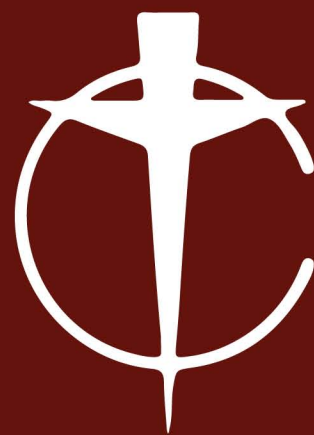




# Phong Trào Cursillo



Giáo Phận San Jose  
Ngành Việt Nam

# KỶ YẾU 25 NĂM

1988-2013



25 năm

1988-2013  
PHONG TRÀO  
CURSILLO  
VIỆT NAM  
SAN JOSE

# MỤC LỤC



- 5 LỜI NGỎ
- 6 VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH
- 7 THƯ LINH HƯỚNG
- 8 THƯ CHỦ TỊCH
- 9 25 NĂM PT. CURSILLO NGÀNH VN
- 16 CURSILLISTA, ỒN GỌI LÀM CHỨNG
- 19 ĐỨC TIN TRONG BIẾN CỐ CUỘC ĐỜI
- 23 NIỀM VUI CÓ CHÚA
- 24 HAI THI NHÂN
- 29 SỐNG ĐỂ LÀM GÌ?
- 32 CON ĐƯỜNG SÁM HỎI
- 33 TÂM TÌNH VỚI BẢN TIN ULTREYA
- 34 CURSILLISTA, MÔI TRƯỜNG MỚI
- 36 NHỮNG CHUYẾN XE VEN ĐẦU TIÊN
- 39 NGƯỜI LÀ AI?
- 38 SÁU NĂM NHÌN LẠI
- 42 CƠN ĐAU
- 46 LỊCH SỬ PT. CURSILLO VN SJ
- 51 THÁNH LỄ KHÔNG NGƯỜI

PHÓ THÁC VÀO THẦY  
 LỜI CHÀO MỪNG TÂN CURSILLISTAS  
 CON XIN DÂNG TẤT CẢ...  
 SUY TƯ THÁNG 11  
 GẶP GỠ CURSILLISTA  
 SÂN KHẤU  
 KỶ NIỆM 25 NĂM  
 KHÔNG HẸN MÀ ĐẾN  
 TÌNH CHÚA YÊU CON  
 MỘT CHUYẾN ĐI  
 THÁNH PHAOLÔ, QUAN THẦY PT  
 GÓP Ý SINH HOẠT ULTREYA  
 TÔI LÀ AI?  
 NHỮNG BƯỚC ĐƯỜNG THEO CHÚA  
 MÓN QUÀ QUÝ GIÁ  
 CÂY DỪA SAU NHÀ  
 ĐỨC TIN QUA THÁNG NGÀY  
 ĐI TRỞ TÁ KHÓA 44  
 CUỘC ĐỜI... VÀ LÀM GÌ?  
 GIÁC MƠ CUỐI ĐỜI

53

55

58

59

61

66

70

73

75

76

80

83

85

86

91

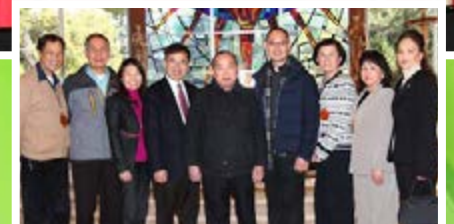
92

95

100

104

105



# mục lục

# MỤC LỤC



100

NHỚ VỀ PLEIKU

110

25 NĂM CỦA ĐỜI TÔI

115

HOẠT ĐỘNG MỤC VỤ

116

RA ĐI RAO GIẢNG CHO MUÔN DÂN

120

NHỮNG CUỘC GẶP GỠ TÌNH CỜ

122

CURSILLO CÓ GÌ LẠ?

124

PHÒNG VẤN: PT. CURSILLO & ỒN GỌI

127

PT. CURSILLO TRONG ĐỜI SỐNG...

131

DANH SÁCH CÁC KHÓA (1991-2013)

155

HÌNH ẢNH CÁC KHÓA

172

HÌNH ẢNH SINH HOẠT

188

QUẢNG CÁO

212

CẢM ƠN



# Đời Ngỏ

Kỷ Yếu 25 Năm Phong Trào Cursillo Việt Nam San Jose đến tay bạn đọc như là món quà đánh dấu một mốc đáng nhớ của phong trào.

Bạn đọc sẽ tìm gặp ở đây những bài viết liên quan việc hình thành và phát triển phong trào, các chia sẻ, suy tư về tình Chúa và tình người, cũng như những hình ảnh ghi lại sinh hoạt và các khuôn mặt tiêu biểu của 25 năm qua.

Trong quá trình thực hiện, Ban Phụ Trách Kỷ Yếu vô cùng cảm kích trước sự hưởng ứng và hỗ trợ tích cực không những từ các thành viên phong trào mà từ cả các thân hữu. Việc biên tập, nhuận sắc bài vở, cung cấp thông tin, hình ảnh, hỗ trợ kỹ thuật và tài chánh, cũng như sự khích lệ tinh thần đã giúp ấn phẩm được hoàn thành.

Và trên hết tất cả, khi nhìn lại một quãng đời đáng nhớ của Phong Trào, tâm tư chúng ta không khỏi dấy lên niềm biết ơn sâu xa tự đáy lòng trước bao hồng ân Thầy Chí Thánh đã thương ban cho từng người chúng ta, được sống trong ân sủng của Người và giao hòa tình bạn trong phong trào.

Mặc dầu với nhiều cố gắng, ấn phẩm Kỷ Yếu chắc hẳn không tránh khỏi các sơ suất, Ban Phụ Trách xin chân thành ước mong sự bỏ khuyết và lượng thứ của bạn đọc.

Chân thành cảm ơn,

Thay mặt Ban Phụ Trách Kỷ Yếu,  
**Phêrô Phạm Huy Dũng, Trưởng Khối Truyền Thông**  
**Gioan Trần Hiếu, Chủ Tịch Phong Trào**

# PHONG TRÀO CURSILLO GIÁO PHẬN SAN JOSE - NGÀNH VIỆT NAM



1524 Hemmingway Road, San Jose, CA 95132

Email: [hieutransj@gmail.com](mailto:hieutransj@gmail.com)

Điện thoại: 408-655-5331

## VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH



### CHỦ TỊCH PT

Gioan Trần Hiếu  
408-923-2622 & 408-655-5331



### LINH HƯỚNG

LM Andrew Nguyễn Vũ  
408-291-6280



### PHÓ CHỦ TỊCH PT

Matthew Phan Hoàng Vương  
408-858-2412



### THƯ KÝ

Agnes Nguyễn thị Nguyệt  
408-417-0524



### TRƯỞNG TRƯỞNG LÃNH ĐẠO

Giuse Trần văn Trung  
408-504-9481



### THỦ QUỸ

Maria Darcy Nguyễn Ngọc Dung  
408-398-9932



### KHỐI TIỀN

Gioan B. Nguyễn Nhật Tiến  
408-515-2659



### KHỐI BA NGÀY

Giuse Nguyễn Tân  
408-425-2696



### KHỐI HẬU

Giuse Bùi Quang Hùng  
408-314-1391



### KHỐI TRUYỀN THÔNG

Phêrô Phạm Huy Dũng  
408-417-0524

# Lá thư Linh Hướng

## 25 Năm Phong Trào Cursillo Việt Nam San Jose

*"Ở dưới bầu trời này, mọi sự đều có lúc,  
mọi việc đều có thời" (Giăng Viên 3:1)*

Anh chị em Cursillistas rất quý mến,

Thử hỏi trong cuộc đời chúng ta sống được mấy lần 25 năm? Do đó, 25 năm là một mốc đáng nhớ cho bất kỳ một đoàn thể nào. Nhân dịp Phong Trào Cursillo Ngành Việt Nam, Giáo Phận San Jose mừng kỷ niệm 25 năm thành lập, tôi hân hoan hiệp ý với tất cả quý anh chị em Cursillistas tạ ơn Thiên Chúa, chúc mừng và tri ân tất cả quý cha, quý tu sĩ nam nữ và quý anh chị, đặc biệt, những người đi trước đã đặt nền móng cho sự phát triển của Phong Trào.

*"Lạy Chúa, chúng con hết lòng cảm tạ,  
kể ra đây muôn việc lạ Chúa làm.*

*Mừng Ngài con hân hoan nhảy múa,  
đàn hát kính danh Ngài, lạy Đấng tối cao" (TV 9:2-3)*

Chắc hẳn cũng như nhiều đoàn thể khác, trong quá trình hoạt động, Phong Trào Cursillo đã không thiếu những thử thách gian nan. Câu ngạn ngữ "Vạn sự khởi đầu nan" là câu nói phù hợp để diễn tả những khó khăn mà Phong Trào đã trải qua trong những bước đầu chập chững, điển hình như khi đi tìm nhân sự, đào luyện và mở khóa. Dù khó khăn, nhưng Phong Trào cũng đã vượt qua trong ân sủng để có ngày hôm nay.

Tạ ơn Chúa, mỗi thời Chúa đều ân cần gọi quý Cha Linh Hướng, quý Chủ Tịch Phong Trào cũng như quý anh chị em thuộc Văn Phòng Điều Hành và biết bao người có lòng nhiệt tâm để phục vụ Chúa qua Phong Trào; nhờ đó mà Phong Trào mỗi ngày một phát triển và đưa ánh sáng Phúc âm vào các môi trường giúp thăng tiến cuộc sống theo tinh thần của Chúa Giêsu Kitô, Thầy Chí Thánh chúng ta.

Dù Phong Trào luôn cố gắng tạo điều kiện để mọi anh chị em được học, sống và thực hành Lời Chúa một cách hiệu quả hơn, chắc hẳn khiêm khuyết cũng không thể tránh khỏi; vì lẽ đó, tôi tha thiết mời gọi tất cả chúng ta tiếp tục cố gắng và cầu nguyện cho Phong Trào để mỗi ngày Phong Trào được tiến bước theo Thánh Ý Chúa.

Mừng 25 năm, cũng có nghĩa là đánh dấu 25 năm hồng ân. Trong cương vị Linh Hướng Phong Trào, tôi chân thành tri ân Cha Phaolô Lưu Đình Dương, vị sáng lập Phong Trào Cursillo Việt Nam San Jose, Cha Phaolô Phan Quang Cường, vị Linh Hướng tiền nhiệm của tôi, đã giúp Phong Trào suốt 6 năm, và quý cựu Chủ Tịch Phong Trào, Ông Nguyễn Trung Hòa, Phó Tế Hoàng Kế Thế, Phó Tế Phạm Trung Điểm, anh Nguyễn Chính Lập, anh Huỳnh Quốc Thu, và đương kim Chủ Tịch, anh Trần Hiếu, cùng tất cả anh chị em trong các Văn Phòng Điều Hành đã hy sinh thật nhiều. Cầu xin Chúa trả công cho tất cả.

Hân hoan chúc mừng và cầu xin Chúa tiếp tục chúc lành cho tất cả chúng ta!

Thân ái,

**LM Andrew Nguyễn Vũ,**  
Linh Hướng Phong Trào



# Lá thư Chủ tịch

*"Xin cho danh Ngài rạng rỡ,  
bởi vì Ngài thành tín, yêu thương"* (TV 115:1)

Năm 2013 đánh dấu hai mươi lăm năm Phong Trào Cursillo Ngành Việt Nam Giáo Phận San Jose hình thành.

Nhìn lại quãng đường đã qua, biết bao hồng ân Thầy Chí Thánh đã thương ban cho từng thành viên và cho phong trào, xuất phát "Từ nguồn sung mãn của Người, tất cả chúng ta đã lãnh nhận ơn này đến ơn khác" (Ga 1:16). Trong tâm tình đó chúng ta hân hoan tạ ơn Thiên Chúa.

Ngược dòng lịch sử, từ con số 3 Cursillistas của năm 1988 gồm Cha Phaolô Lưu Đình Dương, khóa 2 Nha Trang, anh Phaolô Bùi Văn Trác, Khóa 2 Sài Gòn, và anh Dominicô Vũ Ngọc Công, Khóa 7 Cần Thơ, đến nay không dưới 2000 Cursillistas đã tham dự các khóa do Phong Trào Cursillo VNSJ thực hiện.

Trong quá trình gây dựng, từ mùa hè năm 1988 đến 1991, các khóa sinh từ San Jose đã được đều đặn gửi đến thụ huấn tại đồi Marywood do Phong Trào Cursillo VN Giáo Phận Orange tổ chức. Khi con số Cursillistas đã được trên 30 thành viên, San Jose quyết định mở khóa.

Vào tuần cuối của tháng 8, 1991, được sự hỗ trợ tích cực của Phong Trào VN Orange County, khóa đầu tiên do Phong Trào Việt Nam San Jose tổ chức với danh số 53 đã được diễn ra tại Camp St. Francis với 50 tham dự viên. Từ đó cho đến nay, hằng năm San Jose đã liên tục thực hiện hai khóa, một cho phái nam, một cho phái nữ, không hề gián đoạn.

*"Xin đừng làm rạng rỡ chúng con,  
vâng lạy Chúa, xin đừng,  
nhưng xin cho danh Ngài rạng rỡ,  
bởi vì Ngài thành tín, yêu thương"* (TV 115:1)

Kỷ niệm hai mươi lăm năm, chúng ta không ngừng tạ ơn Thiên Chúa, vì "Không có Thầy, các con chẳng làm gì được" (Ga 15:5); đồng thời, chúng ta cũng ghi nhận nỗ lực của các khuôn mặt từ những ngày đầu, mà may mắn thay nhiều người nay vẫn còn hiện diện trong phong trào, cũng như nỗ lực của các lớp hậu duệ kế tiếp. Cầu xin Thầy Chí Thánh ban ơn phúc cho tất cả.

Với tôn chỉ của phong trào, "Một tay nắm Chúa, một tay nắm anh chị em", chúng ta cùng nhìn về phía trước và hân hoan tiến bước trong niềm trông cậy vào Ông Thánh Chúa.

Thân ái,  
Thay mặt Văn Phòng Điều Hành  
**Gioan Trần Hiếu, Chủ tịch**



# năm

## THÀNH LẬP PT. CURSILLO NGÀNH VN, GP SAN JOSE

Gertrude Nguyễn Hồng Tú  
Khóa 119 - San Jose

Hai mươi lăm năm nhìn về quá khứ là một khoảng thời gian dài. Để có đường nét đang ẩn chìm trong những ngày xa xưa là một sự miệt mài hồi tưởng, đôi khi bị lạc lõng vì những kỷ niệm chợt đến, rồi lại chợt đi trong tiềm thức của kẻ đi tìm.

Ngày hôm nay, trong tâm trạng cố gắng ghi lại Hai Mươi Lăm Năm Phong Trào Cursillo ngành Việt Nam tại Giáo Phận San Jose, tôi không tránh khỏi những băn khoăn và lo lắng cho công việc đang làm, nhưng cùng trong nỗi lo âu đó, tâm hồn tôi tràn ngập niềm hạnh phúc vì như đang sống lại Khóa Ba Ngày của mình trước đây. Thầy Chí Thánh đã chọn tôi, cho tôi tình yêu, sự tha thứ và giúp tôi tìm được sức sống mãnh liệt trong Chúa qua tinh thần Cursillo của rất nhiều anh chị em trong Phong Trào. Ba Ngày cho một đời! Những cảm giác ngọt ngào, tràn đầy Hồng Ân Chúa ban, tôi xúc động vì được ơn tái sinh. Tất cả những kỷ niệm sâu đậm tuyệt vời này tôi vẫn còn ấp ủ và giữ mãi cho đến bây giờ.

### MỘT THOÁNG LỊCH SỬ

Phong trào được thành lập từ năm 1988 với 3 Cursillitas sáng lập viên đã tham dự Khóa Cursillo Ba Ngày tại Việt Nam:

- Linh Mục Phaolo Lưu Đình

- Dương, khóa 2 Nha Trang
- Anh Phaolo Bùi Văn Trác, khóa 2 Sài Gòn
- Anh Dominico Vũ Ngọc Công, khóa 7 Cần Thơ.

Vạn sự khởi đầu nan! Cha Lưu Đình Dương là Linh Hướng Tiên Khởi và các anh chị tiên phong đã chấp nhận khó khăn để cùng nhau quyết tâm xây dựng nền móng cho Cursillo San Jose mà bước khởi điểm là Khóa Ba Ngày. Từ năm 1988 đến 1991 đã có trên 30

chánh lại eo hẹp, nhưng với lòng nhiệt thành theo ơn gọi của Thầy Chí Thánh và sự quyết tâm học hỏi, cùng sự nâng đỡ rất nhiều của PT Orange, PT San Jose đã bắt đầu hình thành.

Qua cầu nguyện, với ơn Chúa Thánh Thần soi sáng, và với con số giáo dân Việt tại địa phương ngày càng đông, nhóm Cursillo San Jose đã quyết định mở Khóa Ba Ngày. Cũng vào thời điểm này, Phong Trào đã được Giáo Phận

sát cánh với cha Dương và các anh chị tiên phong từ những ngày đầu. Cha Hùng rất yêu mến Phong trào và dành một tâm tình cởi mở, rất gần gũi với anh chị em Cursillista như người anh cả trong đại gia đình Cursillo. Cha luôn luôn sẵn sàng nâng đỡ, giải hòa những trường hợp khó khăn của PT, cũng như những vắn nạn của từng Cursillista khi cần.

Nếu Phong Trào Cursillo nói chung đã không được



anh chị em đã được gửi đi tham dự Khóa Ba Ngày tại đồi Marywood, Orange County. Khi họ được gửi đi từ San Jose, Cha Dương và những anh chị đã đi dự khóa cũng xuôi Nam làm trợ tá để khuyến khích và nâng đỡ tinh thần các khóa sinh mới. Họ thường xuyên quây quần bên nhau qua Hội nhóm, chia sẻ, dìu dắt nhau bước vào đời sống Ngày Thứ Tư mới lạ bằng những gì đã thu thập được từ Khóa Ba Ngày. Kỹ thuật chưa nắm vững, tài liệu phong phú của phong trào thì chưa đủ thời gian nghiên cứu để thấu hiểu hết, nhân lực thì giới hạn, tài

chính thức công nhận và Cha Phaolô Lưu Đình Dương được Đức Giám Mục trao trọng trách Linh Hướng Phong Trào Cursillo ngành nói tiếng Việt. Ngài đảm nhận vai trò này cho đến khi mãn nhiệm vào tháng 12 năm 2004. Cha Phaolô Phan Quang Cường được bổ nhiệm thay thế từ năm 2004 cho đến 2011, và tiếp theo là Cha Andrew Nguyễn Vũ, hiện đang đảm trách chức vụ Linh Hướng Phong Trào.

Cha Giuse Phạm Kim Hùng, ngay sau khi chịu chức Linh Mục ngày 30 tháng 4 năm 1970, tham dự Khóa 3 Cursillo tại Xuân Lộc, là một thành viên

thành hình một cách ngẫu nhiên, mà do sự thúc đẩy của Chúa Thánh Linh, thì Phong Trào Cursillo Việt Nam San Jose cũng được tràn đầy ơn Chúa Thánh Thần tương tự. Từ năm 1991 cho tới nay Phong trào VNSJ đã tổ chức được 45 khóa tại Camp St. Francis, phố Aptos, cách San Jose một giờ lái xe. Khóa bắt đầu với danh số M53, và Khóa gần đây nhất với danh số F45 vào mùa Hè năm 2013.

Sở dĩ số các khóa không được xếp theo thứ tự liên tục vì trước đó chúng ta lấy những con số này từ Phong Trào Giáo Phận San Jose chia ra cho tất cả

các ngành như: Trung Hoa, Mỹ, Phi Luật Tân, Tây Ban Nha và Việt Nam. Nhưng bắt đầu từ năm 2001, Giáo Phận chấp thuận cho sắp xếp số khóa riêng cho ngành Việt Nam. Vì thế tính từ năm 1991 đến năm 2000 chúng ta đã mở được 19 khóa, và từ đó về sau, danh số thứ tự M20 được dùng cho khóa Nam và cứ thế mỗi Khóa lại cộng thêm lên một số nữa. Khóa Nam bắt đầu bằng chữ "M" và khóa Nữ bắt đầu bằng chữ "F".

làm Viện Trưởng, chúng ta còn được sự giúp đỡ rất tận tình của một số quý anh chị trợ tá khác, cũng đến từ Orange County.

Tương cũng nên được ghi chú là trong một thời gian khá lâu, những danh từ Viện Trưởng, Viện Phó và Thí Sinh đã được dùng cho Khóa Ba Ngày cho đến năm 2002 thì chính thức đổi là : Trưởng Ban Điều Hành, Phụ Tá Điều Hành và Tham Dự Viên.

Những khó khăn, vất vả

chị em trong Phong Trào Cursillo San Jose đã hăng say, vui vẻ vượt qua biển Thái Bình Dương tới Thiên Đàng Hạ Giới, hợp tác với một con số rất khiêm nhường là 6 Cursillistas địa phương để mở hai Khóa Ba Ngày. Khóa học được tổ chức trong một tu viện cũ của các nữ tu Dòng Thánh Tâm Chúa Giêsu và Đức Mẹ mà hai anh Hoàng Kế Thế (nay là phó tế), và Anh Dương Văn Diễn đã bay qua nghiên cứu địa điểm trước. Vì số trợ tá không đủ



## CÁC KHÓA BA NGÀY

Khóa M53 tháng 8 năm 1991 là khóa Nam đầu tiên và duy nhất của năm San Jose bắt đầu mở khóa. Ngoài giáo dân khóa sinh, còn có sự tham dự của Linh Mục Joseph Cao Phương Kỷ. Cũng trong khóa này có Sư huynh Cosme Vũ Văn Tuấn và Thầy Giuse Phan Văn Đương (sau trở thành Linh Mục).

Vì là khóa đầu tiên, San Jose còn rất bỡ ngỡ với chương trình mở khóa, nên ngoài Anh Quyên Di từ Miền Nam lên

của khóa đầu tiên đã vượt qua, nhiều kinh nghiệm về cách tổ chức Khóa Ba Ngày đã thu thập được, kể từ năm 1992, mỗi năm San Jose tổ chức hai khóa, một dành cho phái nam và một cho phái nữ, vào mùa Hè. Thường thì khóa Nam được tổ chức trước khóa Nữ một tuần, nhưng đặc biệt năm 1992 Khóa Nữ đã được tổ chức trước khóa Nam.

Vào mùa hè rục rờ của năm 1996, đáp lời yêu cầu của Cha tuyên úy Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại Giáo Phận Honolulu lúc bấy giờ là Cha Joseph Cao Phương Kỷ, ba linh mục và một số đồng đạo anh

đáp ứng cho công việc của Khóa Ba Ngày, nên các khối đã phải làm việc chung với nhau nhưng mang lại kết quả thật tốt đẹp.

Cha Cao Phương Kỷ là linh mục tham dự khóa M53 đầu tiên tại Camp St. Francis của Phong Trào San Jose. Cha rất yêu mến và gắn bó với phong trào. Trước đây cha cư ngụ tại San Jose, là giáo sư dạy môn Triết Đông tại đại chủng viện St. Patrick ở Menlo Park. Một thời gian làm tuyên úy cho cộng đồng Việt Nam ở Hawaii, nay ngài về hưu và dạy Hán văn cho các chủng sinh tại dòng Đồng Công ở Missouri.

# Phong Trào là của chung, là báu vật và ban trao cho tất cả Anh Chị Em đường cho thủy thủ không bị lạc trong

Và từ đó, hàng năm cứ mỗi lần Phong Trào San Jose mở Khóa Ba Ngày, ngài đều trở lại San Jose. Gần đây vì sức khoẻ kém không về San Jose được, nhưng ngài vẫn luôn làm Palanca đặc biệt cho các Khóa Ba Ngày. Hình ảnh của Cha trong những Khóa Ba Ngày trước đây chắc chắn đã để lại một kỷ niệm đẹp và sự kính mến rất sâu đậm trong tâm hồn nhiều anh chị em vẫn thường đi trợ tá hàng năm.

Như thế, kể từ khóa đầu tiên cho đến nay, San Jose đã đào tạo khoảng trên 2500 Cursillistas. Trong số này, có khoảng từ 15 đến 20 phần trăm tham dự viên đến từ các giáo phận ngoài San Jose như: Oakland, San Francisco, Fresno, Stockton, Oregon, Hawaii, Sacramento, New York, etc... và Việt Nam. Bên cạnh thành phần những giáo dân, các khoá học có các tham dự viên

linh mục và tu sĩ nam nữ.

Ngoài 45 Khóa Tĩnh Huấn đã được tổ chức tại Camp St Francis, hai khóa ở Hawaii, Phong trào chúng ta cũng có 3 đại diện đi giúp hai khóa đầu tiên ở Pháp vào tháng 9 năm 1993 do Phong trào Cursillo Orange tổ chức đó là : Anh Rollista Giacôbê Dương Văn Diễn, Chị Maria Nguyễn Thị Vui, và Bác Maria Trần Thị Giỏi (đã qua đời). Quý anh chị Cursillistas ở miền Nam Cali năm đó cũng đã làm một công việc có ý nghĩa lớn là sửa soạn sẵn phần ẩm thực, để đông lạnh mang theo vì bên Pháp lúc đó đồ ăn VN rất đắt đỏ và cũng muốn để dành hết thời giờ còn lại nơi xứ lạ quê người cho những công việc khác của hai khóa học.

Bên cạnh những Khóa Tĩnh Huấn hàng năm liên tục từ năm 1991 cho tới nay, Phong Trào Cursillo San Jose tổ chức

Tĩnh Tâm hàng năm, bắt đầu từ năm 1999 tại Trung Tâm Tĩnh Tâm St. Clare ở Soquel, trên đường đi Santa Cruz. Đây là một địa điểm rất thơ mộng, ngoằn ngoèo từ ngoài vào tới trung tâm, khí hậu lành lạnh quanh năm. Đặc biệt, vào năm 2002, cùng trong chương trình tĩnh tâm, là năm Thầy Phó Tế Phạm Trung Điểm làm chủ tịch, Phong Trào San Jose đã nhận lời hợp tác với miền XI để tổ chức một Khóa Hội Thảo Lãnh Đạo (CLW1). Khóa này đã mang lại lợi ích về đời sống Ngày Thứ Tư và các Cursillistas hiểu sâu về mục đích của Phong Trào qua 11 rollos do một số Cursillistas từ Orange County đảm trách, cùng với các linh mục và các anh chị em ở San Jose.

Xin thêm là Phong Trào Cursillo San Jose chúng ta thuộc miền XI, gồm các tiểu bang California, Nevada và



# là món quà thiêng liêng Thầy Chí Thánh Cursillista chúng ta như ngọn hải đăng soi đêm tối giữa biển khơi mênh mông vô tận.

Hawaii. Mỗi miền có một Điều hợp viên miền, là sợi giây liên lạc giữa các Văn Phòng Điều Hành quốc gia với các Giáo phận. Ngoài ra Miền cũng là gạch nối của các văn phòng Giáo phận và Trung ương. Điều hợp viên Miền tổ chức workshop, sắp xếp họp miền, đi thăm và giúp đỡ các văn phòng Giáo phận, v.v. Các thành viên từng đảm trách phần vụ này từ Phong Trào Cursillo San Jose gồm có quý anh Phêrô Nguyễn Văn Đại, phụ tá một nhiệm kỳ và chị Đào Hồng, phụ trách một nhiệm kỳ 3 năm.

## BẢN NỘI QUY

Cũng xin được ghi lại đây, ngày 19 tháng 12 năm 1993 tại San Jose, một Bản Nội Quy sơ khởi làm căn bản cho những cơ cấu và sinh hoạt của phong

trào, được soạn thảo nhưng chưa được phổ biến rộng rãi, và chưa chính thức áp dụng, nhưng đã nói lên tinh thần anh chị em cố đặt nền móng cho PT. Góp sức để hoàn thành Bản Nội Quy lúc đó gồm có chị Theresa Đào Hồng, chị Maria Anna Nguyễn Thị Thúy, anh Dominico Vũ Ngọc Công, anh Gioan Trần Hiếu, anh Giuse Vũ Ngọc Oanh và anh Augustino Ngô Đức Diễm.

Vào ngày 15 tháng 10, 2013, một bản nội quy mới đã được hình thành và đem vào áp dụng, với sự chuẩn nhận của Cha LHPT Andrew Nguyễn Vũ và toàn VPDH với anh Joseph Huỳnh Quốc Thu, Chủ Tịch. Bản nội quy này đã được nghiên cứu rất rõ ràng về mục đích và cơ cấu, về nhiệm kỳ của Chủ Tịch, Phó Chủ Tịch, của các thành viên trong Văn Phòng Điều Hành và Trường Lãnh Đạo của Phong Trào. Bản

nội quy này đã được tu chỉnh trong một thời gian khá lâu dựa trên tài liệu căn bản và cảm nang lãnh đạo của Phong Trào.

## CHÀU THÁNH THỂ

Bắt đầu từ tháng 10 năm 2004, Đức cố Giáo Hoàng Phaolô đệ II tuyên bố, “Năm Thánh Thể” và đã được chấm dứt vào tháng 10 năm 2005. Bên cạnh những hội đoàn Công Giáo Tiến Hành thuộc Giáo xứ St. Patrick, Phong trào Cursillo cũng đã được sắp xếp một giờ Châu riêng vào mỗi tối thứ Năm từ 9 đến 10 giờ. Từ đó, phong trào chúng ta vẫn giữ nguyên giờ Châu, nhưng đã dời đến địa điểm của Nhà Nguyễn trong Thánh Đường St. Elizabeth ở Milpitas, cũng tối thứ Năm từ 8 tới 9 giờ. Các Cursillistas và kể cả những tín





hữu không phải là thành viên của Phong trào cũng được mời gọi để cùng tham dự.

Tại Nhà thờ Our Lady of Peace ở Santa Clara, vào mỗi tối thứ Ba từ 8 đến 9 giờ, có một giờ Châu Thánh Thể nữa do quý chị Cursillistas Anna Nguyễn Thị Hoa, Maria Trần Thu Thuận và Catharina Thái Thi Ngọc Hương thành lập. Những ngày tháng đầu thật vắng vẻ, chỉ vồn vện có mấy anh chị em Cursillistas, nhưng liên tục cho đến bây giờ, sau 19 năm, giờ Châu đã thu hút rất đông các Cursillistas ở gần nhà thờ Our Lady of Peace, cũng như các tín hữu khác cũng tham dự.

Nhóm Ra Khởi của Phong Trào cũng tổ chức một giờ Châu Thánh Thể vào mỗi tối thứ Bảy, tuần thứ hai trong tháng từ 7 tới 8 tối tại Nhà Thờ St. John. Chương trình này do chị Nguyễn Bạch Huệ và một số bạn trẻ yêu mến Thánh Thể khởi xướng vào năm 2004. Sau đó chị Thi Linh và thầy Dũng (bây giờ là Phó Tế) đã tích cực góp sức và vun xới vào để trở thành một sinh hoạt thường xuyên của giới trẻ. Chương trình châu được các bạn thay phiên nhau phụ trách với một

phương thức mới rất thích hợp với giới trẻ, những bài hát chọn lựa theo tâm tình của chủ đề cũng được sửa soạn trước rất kỹ lưỡng. Sau mỗi giờ châu, các bạn trẻ thường hay họp lại với nhau để chia sẻ đời sống Ngày Thứ Tư, cầu nguyện, thăm hỏi và hoạch định chương trình riêng trong tinh thần và mục đích của Cursillo. Tạ ơn Chúa!

Một điểm nữa cũng nên đề cao và khen ngợi ca đoàn Cursillo gồm các anh chị em trẻ ở San Jose cũng như ở những nơi xa xôi đã cố gắng đều đặn đến sớm để tập hát cho các Thánh Lễ của Ultreya và Trường Lãnh Đạo.

Một nhóm cầu nguyện do hai bác Cursillista Lê Xuân Mai thành lập vào giữa năm 1994, khởi đầu bằng giờ Đèn Tạ Trái Tim Đức Mẹ tại từng nhà gia đình tham gia nhóm đèn tạ, sau đó được Frere Tuân đưa về nhà nguyện La San và bắt đầu có Châu Minh Thánh Chúa từ đó. Nhóm Châu Thánh Thể và đèn tạ Trái Tim Đức Mẹ bây giờ đã được dời về Trung Tâm Công Giáo từ 7 đến 8 giờ tối mỗi Thứ Bảy đầu tháng. Hai Bác Lê Xuân Mai là thành viên nòng cốt của Phong Trào. Giờ

Châu này càng ngày càng được nhiều người biết và đã đến tham dự càng ngày càng đông.

Ban Xã Hội của phong trào cũng là một “Nhóm Cầu Nguyện” và đã một thời được Cha Ngô Văn Thích nhận làm linh hướng cho nhóm. Nổi tiếp trọng trách của anh chị Xuân Tường trước đây, anh Lê Văn Khôi đã đảm trách công việc Trưởng Ban Xã Hội của Phong Trào Cursillo San Jose một thời gian lâu, và hiện tại do anh Nguyễn Thủy đảm trách, phối hợp cùng anh Nguyễn Thẩm giúp phổ biến thông tin trên hệ thống email của PT. Mỗi khi có những biến cố, những trường hợp anh chị em đau yếu cần cầu nguyện xin ơn chữa lành, hay những Anh Chị Cursillista hoặc thân nhân qua đời, Ban Xã Hội đã nhanh chóng, bằng phương tiện Email, thông báo đến các anh chị em trong PT để xin cầu nguyện. Sau đó liên lạc với Nhà Hiếu để sắp xếp giờ đọc kinh, cũng như thông báo ngày giờ Thánh Lễ an táng.

---

## TẾT CURSILLO

---



Từ hơn chục năm qua, hàng năm Phong Trào có chương trình ăn Tết được tổ chức tại nhà hàng vào ngày trước hoặc sau Tết Nguyên Đán mà trước đây thường gọi là “Tiệc Tất Niên”, hoặc “Ngày Truyền Thống”; hoặc trước đó xa hơn, có những “Ultreya Ăn Tết” vì được tổ chức đơn sơ trong đại hội Ultreya. Các chị em chia nhau nấu nướng rất thân tình như một đại gia đình với bánh chưng, giò thủ, củ kiệu, dưa hành đượm tình quê hương và chan chứa tình anh chị em trong cùng một mái nhà. Tết Cursillo nay được tiếp tục, với buổi tiệc trước tết nên gọi là “Tiệc Tất Niên” mừng Xuân mới. Dù với bất cứ danh xưng nào, ngày Hội Xuân Cursillo luôn luôn tổ chức chu đáo với mục đích để tất cả anh chị em Cursillistas tại địa phương San Jose cũng như ở những nơi khác về họp mặt, chúc tuổi lẫn nhau. Ngày hội vui nhộn nhờ sự hưởng ứng đông đảo của các Cursillistas và thân hữu, với phần văn nghệ chủ yếu góp mặt của giới trẻ thuộc Ca Đoàn và nhóm Ra Khơi.

## KẾT

Phong Trào Cursillo San Jose nay đã 25 tuổi. Giờ đây tôi cũng đang tự hỏi chính mình là tôi đã làm được gì cho Phong Trào trong 20 năm qua? Thật khó để trả lời, mặc dù làm được nhiều hay ít thì cũng chỉ có mình Chúa biết thôi. Nhưng thú thật, càng sống với Cursillo tôi càng mang nặng suy tư, nhiều thao thức hơn mà có đôi lúc tôi tưởng chừng như mình mới bắt đầu bước vào Ngày Thứ Tư từ hôm qua, hôm kia gì đó thôi. Con đường còn dài thăm thẳm, còn đầy hoa thơm cỏ lạ, nhưng sự thử thách và chông gai cũng vẫn còn nhiều lắm. Nhưng có điều tôi muốn ơn Phong Trào và biết ơn tất cả anh chị em vì ở nơi mỗi người tôi đều nhìn thấy những gương sáng khác nhau để mình nhìn theo mà sống đạo. Nếu tôi không được gọi đến với gia đình Cursillo và gắn bó với Phong Trào như một định mệnh, thì giờ đây chắc chắn tôi đã đánh mất rất nhiều Hồng Ân Chúa ban, cũng có thể tôi đã như những chiếc lá vàng rơi bay lang thang theo chiều gió thổi rồi bị dập vùi dưới mưa,

dưới nắng không chừng. Đến với Cursillo tôi đã được ơn đổi mới cuộc đời và nhận biết rằng mình phải kết hiệp mật thiết với Thầy Chí Thánh như những cành nho phải bám lấy thân nho để được đâm chồi, kết hoa trái, là đức tin sống động nơi Thầy Chí Thánh.

Phong Trào là cửa chung, là báu vật và là món quà thiêng liêng Thầy Chí Thánh ban trao cho tất cả Anh Chị Em Cursillistas chúng ta như ngọn hải đăng soi đường cho thủy thủ không bị lạc trong đêm tối giữa biển khơi mênh mông vô tận. Để giúp sức duy trì và phát triển Phong Trào cho một tương lai càng ngày càng huy hoàng, rực rỡ hơn, tôi cầu mong sao anh chị em chúng ta tiếp tục “Một tay nắm Chúa, một tay nắm Anh Chị Em” để cuộc hành trình được nhịp nhàng tiến bước cùng với sự cầu nguyện liên li không những cho Phong Trào mà còn cho ơn bền đổ của chính mình. 🐦



# CURSILLISTA

## Ơn gọi làm chúng

Joseph Nguyễn Văn Thống

“Tôi thấy  
Chúa trong  
họ và đã  
nhận ra  
Người.”

Tôi là một tân Cursillista đến từ Việt Nam, một tham dự viên khóa tĩnh huấn 44 của Phong Trào Cursillo VNSJ. Giáo hội Miền Bắc Việt Nam trải qua nhiều cuộc cấm cách bách hại đạo nên các phong trào giáo dân không thể phát triển. Từ khi chào đời cho tới cuối năm 2012, tôi chưa từng biết về Phong Trào Cursillo tại Việt Nam. Tới Hoa Kỳ, tôi được tham dự khóa tĩnh huấn của Phong Trào Cursillo như cơn mưa hồng ân làm thỏa mãn cơn khát tâm linh. Khóa tĩnh huấn còn giúp tôi tổng quát lại những nền tảng giáo lý căn bản người Kitô hữu cần có để sống ơn gọi làm môn đệ của Chúa Kitô. Trong ba ngày tham dự khóa tĩnh huấn của Phong Trào Cursillo VNSJ đã để lại cho tôi nhiều trải nghiệm. Những tâm tình của tôi nơi đây chẳng có gì mới lạ nhưng chỉ là một nốt lặng trong bản nhạc tuyệt vời nơi chính Phong Trào Cursillo để cùng nhau ngợi ca Thầy Chí Thánh.

### THAM DỰ KHÓA TĨNH HUẤN

Lễ Đức Mẹ Hồn Xác Về Trời 2013, tôi được đến Camp St. Francis để tham dự khóa tĩnh huấn. Tôi cảm

# ĐẤT MẸ VIỆT NAM BÊN KIA BỜ THÁI BÌNH DƯƠNG LÀ MỘT ĐẤT NƯỚC CÒN NHIỀU BẤT CÔNG VÀ CHỈ CÓ KHOẢNG 7 TRIỆU NGƯỜI BIẾT CHÚA TRÊN TỔNG SỐ KHOẢNG 90 TRIỆU DÂN.

nghiệm đó là một đặc ân của Đức Mẹ. Trước thời gian khóa diễn ra, tôi nghe những người thân mời gọi tham dự Phong Trào Cursillo nhưng còn do dự trước lời mời gọi. Ngày lại ngày danh từ Cursillo trở nên thân thương và triu mến với tôi thông qua những tấm gương sáng của các Cursillistas. Những ý niệm trong đầu tôi về Cursillo bắt đầu hình thành. Nhiều lần tôi tự đặt câu hỏi, Cursillo là gì đã làm nên các Cursillistas mẫu mực như vậy? Tôi quyết tâm tìm hiểu về Phong Trào Cursillo thông qua tham dự khóa tĩnh huấn hầu khám phá được phần nào đặc tính và ơn gọi của con người Cursillista.

Đến Camp St. Francis, lòng tôi được trải ra để đón nhận tình Chúa và tình người. Một Giáo hội đầy tình yêu thương mở ra trước mắt tôi nơi sự khiêm hạ phục vụ của quý Cha Linh Hướng, Ban Điều Hành và người trợ tá trong phong trào dành cho các tân khóa sinh chúng tôi. Họ đã đồng

hành, đã tâm sự với chúng tôi rất nhiều trong những ngày tĩnh huấn không đơn thuần bằng lời nhưng bằng hành động trong yêu thương: *"Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau"* (Gioan 13:35).

Tình yêu thương và phục vụ của quý cha, quý bác và anh chị trong Phong Trào Cursillo đã thể hiện người môn đệ Chúa Kitô, đồng thời tái hiện khuôn mặt Chúa Giêsu là người Cha nhân hậu, là đấng chăn chiên nhân lành. Các Cursillista như Lm. Paul Lưu Đình Dương, Lm. Giuse Phạm Kim Hùng, Lm. Paul Nguyễn Đình Đệ, hay Bác Bùi Văn Trác, Nguyễn Kim... đã dành hầu hết sức lực cho cho Giáo hội, cho đời và cho người nay vẫn cố vất chút sức còn lại lặn lội đến Camp St. Francis để hiệp thông, chia sẻ, để phục vụ và trao ban tình yêu cho chúng tôi. Còn gì đẹp hơn thế! Đối với tôi đó là một trong những bài thuyết giảng sinh động, ấn

tượng, hùng hồn và tuyệt vời nhất trong những ngày tĩnh huấn. Tôi thấy Chúa trong họ và đã nhận ra Người. Khóa tĩnh huấn đã cho tôi thật sự sung mãn về câu nói của Thánh Nữ Têrêsa Hải Đồng Giêsu trong tác phẩm *Truyện Một Tâm Hồn*: "Giáo hội có một trái tim, và trái tim đó nồng cháy tình yêu".

Những người trợ tá đến từ nhiều thế hệ, nhiều thành phần và nhiều khóa khác nhau đã chào đón, phục vụ chúng tôi với tinh thần vui tươi và hân hoan. Điều đó đã in đậm dấu ấn trong trái tim tôi. Có những lúc, tôi phải thốt lên trong lòng mình như Thánh Phêrô thưa với thầy Giêsu rằng: *"Thầy mà lại rửa chân cho con sao?"* (Gioan 13:6). Những ngày đầu tới Hoa Kỳ tôi rất cảm phục trước tinh thần sống đạo của người Việt Nam trên đất nước phồn thịnh này và nơi các Cursillistas đã cống hiến cho khóa học 44 của Phong Trào Cursillo VNSJ lại càng làm tôi cảm phục hơn.

Điều đó giúp tôi càng xác tín hơn về điều Đức Thánh Cha Gioan Paul Đệ Nhị đã nói với người Công Giáo Việt Nam trong Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới tại Denver vào năm 1993:

*“Cộng đồng Công Giáo Việt Nam đã làm chân hưng đời sống Đức Tin nơi miền đất mà các con chọn làm quê hương mới”.*

Ngày thứ Nhất, thứ Hai rồi thứ Ba của khóa tĩnh huấn nhân chìm tôi trong suối mát hồng ân. Nhiều điều bất ngờ tôi không thể diễn tả được bằng lời bởi nó chứa đựng những điều huyền diệu. Tôi tin chắc rằng, những điều thánh thiêng và những trải nghiệm tuyệt vời tôi lãnh hội được trong những ngày tĩnh huấn đến từ hoa trái của Chúa Thánh Thần. Rồi Camp St. Francis, tôi nhận được thông điệp sống “ngày thứ Tư” sau những hồng ân của ngày thứ Nhất, thứ Hai và thứ Ba. Đối với tôi, khóa tĩnh huấn thật như một Lễ Hiện Xuống mới làm tươi mát tâm hồn.

## LỜI MỜI GỌI

“Ba trụ cột của người Cursillista là học đạo, sùng đạo và hành đạo” (tài liệu phong trào Cursillo) và đó cũng là ba chủ đề quan trọng chúng tôi nghiên cứu trong ba ngày tại Camp St. Francis. Từ ngày đó cho đến hôm nay, ơn gọi “làm chứng” trong ý nghĩa “hành đạo” cứ in đậm trong tôi. Sống làm chứng thật không đơn giản chút nào bởi vì có những lúc đòi hỏi phải hy sinh bằng máu, nước mắt và ngay cả chính mạng sống mình.

Nhưng đó là lời mời gọi. Chính tổ phụ của chúng ta là các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã để lại tấm gương tuyệt vời về việc làm chứng khi đánh đổi mạng sống mình vì Chúa Kitô và nay chúng ta xác tín các Ngài được vui hưởng vinh phúc Thiên Đàng.

Sáng ngày thứ Ba của khóa tĩnh huấn, mọi tham dự viên được hôn Thánh Giá Chúa Kitô và được trao một bông Huệ trắng tinh. Màu của phòng Thánh được Ban Tổ Chức trang hoàng bằng màu trắng với ý nghĩa Chúa đã phục sinh. Đó là lời mời gọi chúng tôi phải lên đường làm chứng việc Chúa đã sống lại. Lòng tôi chột nghĩ về thập giá và vinh quang không chỉ riêng cho Chúa nhưng cho mỗi người Cursillista. Vậy, sau sự “làm chứng” về Chúa Kitô chắc chắn chúng ta sẽ nhận được hồng phúc Chúa ban tặng như lời Ngài đã hứa: *“Ai tuyên xưng Thầy trước mặt người đời thì Thầy sẽ tuyên xưng người đó trước mặt Cha Thầy là Đấng ngự trên trời”* (Mt 10, 32).

Một vài sự kiện nổi bật tại Việt Nam trong những năm qua được hiểu như sự làm chứng cho Tin Mừng. Năm 2008, Đức Tổng Giuse Ngô Quang Kiệt đã thể hiện vai trò “ngôn sứ” khi mạnh dạn lên tiếng trước bạo quyền và quyết tâm bảo vệ đoàn chiên trước sự đàn áp của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam: *“Nếu ai cầu nguyện mà phải đi tù thì tôi xin đi tù thay”*. Câu nói đó đã thêm sinh khí mới cho toàn Tổng Giáo phận Hà Nội trong thời

điểm gian khó đó và đã làm rung động bao con tim trên toàn thế giới, không riêng người Công Giáo. Tiếp đến, Dòng Chúa Cứu Thế nhiều năm qua rộng tay chào đón các nạn nhân của chế độ độc tài và lên tiếng trước bạo quyền thay cho những người bị đàn áp bất công đã cuốn hút nhiều trí thức Hà Nội đã một thời mặc cảm với Công Giáo do chính sách tuyên truyền của chế độ cộng sản, nay đột nhiên đến với nhà thờ để cùng cầu nguyện. Nhiều bạn trẻ có tinh thần yêu nước khi thấy Giáo hội biểu hiện tình yêu như vậy đã xin được gia nhập đạo như Trịnh Kim Tiền, Huỳnh Thục Vi, Phương Uyên v.v. Tôi thiết nghĩ, phải chăng đó là cách tốt để làm chứng về Tin Mừng Chúa Kitô trên quê hương Việt Nam còn nhiều u tối?

Đất mẹ Việt Nam bên kia bờ Thái Bình Dương là một đất nước còn nhiều bất công và chỉ có khoảng 7 triệu người biết Chúa trên tổng số khoảng 90 triệu dân. Hai chữ “Làm chứng” cần biết bao và cứ thấp thoáng trong tâm trí tôi sau khi tham dự Khóa Cursillo. Liệu rằng, một Cursillista đang sống trên miền đất Hoa Kỳ sẽ làm được gì trên cánh đồng Việt Nam mênh mông đang khao khát Tin Mừng? Một thách đố! Lời Chúa mời gọi các môn đệ xưa được suy niệm trong đêm thứ Hai tại Camp St. Francis bên ánh lửa bập bùng như chính gọi mời chúng tôi: *“Hãy ra chỗ nước sâu để thả lưới”* (x. Lc 5: 1-11). 🍀



# ĐỨC TIN

## TRONG BIẾN CỐ CUỘC ĐỜI

**Đ**ời sống không có dễ dàng. Khi lập gia đình, Chúa ban cho có các con. Lại chẳng dễ dàng chút nào; cuộc đời có nhiều sóng gió - sóng gió trong gia đình, sóng gió ngoài xã hội - lúc to, lúc nhỏ... Cũng giống như mặt biển, không phải lúc nào cũng bình lặng yên hàn.

Cuộc đời lắm lúc cũng lăn tăn, nhấp nhô sóng vỗ từng cơn. Có nhiều lúc tưởng như đã ngụp lặn. Nhưng bởi đâu ta vẫn cứ phải gắng sức, phấn đấu thêm và thêm nữa?

Biến cố Ngày 30, Tháng Tư năm 1975 rất kinh hoàng và hoảng hốt cho dân tộc Việt Nam! Biến cố làm đau thương ly tán cho biết bao nhiêu gia đình. Nhất là đối với những gia đình quân nhân của Quân Lực VNCH, trong đó có gia đình tôi. Chồng tôi lúc đó là một sĩ quan 33 tuổi, anh bị cộng sản bắt làm tù binh. Tôi lúc đó 28 tuổi, có 5 đứa con,

cháu lớn 9 tuổi và nhỏ nhất 1 tuổi. Quân dân cán chính miền Nam ngậm ngùi tan hàng.

Bộ Đội cộng sản miền Bắc tràn ngập khắp xóm. Tôi rất bơ vơ, hoảng loạn, lo sợ đủ điều; không biết phải làm gì và sẽ đi về đâu. Nhà bị chiếm thu. Tôi bị mất việc vì trước đó tôi là giáo viên dạy tiểu học. cộng sản cho là vợ ngụy nên tôi bị sa thải. Tôi buồn bã sầu khổ vô cùng. Không một chỗ nào có thể nương thân được mà các con lại còn nhỏ bé ngây thơ. Tôi biết làm sao đây! Bà con thân thuộc ai cũng sợ phải gánh nặng thêm: thêm miếng ăn, thêm tốn kém, và còn nhiều vấn đề khác nữa. Mặc dù trước đó tôi có giúp đỡ bao bọc nhiều người nhưng nay sa cơ lỡ vận, gặp cảnh nát lòng, không ai chấp nhận mẹ con tôi. Lúc đó tôi rất bối rối, hết đọc kinh cầu nguyện rồi lại khóc và chỉ biết khóc thôi.

Tôi kêu cầu như muốn gào thét thật to lên với Chúa, Đức

María X.T.



Tôi giờ đây chỉ còn lại bao  
kỷ niệm nghẹn ngào trong  
nước mắt. Thách đố đến với  
tôi không ngừng. Tôi luôn  
phải cật công và phó thác.

Mẹ và Thánh Cả Giuse. Tin rằng 3 đảng sẽ nhậm lời. Tôi phó mặc dâng lên Chúa quan phòng.

Cuối cùng tôi phải quyết định đưa con về ở với cha mẹ ruột ở Ninh Phát, Gia Kiệm vùng Long Khánh. Cha mẹ tôi đã già yếu, ông bà sống với người em trai út chưa lập gia đình. Ông bà thật là nghèo, chỉ có 8 sào đất rẫy trồng chuối, thâu hoa lợi để sinh sống. Bây giờ lại phải đùm bọc thêm 6 mẹ con tôi nữa.

Mẹ tôi an ủi và nói với tôi rằng: Tình trạng chung của đất nước, có rất nhiều người cùng khổ. Thôi thì, có cơm ăn cơm, có cháo ăn cháo. Rau mắm rồi ngày lại qua ngày, ngày lại ngày rồi cũng qua.

Tôi chỉ biết sống phó thác trong tay Chúa quan phòng. Tôi đưa các con đến khấn Đức Mẹ Fatima Bình Triệu. Nhờ cậy trông lên Đức Mẹ Hằng Cứu

Giúp. Tôi can đảm nỗ lực buôn bán tảo tần kiếm tiền nuôi con và tiếp tế nuôi chồng còn trong trại tù cộng sản.

Sau một lần tôi đi thăm nuôi chồng ở trại tù Vĩnh Phú miền Bắc. Anh dặn tôi: “Nếu có thể tìm đường vượt biên ra nước ngoài, thì em nên đem các con đi, vì tương lai các con sau này.” Tôi hỏi lại: “Còn anh thì sao?” Anh nói trong nghẹn ngào, để trả lời câu hỏi của tôi: “Anh sẽ tìm cách nếu được ra khỏi tù, còn không thì đành chịu thôi, anh đâu có quyết định được. Mình chỉ biết dâng phó thác trong tay Chúa, Đức Mẹ, Thánh Cả Giuse an bài định liệu thôi.”

Hết giờ thăm nuôi, chồng tôi chỉ kịp bồng con lên rồi bỏ xuống. Tôi và đứa con trai hơn 8 tuổi tức tưởi ra về. Chồng tôi trở lại nhà tù. Ôi! Nói sao cho hết niềm đau! Thân nữ dặm trường, bơ vơ giữa chốn chợ

người. Trời ơi! Chúa ơi! Mẹ ơi! Con biết làm sao đây?

Thế rồi, Hồng ân Chúa Mẹ thương tình, các Thánh che chở phù hộ. Vào mùa Phục Sinh 1980. Tôi gặp một người làm nghề chài lưới, hợp tác thực hiện chuyến vượt biên đây mạo hiểm.

Chuyến vượt biên trong một chiếc tàu nhỏ mong manh, bề ngang 4m, về dài 12m. Chứa tất cả 65 người gồm quần áo, thực phẩm nước uống và mấy can dầu nữa—chật ních!

Tàu khởi hành được 1 tuần êm trôi. Rồi chuyện gì đã xảy ra cho con tàu định mệnh? Ôi thật kinh hoàng, tàu lên dềnh giữa đại dương cả hơn 1 ngày. Tàu bị chết máy vì dây neo thuyền đã cuộn vào chân vịt, sóng to gió lớn. Làm sao để gỡ được dây neo ra khỏi chân vịt, để máy có thể chạy được? Không ai dám xuống biển gỡ dây neo. Mọi người trong tàu

bị say sóng, bị nắng cháy, mệt là đói khát tương như đã chết hết.

Trong tĩnh mịch không gian, thì bỗng có tiếng một em bé giọng thật yếu nói trong mơ nhưng nghe rất rõ từng chữ, cầu nguyện rằng: “Chúng con trông cậy rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời, xin chớ chê chớ bỏ lời chúng con cầu nguyện, trong cơn gian nan thiếu thốn, Đức Nữ Đồng Trinh hiển vinh sáng láng. Hằng chữa chúng con cho khỏi mọi sự dữ. Amen.”

Mọi người như không còn sức để mở miệng, cổ họng thì khô rát, không nói được giữa lúc thập tử nhất sinh này. Tôi nhận ra tiếng cầu ấy là tiếng nói từ cô con gái út, lúc đó cháu 5 tuổi. Tuy không còn sức để gọi con, nhưng tôi suy nghĩ về lời cầu đó trong tiềm thức đã tác động mạnh mẽ trong tôi. Thông thường mỗi tối trước khi đi ngủ, mấy mẹ con đọc kinh cầu nguyện cho bố được mau về. Tôi dạy từng câu kinh, lời nguyện cho các con. Tôi lại nhớ mẹ tôi thường nhắc nhở: “Phải luôn nhớ đến Chúa, đến Đức Mẹ - dù bất cứ hoàn cảnh nào.”

Quả nhiên lời cầu đó đã được ứng nghiệm! Sau đó không lâu, khi trời mờ mờ sáng tôi nghe một người nói, “Giật máy ngược chiều đi! Dây neo nhả ra lúc nào không biết.” Một lúc sau, ông chủ tàu cũng mệt lả nhưng ráng bảo con trai, “Giật máy xem nào.” Bỗng nhiên thấy máy nổ, tàu chạy. Mọi người trong tàu không biết là mình đang sống hay

đang chết đây. Sống chết giờ này cũng giống nhau. Phó mặc cho Chúa.

Tàu tiếp tục chạy được khoảng 1 tuần lại bị bọn cướp biển Thái Lan hỏi thăm, bị chúng lừa vào đảo Kora. Chúng lấy tàu, lấy của, đánh đập. Ôi thôi: thật khủng khiếp.

Trên đảo mấy người đàn bà con gái kiếm chỗ trốn, mấy thanh niên chắt củi đốt cho khói bay lên cao, rồi treo một cái khăn, dán chữ “SOS.” Dù bao gian khổ, nhưng cuối cùng chúng tôi được tàu Mỹ phát hiện đến cứu và cập bến bình an trong trại Songkhla đất Thái Lan. Tất cả 65 người đã được vượt qua mọi gian nguy và sống sót.

Tôi ôm các con vào lòng mà nước mắt rung rung, cảm tạ Chúa. Sung sướng nhìn đoàn con thoát hiểm độc ác cộng sản, chúng cho là con nguy quyền làm sao mà ngóc đầu lên được.

Tất cả chúng tôi sống ở trại 6 tháng để chờ thủ tục bảo lãnh. Tất cả ai cũng lần lượt được đi định cư ở nước thứ ba như Mỹ, Canada hoặc các nước khác, tùy theo diện bảo lãnh.

Chúa ơi: con cảm tạ Chúa, Đức Mẹ, Thánh Cả Giuse vô cùng và vô cùng. Đến muôn đời con cảm tạ ơn Chúa, muôn muôn đời con ca khen tình thương Chúa và mãi mãi... Tôi coi đó như là một phép lạ trên chuyến hải trình đầy sóng gió. Không bao giờ tôi có thể quên được. Biết bao là Ân Sủng mà 3 Đấng đã ban cho gia đình chúng tôi và mọi người trong tàu.

Tôi đã được trưởng thành trong niềm tin yêu phó thác tuyệt đối, trong sự quan phòng của Chúa và Mẹ Hằng Cứu Giúp. Trong lúc vượt biên, tôi ôm bức ảnh mẹ Hằng Cứu Giúp cùng vượt biên với mẹ con tôi. Gia đình tôi 8 người - gồm 6 mẹ con tôi, 1 em trai, và 1 cháu gái - đặt chân vào đất Mỹ tháng 10 năm 1980.

Trong những năm đầu - đơn thân - tôi đã phải đương đầu với rất nhiều khó khăn, vất vả. Tôi đã phải chạy ngược chạy xuôi tìm kiếm trường cho các con đi học nơi ổn định. Còn tôi riêng tôi? Tôi cũng tìm được cách nghỉ danh vào trường học đại. Tôi vừa đi học vừa đi dọn dẹp phòng ở khách sạn. Gia đình tôi ở bên xứ lạnh nên tuyết rơi nhiều và ít người Việt Nam. Năm 1986 - sau sáu năm sống ở nước Mỹ - khi cháu lớn xong High School thì tôi cũng vừa học xong là mẹ con tôi dọn về San Jose. Thế rồi chỉ vài năm sau đó chồng tôi cũng được ra tù. Anh đã vượt biên và đoàn tụ với mẹ con tôi ở San Jose, năm 1990, sau 15 năm xa cách. Các con và cháu chúng tôi cũng lần lượt tốt nghiệp đại học, có gia đình riêng thật tốt đẹp.

Ôi biết bao là Hồng Ân. Cảm tạ và cảm tạ. Gia đình càng ngày càng đông hơn, nhưng luôn êm đềm và hạnh phúc. Các cháu sống quây quần gần vợ chồng tôi. Tuần nào cũng họp mặt gia đình - không họp mặt nhà con này thì nhà con khác hoặc nhà cha mẹ. Ngày lễ cũng như ngày thường - các cháu luôn vui

nhận, quà cáp trao qua trao lại, rộn rã tiếng cười tiệc vui. Ông bà nhìn các cháu đông đảo, 18 cháu nội ngoại rất dễ thương mà lòng tràn ngập vui sướng.

Nhưng biến cố lại đến trong Tuần Lễ Phục Sinh 2008. Thật khó mà tưởng được hay nói đến chuyện chẳng ngờ đã xảy đến cho tôi. Lại một cơn thử thách lớn đến trong đời: Tôi bị stroke tại nơi tôi thường đến tập thể dục. Cơn tai biến đã khiến tôi bị tê liệt cả nửa thân mình.

Buồn thay! Những tưởng vợ chồng sống an bình vui với các cháu, cầu nguyện đi lễ với nhau và an hưởng tuổi già trong mái ấm gia đình đang êm vui với 5 đứa con nhân đôi có dâu có rể và 18 cháu nội ngoại. Ôi thôi mọi sinh hoạt bị giới hạn, mọi công việc đều dở dang, mọi dự định đều tan biến. Chồng tôi chăm sóc tôi cẩn thận, anh rất khỏe và chưa từng phải đi nhà thương hay thuốc thang gì nhiều.

Chồng tôi lo lắng cho gia đình rất nhiều. Anh thích giúp đỡ con cháu; con cái ai cần sửa sang gì nhà cửa là bố sẵn sàng ngay. Anh rất khéo tay về bảo trì nhà cửa. Nhưng những năm dài trong tù Cộng Sản đầy cực khổ gian nan, một mắt của anh đã bị kém nên đã phải mổ mắt nhiều lần đến độ bị chạm dây thần kinh. Khi anh nói cảm thấy choáng váng, tôi đã gọi 911 Emergency chở anh vào nhà thương và bác sĩ đã khám phá ra anh bị stroke. Một tuần sau anh vĩnh viễn ra đi, để lại tôi với chiếc xe lăn cùng với căn bệnh stroke hành hạ tôi

từng ngày. Không ai có thể hiểu được hoàn cảnh tôi trong lúc này. Người chồng yêu dấu qua đời đột ngột bỏ lại tôi một mình với sức khoẻ yếu kém nên tình thần tôi căng thẳng đến độ tôi không đủ chữ nghĩa để diễn tả sự đau đớn của mình.

Suốt 4 năm trời sau khi tôi bị stroke thì chồng tôi luôn ở bên tôi. Anh cùng khổ với căn bệnh của tôi. Tôi vừa mới khỏe khỏe đôi chút lại phải đối diện với sự ra đi bất ngờ của chồng tôi như thế này.

Trời ơi! Chúa ơi! Mẹ ơi sao lại như thế này? Thật bất ngờ, thật xót xa và thương tiếc. Tôi muốn gào lên thật to nhưng sức khỏe yếu, nói chẳng lên lời. Các on ơi! VDKLY ơi! Từ nay mất bố rồi. Hu...hu... Các cháu ơi! Từ nay mất ông rồi! Hu...hu...

Chồng tôi mất năm anh 69 tuổi. Lo an táng cho anh xong, tôi về đến nhà nằm vật trên giường không còn thiết tha điều gì. Tôi cô đơn lẻ loi vô cùng. Ai bằng chồng tôi? Thiếu vắng anh ai đọc kinh cầu nguyện với tôi? Ai giúp đỡ tôi lúc này? Tôi khóc nhiều và cứ khóc thôi, đến nỗi mắt không mở được, người lại yếu dần đi. Có lúc tôi muốn gọi các con lại để nói lời nói cuối cùng. Không biết mình sẽ ra đi lúc nào, chuyện gì sẽ xảy đến, không ai có thể biết trước được.

*Phải luôn luôn sống đẹp lòng Chúa. Sống yêu thương bác ái chân tình. Và cải thiện đời sống cho tốt hơn.*

Ngày lại ngày tôi vẫn nhớ đến anh hoài, trong lời cầu

nguyện cho Linh Hồn An-rê. Sự ra đi của anh, làm tôi băn khoăn lo lắng cho bản thân mình. Các con làm sao hiểu được nỗi lòng của cha mẹ thương yêu con ví như núi cao, sông dài, biển rộng. Các cháu nội ngoại thì lại càng thương yêu hơn.

Tôi giờ đây chỉ còn lại bao kỷ niệm nghẹn ngào trong nước mắt. Thách đố đến với tôi không ngừng. Tôi luôn phải cạy trồng và phó thác. Tôi luôn cầu nguyện cho anh, cho mình, cho các con, các cháu và cho mọi người biết yêu thương bác ái chân thành thật tình với nhau.

*Sống theo luật Chúa, sống theo đường lối của Chúa*

*Sống xứng đáng là con của Chúa*

*Chúa là của con và con là của Chúa*

*Đời người thật ngắn ngủi*

*Đời sống thật mong manh*

*Ta nên sống như thế nào*

*Để cuộc đời có ý nghĩa.*

*Tôi vẫn mong một ngày kia,*

*được hưởng hạnh phúc trong*

*Thiên Đàng, cùng với các Thánh*

*ca tụng Chúa muôn muôn ngàn*

*trùng. Tất cả là Vinh Quang của*

*Chúa. Alleluia.*

Tôi lại cầu nguyện Năm Sự Sáng, thứ 5 thì ngắm: Đức Chúa Giêsu truyền phép Thánh Thể ta hãy xin cho được kết hợp với Đức Giêsu trong phép Thánh Thể. Lạy Cha chúng con ở trên trời... Kính mừng Maria đầy ơn Phúc... Đức Chúa Trời ở cùng bà... Sáng danh Đức Chúa Cha, cùng Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Thần. Amen. 🐦

Dự khoẻ về người hỏi  
Cảm nhận khoẻ của mình  
Mình vẫn vậy, chẳng đổi  
Vẫn duyên dáng, xinh xinh.

Vẫn dư lễ mỗi sáng,  
Vẫn đọc kinh ban chiều  
Vẫn yêu người, mến Chúa  
Chẳng thấy đổi bao nhiêu.

À có chút thay đổi  
Thấy vui hơn, yêu đời  
Dù việc làm rất nhỏ  
Cũng thấy vui, thấy cười.

Hàng ngày đã khoẻ khoẻ  
Rước Chúa vào trong người.  
Chúa bên con, gần lắm  
Chỉ có con với Người.

Bông dung làm những việc  
Bình thường chẳng muốn làm,  
Dù những việc nhỏ nhất  
Miễn người vui, sẵn sàng.

Tự dung hay cười mỉm  
Chẳng biết cười chuyện chi?  
Bông nhiên tim đập rộn  
Lòng cảm thấy đê mê...

Tự dung muốn sống chậm  
Hít hơi thở thật sâu  
Muốn ôm chặt giây phút  
Yêu như thừa ban đầu.

Có lẽ mình tung tung?  
Hay tại mình âm đầu?  
Ai nói gì mặc kệ  
Tung trong Chúa, con cầu.



Niềm  
Vui Có  
Chúa

Đỗ Diệp Anh



Tôi được vinh dự trao ban Bí tích Thánh Tẩy do Chúa Cứu Thế sáng lập, để ban ơn tha tội Tổ Tông Truyền, và các tội cá nhân phạm, lại được ân nghĩa tử cùng Chúa, tham dự vào cuộc Tử Nạn và Phục Sinh, để được sống vĩnh cửu cùng Chúa, trên Thiên Đàng cho hai thi nhân. Nhưng tôi cũng phải thành thực công nhận rằng: mọi công trình, mọi khó nhọc, vất vả, khuyên nhủ, giải thích, nhất là làm gương sáng... là do các anh chị trong Phong Trào Cursillo hợp tác thực hiện.

### NGUYỄN CHÍ THIÊN, TÊN ÔNG LÀ MỘT ĐỊNH MỆNH

Sau khi ông qua đời, ngày 2 tháng 10, năm 2012, hưởng thọ 73 tuổi, tuần báo The Economist tặng ông là: “Nguyễn Chí Thiên, Solzhenitsyn Việt Nam”.

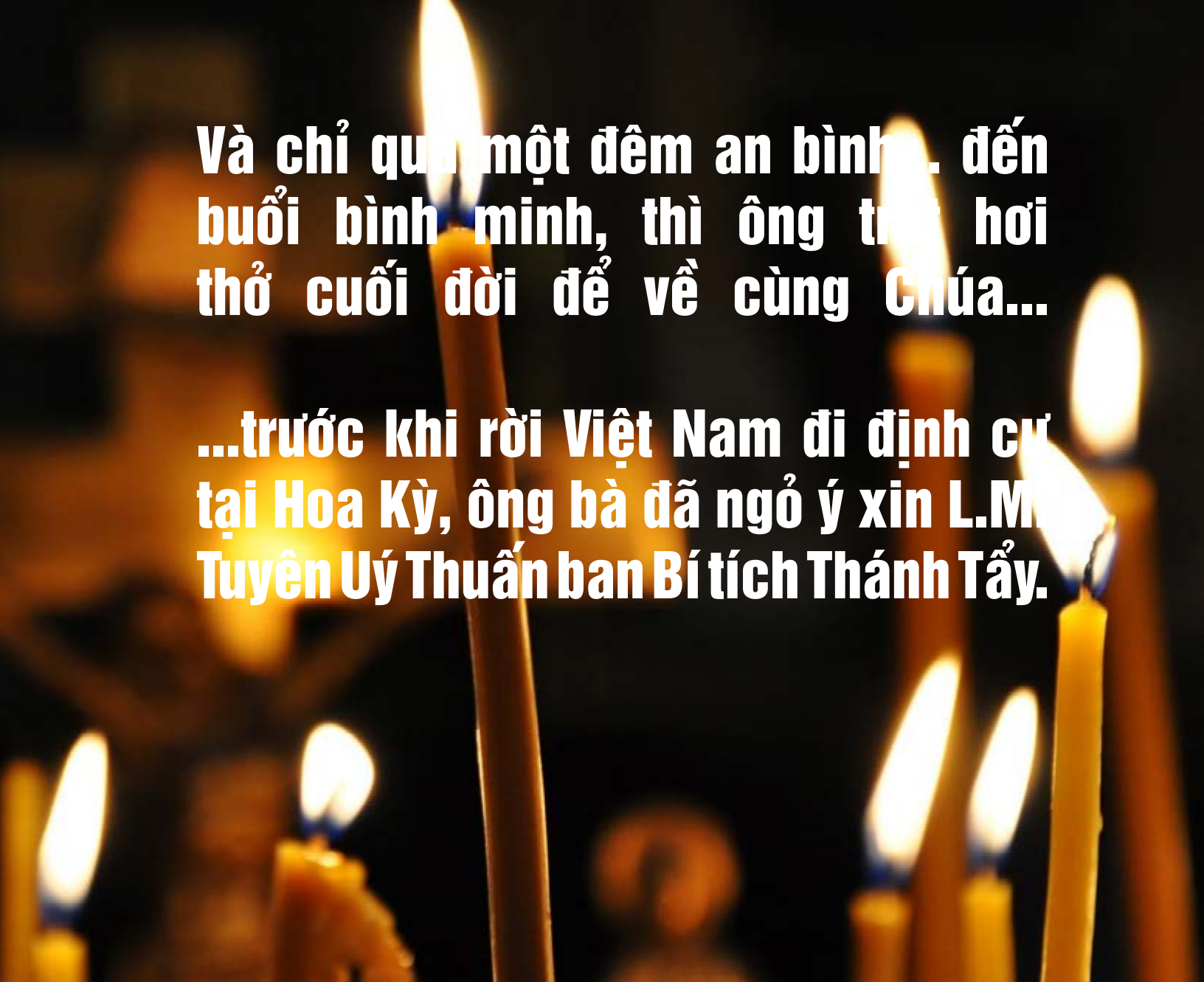
Theo văn hóa cổ truyền Việt Nam, cụm từ “CHÍ THIÊN” đã có một âm vang, âm hưởng từ Tứ thư, Ngũ kinh của Nho Giáo của Đức Khổng Tử. Sách “Đại Học” mở đầu bằng câu châm ngôn về học vấn, về học thức của con người quân tử, của bậc trí thức: “Đại học chi Đạo, tại minh Minh-Đức, tại thân Dân, tại chí ư CHÍ THIÊN...” (coi: Nho Giáo, Trần trọng Kim, quyển thượng, trang 211-218), dịch là: cái Đạo

của bậc trí thức, học cao, Đại học là ở sự làm sáng tỏ cái Minh Đức (Đức Sáng, tức Lương Tâm, Lương Tri của con Người), ở sự thân thiện, yêu thương người, và chỉ ngừng ở mức Toàn Thiện (Perfection).

Thật vậy, ai được điểm phúc quen thân hay gặp gỡ Nguyễn Chí Thiên (Ông tự xưng mình là một ngục sĩ), đều cảm mến cách ăn mặc sơ sài, giản dị, luôn đội mũ “phớt”

(feutre) (kiểu mũ bằng nỉ của các nhà văn thi sĩ miền Bắc vào năm 1940). Người ông cao, nhưng gầy yếu vì tù đầy hơn 27 năm, thiếu thuốc men, bệnh tật, đói ăn, chết đi sống lại nhiều lần, bị độc tài cộng sản hành hạ, nhất là sau ngày 16 tháng 7 năm 1979, khi ông liều mạng, qua mặt người gác cổng toà Đại sứ Anh ở Hà nội, đưa tập Thơ 400 bài dúi vào tay một nhân viên, rồi bình tĩnh đi





**Và chỉ qua một đêm an bình, đến buổi bình minh, thì ông thở hơi thở cuối đời để về cùng Chúa...**

**...trước khi rời Việt Nam đi định cư tại Hoa Kỳ, ông bà đã ngỏ ý xin L.M. Tuyên Ủy Thuần ban Bí tích Thánh Tẩy.**

ra, để yên cho công an Cs bắt đem đi tù lần thứ hai. Tập thơ “Hoa Địa Ngục” đó được dịch ra năm sáu thứ tiếng và được giải thưởng của tổ chức Thi Ca Thế Giới 1985.

Ông là một con người rất điềm đạm, khắc khổ, nghiêm ngặt với bản thân như một thầy tu, ăn nói ôn tồn, lời văn trong sáng và một trí nhớ tinh tường (ông đã nhớ, thuộc lòng tất cả các bài thơ đã sáng tác

trong tù, không viết ra được vì sợ công an tịch thu) với một lập trường vững chắc về quốc gia Dân tộc, và Tự Do, Nhân Quyền. Đúng là một mẫu nhà cách mạng: “Uy vũ bất năng khuất” (bạo lực, tù tội không làm ông sờn lòng nản chí). Ông không lập gia đình, để có nhiều thì giờ lo việc hồi phục giang sơn khỏi chế độ bạo tàn. Ông luôn có một tâm hồn quảng đại tha thứ cho những

người hành hạ ông. Ông luôn hy vọng vào tương lai huy hoàng của đất nước Việt Nam, sẽ thoát ách Cs vô thần.

Người xưa có nói: “Nhất nhật tại tù, thiên thu tại ngoại” (một ngày ở trong tù, thì lâu dài như cả ngàn năm, ám chỉ tâm lý, tâm hồn đau khổ dường nào, luôn mong mỏi thoát cảnh ngục tù). Dầu chịu cực hình (27 năm, 8 năm biệt giam) ông vẫn khoan dung độ

lượng tha thứ cho những kẻ hành hạ mình và lạc quan đối với tiền đồ của dân tộc.

### TRONG ĐAU THƯƠNG VẪN NỖ HOA

*Đàng đây tôi trong rừng  
Mong tôi xác bôn từng gốc sắn  
Tôi hóa thành người săn bắn  
Và trở ra đây ngọc rắn sừng tê  
Đàng dìm tôi xuống bể  
Mong tôi đáy nước chìm sâu  
Tôi hóa thành người thợ lặn  
Và nổi lên ngời sáng ngọc châu....*

*Ta sẵn sàng cắn răng chịu cả  
miễn là nước mắt của ta  
Máu óc tim ta  
Ra hoa kết quả  
Thành THƠ chiếu tỏa tâm linh*

*Kèn Tự Do đắc thắng khắp nơi nơi  
Khai mạc bình minh khôi phục cuộc  
đời  
Ôi! Tôi sống và tôi chờ đợi  
Ngày triệu triệu trái tim bùng nổ  
tung trời...*

(trích tập thơ Hoa Địa Ngục)

### MỘT TÍN HỮU MAI DANH

Ông Nguyễn Chí Thiện, thật là một “Hiền Nhân Quân Tử” thời đại mới và một “Tín Hữu Mai Danh”, theo cách cắt nghĩa của các thần học gia danh tiếng. Chưa lãnh Bí Tích Rửa Tội để chính thức gia nhập Đạo Thiên Chúa, nhưng tâm hồn và nếp sống của ông rất gần với đa số bạn thân là người Đạo gốc như gia đình cụ thân phụ của L.M. Vũ Khởi Phụng và Bà Vũ Triều Nghi... Trong tù, ngục sĩ đã có cơ duyên gặp được Cha Nguyễn Văn Lý, “đồng hội đồng

thuyền” để học giáo lý và chia sẻ nếp sống Tin Mừng, Yêu Thương của Chúa Cứu Thế. Ông cũng quen biết một tù nhân danh tiếng Đất Hà Thành là Cha Chính Nguyễn Văn Vinh, chết tại trại giam Cổng Trời.

Khi định cư tại Hoa Kỳ, Ông Nguyễn Chí Thiện được anh chị trong Nhóm Gioan Tiền Hồ (P.T. Cursillo tại toà báo Diễn Đàn Giáo Dân) tiếp đón, và lui tới thăm nom, giúp đỡ, chuyên chở ông tham gia các buổi hội luận trên truyền hình, hay diễn thuyết các nơi, và nhất là săn sóc ông khi yếu mệt phải vô bệnh viện.

Cũng là nhờ các anh chị em trong PT Cursillo và ĐDGD, tôi được mời giúp ông đạt được ý nguyện của cuộc đời chóng qua mau hết, để ông được an tâm, mãn nguyện được làm Con Chúa và hưởng Phước Trường Sinh.

Khi tôi vừa lên tiếng sửa soạn giúp ông tìm hiểu mục đích của cuộc đời là: “Sinh kí tử qui” (sống là tạm gửi ở đời nay, nhưng khi chết mới là về quê thật với Chúa và Ông Bà Tổ Tiên), ông xin cầm micro để tự mình nói lời trần trối sau hết, ông phát biểu rất rõ ràng, tiếng nói mạch lạc và vui vẻ, ông nói: Tôi đã học biết gương sáng ái quốc, lòng sùng Đạo của Cha Nguyễn Văn Vinh, và khi cùng giam tù, tôi đã học giáo lý về Đạo Công Giáo với Cha Nguyễn Văn Lý...; nghĩa là ông đã ao ước, và chuẩn bị tâm hồn đón nhận Chúa Cứu Thế từ lâu, nhất là theo gương cuộc tử nạn của Chúa, để

chuộc tội cho nhân loại.

Nghe đến tên Cha Nguyễn Văn Lý là bạn tù và là người chẳng những đã chia sẻ với ông về giáo lý, mà nhất là đã làm gương sáng sống động về đức tin Công Giáo, lúc đó, tôi rất vui mừng và vững tâm, và ban phép Bí Tích Thánh Tẩy cho ông, ban phép Thêm Sức, để ông lãnh nhận Chúa Thánh Thần, ban Ôn Đại Xá, tha tội trọng tội nhẹ, trong giờ lâm chung, và Phép Lành Tòa Thánh.

Và chỉ qua một đêm an bình... đến buổi bình minh, thì ông trút hơi thở cuối đời để về cùng Chúa, là nguồn Yêu Mến Vô Biên, mà suốt cuộc đời bể khổ ông đã vượt qua như một giấc chiêm bao hãi hùng, nhưng ông vẫn vững tin vào quyền năng Đấng có thể giải thoát ông khỏi bao tục lụy và thương công cho những tâm hồn đầy thiện chí.

Chú thích: Vì đau yếu, tôi không dự Lễ An Táng, nhưng có mặt tại Lễ An Vị Tro Cốt tại Vườn Tượng Niệm thuộc Thánh Đường Chúa Cứu Thế (CHRIST CATHEDRAL). Tôi có tham dự và cũng xác nhận về việc ban Bí tích Thánh Tẩy cho Thomas More Nguyễn Chí Thiện, như vừa tường thuật ở đoạn trên.

### THI SĨ HÀ THƯƠNG NHÂN (PHẠM XUÂN NINH)

Trước năm 1975, tôi chỉ được biết qua những chức vụ về quân sự và hành chánh của Thi Nhân, khi ông làm Trưởng Đài Phát Thanh Quận Đội, viết Báo Chính Nghĩa Quốc Gia...

và dĩ nhiên sau 1975, ông cùng chung số phận với các chiến sĩ quốc gia chống kẻ thù chung của dân tộc là cộng sản, nên bị giam cầm lâu năm trong ngục tù.

Khi định cư tại San Jose, miền Bắc California, thì tôi được cơ duyên quen thân với ông, nhờ sự giới thiệu của một nhóm anh em trong P.T. Cursillo Việt Nam, Giáo Phận San Jose, là quý anh Ngô Đức Diễm, Trần Hiếu, LS. Phạm Văn Hương, Đinh Văn Mạnh... và các anh thuộc Giáo Phận Orange County, ngày trước đã cộng tác với ông trong Đài Phát Thanh Quốc Gia, như anh Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Phạm Bá Cát...

Đây là những anh chị em trong P.T. Cursillo đã thẩm nhuần lý tưởng của Phong Trào là "kết hiệp với Thầy Chí Thánh," và "thánh hóa môi trường xã hội", làm muối và ánh sáng cho đời sống, cho bạn hữu, đó cũng là thực thi những giáo huấn về xã hội của Hội Thánh.

Thi sĩ quê quán ở làng Hà Thượng, thuộc Tỉnh Thanh Hóa. Sau khi rời bỏ chiến khu Tư trở về Hà Nội, ông đã được một người họ hàng là ông Phạm Xuân Độ, đang làm Giám Đốc Nha Học Chính Bắc Việt, nhận làm con nuôi và đổi tên là PHẠM XUÂN NINH. Ông lập gia đình với một tiểu thư, thuộc miền Trình Xuyên, Tỉnh Nam Định. Tôi đã được quen biết nhiều với bà con họ hàng của bên bà vợ như Giáo Sư Trần Trị, và ông bà Mai Ngọc Liệu.

Một thời gian dài ông bị cầm tù, biệt giam vì là sĩ quan trong Quân Đội Quốc Gia, giữ chức vụ như Giám đốc Đài Phát Thanh và ký giả. Ông là người am hiểu đường lối lãnh đạo của T.T. Ngô Đình Diệm và Triết Thuyết Nhân Vị do bào đệ Ngô Đình Nhu khởi xướng, đề làm nền tảng xây dựng Chủ Nghĩa Quốc Gia, Nhân Chủ và Dân Chủ chống lại lý thuyết cộng sản, tam vô, bóc lột, bản cứng hóa nhân dân.

Có lần ông tâm sự với tôi, ông rất cảm phục tài đức của Tổng Thống Ngô Đình Diệm và quen thân nhiều Linh Mục Tuyên Úy, nhưng ông không muốn công khai gia nhập Đạo Công Giáo, vì sợ dư luận cho rằng ông theo Đạo vì lợi lộc, chức tước. Ông cũng là người thông thạo về Nho Giáo. Khi tôi ra mắt cuốn sách: "Thiên Chúa Giáo và Tam Giáo", tại Trung Tâm Công Giáo, San José, ông đã vui lòng nhận lời trình bày và bình phẩm về đề tài: Đối chiếu, so sánh giữa Nho Giáo và Thiên Chúa Giáo.

Vào năm 2010, khi tạm trú ở Giáo Xứ Saint Victor, San José, chỉ cách nhà ông ở chừng 15 phút đi bộ, tôi và anh LS Hương thường lui tới thăm viếng khi ông đang đau yếu vì bệnh và tuổi già. Chúng tôi chia sẻ và đàm đạo với ông về Giáo Lý của Công Giáo, về Đạo lý của Dân Tộc và ông ước mong được công khai, chính thức chịu Bí Tích Thánh Tẩy để trở thành Con Chúa. Ông và bà cho biết: trước khi rời Việt Nam đi định cư tại Hoa Kỳ, ông bà đã ngờ ý xin L.M.

Tuyên Úy Thuần ban Bí tích Thánh Tẩy, nhưng L.M. khuyên ông bà và các con hoãn lại một thời gian, chờ khi gia đình đã được ổn định tại Hoa Kỳ.

Thời gian chuẩn bị khá chu đáo, tôi và LS Hương mỗi ngày đến thăm viếng và đàm đạo về giáo lý cũng như về mục đích cứu cánh của đời người, về cuộc đời vô thường, chóng qua mau hết và cuộc sống vĩnh hằng cùng Chúa, đặc biệt về tình thương vô hạn của Chúa Cứu Thế, giáng thế chia sẻ thân phận làm người với chúng ta, và đã hy sinh, chịu chết khổ nạn để chuộc tội và đã phục sinh vinh hiển.

Ngày Hồng Phúc đã đến, một phái đoàn hùng hậu của nhóm thân hữu trong giới truyền thông Quốc Gia từ Quận Orange tới như các ông Phạm Bá Cát, Trần Phong Vũ, Bs Trần Văn Cảo, Nguyễn Đức Tuyên, Đại úy Minh... cùng hợp tác với anh chị em Cursillo Giáo Phận San José, chuẩn bị tổ chức Lễ Rửa Tội, tại Thánh Đường Saint Victor. Rất đông họ hàng, thân hữu cùng tham dự để cảm tạ Ôn Chúa đã ban hồng ân đặc biệt cho những tâm hồn chính trực, thiện tâm, thiện chí, hằng ước mong tìm gặp Chúa.

Tôi dâng thánh lễ đồng tế cùng với LM Linh Hương P.T. Cursillo là Cha Phan Quang Cường, cùng ban Bí tích Thêm Sức, và Rước Lễ cho ông. Sau thánh lễ, P.T. Cursillo tổ chức tiếp tân tại hội trường để mừng ngày trọng đại của một tân tòng mang tên: André

Dũng Lạc PHẠM XUÂN  
NINH, Thi sĩ HÀ THUỖNG  
NHÂN

Thi sĩ đã tặng tôi một tập  
thơ mang đề "BÊN TRỜI LẶN  
ĐẬN". Sau đây, tôi chỉ xin trích  
dẫn bài thơ số 7, diễn tả tâm  
hồn được thanh thoi, khi đã  
tròn phận sự của một người  
"quân tử tề gia trị quốc, bình  
thiên hạ".

*Buông gươm tay nọ, cầm thơ tay này  
Khi dưng tướng thành lay, núi đổ  
Lúc lui về, cửa sổ trắng treo,  
Mái rơm quên mọi eo sèo  
Thênh thênh vạt áo lưng đeo phất phơ  
Đọc "Lạy Cha" (a) bên bờ suối vắng  
(Đọc kinh Phật bên bờ suối vắng)*



*Trần hai vai sườn nắng đầu Xuân  
Chim ngàn riu rít quây quần  
Bao giờ hết kiếp trầm luân lại về (b)  
(Bao giờ hết kiếp trầm luân thì về)  
Thân xác cũ (c) không hề oán thán  
(Không hề sợ, không hề oán thán)  
Thuận lẽ trời đánh ván cờ cao  
Rượu ngon chẳng đợi ai chào  
Cơn vui tuấn mã, kim bào coi khinh...*

**Chú Thích:** a, b, c, Trong  
bản chữ IN, thi sĩ dùng chữ  
khác, nhưng trong tập Thơ ông  
tặng tôi, thì tôi rất ngạc nhiên,  
vì thấy chính ngòi bút của ông  
đã gạch đi và sửa lại những  
chữ trong bản IN, và viết đề  
lên bằng những chữ mới: (a)  
kinh Phật = "LẠY CHA", tức  
kinh: "LẠY CHA"; (b) thì về =  
"lại về" tin rằng, khi chết rồi,  
mọi người đều trở về với Nhà  
Cha trên trời tử qui); (c) Không  
hề sợ = thân xác cũ, tức thân  
xác vật chất, tội lỗi, khi chết trở  
về cát bụi, nhưng nếu tin vào  
Chúa Sống Lại, thì Chúa sẽ  
biến đổi thân xác hèn mọn, hư  
nát, thành thân xác vinh hiển  
như Chúa, để sống đời đời,  
kiếp kiếp...

### MẤY LỜI TÂM SỰ TẠM KẾT

Trong thời đại hiện nay, Toà  
Thánh, các Đức Giáo Hoàng  
đều lo lắng tình trạng suy yếu  
về đức tin của người Công  
giáo, đặc biệt tại Âu Châu, Mỹ  
Châu. Vì thế, ngày nay đang  
phổ biến những khẩu hiệu mới  
để mong cứu vãn, như: Tái-  
Phúc Âm, Tân-Phúc Âm, và  
Năm Đức Tin..

Thiết nghĩ, một học thuyết,  
một tôn giáo cao siêu, nhưng  
nếu không có những đệ tử hay  
môn đệ tiếp tục truyền bá cổ

động, thì cũng sẽ mai một dần  
dần và tan rã.

Đối với các triết thuyết  
khác, nhất là về đảng phái  
chính trị, muốn nắm chính  
quyền để thực thi chính sách,  
cần có những người hoạt động  
tích cực, những cán bộ nòng  
cốt. Vì thế, ngay từ đời Chúa  
Cứu Thế, Chúa đã mời gọi và  
khổ công huấn luyện, đào tạo  
các vị Tông Đồ, để sau này,  
tiếp nối công cuộc truyền giáo  
cho mọi nơi, đến tận thế.

Trong các Cộng Đồng  
Kitô-hữu, đơn vị lớn hay nhỏ  
như một Giáo Xứ, Giáo Họ,  
nếu không thành lập và đào  
tạo các tông đồ giáo dân, tức  
các đoàn thể như Thiếu Nhi  
Thánh Thể, Đạo Binh Đức Mẹ,  
P.T. Cursillo... thì cộng đồng đó  
không sinh hoạt sống động,  
thiếu huấn luyện và thiếu sinh  
khí, sinh lực tinh thần, tức Ân  
Sủng của Chúa Thánh Thần.

Thế giới ngày nay cũng đã  
biến hóa và tiến bộ, từ một xã  
hội nông nghiệp, "canh nông vi  
bản" sang một xã hội kỹ nghệ,  
cơ khí, điện khí, Internet,  
truyền thanh, truyền hình, v.v.  
do đó, vai trò, và địa vị của  
người giáo dân sống giữa thế  
gian để làm muối và ánh sáng  
của Chúa cho mọi lãnh vực xã  
hội, là rất cần thiết và quan  
trọng. Nhờ kinh nghiệm nghề  
nghiệp, nhờ học hỏi chuyên  
nghề, nhờ giao tiếp thường  
xuyên, đối phó với mọi hoàn  
cảnh, người giáo dân hiểu  
được các nguyện vọng, ước  
muốn và ham thích của một  
thế giới đang bị "tục hóa", và  
đang đổ xô vào "văn hóa sự  
chết". 🐔

# Sống để làm



Giuse Thăm Nguyễn

**T**rong một xã hội được coi là văn minh tiên bộ nhất như Hoa Kỳ hiện nay, người ta vẫn không tìm được hạnh phúc thật. Tôi nói hạnh phúc thật là để phân biệt với hạnh phúc ảo, một thứ hạnh phúc như ngậy ngát khi hút thuốc phiện, như lâng lâng trong cơn say, như chạy trốn một sự thật bằng cách cố quên....

Do chiến tranh, do những cuộc khủng bố với lòng thù hận và do nhiều nguyên nhân của một xã hội bất an, con người không biết nơi nào là an toàn, và tương lai thì bất định nên một số người đã rơi vào tình trạng sống vội, hưởng thụ vội, hưởng thụ càng nhiều càng tốt. Đối với những người này, tất cả chỉ là hiện tại, quá khứ thì đã qua rồi, tương lai thì bất định chưa tới, cho nên ăn được thì cứ ăn, còn sức là còn hưởng thụ. Đêm cũng như ngày, ngày cũng như đêm, thời gian không ngăn cản được những cuộc vui chơi trác táng của họ. Hoả ngục cũng là đây và thiên đàng cũng là đây.

Trái ngược với những lối sống buông thả vội vàng như thế là một lối sống luôn dành hết mọi ưu tiên cho việc chuẩn bị tương lai mà đành hy sinh cả hiện tại. Cái gì cũng dành cho tương lai trong khi hiện tại là những công việc ngập đầu, là thời gian biểu dày đặc, không có thì giờ cho việc nghỉ ngơi tinh dưỡng.

Trong những phút ngồi suy tư về cuộc đời, tôi thấy con người thường rơi vào cảnh sống thật phi lý nếu như ta không có những giây phút dừng lại để tự hỏi “Sống để làm gì”?

Này nhé, khi còn cấp sách đến trường thì bận bịu với bài vở đèn sách để kiếm lấy mảnh bằng giúp cho cơ hội làm việc sau này. Thế là ta hy sinh tuổi trẻ cho việc học để xây dựng tương lai. Tương lai ấy là cái ngày ta ra trường với mảnh bằng tốt nghiệp. Cái ngày tốt nghiệp lẽ ra là ngày ta bắt đầu hưởng thụ cái tương lai ấy thì ta lại có nỗi lo khác ập đến, đó là kiếm việc làm. Khi có việc làm rồi thì phải làm thật chăm chỉ để thăng cấp, để có nhiều tiền, để có nhà có xe, có vợ đẹp con khôn, nghĩa là ta lại phải hy sinh thêm một bước cho cái tương lai. Cũng vì tương lai, có người làm ngày làm đêm, làm hai việc, làm thêm giờ, làm cả ngày cuối tuần, như thế có nghĩa là không có ngày nghỉ để thưởng thức cái thời gian tuổi trung niên của mình. Thấm thoát thời gian vất vả đã qua, nay đã có nhà, có xe, có vợ, có chồng. Cứ tưởng rằng mình đã tới đích để hưởng thụ an nhàn, nhưng cái nhà cần to hơn đẹp hơn, cái xe cần mới hơn, vợ chồng có nhiều nhu cầu hơn và một tí nhóc ra đời. Lại phải hy sinh tiếp tục cày vì tương lai của con cái. Không thể nghỉ ngơi lúc này được, không thể đi du lịch được bởi còn con nhỏ, phải hy sinh chờ

cho chúng lớn đã. Chẳng mấy chốc tóc đã bạc, mắt đã mờ, chân đã mỏi ta chuẩn bị về hưu. Nhìn lại thì chưa có ngày nào dành cho mình cả. Cái tương lai của người về hưu thì ai cũng biết rồi... chờ hay không chờ thì ngày ấy sẽ đến....

Thực ra đời sống của người biết xây dựng tương lai không bi quan như vậy, bởi khi ta học hành ta cũng có cái vui, khi ta làm việc cũng có cái vui và khi ta về hưu cũng có cái vui. Nhất là những người đặt để cuộc đời mình trong bàn tay quan phòng của Thiên Chúa thì giai đoạn nào trong cuộc sống cũng vui, cũng là thời gian rất quý. Không vui sao được khi ta cảm nghiệm được Chúa luôn hiện diện và đồng hành với mình. Đời sống lại thêm phong phú khi có những thử thách và đời sống càng hạnh phúc thực khi đời sống có những ngày vui song hành với những nỗi lo toan, những khổ đau. Giống như món ăn ngon sẽ ngon hơn nếu ta có ớt cay rau nồng. Hơn nữa ta sống không chỉ để sống cho mình mà con sống cho người khác, cho lý tưởng cao cả khác.

Nếu ta hiểu cuộc đời là một hành trình đi về Nước Trời thì có lẽ cuộc sống sẽ đơn giản và hạnh phúc hơn. Người ta không hưởng được hạnh phúc vì đặt hạnh phúc của mình vào những mục tiêu di động, mà đã là di động thì ta tự mình tham gia vào một cuộc đuổi bắt mà trong nhân gian gọi là “bỏ mỗi bắt bóng”. Nguyên nhân những bất hạnh trong đời của

những người đau khổ, chán nản là vì họ không bao giờ bằng lòng với cuộc sống của mình. Khi còn trẻ thì mơ làm người lớn, khi làm người lớn thì lại tiếc tuổi thanh xuân. Khi còn hèn hò thì mơ về ngày chung đôi sóng bước, khi có nhau rồi thì khắc khẩu giận hờn, khi về hưu thì mơ về dĩ vãng, lúc đương thời thì cứ như ông cụ non.

Để ý trong các cuộc nói chuyện, người trẻ thì khoe về những hoạch định tương lai, còn người già thì rất thích nói về dĩ vãng, nhất là một dĩ vãng với nhiều danh vọng quyền uy. Tôi đã phải kiên nhẫn ngồi nghe một bác lớn tuổi nói về cái thời oanh liệt của mình. Bác đứng đầu một Bộ trong chính phủ Miền Nam, bác kể là đã giúp nhiều người, đã làm bao nhiêu điều ích quốc lợi dân. Khi nói chuyện mắt bác sáng lên, giọng rất hùng hồn như thể bác vẫn còn đang là một vị bộ trưởng. Cuối câu chuyện, hình như nhận ra có cái gì đó không ổn, bác nhìn tôi cười xoà và tôi cũng vỗ vai bác cười thông cảm.

Nếu ta biết rằng dĩ vãng, hiện tại và tương lai của mình nằm trong tay Chúa thì ta sẽ có tràn đầy niềm hân hoan vui mừng không gì cướp mất được. Ai nói yêu Chúa mà lòng buồn so thì chắc là họ nói dối. Chúa yêu thương ta nên luôn dành cho ta những gì là đẹp đẽ nhất, cao quý nhất, ích lợi nhất để củng cố niềm tin của ta. Dĩ vãng chỉ là một hoài niệm mà thôi. Giây phút sống hiện tại là giây phút ta có thể thực thi ý

Nếu ta hiểu cuộc đời là một hành trình đi về Nước Trời thì có lẽ cuộc sống sẽ đơn giản và hạnh phúc hơn.



Chúa một cách hoàn hảo nhất, là lúc ta có thể trau chuốt những việc tốt lành, là lúc ta vẽ lên những chấm nhỏ để tạo nên đường thẳng, đó là Đường Hy Vọng mà Đức Cố Hồng Y Phanxicô Nguyễn Văn Thuận đã chỉ dạy.

Mới đây tôi đã tham dự một thánh lễ an táng của một cụ bà có rất nhiều linh mục và giáo dân tham dự. Chắc là người qua đời đã sống tốt đẹp lắm cho nên đến ngày cụ lìa đời có nhiều người tiếc thương như vậy. Trong phần ngỏ lời của tang gia, tôi thấy cụ không làm điều gì phi thường, nhưng mỗi lời nói và việc làm của cụ đều chuyển tải tình yêu của Chúa. Ai đã có lần gặp cụ đều thấy ở cụ một ánh mắt vui tươi, nụ cười dịu hiền và tấm lòng bao dung đại lượng. Ngay cả đến giây phút cuối đời, cụ vẫn bình tĩnh, vui vẻ từ giã con cháu và tin tưởng là sẽ được về Thiên Đàng với Chúa. Đời cụ cũng đã trải qua nhiều đau khổ, nhưng càng đau khổ càng tin tưởng vào sự đồng hành của Chúa và biến tất cả những gian nan ấy thành cơ hội để sống xứng đáng hơn, yêu Chúa hơn, tin tưởng, phó thác hơn và nhất là thành bài học thực tế niềm tin cho con cháu. Thật là một đời sống tuyệt vời của một người yêu Chúa.

Cha chủ tế chia sẻ rằng *“Người chết nằm bất động trong quan tài, không thể nói gì với chúng ta, nhưng chính cái bất động ấy nhắn gởi cho tất cả những người hiện diện rằng ngày mai quý vị cũng sẽ tới thiên. Hãy*

*chuẩn bị một cách tốt nhất cho ngày ấy”*. Chuẩn bị là sống trọn vẹn ngày hôm nay như Chúa truyền dạy.

Vâng nếu cùng đích của đời sống là một ngày nào đó nằm bất động, bỏ lại đằng sau tất cả những người thân yêu, nhà cao, xe đẹp, danh vọng... thì tôi sẽ phải sống khác. Niềm tin vào Chúa Kitô phục sinh không chỉ là hy vọng, là đích điểm cho người nằm xuống, nhưng cho những người đang sống, sống với niềm tin phục sinh là sống như lời dạy của Chúa Kitô.

Trong thánh lễ hôm ấy có câu hát rằng, *“Như bông hoa nở trên cánh đồng, một cơn gió thoảng làm nó biến đi, không còn mang vết tích.”* Tôi cứ bâng khuâng mãi với câu hát này. Trên đường về nhà tôi cứ miên man suy nghĩ về cuộc đời của mình. Cám ơn Chúa đã cho con được làm con Chúa qua phép rửa tội và Chúa nuôi con lớn mỗi ngày bằng ân sủng của Ngài.

Bất giác tôi nghĩ đến những anh chị em chưa được may mắn biết Chúa và đang loay hoay chiến đấu với nỗi thất vọng chán chường mỗi ngày. Xin Chúa hãy dùng chúng con, những người tuyên xưng mình là người Công Giáo, như khí cụ của Chúa, như những người thợ gặt trong cánh đồng truyền giáo mênh mông của Chúa. Đó cũng chính là mục đích của đời sống của chúng con trong dương gian này.

Lạy Chúa, con yêu mến Chúa. 🐦



Kính thưa quý cha, quý tu sĩ, và quý anh chị,

Kính thưa Cha Linh Hướng Andrew Vũ Nguyễn và các anh chị Cursillistas. Sau bao năm chần chờ và ngại ngùng với nhiều lý do không chính đáng, sau cùng tôi được Chúa soi sáng, tôi đã đi dự Khóa 41.

Trong 3 ngày theo học, tôi cảm thấy quá nhiều thay đổi—con người của tôi—cũng như nhiều nhiệm mầu đã thay đổi trong suy tư, đào sâu được chân lý qua nhiều ơn thiêng, cũng như tâm hồn mình bình an, bớt lo âu trong cuộc sống, được Thầy Chí Thánh che chở, đồng hành, cũng như Ngài luôn luôn ban ơn trợ giúp trong cuộc sống của mình. Chính vì những kết quả đại sự ấy, nên tôi đã dùng những dòng nhạc của các vị tiền bối vội ghi lại để làm kỷ niệm trong đời của mình và chính là thư gửi tới trong khóa học của cựu Cursillista, chị Hạnh, tại San Francisco, có câu đầu là “Chúc mừng anh, Chúa đã chọn anh, và đời anh chỉ có một lần thôi” và đã gợi ý mở đầu cho 2 lời của 2 bài nhạc mà tôi đã viết “Giấc mơ cuối đời và con đường sám hối”.

Kính chúc Cha Linh Hướng Andrew Vũ Nguyễn thật dồi dào sức khỏe, để phục vụ đàn chiên. Đồng thời không quên kính chúc các Anh Chị Cursillistas được tràn đầy hồng ân của Thầy Chí Thánh.

Giuse Vũ Văn Tuấn, Khóa 41

# Con Đường Sám Hối

Thầy đã chọn con để đi thụ huấn.  
Khóa Cursillo hết tội trong đời.  
Giờ này đây con xin quì gối.  
Nguyện cùng Cha ban cho được rồi.  
Và lòng tin cho con bền vững.  
Đón ơn Chúa suốt trong đời con.  
Con biết đời con được cha đổi mới.  
Con cố hăng say sống đời tông đồ.  
Mặc dù rằng con đây tội lỗi.  
Đường hành đạo ôi sao mà khó.  
Cùng cầu Cha ban ơn trợ giúp.  
Chắc con sẽ bước đi bình an.

## ĐIỆP KHÚC

Cha ơi Thiên đàng thật khó đến.  
Chắc con hết hơi chốn trần.  
Nhưng Cha đồng hành cùng bước tới.  
Giúp con bước đi an bình.  
Cha con chết trên Thập Giá đó.  
Chúa thương cứu linh hồn con.  
Và bao linh hồn còn bơ vơ.  
Ngài vẫn thương trong chờ mong.  
Cha đã vì con mà quên mạng sống.  
Cho thế gian đầy hết tội tổ tông truyền.  
Mà loài người vô ơn bội nghĩa.  
Lại còn phạm thêm bao tội nữa.  
Ngài đành nào mang ra xử án.  
Chúa nhân ái vẫn đang chờ con.

Bài này xin hát theo nhạc bản Lưu Đài Tinh Ai của Trần Thiện Thanh

Giuse Vũ Văn Tuấn

# Tâm Tình Với Bản Tin ULTREYA

María Nguyễn Thị Mai

**N**ăm nay là sinh nhật thứ 25 của Phong Trào Cursillo ngành Việt Nam thuộc Giáo Phận San Jose và cũng là sinh nhật thứ 20 của tôi nếu tính từ ngày thành lập Phong Trào, tuy tuổi đời của tôi đã ngoài sáu mươi. Tôi yêu mến Phong Trào lắm! Với bầu nhiệt huyết của tuổi 20, tôi đang độ biết yêu và trung thành với Phong Trào vì tấm lòng của một người già chỉ có một nơi chôn duy nhất để sinh hoạt, đó là Phong Trào Cursillo.

Mỗi lần đến với Phong Trào, tôi rất vui như một mái ấm gia đình vì tôi lại được gặp gỡ và làm việc chung với quý anh chị qua các sinh hoạt của Phong Trào--Khóa Ba Ngày, Đại Hội Ultreya, Trường Lãnh Đạo, và đặc biệt là Bản Tin Ultreya.

Hai mươi lăm năm qua, tôi đã được tặng Bản Tin Ultreya; tôi đã lãnh nhận được biết bao lợi ích từ những bài viết chia sẻ cảm nghiệm cá nhân của quý anh chị Cursillistas, cũng như những tài liệu quý giá về Tin

lý, Giáo Lý Công Giáo. Nhiều bài viết thật hay, đã đánh động tôi. Tôi tự nhiên thụ hưởng mà không nghĩ ngợi gì cả. Rồi cách đây sáu năm, khi tôi sẵn sóc người em bị ung thư ở Canada, trong ba tuần chờ đợi rảnh rỗi, tôi có ý định viết bài cho Bản Tin Ultreya. Tôi đã lấy giấy bút ra để viết bài, nhưng sau nhiều lần cố gắng, tôi phải bỏ cuộc vì quá khó. Mộng làm văn sĩ Phong Trào của tôi đành tan theo mây khói.

Và cũng chính từ lúc đó tôi mới cảm nhận được tài năng các anh chị đã viết bài với tất cả tấm lòng nhiệt thành của họ, vì không phải ai cũng văn hay chữ tốt, hay tài hoa như những người viết chuyên nghiệp.

Viết đến đây tôi lại chạnh nhớ đến mẹ tôi; mẹ tôi nghèo nhưng hằng ngày mẹ đã nuôi tôi bằng những bữa cơm đạm bạc với bát canh rau, quả cà, miếng cá kho mặn, đĩa tép rang thiếu mỡ... Mẹ có tấm lòng thương yêu dành cho con cái, mẹ dạy tôi sống làm người.

Với Bản Tin Ultreya, tôi cũng cảm nhận gần giống như vậy. Suốt 20 năm qua Bản Tin

Ultreya đã hiện diện trong đời sống của tôi và đã góp phần giúp tôi sống Ngày Thứ Tư được khác hơn.

Với tâm tình tri ân tất cả quý anh chị Cursillistas đã khởi đầu, đã và đang tiếp tục đóng góp cho Bản Tin Ultreya, tôi cũng không quên nhớ đến các anh Trưởng Khố Truyền Thông phụ trách Bản Tin trong suốt nhiều năm qua. Đó là các anh:

1. Anh Giuse Nguyễn Đức Tuyên
2. Anh Phêrô Nguyễn Viết Tấn
3. Anh Louis Nguyễn Ngọc Nhan
4. Anh Giuse Nguyễn Hòa Trinh
5. Anh Nguyễn Ngọc James & Kim Trâm (website)
6. Anh Giuse Đào Tiến
7. Anh Dominicô Savio Nguyễn Trần Duy (website)
8. Và hiện tại, anh Tân Trưởng Khố Phêrô Phạm Huy Dũng

Riêng tôi, tôi phải mất 20 năm mới vượt qua khỏi cái tội "lười biếng" và cái "sợ". Tạ ơn Thầy Chí Thánh đã cho tôi can đảm "bắt đầu"! Hy vọng trong tương lai, tôi sẽ có dịp đóng góp bài vở cho mảnh vườn thân yêu, là Bản Tin Ultreya. 🐦

**C**uộc hành trình của người Cursillista là cuộc hành trình hai chiều, hướng nội và hướng ngoại. Hướng nội thiết yếu là nỗ lực thánh hóa bản thân và hướng ngoại chính là công cuộc Phúc Âm hóa môi trường. Nói là hai chiều, thật ra hai cũng chỉ là một, vì thánh hóa bản thân không phải cho riêng mình, mà chính là biến mình thành muối mặn, đèn sáng để canh tân môi trường, và ngược lại, chính môi trường sống cũng tạo cơ hội cho người Cursillista nên thánh.

Hôm nay, lịch sử nhân loại nói chung và lịch sử Giáo Hội nói riêng đang bước vào một giai đoạn mới, với những điều kiện sống mới, quan niệm sống mới, và như thế, một môi trường mới. Chính Đức Thánh Cha Phanxicô là biểu hiện cụ thể của Chúa Giêsu trong môi trường mới với ý thức mới về nhu cầu tiếp cận, đối thoại cảm thông và thánh hóa mà người Cursillista đang theo đuổi.

Thật vậy, từ ngày nhậm chức, Đức Thánh Cha Phanxicô đã mở ra một kỷ nguyên mới với những luồng gió mới, nóng hay mát là tùy cảm nhận của mỗi người và mỗi cộng đoàn địa phương. Từ cảm nhận đó, đã dấy lên những mối ưu tư cũng như những mầm hy vọng, tạo nên những luồng dư luận vừa thuận lợi vừa bất thuận lợi trong cũng như ngoài Giáo Hội. Hẳn nhiên, người Cursillista, theo bước chân Thầy Chí Thánh, không nên quá bận tâm về



# Người Cursillista TRONG MÔI TRƯỜNG MỚI

**...lịch sử không đứng  
yên một chỗ. Thế  
giới đổi thay. Giáo  
Hội cũng không thể  
dậm chân tại chỗ!**

Augustinô Ngô Đức Diễm

những căn bản tín lý và Giáo Lý qua những ngôn từ sử dụng và lối sống khác thường của Đức Thánh Cha, mà nhiều khi chúng ta chưa hiểu thấu. Điều cốt yếu là chúng ta phải tìm cho mình cơ hội thực hiện vai trò chứng nhân trong chiều hướng cởi mở của vị chủ chăn.

Trước hết, chúng ta hãy ý thức về tinh thần khó nghèo mà Đức Thánh Cha đang cổ vũ. Từ nguyên thủy, Giáo Hội của Chúa là Giáo Hội của những người nghèo, kém may mắn. Ngôi Hai không sinh ra nơi cung điện nguy nga. Các môn đệ của Thầy Chí Thánh cũng không phải là những bậc thông thái giàu sang, mà gồm toàn những ngư dân chất phác, ít học. Đến lúc lia trần, Ngài cũng chẳng còn một mảnh vải che thân! Thế mà nhìn lại lịch sử Giáo Hội, chúng ta nhận thấy nhiều lúc Giáo Hội đã bị tục hóa, với quyền cao chức trọng, với áo mũ xênh xang, đèn đài tráng lệ! Hình như người ta đã đặt Chúa trên ngọn tháp chuông cao vút tầng mây, mà đánh mất Chúa trong cõi lòng sâu kín, trong gia đình yêu thương! Thế nên, Đức Thánh Cha Phanxicô đã muốn trở về với tinh thần khó nghèo nguyên thủy, không cần sống trong thánh điện dành cho Giáo Hoàng, mà cư ngụ trong một căn phòng đơn sơ, không cần di chuyển bằng thánh xe, dành cho Giáo Hoàng, mà sử dụng chiếc xe cọc cạch, hay xe buýt công cộng. Người ta có thể gọi Ngài là vị Giáo Hoàng Chân Đất! Mong sao thông điệp khó



nghèo này sẽ vang vọng trong cuộc hành trình của người Cursillista hôm nay.

Tiếp đến, Giáo Hội của Chúa là Giáo Hội mọi người, của trần thế, không bị đóng khung trong giáo đò, nơi thánh đường, trong dòng tu hay chủng viện. Lúc còn tại thế, Thầy Chí Thánh đã tiếp cận với những người ngoại giáo, chữa lành những người ngoại bang, chứ không thu gọn trong dân Do Thái là dân đã được chọn làm dân riêng. Trước đây, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, đã gục đầu sám hối bên tường thành Jerusalem, vì Giáo Hội trong quá khứ đã đối xử không phải phép, thiếu tình anh em với các tôn giáo khác, với tất cả nhân loại có cùng một cha chung trên Trời! Hôm nay, Đức Thánh Cha Phanxicô đã tiến thêm bước nữa, mở rộng vòng tay đón nhận tất cả mọi người. Ngài đã trà trộn vào đám đông, làm cho các cận vệ phải nhiều phen hoảng hốt! Ngài còn khẳng định ơn cứu độ

không chỉ dành cho người Công Giáo, mà cho tất cả trần thế. Nhất là khi được hỏi ý kiến về người đồng tính luyến ái, Ngài đã làm cho dư luận sửng sốt khi thổ lộ "Tôi là ai mà dám phán xét?" Quả thực, Ngài đã thể hiện đúng vai trò của một chủ chăn, một vị cha lành, đúng như hình ảnh của Thầy Chí Thánh đối với người đàn bà ngoại tình, sắp bị dân chúng ném đá "Ai cảm thấy mình sạch tội thì hãy ném trước đi!" (Ga 8:7) Rốt cuộc, Thầy không kết án, không luận phạt, mà chỉ đem tình thương cảm hóa người tội lỗi. Hẳn đó là bước chân người Cursillista phải noi theo.

Ngoài ra, Đức Thánh Cha Phanxicô còn muốn canh tân Giáo Hội qua cuộc thăm dò ý kiến của hàng giáo phẩm cũng như giáo dân về một số vấn đề liên hệ đến giáo lý và giáo truyền. Hẳn nhiên, một số người có khuynh hướng bảo thủ cảm thấy bị dao động trước thái độ cởi mở của Đức Thánh Cha, nhưng chúng ta, người Cursillista, phải tin chắc vào sự hướng dẫn của Chúa Thánh Linh, với ơn khôn ngoan và ơn mạnh bạo, Giáo Hội sẽ mạnh dạn bước đi trên con đường mới.

Tóm lại, lịch sử không đứng yên một chỗ. Thế giới đổi thay. Giáo Hội cũng không thể dậm chân tại chỗ! Thế nên, ý thức về sự thay đổi của môi trường, tự biến đổi để thích ứng với môi trường mới, là nhiệm vụ, hay đúng hơn, là sứ mệnh của người Cursillista vậy! 🐦

**K**huôn viên nhà thờ Thánh Maria Goretti vào sáng sớm, trời còn ướn hơi sương, cảnh vật còn vắng lặng. Chúng tôi tụ nhau trong một góc bãi đậu xe của nhà thờ: Cha Linh Hướng và sáu anh em vẫn còn vẻ ngái ngủ, chậm chạp bước tới với áo lạnh khoác vai, hành lý xách trên tay, có người mang ba-lô đeo lưng. Đi có mấy ngày mà có anh khệ nệ túi hành lý khá to!

2- Những lời kinh từ tình sương: Khi chúng tôi đã có mặt đầy đủ, anh em đề nghị nguyện Kinh Sáng trước khi lên đường. Mặc dầu đôi mắt còn ngái ngủ, nhưng khi nói tới kinh nguyện anh em đều tỉnh táo và cảm thấy tinh thần hăng hái phấn chấn. Bảy người cùng đi trong chuyến này, gồm có Cha Linh Hướng, năm anh sẽ tham dự khoá học, một tài xế. Ngoài bảy anh em ra đi, lại có vài người tiễn chân và tiếp tế ít “của ăn đàng” nên nhóm gồm tất cả khoảng mười người, tiếng kinh sáng bắt lên nghe cảm động, sau bài hát kính Đức Mẹ, vài lời nhắn nhủ của cha Linh Hướng làm liên tưởng hình ảnh các tín hữu thuộc các giáo đoàn thời các thánh Tông Đồ xa xưa, lặn lội xa xôi, vất vả tìm đến nghe các Tông Đồ giảng dạy, để trở thành môn đệ của các ngài, theo chân Chúa Giêsu đi rao giảng, thành lập các cộng đoàn Kitô... Nhận lãnh phép lành và cầu chúc bình an từ cha Linh Hướng, rồi tiếng chào từ già

©ursillista PT Giuse Hoàng Kế Thế

## NHỮNG CHUYẾN

**Người đã dùng “Những  
chuyên chở đến cho Pho  
viên gạch để xây dựng**



# XE VEN ĐẦU TIÊN

**Chuyến xe ven đầu tiên”  
Phong Trào chúng ta những  
Phong Trào buổi sơ khai.**

của người ở lại nghe bù ngủ!

3- Sau khi ổn định vị trí trên xe, sau những lời chuyện trò thăm hỏi “tình trạng gia cảnh ở lại”, một ít chuyện vãn vu vơ, mọi người đi vào giấc ngủ lại, chỉ còn một mình tài xế và phụ tá phải cầm cự với cơn buồn ngủ bằng những ly cà phê đậm và khăn mặt nhúng nước nóng...

4- Qua hết mấy ngọn đồi dẫn vào Los Angeles, chúng tôi thức dậy chuẩn bị ăn sáng và lo việc vệ sinh, coi như đã đi được khoảng 2/3 tuyến đường từ San Jose đến Cơ sở Giáo Phận Orange trên đồi Marywood, nơi Phong Trào Cursillo ngành Việt Nam thuộc Giáo Phận Orange vẫn tổ chức các khoá Tĩnh Huấn Cursillo. Cơ sở nằm trên một ngọn đồi, nhìn xuống thành phố tuyệt đẹp, nhất là về tối, ánh điện lung linh từ các cao ốc dưới đồi sáng rực lên, làm nổi bật cảnh tráng lệ của một thành phố về đêm, chứ không mang màu vàng xạm yếu ớt của da cam.

5- Phải xuống Orange để dự khoá tĩnh huấn Cursillo, có nghĩa là tại San Jose chưa tổ chức các khoá học này. Vì thế, những gì được các anh chị em giữ kỹ, không tiết lộ, đối với hiện nay, so sánh với những năm đó, là những gì đã được giữ “bí mật” tới chừng nào! Vì thế, khoá tĩnh huấn Cursillo đối với chúng tôi lúc đó, nhất cử nhất động, đều là những gì “quá mới lạ”!

6- Chúng tôi được tiếp đón hết sức niềm nở! Thế rồi khoá học đã xảy ra qua một thời



khoá biểu của các sinh hoạt, các tiết mục, so sánh lại, thấy không khác gì với khoá học tại San Jose hiện nay, có chăng là vì những người điều hành khoá học hoàn toàn xa lạ, khung cảnh địa điểm xa lạ. Điều thu hút tôi mạnh là cách thức trình bày các đề tài Rollo, Rollistas nói năng có vẻ như “có một động lực truyền đạt mạnh” hơn khi thuyết trình một đề tài khác ngoài khoá học. Tôi nghĩ có lẽ do “On Chúa” tác động, nhất là những câu Kinh Thánh được trích dẫn và đưa vào Rollo.

7- Hết buổi chiều Thứ Năm, Chặng Đàng Thánh Giá và những lời mời gọi của hai bài Nguyễn Gấm đầu tiên, đã làm tôi hoang mang thực sự! Đặt lại vấn đề cho việc dẫn thân phục vụ tại cộng đoàn mình, trong các hội đoàn? Trong khung cảnh của buổi chiều khai mạc Tĩnh Huấn, đứng từ sân khu khuôn viên Giáo Phận, nhìn xuống quang cảnh phố xá đang từ từ đi vào tối, ánh đèn đã lên, gió thổi nhẹ, mấy anh em San Jose nhắc về chuyến xe ven chúng tôi đi từ San Jose xuống, chuyện dở dang trên xe chưa nói dứt, lại nói cho xong. Cảm tưởng lại xoay về thắc mắc: chuyến đi xa cuối tuần này sẽ kết thúc ra sao?

8- Ba ngày chính thức của khoá học, thứ Sáu, thứ Bảy, và Chúa Nhật là ba ngày chạy đua “bờ hơi tai”. Hết tiết mục này sang tiết mục khác, qua rollo lại tới làm bài, vẽ tranh, thức khuya, dậy sớm, Thánh Lễ, Kinh Tối... và ba bữa ăn

chính với mấy bữa ăn nhẹ, chè, trái cây... thành ra thời giờ để suy tư nguyện gắm cho tâm hồn lắng đọng, dường như “hơi...thiếu”. Mặc dầu vậy, những chủ đề chính về Tình Yêu Thiên Chúa, về Giáo Hội, tha nhân, bản thân, với những trách nhiệm và liên hệ “ba chiều”, bốn phận Kitô hữu, với tư cách giáo dân trong Giáo Hội, tư cách một Cursillista, người môn đệ được Thầy Chí Thánh gọi, và sau khoá tĩnh huấn này, được sai đi, đã được truyền đạt đầy đủ. Ưu tư và vắn nạn cùng những cam kết âm thầm, tạo nên lo âu và nhắc nhở một trách nhiệm?

9- Nếu chuyến xe đi còn yên tĩnh, ít chuyện trò huyên náo, đàm thoại còn băng quơ, thì chuyện về này lại khác hẳn. Thôi thì mạnh ai nấy nói, ai cũng muốn kể “nỗi niềm” tâm sự của những điều mình “cảm nghiệm” được. Có những điều người này ‘cảm’, nhưng người khác không, lúc đó chia sẻ cho nhau hết. Cũng có những điều mọi người cùng ‘cảm’ như nhau, nhưng ai ‘cảm’ thấy mạnh hơn thì thích kể hơn... nhưng chung qui, chuyện hay thật nhiều, chuyện ‘không hay’ thì không có mấy. Có tiếng đề nghị đọc kinh. Lúc đầu thì tiếng đọc kinh to và đều, dần dần nhỏ lại, Cơn mệt và thiếu ngủ của ba ngày trong khoá học kéo tới, Xe lại bắt đầu vào khúc đường không êm lấm, nên kinh đọc chưa xong, mọi người đã đi vào giấc ngủ dễ dàng. Chỉ còn tài xế và phụ tá phải thức lái xe. Qua giấc ngủ thiếu êm đềm nhưng rất say

sưa, khi thức dậy, không biết những cảm nghiệm và điều được đánh động kia có còn ghi nét trong tâm tư người trải nghiệm?

10- Cứ như vậy, mỗi năm hai chuyến, một cho nam tham dự viện, và một cho giới nữ vào tuần lễ kế sau đó. Mỗi năm Phong Trào Cursillo San Jose đã có khoảng từ tám đến mười người dự khoá. Những ngày và những tuần đầu tiên sau khi tham dự khoá tĩnh huấn về, là những buổi Họp Nhóm, Hội Ultreya, và Họp Trường Huấn Luyện tổng hợp, mỗi tháng hai lần, tại tư gia của các anh chị đã dự khoá Cursillo. Các buổi họp lúc này sao mà linh thiêng, thân thiết, tình cảm đối với nhau thật đầy tràn, không ai có một chút cảm giác nề hà, e ngại khi tâm sự, sẻ chia chuyện cá nhân, gia đình cũng như công việc làm ăn... Sách Công Vụ Tông Đồ xưa kể chuyện các Tông Đồ quây quần bên Thầy thế nào, cảm tưởng của anh chị em hôm nay cũng vậy.

11- Khi những chuyến xe ven đều đặn chuyển bánh như vậy trong khoảng bốn năm, cộng cả cha Linh Hường và những anh em đã dự khoá Tĩnh Huấn từ Việt Nam, số Cursillistas đã khá đông, Phong Trào Cursillo San Jose bắt đầu chuẩn bị việc ‘tổ chức khoá Tĩnh huấn.

12- Mặc dầu Phong Trào đã chính thức thành lập trước đó mấy năm, vào năm 1988, nhưng khi một Phong Trào có đủ khả năng mở khoá học, mới được coi là có đầy đủ mọi sinh hoạt, và những công tác mở

# Người là ai?

María Trần Hồng

Kính gửi về Cha Linh Hướng Phong Trào Cursillo, để nhớ lại thời kỳ cha mới về Giáo Xứ Saint Patrick.

*Ở kia có một vị sư  
Tươi cười đi lại ở vùng downtown (San Jose)  
Ngài cười như một Thiên Thần  
Đôi môi chúm chím, mắt tinh nghịch thắm.*

*Hôm nay tôi tới nhà thờ.  
Mới hay không phải người là vị sư  
Có người lại tưởng ngài là  
Một chú tiểu nhỏ hay là chủng sinh.*

*Ừ chà người đó là ai?  
Ngài lên bục giảng tiếng Tàu, tiếng Anh.  
Rồi sang tiếng Việt rành rành.  
Nhỏ nhẹ ngài "xổ" lòng thông vài câu  
Mới hay Thiên Chúa an bài  
Tốt lành mọi sự, con thắm tạ ơn.*



khoá chính là những môi trường để hun đúc tinh thần phục vụ, hy sinh, khiêm nhường, dẫn thân, hoà đồng và bác ái...


13- Hằng năm, đến để trợ tá khoá tĩnh huấn, nhìn khoá học diễn tiến, tôi nghĩ nhiều

đến Tình Yêu bao la và kỳ diệu Chúa đã ban cho Phong Trào Cursillo Thế Giới, ban cho Phong Trào Cursillo Việt Nam San Jose. Người đã dùng "Những chuyến xe ven đường" chuyên chở đến cho Phong Trào chúng ta những

viên gạch để xây dựng Phong Trào buổi sơ khai. Từ nền móng ấy, Người lại gửi tới những thợ xây điêu luyện và chuyên nghiệp để điểm tô cho Phong Trào mỗi ngày thêm mỉu và vững chắc! Cảm tạ Chúa vô vàn. 🐦





 Cô thiếu nữ sinh ra và lớn lên trong một gia đình Công Giáo. Cô được học biết về Chúa từ nhỏ qua các lớp Giáo Lý Ruốc Lễ, Thêm Sức. Cô học làm Giáo Lý viên, cô tham gia sinh hoạt trong ca đoàn. Sau khi tốt nghiệp đại học tại Việt Nam, cô được qua Mỹ đoàn tụ với gia đình và cư ngụ tại San Jose, Thung Lũng Hoa Vàng. Với tấm bằng cử nhân về địa chất học Geology bên Việt Nam, cô không thể kiếm được một việc làm vừa ý nên cô quyết định cầm cùi đi học lại 4 năm, để lấy bằng cử nhân về Software Engineering. Như bao nhiêu thiếu nữ khác, cô tốt nghiệp, đi làm, lập gia đình, và có con. Để có cuộc sống thượng lưu và thêm phần tài chánh cô học thêm Master, và năm 2007 cô đã tốt nghiệp với bằng Master in Software Engineering. Để tự thưởng cho những thành công của mình cô đã làm một chuyến du thuyền cùng với gia đình. Nhưng không hiểu tại sao, trong những ngày đó cô cảm thấy trong lòng trống rỗng, nhìn cuộc sống thượng

M.G.K.T.  
Khóa 33

lưu xa hoa của mọi người tự dung cô thấy không cần thiết. Đường như có một điều gì đó bất ổn. Một điều gì đó, cô chưa tìm ra và chưa thấy rõ được.

Có lẽ Chúa đã sắp đặt tất cả cho cô. Vì một tháng sau đó vào cuối tháng 8 năm 2007, cô bước vào tiệm sách Cursillo ở Camp Saint Francis; cô được đi học như một học trò mẫu giáo: đi vào lớp khi được rung chuông, được sắp hàng một dẫn lên nhà nguyện viếng Chúa, được xếp hàng xuống

Thầy mà cô muốn xin được theo học suốt quãng đời còn lại của mình.

Chính những cảm nghiệm trong Khóa Ba Ngày, cô học về tình yêu bao la của Thiên Chúa, qua Thầy Giêsu được thể hiện trong bí tích Thánh Thể. Thầy đã nung nấu sự ao ước của cô muốn trở thành người môn đệ yêu dấu của Thầy. Thầy đã làm cô khao khát được học hiểu về Thầy, được gần Thầy, và được làm theo thánh ý Thầy. Cô muốn

Thầy tại nhà tạm, chuyện mà trước khi dự khóa Cursillo, cô nghĩ là chỉ dành cho các bác lớn tuổi mà thôi. Cô bắt đầu một ngày bằng bài suy niệm mà cô thường lấy ra trong tạp chí The Word Among Us và xin Chúa cho cô được hiểu Thánh Ý Thầy qua những sự việc xảy ra trong ngày. Mỗi lần gặp những vấn đề khó khăn, cô đọc Kinh Thánh để xin Thầy dạy cô giải quyết.

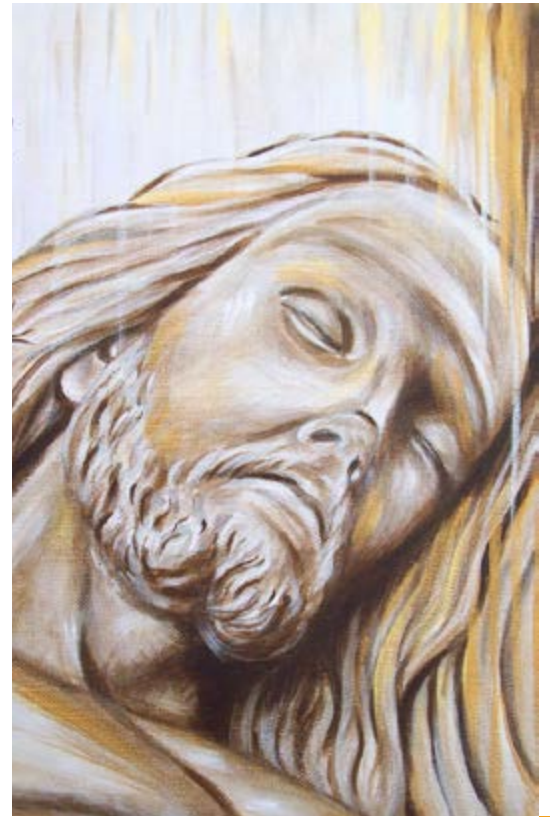
Tuy nhiên không phải lúc nào mọi chuyện cũng tốt đẹp

## Mỗi lần bị cám dỗ cô nhớ lại những hình ảnh của Khóa Ba Ngày năm xưa, khi cô cảm nhận được tình thương bao la của Thầy nhiều như thế nào.

nhà ăn giống như hồi cô học mẫu giáo ở trường các Soeurs... Nhưng qua ba ngày đó cô đã học được rất nhiều... Cô đã được Chúa chạm vào trái tim bé nhỏ của mình; cô được Người đốt nóng ngọn lửa yêu Chúa mà lâu nay chỉ còn là một đồng tro sắp tàn... Qua ba ngày cô đã được học lắp ráp bức tranh Thánh Tâm Chúa Giêsu không phải chỉ bằng lý trí, mà bằng chính con tim của cô. Cô đã tìm lại được lý tưởng của cô; cô đã tìm được Người

sống giống Thầy của cô; cô tập thương yêu như Thầy của cô; cô muốn làm cho Thầy của cô vui. Để bắt đầu, cô cố gắng bằng cách dự Thánh Lễ hằng ngày, để được nghe Lời Thầy dạy qua các bài đọc, bài Phúc Âm, và các bài giảng hay suy niệm. Cô mong được Thầy ngự vào lòng qua Bí Tích Thánh Thể, để Thầy sống trong cô mỗi ngày, chứ không phải chỉ một lần mỗi tuần vào ngày Chủ Nhật như trước kia. Cô bắt đầu thường xuyên thăm

như vậy đâu. Cho dù cô khao khát học về Thầy, nhưng cô vẫn gặp những cám dỗ từ trong bản thân: lười biếng, tự cao. Lười biếng viện cớ là bận rộn, không có thời gian để đọc một đoạn Kinh Thánh (chỉ tốn khoảng năm phút)... nhưng cô lại có thể đọc tin tức hết trang Web này sang trang Web nọ (tốn cả tiếng đồng hồ) vẫn không thấy mệt. Kiêu ngạo tự mãn mới thực sự là điều cô sợ nhất, cứ nghĩ mình đạo đức, tự hào với những công lao vượt *tiếp theo trang 45...*



Tôi cảm ơn vì những ơn lành Chúa ban thì đã đành rồi. Nhưng được mấy lần tôi nghĩ là còn phải cảm tạ Chúa ngay những khi gặp hoạn nạn, hoặc là ngay cả trong những cơn đau?

Tôi qua lên giường đi ngủ, sau một ngày bình yên, một ngày rất đổi bình thường, một ngày như mọi ngày. Bàn chân

# Cơn Đau

# Cũng may, từ mép giường đến cửa sổ khoảng cách không xa, cũng vừa đủ với tay ra trước mặt để khỏi gieo cả thân mình xuống sàn nhà.

vừa chạm xuống sàn nhà, cả người tôi ngã nhào về phía trước. Trong một thoáng giây, bình thường, theo phản ứng tự nhiên, tôi phải gắng gượng làm một động tác liều mạng và tức khắc để tránh một sự va chạm tổn thất. Nhưng lần này tôi biết, nếu làm như vậy, tổn thất sẽ nặng nề hơn. Hay nói một cách chính xác là không thể, bởi vì cơn đau có thể bất chợt, sẽ nhói thấu tận tim gan: Gout attack. Đúng rồi, dù tín hiệu thỉnh linh, không hề báo trước. Cũng may, từ mép giường đến cửa sổ khoảng cách không xa, cũng vừa đủ với tay ra trước mặt để khỏi gieo cả thân mình xuống sàn nhà. Tìm được thể thăng bằng rồi, đầu óc hãy còn choáng váng, hơi thở thoát tiên khựng lại, rồi bắt đầu từ từ, dần dập, tim đập rộn rã. Chỉ thế thôi, cuộc đời tự nhiên đã không còn giống như ngày hôm qua nữa rồi.

“Con bệnh của người giàu”, thiên hạ hay nói thế. Giàu ở đây không phải là nhiều của cải, nhưng là vì ăn uống nhiều chất bổ dưỡng (protein) quá, thành ra lượng acid uric trong máu lên cao quá

mức bình thường đã biến thành những tinh thể vừa nhọn vừa sắc như những mũi kim li ti, theo dòng máu luân lưu đến cư ngụ tại những lớp sụn nơi khớp xương ở bàn chân, bàn tay. Tới lúc qui tụ đủ quân số là cuộc tấn công bắt đầu tức khắc, một cách rất ngang nhiên. Đau thì không thể chết được. Nhưng khi cuộc tấn kích lên đến cao điểm khốc liệt, nạn nhân sẽ phải ngoạ thiên mà suy giảm sự đời, tránh mọi cử động dù là nhẹ nhàng, bởi vì vô ý một chút thì tình hình sẽ trở nên căng thẳng, tai họa. Cơn đau sẽ thỉnh linh làm tê liệt mọi nỗ lực phòng chống tự động, sẽ vô hiệu hóa mọi khả năng thích ứng, bảo tồn, có khi còn tưởng chừng như có thể sống dở chết dở được. Càng cố tránh đụng chạm vào chỗ đau, lâu lâu đưa cháu đang chập chững tập đi bỗng dừng lại đâm xăm ôm chân ông ngoại, hoặc là đang cơn đang trí, vô ý đá phải cái chân giường chết tiệt mọi khi hay đập trúng vật lạ ngênh ngang giữa lối đi thì mới biết nửa khóc nửa cười.

Tác hại của cơn đau là phải nằm nhà, không làm được gì

theo ý muốn, tù túng cho nên mới xuống tinh thần, tôi đâm ra yếm thế, bi quan, hay nghĩ đời người ngắn ngủi và vô vị, thật chẳng mấy lúc yên vui. Bỗng dưng, tôi thấy hiện ra trước mặt cả một vực sâu những bất trắc, khổ lụy đến từ thân phận, hoàn cảnh, tai bay vạ gió hoặc bởi tha nhân, hình như lúc nào cũng chờ chực đổ xập xuống trên đầu mình. Và cứ thế tôi trở nên buồn bã, chán đời. Tôi quên khuấy đi mất là thật ra tôi hãy còn quá may mắn so với những người xung quanh. Xem TV, nghe radio mỗi ngày, làm sao tôi không biết trên thế giới này mỗi ngày vẫn có bao tai ương, hoạn nạn đang xảy ra với những người vô tội. Tôi vẫn ước ao có được một cuộc sống tốt đẹp, đầy đủ mọi niềm yên vui thể xác, tinh thần. Những điều bất như ý đã đành là không thể tránh, nhưng vì tham lam, tôi vẫn cứ muốn thấy phải than thở điều này điều nọ, đổ tội cho người nọ người kia, quay ra ăn năn trách mình là đã quá ham vui, chèn chén, bạn bè, hồi tiếc đã làm điều này mà không làm điều khác, để tránh được chuyện

không hay. Tại sao lại sinh ra chứng bệnh quái ác như thế này làm gì. Con người sống hình như là để gánh chịu đủ thứ rủi ro, bất hạnh. Thành ra có mấy ai ca ngợi cuộc đời này đâu!

Bạn bè thấy vắng mặt trong những buổi sinh hoạt thường lệ, kêu điện thoại hỏi thăm, quan tâm và cầu nguyện. Thế là người thì bảo phải kiêng thứ này, người thì cố vấn là phải ăn thứ kia, để chữa, để phòng ngừa cơn đau. Có khi còn cẩn thận kèm theo cả hàng xấp tài liệu đánh máy chỉ cách chữa bệnh hẳn hoi, phần lớn là dựa theo kinh nghiệm cổ truyền, dược thảo, đông y...

Thống là đau mà phong là gió. Tên gọi như vậy là vì dù chỉ là cơn gió đi qua chỗ bị đau cũng làm cho đau tê đau tái. Ở xứ ta, phong là tên gọi của nhiều chứng bệnh, từ phong thấp, phong hàn, phong ngứa, đến phong đòn gánh, phong cùi, kinh phong. Bị heart attack, lăn đùng ra chết cũng là phong (trúng gió). Cái gì cũng là phong được cả! Thống phong của tôi nó mang những đặc thù từ triệu chứng, phát sinh đến di chứng rất tai hại và khốc liệt, nếu không chữa trị

đúng cách và quyết tâm. Ngón chân, ngón tay trông chỉ thấy hơi sưng, màu hồng hồng đỏ rất vô tội, nhưng cứ thử đung nhẹ mà coi, sẽ thấy luôn tổ tiên ông bà!

Uống thuốc để chế ngự cơn đau, sự tàn phá của cơn bệnh gồm thuốc giảm đau, thuốc hạ acid uric khiến cơ thể lại bị đặt vào tình trạng khó khăn khác. Bỗng nhiên có cảm giác thân thể mình bị chập vá, vay mượn một cách lạ lùng. Lắng nghe hình như có hàng triệu tế bào bên trong đang rục rịch chực nổi loạn, muốn chống lại mọi sự chữa chạy đến từ bên ngoài. Giấc ngủ trở nên chập nôi, chập chờn. Cái đau như loài sâu bọ cứ âm thầm rúc rĩa, gặm nhấm khắp nơi khiến trở thành nỗi lo âu, bứt rứt khôn nguôi. Thuốc men thì cần thiết để cứu vãn tình thế nhưng đồng thời cũng âm ý phá phách sự sống nơi ta trong một trận chiến vừa thắng lại vừa thua. Thuốc gout với liều lượng mạnh chữa lửa, nếu mà còn cộng thêm các thứ thuốc khác tôi hiện có thì mỗi ngày tôi uống thuốc nhiều như ăn cơm (Tôi chưa muốn kể thêm là với mọi thứ bệnh hiện nay, theo sách vở, các thứ đồ ăn thường nhật tôi đều phải

kiêng cử hết). Có lần tôi than phiền về tình trạng side effect những thuốc tôi đang dùng, ông bác sỹ trịnh trọng lấy ra một tờ giấy, vẽ hai vòng tròn cách nhau khoảng một ngón tay, đẩy lại trước mặt tôi, rồi nghiêm trang giải thích: "*Thuốc nào ít nhiều cũng độc hại cả.*" Với cây viết trên tay, ông ta lần lượt chỉ hai vòng tròn. "*Nếu dùng thuốc thì cái lỗ còn ở tận đằng xa, bằng không, cái lỗ ấy sẽ là ở ngay trước mặt. Đó chỉ là sự lựa chọn!*" Dạ dầy tôi dưới cơn mưa bão thuốc thang, ăn uống chỉ còn là một thủ tục miễn cưỡng, một nghĩa vụ thân xác bó buộc. Thường khi tôi là người mê ăn phở, lúc này ngồi trước tô phở bốc khói, nghe thân xác mệt mỏi rã rời, tôi cảm thấy nỗi ngao ngán của người đứng trước chướng ngại ghê gớm bắt buộc phải vượt qua. Chiếc bánh pa-tê-xô nóng hổi mùi dầu mỡ thơm phức vừa đi qua giữa hai hàm răng không cảm giác mới chỉ một phần ba cũng đủ khiến tôi kiệt sức, muốn buông trôi. Và trên hết là nỗi bất lực với chính mình, cảm giác bị chèn ép, xô lấn, bị vọt ra khỏi những sinh động của đời sống làm tôi rã rượi, chán chường. Không gian quanh đây thật yên vắng. Nơi xa xa,

**Ai có ngờ đâu ngay trong nỗi bất hạnh, khổ đau, Chúa muốn nhả nhủ ta sự sống là báu vật kỳ diệu, tinh vi, nhưng cũng rất mỏng manh, khiến ta phải trân trọng và yêu quý nó.**

nghe tiếng gió lùa vào thính không. Tiếng người cười nói văng vẳng buồn buồn đâu đó. Tiếng xe cộ từ xa lộ dội vào và tiếng chim hót, hết thảy như xa lạ, hững hờ, hình như là thuộc về một thế giới khác, vô tình và quên lãng.

Tôi biết chắc một điều Chúa sinh ra tôi, Ngài không trách tôi đi tìm hạnh phúc cho riêng mình, không buồn tôi mong mỏi ước ao một đời sống yên vui, trọn vẹn. Nhưng đau khổ, điều bất như ý vẫn xảy ra, vẫn là thực tướng của cuộc đời này mà tôi không thể tránh khỏi mặt. Cuối cùng, qua lối đi hẹp, Chúa đã dẫn tôi đến một chân trời mới, mở ra một tầm nhìn thoáng ngợp bao la. Từ đây, tôi có thể thấy, nhận ra một cõi giới đẹp đẽ, vị tha hơn. Tôi hiểu có một nghệ thuật lắng nghe, tìm kiếm ý Chúa bằng những thông điệp gửi đến qua những người, những sự việc chung quanh. Ai có ngờ đâu ngay trong nỗi bất hạnh, khổ đau, Chúa muốn nhắn nhủ ta sự sống là báu vật kỳ diệu, tinh vi, nhưng cũng rất mỏng manh, khiến ta phải trân trọng và yêu quý nó. Qua cơn đau, tôi mới thấy thân xác huyền diệu, tinh vi đến nỗi chỉ cần một vận hành nhỏ đi ra khỏi trình tự của Đấng Tạo Dựng ra nó sẽ có thể trở nên một thảm họa: Trái tim bỗng ngưng đập trong chốc lát, hơi thở tự nhiên bị cắt ngang, thế là sự sống sẽ không còn tồn tại được nữa! Hằng ngày, chung quanh ta biết bao người đang hứng chịu tai ương, đã chết hoặc là đang chờ chết. Có bao giờ tôi

tự hỏi tại sao những người đó lại không phải là tôi? Việc có gì mà tôi cứ đòi hỏi mình phải được ưu tiên, được may mắn mãi, nếu không phải là do lòng Chúa đã yêu thương, quan phòng tỉ mỉ đời tôi dưới cánh tay từ ái của Người? Chúa gọi tôi những khổ đau thể xác, tinh thần là nhắc nhở tôi phải ghi ơn, phải cậy trông vào Chúa mới được.

“Bình an cho anh em” là câu chào hỏi đầu tiên mỗi khi gặp người thân quen của Chúa, đã xác định thứ tự ưu tiên số một của Người cho nhân loại là sự bình yên, bình yên cả xác lẫn hồn. Bình yên như vậy chính là khởi đầu, là cốt lõi của hạnh phúc. Và bình yên đích thực cam đoan phải là thứ bình yên chỉ một mình Thiên Chúa mới có thể ban cho con cái yêu thương của Người, với điều kiện rất nhưng không, vô cùng dễ dãi!

Hôm nay cơn đau đã vừa đi qua, dứt khoát và bình yên như chưa có chuyện gì mới xảy ra vậy. Tôi bước ra khỏi nhà, lòng đầy hân hoan, vui sướng, bỗng thấy đời đẹp tươi, đáng sống lạ lùng. Tôi yêu đời vì thấy mình lại được hoà nhập vào dòng chảy ngọt ngào ân phúc Chúa và lòng yêu thương của người đồng loại. Chẳng qua những ngày ấy chỉ là một cách thể khác thường Chúa gọi tặng tôi món quà tình yêu vô biên, tuyệt vời. Hay muốn nói đó là lời cảnh báo cần lưu tâm cũng được, bởi vì bản tính tự nhiên con người thường thì vừa dễ lãng quên, cũng là rất đổi vô tình. 🐦

tiếp theo trang 41.. TỰ THUẬT..

qua cảm dỗ mỗi ngày. Chính những lúc đó là lúc đức tin của cô dễ bị lay chuyển nhất, dễ hoài nghi sự hiện diện của Thầy qua những biến cố trong cuộc đời....

Tạ ơn Thầy! Mỗi lần bị cám dỗ cô nhớ lại những hình ảnh của Khóa Ba Ngày năm xưa, khi cô cảm nhận được tình thương bao la của Thầy nhiều như thế nào. Cô nhớ lại những hồng ân Thầy ban xuống cho cô để có thể can đảm vượt thắng sự lười biếng của bản thân. Những lần lười biếng không muốn dậy đi lễ, cô nhớ lại buổi sáng hôm nào cô đã ngồi bật dậy không cần đồng hồ báo thức để thấy Thầy đặt ở trước đầu giường của cô ... Mỗi lần cô thờ ơ thăm viếng Thầy, cô lại nhớ tới câu Kinh Thánh mà cô được nhận “Ta là bánh bởi trời xuống” (x. Ga 6). Cô xin Thầy cho cô biết khiêm nhường nhìn ra được tất cả những gì cô có đều là hồng ân của Thầy. Nhắc cô không nên tự cao, không nên hoài nghi để luôn biết phó thác và tin tưởng một cách tuyệt đối vào tình yêu bao la của Thầy....

Trong suốt sáu năm hành trình Ngày Thứ Tư, từ ngày Thầy đã tìm được cô, Thầy đã luôn nắm cô trên tay và che chở cô trong tình yêu thương của Ngài. Cô đã nhận được bao hồng ân của Thầy. Cô chỉ biết cảm tạ Thầy và xin Thầy hãy luôn ở bên nâng đỡ nhất là những lúc cô bị thử thách... để cô được bền đỗ đi theo Thầy trong suốt quãng đời còn lại của mình. 🐦

# LỊCH SỬ PT. CURSILLO

## VIỆT NAM SAN JOSE



Dominico Nguyễn Trung Hòa\*



T rước đây tôi vẫn thường hay viết bài cho các đặc san, nội san, báo Xuân, báo Tết hay trên các báo ở địa phương như một thú tiêu khiển. Nhưng đã từ lâu tôi không viết bài nữa, bởi vì viết bài cho các báo chẳng có nhuận bút, mà dù có cũng chẳng được bao nhiêu khi phải suy nghĩ đắn đo làm nhức cả đầu để gọt dũa từng chữ, từng câu khi viết ra. Thế nhưng lần này tự nhiên đâm ra “phá lệ”. Số là ông

trường nhóm sinh hoạt Cursillo ngày Thứ Tư của chúng tôi là anh Giuse Đặng Văn Luận (đã qua đời ngày 19-2-2012) đã từng phán một câu rằng: "Này ông, khi phong trào

ấn hành Kỷ Yếu đánh dấu ngày thành lập, ông nên viết một bài cho Tập Kỷ Yếu đi!" Vâng lời trọng hơn của lễ! Nhưng nào biết viết gì đây? Do đó tôi liền nảy ra ý định viết về những gì đã từng mắt thấy, tai nghe của

những ngày đầu hình thành phong trào Cursillo Việt Nam chúng ta trong giáo phận San Jose này.

Cũng xin nói thêm là nhóm sinh hoạt của chúng tôi là các "lão niên" gồm có 9 Cursillistas





# ...phong trào đã đào tạo được khoảng 2,350 cursillistas. Với số cán bộ nòng cốt như thế chắc chắn sẽ đem lại nhiều lợi ích cho Giáo hội trong công tác Phúc âm hoá môi trường, vì mỗi cursillista là men, là muối dưới bàn tay nhiệm mầu của Thầy Chí Thánh...

là Nguyễn anh Siêu, Phan văn Dương, Ngô đình Trữ, Nguyễn Ry, Nguyễn đức Trinh, Đỗ văn Đình, Nguyễn trung Hòa, Phạm minh Long và Đặng văn Luận, mà 2 Cursillistas đã ra đi và bây giờ chỉ còn lại có 7 người mà thôi. Hai Cursillistas đã ra đi là Đặng văn Luận và Ngô đình Trữ.

Ngược dòng thời gian, nhớ về dĩ vãng lịch sử cận đại... Tháng 7 năm 1965, một đoàn quân của Phi luật Tân khoảng hai ngàn sĩ quan và binh sĩ được gửi sang Việt Nam. Đoàn quân này gọi tắt là PHILCAG-V (Philippines Civic Action Group, do ông tướng một sao tên là Tobias chỉ huy và được chỉ định địa điểm đóng quân tại phi trường Trảng Lớn, thuộc khu vực xã Thái Bình, huyện Phước Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chính vì cơ duyên này mà Cursillo đã được du nhập vào Việt Nam. Khoá Cursillo đầu tiên do Tướng Tobias đã tổ chức tại doanh trại này vào cuối năm 1965, mà phần lớn các khoá sinh lúc bấy giờ đều là quân nhân của Việt Nam Cộng Hòa tham dự. Tiếp theo

tướng Tobias, cũng là tướng một sao Ceferino S. Carreon tiếp tục tổ chức các khoá học Cursillo tại đây và những khoá sau thì đưa về Betania Chí Hòa khu ngã ba ông Tạ. Đó là giai đoạn khởi đầu của các khoá Cursillo tại Việt Nam.

Thế rồi vật đổi sao dời, tháng Tư đen năm 1975, cả nước rơi vào một nhà tù vĩ đại dưới sự khống chế của cộng sản Việt Nam. Ai nấy đều lo tìm phương tiện ra đi "cứu nước" tìm tự do. Thế giới đã bàng hoàng sững sốt về làn sóng người ra đi bằng thuyền và đã nảy sinh danh từ "thuyền nhân" để vinh danh những con người can đảm kể từ đó. Trong hàng ngũ boat people của thập niên 70 có kẻ viết bài này...

Ngày 28 tháng 7 năm 1988 trên chuyến xe van xuôi Nam Cali để hướng về đồi Marywood gồm có 6 người là Cha linh hướng Phaolô Lưu đình Dương, Cursillista Bùi văn Trác, Vũ ngọc Công và 3 khoá sinh đi dự khoá: Nguyễn Trung Hòa, Nguyễn Văn Khánh và Vũ văn Quả (đã qua

đời tháng 6 năm 2010). Sau 3 ngày tham dự khoá với chương trình học rất "căng thẳng", thời giờ sắp xếp thật khít khao và đồng hồ thì đã bị "tịch thu", nên thời gian trôi qua thật nặng nề và cảm thấy thân xác... quá mệt mỏi rã rời!

Chiều ngày thứ Năm, 28/7/1988, khai giảng khoá học Cursillo số 173 với thành phần ban điều hành khoá học như sau: Linh hướng Cha Đỗ Thanh Hà, Viện trưởng cursillista Đinh ngọc Tuyển, phó viện trưởng cursillista Trần ngọc Văn, tức nhà văn Trần Phong Vũ. Tôi được xếp vào Decuria Phaolô có 7 khoá sinh gồm: Cha Châu xuân Bái (DCCT), Nguyễn trung Hòa, Nguyễn xuân Hân, Phạm biển Thước, Hoàng Đại, Ngô Đồng, Nguyễn văn Phúc và trợ tá Decuria là Vincente Nguyễn xuân Sơn.

Những thành viên trong ban lãnh đạo và giảng huấn của khoá Cursillo 173 cũng đã có người ra đi vĩnh viễn từ nhiều năm trước đây như rollista Lê duy Thuận...

Khi "xuống núi" trở về San

Jose là giai đoạn hình thành Phong trào Cursillo ngành Việt Nam trong Giáo phận. Lúc đầu qui tụ được vốn vẹn có 7 Cursillistas gồm cha Phaolô Lưu đình Dương, Soeur Nguyễn Thị Sáng (tham dự khóa ở Việt Nam), các anh Bùi văn Trác, Vũ Ngọc Công, Nguyễn trung Hòa, Nguyễn văn Khánh, và Vũ văn Quả. Về sau thêm được Phạm Kim Thảo, Phạm Văn Thị Đào (Khóa 154), Phạm văn Hương (Khóa 141), anh Lý và chị Loan. Xét về mặt nhân sự hiếm hoi như thế mà vẫn tiến hành việc thành lập Phong trào tại San Jose kể cũng là "chí" thật! Những năm sau đó, kể từ 1989, cứ mỗi năm Vũ Ngọc Công và Nguyễn Trung Hòa lại làm tài xế đưa đón anh chị em từ San Jose xuống Nam Cali và lên đồi Marywood để tham dự khóa và anh em chúng tôi thì làm trợ tá. Lúc đầu còn sử dụng xe regular van, nhưng sau vì nhu cầu khóa sinh tăng lên đông quá, nên phải sử dụng loại maxivan mới chuyên chở hết người.

Cũng nhờ thời gian di chuyển như "con thoi" này mà chúng tôi lái xe ban đêm rất "cừ", nhất là khi vượt các khúc đường đèo quanh co hiểm trở đầy đặc sương mù trên xa lộ 152. Chưa chắc gì các tài xế của xe dò Hoàng hay Phương Xe Khách đã ăn đứt được chúng tôi về phương diện lái xe ban đêm thật nhà nghề và chuyên nghiệp này!

Trong những khóa kế tiếp ở đồi Marywood có các Cursillistas như: Trần thị Giới (qua

đời ngày 4 tháng 7, 2005), Nguyễn thị Hoa, Nguyễn thị Hường (Khóa 174), thầy Phó Tế Hoàng kế Thế, Trần văn Ngọc, Nguyễn tiến Lộc, Nguyễn ngọc Hiền, Nguyễn cao Thăng (Khóa 181, qua đời ngày 2 tháng 6, 2013), Nguyễn thị Vui, Nguyễn thị Thúy, Nguyễn thị Minh Tâm (Khóa 182), Vũ đức Trọng, Nguyễn đức Chính, Hà bình Quân, Trần sĩ Ngọc (Khóa 189), Bùi thị Nga, Nguyễn Kim Oanh, Nguyễn thị Tường, Đào Hồng, Soeur Vũ thị Thiên Thu (Khóa 190), Lương đình Dũng, Trần khắc Bá, Trần đình Phương, Đặng Thế, Dương văn Diễm (Khóa 199), Cao thị Xuân Tươi, Trần Thanh Hương, Dương thị Thanh, Trần xuân Hoa (Khóa 200), Nguyễn tư Văn, Nguyễn kim Giáp, Trần trọng Xuyên, Đào văn Hiến, Nguyễn ngọc Thanh, Nguyễn đức Tuyên (Khóa 205), Nguyễn thị Lan, Nguyễn Ngọc Hạnh, Trương thị Hương, Phạm Nguyễn Nga, Lê Thụy Vinh (Khóa 206), Trần văn Phúc, Phạm quốc Việt, Đoàn Hoàn (Khóa 215), Trần Nguyễn Mai, Nguyễn thị Thu Tâm, Nguyễn thị Yên Tuyết, Phạm Thu Hằng, Hồ thị Hồng Vân (Khóa 216), Trần Tuyết Sinh, Bùi thị Lan, Nguyễn thị Tùng, Phạm Thanh Huyền, Nguyễn Thanh Thủy (Khóa 222) là những khóa sinh cuối cùng vẫn còn phải "học nhờ" ở đồi Marywood thành phố Orange.

Trong giai đoạn đầu, Văn Phòng Điều Hành Phong trào Cursillo đã được hình thành với các thành phần nhân sự

sau đây:

- Linh hướng, Cha Phaolô Lưu đình Dương;
- Chủ tịch Phong trào: anh Dominico Nguyễn Trung Hòa (từ tháng 10, 1988 đến tháng 5, 1993), rồi lần lượt đến các anh Giuse Hoàng kế Thế (nay là PT vĩnh viễn), anh Antôn Phạm trung Điểm (nay là PT vĩnh viễn), anh Phêrô Nguyễn Chính Lập, anh Giuse Huỳnh quốc Thu, và hiện nay là anh Gioan Trần Hiếu.
- Năm 1993 VPĐH cải tổ lại nên có thêm vai trò Phó Chủ Tịch và người đầu tiên là Dominico Vũ Ngọc Công. Chức vụ này biến mất sau nhiệm kỳ đầu tiên và phải mãi đến năm 2001 mới khôi phục lại và tiếp theo sau là các anh Phaolô Bùi văn Trác, Gioan Lê Phạm Hùng, Giuse Nguyễn văn Kính, Giuse Trần văn Trung và hiện nay là anh Matthew Phan hoàng Vương.
- Khối Hậu, ban đầu là Dominico Vũ Ngọc Công, rồi đến các anh Phaolô Bùi văn Trác, Gioan Trần Hiếu, Giuse Trần văn Ngôn (đã qua đời), Giuse Trần đình Hiền, anh Antôn Phạm trung Điểm, Gioan B. Nguyễn văn Kết, Giuse Nguyễn văn Thắm, và bây giờ là Giuse Bùi quang Hùng.
- Khối Tiền gồm có chị Monica Nguyễn thị Minh Tâm, các anh Giuse Nguyễn kim Giáp, Phêrô

Nguyễn Văn Đại, Giuse Trần Anh Tài, Micae Nguyễn Hữu Quang, Jerome Việt Hải, và bây giờ là anh Nguyễn Nhật Tiến.

■ Khối Ba Ngày có anh Trưởng Khối Giuse Hoàng Kế Thế, Giacobê Dương Văn Diễn, Giuse Trần Văn Ngôn, Phêrô Nguyễn Văn Đại, Giuse Nguyễn Chính Lập, Phêrô Tổng Văn Đại, Giuse Nguyễn Văn Kính, Dominico Hoàng Bá Ngân, và bây giờ là anh Giuse Nguyễn Tân.

■ Khối Truyền Thông, anh Giuse Nguyễn Đức Tuyên, rồi đến các anh Phêrô Nguyễn Việt Tấn, Louis Nguyễn Ngọc Nhân, Giuse Nguyễn Hòa Trinh, anh chị Nguyễn Ngọc James/Kim Trâm (website), Giuse Đào Tiến, Dominico Savio Nguyễn Trần Duy (website), và hiện nay là Phêrô Phạm Huy Dũng.

■ Trưởng Trường Huấn Luyện, nay gọi là Trường Lãnh Đạo do anh Dominico Phạm Văn Hướng, rồi lần lượt đến các anh Giuse Hoàng Kế Thế, Giacobê Dương Văn Diễn, Phêrô Nguyễn Chính Lập, chị Gertrude Nguyễn Hồng Tú, anh Giuse Trần Thái Hoàng và hiện nay là Giuse Trần Văn Trung.

■ Thư ký, chị Maria Vũ Thị Mên, rồi lần lượt đến các chị Maria Nguyễn Thị Vui, Anna Phạm Thu Hằng, Maria Nguyễn Thị Vui, Theresa Nguyễn Bạch Huệ, Theresa Nguyễn Ngọc

Diệp, (phụ tá, Maria Phạm Diễm Thúy), Maria Goreti Nguyễn Thùy Anh, và hiện nay là Agnes Nguyễn Thị Nguyệt.

■ Thủ quỹ cũng được rất nhiều chị đảm nhiệm, gồm có Theresa Phạm Kim Thảo, Anna Phạm Thu Hằng, Maria Lê Thị Hoa, Maria Dương Thị Thanh, Maria Nguyễn Kim Dung, Maria Vũ Thùy Linh, và bây giờ là Nguyễn Ngọc Dung.

Ngày 29 tháng 8 đến ngày 1 tháng 9 năm 1991, Phong trào Cursillo ngành nói tiếng Việt thuộc Giáo phận San Jose đã mở khóa Nam đầu tiên tại Camp Saint Francis, Watsonville mà viện trưởng “chi viện” là anh Bùi Văn Chúc tức nhà văn Quyên Di, phó viện trưởng là Chủ tịch phong trào Nguyễn Trung Hòa. Qua năm sau, cứ mỗi năm phong trào lại mở tiếp 2 khóa Nam và Nữ. Nếu tính từ năm 1991 cho đến năm 2013 thì phong trào Cursillo Việt Nam San Jose đã mở được tất cả là 45 khóa; mà nếu trung bình mỗi khóa có 50 khóa sinh thì với 45 khóa được tổ chức tại Camp Saint Francis và hai khóa được tổ chức tại Hawaii thì con số cursillistas do phong trào đã đào tạo được khoảng 2,350 cursillistas. Với số cán bộ nòng cốt như thế chắc chắn sẽ đem lại nhiều lợi ích cho Giáo hội trong công tác Phúc âm hoá môi trường, vì mỗi cursillista là men, là muối dưới bàn tay nhiệm mầu của Thầy Chí Thánh khi họ dẫn thân vào các công tác tông đồ

của nhiều đoàn thể, hội đoàn.

Nếu cố nhạc sĩ Y Vân đã bày tỏ quan niệm của mình rằng đời sống con người quá mỏng dòn và ngắn ngủi khi ông viết bản nhạc “60 năm cuộc đời”, thì phong trào của chúng ta cũng đã đi qua được gần một phần hai cuộc đời rồi đó. Nghĩ lại mới thấy thời gian qua mau như ngựa chạy, tên bay. Mới đó mà đã hai mươi lăm năm nước chảy dưới chân cầu. Thời gian đi lẹ thật:

*“Hai mươi lăm năm thấm thoát có ra gì, Ngoảnh mặt lại đã đến kỳ chống gậy”...*

Người viết bây giờ đầu tóc đã bạc trắng một màu tuyết phủ. Chân chồn gối mỏi, sức tàn lực kiệt không còn xóc vác và sinh động như thời gian của 25 năm về trước nữa. Người xưa thường nói, “sinh ký tử qui”, “sống gửi thác về”. Đời sống của mỗi người chúng ta chẳng biết còn được bao nhiêu năm tháng ngày giờ nữa để mà chuẩn bị kỹ càng cho tâm linh, để hâm nóng lòng sốt mến như những ngày dự khóa tỉnh huấn Ba Ngày khi quỳ bên Thánh Thể tâm sự và cầu nguyện với Thầy Chí Thánh? Nếu lòng sốt mến đó vẫn còn đi theo với chúng ta cho đến giây phút cuối của cuộc đời thì đúng là một Hồng Ân to lớn mà Thầy Chí Thánh đã dành cho mỗi người chúng ta vậy. AMEN!❤️

*\*Anh Curs. Dominico Nguyễn Trung Hoà là Chủ tịch Phong Trào tiên khởi của PT Cursillo Việt Nam San Jose*

# Thánh Lễ Không Người



m, âm, âm...  
Ngọn sóng như  
một con thú  
khổng lồ, chụp  
phủ lên con tàu; con tàu biển  
mất dưới mặt nước vài giây rồi  
lại trôi lên như chiếc bong  
bóng con con. Ngồi trong đài  
chỉ huy, qua lớp kính tôi chỉ  
thấy một màu trắng đục sau đó  
là khoảng tối đen ngòm, cộng  
với tiếng gió rít cuồng nộ,  
trong ánh sáng lập loè. Thỉnh  
thoảng thấy vài chú cá chim  
dậy đàn đạch trên bong tàu,  
nhưng những ngọn sóng kế  
tiếp đã dồn dập đến và đẩy  
chúng dạt ra hai bên, rơi một  
cách không thương tiếc vào

trong khoảng tối đen ngòm đe  
doạ của biển. Tôi chưa từng  
bao giờ bị dập vùi và chứng  
kiến một trận bão khủng khiếp  
đến như thế. Thỉnh thoảng,  
giữa cơn bão, hình như tôi  
bỗng nghe tiếng đọc kinh và  
cầu nguyện vang lên trong  
đầu, trên không gian đen tối.

Qua ngày sau gió bắt đầu  
nhẹ lại, nhưng sóng vẫn còn  
cao như những ngọn núi. Phải  
đến ngày thứ tư sóng mới tạm  
yên và nhờ vậy tàu tôi mới từ  
từ cập được vào bến An Thới,  
đảo Phú Quốc. Lúc đó cũng là  
một buổi chiều cuối thu.

Sau khi cập bến, chúng tôi  
lên bờ tìm hơi đất. Qua cơn

bão mọi người đi chệnh  
choạng như những tên say  
rượu. Khi chúng tôi đến đất  
liền, trời đã vào hoàng hôn nên  
chúng tôi chỉ đi lại cho tỉnh  
người và nhìn cảnh chung  
quanh. Nơi đây chẳng có gì  
ngoài vài chú lính ngồi buồn  
rầu câu cá trên thành cầu. Ánh  
đèn trên cầu rọi xuống mặt  
biển lồi cuốn mấy chú cá mực  
bơi lội nhón nhơ dưới mặt  
nước trong vắt nhìn thấy đáy.  
Các chú lính thông thả lấy ra  
chiếc cần câu; một tay viên thật  
chặt nắm cơm xung quanh cục  
chì; dưới cục chì là sợi dây cước  
treo lủng lẳng những lưới câu  
đủ loại lớn nhỏ. Kiểu câu cá



mỗi một nơi, lưới câu một nẻo thật lạ lùng mà tôi chưa bao giờ thấy. Độ vài phút, một đàn cá nhỏ xúm vào ăn cơm; chú lính giật cần câu thật nhanh. Vài chú cá bơi không kịp, có con bị lưới câu móc vào bụng, móc vào mang, vào đuôi, treo thành một chùm thật thú vị. Gỡ từng con một bỏ vào thùng đầy nước, chú mỉm cười, rồi lập lại những động tác như một cái máy...

Hôm sau, mặt trời vừa ló dạng là tôi đã quần áo chỉnh tề xuống cầu tàu. Qua những ngày ới mưa, dạ dày lép kẹp như một tờ giấy nên tôi cố nhanh chân xuống làng tìm tô phở nóng hổi; chỉ nghĩ đến tô phở thôi mà bụng tôi đã cồn cào và nước miếng tràn ra trong miệng. Ở đây là khu vực Hải Quân nên khu gia binh chỉ gồm những mái nhà tôn giản dị nằm san sát cạnh nhau. Ngoài hàng rào sắt là con đường đất dẫn xuống làng. Tôi thả bước thong dong trên con đường đất và quan sát từng căn nhà một: nhà vách chỉ làm bằng đất trộn rơm với mái lợp tôn nhưng trông thật gọn ghẽ ngăn nắp. Trước mọi nhà là một sân đất lớn - có lẽ để phơi cá trong những lần trúng lưới, hay phơi ngũ cốc. Những căn nhà xây giống nhau y hệt nên coi xong căn thứ hai tôi bắt đầu chán. Tôi tiếp tục đi tìm tô phở. Nhưng vừa bước qua khỏi căn thứ ba độ năm thước bỗng như có một động lực gì xoay người tôi ngược lại, nhìn xéo qua hai cánh cửa lớn không đóng. Mặc dù đứng ở một vị trí thật xa, tôi cũng nhận ra rằng trên tường

có treo một tấm hình của một người con trai nhìn có vẻ rất quen thuộc. Như có một sức hút kỳ lạ, tôi bắt đầu những bước không chủ động tiến vào căn nhà có treo tấm hình.

Hai chân như hai cột trụ, tôi nhìn sững sờ vào tấm hình trên tường. Phải rồi nó là thằng Hóa, học chung lớp đệ tứ với tôi ở trường Hưng Đạo Sài Gòn cách đây 7 năm. Mặc dù chỉ học chung lớp một năm học nhưng tôi nhớ nó thật rõ. Trong hình nó là một sĩ quan mang lon thiếu úy, tôi chợt có cảm giác không yên ổn...

"Chào cậu, cậu vào đây tìm ai vậy?"

Một người đàn ông trung niên, thân hình rắn chắc bước ra từ hành lang hỏi tôi.

"Dạ thưa bác nhà này có phải nhà anh Hóa không ạ?"

"Nó là con tôi đó cậu. Cậu là bạn học của nó hả? Nhưng cậu ơi, nó mới mất cách đây ba tháng trong mặt trận Bình Long."

"Cậu có muốn vào thăm nó một chút không?"

Ông nói tiếp và giang tay mời tôi vào nhà.

"Dạ có."

Tôi trả lời ông.

Tôi theo bước chân ông vào căn phòng nhỏ. Trên chiếc bàn kê sát tường có một bộ quân phục, một cái nón, bộ lon thiếu úy, và tấm hình của Hóa chụp lúc ra trường. Nắng mai xuyên qua vài lỗ hổng làm óng ánh lên những sợi tơ nhện đã bắt đầu giăng trên tấm ảnh, tạo một không khí huyền hoặc. Tim tôi như thắt lại, lòng chùng xuống và nước mắt

tuôn trào. Tôi ôm bác trong lặng lẽ, đọc ít lời cầu nguyện cho người bạn cũ rồi ngó lơi chia buồn và chia tay đi xuống phố.

Tôi tìm được tiệm phở, ăn vội vàng và uống ly nước ngọt xong tôi đi lại con đường cũ để về tàu. Tới vị trí mà tôi đã nhìn thấy tấm ảnh buổi sáng, tôi chợt nổi da gà. Nếu tôi không đi quá căn nhà năm thước, và nếu không quay ngược lại thì tôi không thể nào thấy hình bạn tôi, vì tấm hình được treo trên tường sau cánh cửa. Hay là bạn tôi muốn tôi gặp nó? Hay là nó muốn tôi đọc cho nó một kinh, một lời cầu nguyện? Nghĩ đến đây tôi chợt nhớ hôm nay là Chúa Nhật, và hình như 9 giờ sáng trong làng có thánh lễ. Trong ý nghĩ đó tôi từ từ đi về ngôi nhà thờ cuối làng.


Ngôi thánh đường cổ kính có bốn bậc thang bằng đá, trên cùng là một sân rộng, dẫn vào cửa thánh đường với cỏ mọc ngang lưng. Chính giữa đám cỏ hoang là con đường mòn dẫn vào chính điện. Tôi bước những bước thật cẩn trọng trên những bậc thang, qua sân cỏ và tiến đến những hàng ghế bị phủ bởi lớp bụi mỏng nhưng được sắp xếp trang nghiêm hướng về cung thánh. Tôi quỳ trên hàng ghế đầu, nhìn lên bàn thờ: bên tay mặt là tượng thánh Guise ôm nhánh hoa huệ trắng đang nở, bên trái là tượng Đức Mẹ vô nhiễm. Ánh nắng xuyên qua những mảnh gương vỡ trên tường và rải ra những đốm trắng nhảy múa trên nền đất

*tiếp theo trang 54..*

# phó thác vào thầy

Agnes Thơ Thu Hà

*Đổi xưa thêm ngọt mùi thơm thảo  
Chả niềm u nất vỡ tràn ngày sang.*

 hòng tôi qua đời sau khi anh ở trại tù của cộng sản về. Thấm thoát đã hai mươi sáu năm trôi qua. Thời gian thật dài, lắm khổ đau và nhiều thử thách. Nếu tôi không phó thác vào Thầy, có lẽ tôi đã ngã gục từ lâu.

Anh ra đi lúc các con chúng tôi còn quá dại khờ. Những tháng ngày đầu tiên anh không còn nữa, tôi bấn loạn

tinh thần. Lắm lần tôi lo âu tự hỏi làm sao tôi có thể lo cho các con ăn học nên người với đồng lương cô giáo quá ít ỏi thế này? Cảm giác cô đơn và phiền muộn đưa tôi đến với Chúa Giêsu khi tôi nhìn lên Thập Tự Giá. Có nỗi đau nào bằng nỗi đau của Chúa khi bị đóng đinh trên cây Thánh Giá? Tôi cầu xin Thiên Chúa hãy cứu tôi, cho tôi tiếp tục sống để nuôi các con tôi nên người. Tôi nhớ lại những tháng ngày tảo tần

buôn bán thêm, chất mót từng nắm mì, ít thịt, cá khô để thăm nuôi anh ở trại tù. Thật vất vả nhưng tôi còn hy vọng gặp lại anh. Bây giờ thì vĩnh viễn không còn thấy được nhau rồi. Ngày anh ra đi tôi chẳng còn gì ngoài đôi bàn tay, với tình thương cho con và quyết làm việc để nuôi sống các con ở đoạn đời còn lại.

Buổi sáng thức dậy sớm, mua ít quà sáng để lại vì các cháu còn yên ngủ. Tôi đập

chiếc xe đạp lên chợ trời trải quần áo cũ của bạn bè, bà con đưa bán rồi ăn hoa hồng. Trưa 11 giờ tôi lại hối hả trở về lo cơm nước cho các cháu ăn rồi đi học và tối thì vào lớp dạy. Tối đến tôi lại mở lớp dạy thêm ở nhà. Làm việc quần quật suốt ngày, tôi cũng vui đi bớt nỗi đau buồn. Nhưng trong cuộc sống vô thường này, lúc ấy nếu tôi thiếu đức tin, tôi đã không thể chống đỡ nổi với những khó khăn và thử thách bên cạnh mình. Thầy Chí Thánh đã ở bên tôi mọi nơi, mọi lúc. Tôi đã thấy được sự êm đềm và kỳ diệu khi tôi nghĩ đến Thầy. Tôi và các cháu thường bông bế nhau đến dự Thánh Lễ chiều ở ngôi giáo đường gần nhà. Lễ chiều đã là thói quen tôi đã có được và nghe hồn mình thanh thản phần nào. Phải chăng khi phó thác vào Thiên Chúa, Ngài sẽ xẻ chia gánh nặng cùng mình? Ở cảm nghiệm này tôi muốn đem chia sẻ cùng người khác. Tôi theo chân vài người bạn đến thăm các trẻ mồ côi, nhà dưỡng lão. Ở đây tôi thấy các con tôi còn may mắn là còn có tôi chở che, an ủi và nuôi dưỡng thành người. Nơi tôi thường đến với quà bánh, thức ăn, áo quần là nhà tình thương của Thầy Bình. Trong mười năm đến với các em, tôi thấy vui vẻ và ấm áp lạ thường. Nhà dưỡng lão của Soeur Mỹ cũng là nơi trú ẩn của các cụ già vô gia cư. Đến thăm các cụ, cầm đôi tay nhăn nheo, nhìn vào khung mắt mờ lòa và nụ cười héo hắt trên môi các cụ, tôi không sao cầm được nước mắt. Thật là bất công khi cha

mẹ già bị con cái bỏ rơi, hắt hủi thể này. Nhờ Tình Yêu của Thiên Chúa, các cụ có nơi để trú ngụ tránh các cơn mưa nắng, đói lạnh ngoài trời. Trong cơn khốn khó của cuộc đời mình và người cùng khổ như mình. Tôi thấu hiểu được tình yêu của Thiên Chúa đến với thể gian.

Nên sau khi đến Mỹ được bạn tôi giới thiệu đi Khóa Ba Ngày, tôi nhận lời và tiếp tục sống trong đức tin. Sau khóa trở về, tôi vào nhóm đi họp đều đặn và tham dự các buổi hội họp Trường Lãnh Đạo và Đại Hội Ultreya. Mặc dù ở trong môi trường khác với sinh hoạt của tôi ở quê nhà, tôi vẫn tìm thấy ở đây một tổ ấm tình yêu. Đức tin, đức mến, cậy trông và lòng kiên nhẫn hòa nhịp trong tôi. Ở đây không phân biệt giai cấp, tuổi tác. Một tuổi ngàn thác tín như dòng suối tâm linh chảy miệt mài trong tim và máu mỗi người. Tôi yêu Phong Trào như một gia đình lớn của mình. Ở đây tôi được thấy các anh chị em trong ban phục vụ làm việc Chúa với tất cả tâm tư, khiêm nhường, bác ái và phục vụ với sự hy sinh cao cả. Tôi thấy được hình ảnh Thiên Chúa trên từng khuôn mặt Cha Linh Hướng, các anh và chị trưởng ban, trưởng khối, v.v... Mỗi một khóa đi về đã có hàng trăm người được tăng thêm đức tin, trở về với Thiên Chúa... Lòng phó thác vào Thầy Chí Thánh lại mạnh mẽ trong tôi hơn. Tôi không còn thấy xao xuyến và sợ hãi và hoàn toàn tin cậy vào Thầy. 🐦

tiếp theo trang 52.. THÁNH LỄ...

như những hoa nhài trắng toát. Tôi chăm chú nhìn tượng Chúa chịu nạn, nhện giăng qua mào gai, khuôn mặt trầm buồn như chưa bao giờ buồn hơn. Trong cái thỉnh lặng tuyệt đối, trong cái không gian đất trời hòa hợp, tôi chợt thấy Ngài bước xuống an ủi tôi: Ta sẽ nâng đỡ con, bạn con, người cha già trong làng An Thới. Hồn tôi bắt chợt lâng lâng vào một thế giới yên bình hạnh phúc; tôi không biết mình đã ở trong cảm giác đó bao lâu...

Lúc sau, khi nói chuyện với dân trong làng tôi được biết, cứ hai tuần thì các cha bên Rạch Giá mới qua đảo dâng lễ một lần và tuần sau mới có thánh lễ. À thì ra thế. Nhưng tôi cũng bỗng dưng chợt nhận ra một điều, hình như tôi đã đi dự một thánh lễ không có cha dâng lễ, không giáo dân đọc kinh, không ca đoàn hát, nhưng lại là một thánh lễ hoàn tất nhất, độc đáo nhất. Trong cái không gian thiêng liêng đó, tôi nghe ca đoàn cất tiếng hát ngợi khen; tôi nghe những kinh cầu sốt sắng; tôi cảm như một vị linh mục chủ tế đã dâng Mình và Máu Thánh Chúa, và tôi quỳ gối đón nhận trong hân hoan. Hình như trong đời tôi chưa tham dự một thánh lễ nào mà cảm thấy trọn vẹn như vậy. Đứng trước sân thánh đường, nhìn xuống ngôi làng xinh xắn, với trời biển trong xanh, lòng nhẹ như tơ, hình như tôi vừa được đi dự một thánh lễ tuyệt vời nhất trong đời - một thánh lễ... không người. 🐦



Gioan Trần Hiếu  
 Chủ Tịch Phong Trào

**LỜI  
 CHÀO  
 MỪNG  
 TÂN  
 CURSILLISTAS  
 KHOÁ  
 44 & 45  
 VNSJ**



*LTS. Lời Chào Mừng dưới đây đã được Cursillista Gioan Trần Hiếu, Chủ Tịch Phong Trào, thay mặt VPĐH, phát biểu trong Đại Hội Ultreya ngày 8/9/2013 đón các Tân Cursillistas vừa hoàn tất hai khóa 44 và 45 tại Trung Tâm Công Giáo VN, Giáo Phận San Jose.*

**K**ính thưa quý Cha, quý Thầy, quý Soeur, quý Bác, và quý Anh Chị, đặc biệt quý anh chị Tân Cursillistas khoá 44 và 45:

Trong khung cảnh đầm ấm của ngôi nhà nguyện thân thương này, chúng ta quây

quần quanh bàn thánh để dâng lên Thầy Chí Thánh lời cảm tạ tự đáy tâm hồn chúng ta trước bao hồng ân của Người; đồng thời, xin hân hoan chào mừng quý anh chị Tân Cursillistas vừa hoàn thành hai khoá tĩnh huấn Cursillo 44 và 45 VNSJ.



# Là Cursillista, chúng ta không những có sứ mạng thánh hoá bản thân, mà còn sứ mạng thánh hoá môi trường.

Chúng ta cũng không quên cảm ơn quý cha và quý anh chị Cursillistas, đã đích thân đi trợ tá hoặc hỗ trợ qua các hình thức Palanca, và cảm ơn quý thân bằng quyến thuộc, đã hy sinh thì giờ, công sức và tạo cơ hội cho chúng ta yên tâm tham dự khoá Ba Ngày trong các tuần vừa qua. Xin chân thành cảm ơn tất cả.

Thư quý anh chị Tân Cursillistas:

Khoá Cursillo là một kinh nghiệm tuyệt vời, phải không quý anh chị? Khoá học có mục đích là nhằm rao truyền một sứ điệp: *"Thiên Chúa yêu thương chúng ta"*. Được yêu đã là một hạnh phúc, mà được Thiên Chúa yêu, thì còn có gì bằng? Nếu nhờ khoá học mà quý anh chị có các cảm nghiệm thâm sâu và xác tín vào tình yêu của Người, thì Khóa Cursillo đã đạt được mục đích của mình.

Giờ đây, sau những lời chúc mừng và cảm ơn, chúng ta bước vào thực tế của các sinh hoạt hằng ngày, mà nói theo ngôn ngữ của Cursillo, là sống ngày thứ tư, tức là chuỗi ngày còn lại trong cuộc đời chúng ta. Tôi tin rằng, khi trải qua các cảm nghiệm tâm linh sâu sắc, quý anh chị cũng

không tránh khỏi các lo lắng ưu tư, là làm sao gìn giữ được nguồn ân sủng này, bởi vì cuộc sống ngày thứ tư không phải lúc nào cũng dễ dàng.

Thư quý anh chị:

Ông Eduardo Bonnin, vị sáng lập PT Cursillo đã qua đời cách đây 5 năm ở tuổi 90, nói rằng, "Giúp một người gặp gỡ Chúa Kitô thì dễ, nhưng giúp họ theo Chúa Kitô thì khó hơn rất nhiều". Thật vậy, làm sao để duy trì các cảm nghiệm tình yêu của Chúa như chúng ta đã cảm nhận trong khoá Ba Ngày? Làm sao để sống với các đòi hỏi của Tin Mừng trong thế giới trần tục hôm nay? Đây là một thách đố, cho quý anh chị, mà cũng cho tất cả các Cursillistas chúng ta.

Cá nhân tôi được cơ hội tham dự khóa Ba Ngày cách đây 21 năm, và lúc tham dự khóa tôi cũng có các cảm nhận tuyệt vời. Rồi theo thời gian, các cảm xúc đó bị phai đi một cách nhẹ nhàng. Nhưng khi càng sinh hoạt lâu trong phong trào, tôi càng yêu thích Cursillo, vì Cursillo cho tôi một tinh thần, vì trong phong trào tôi có nhiều bạn hữu. Tinh thần Cursillo giúp cho tôi mạnh mẽ, nhiệt thành. Bạn hữu Cursillo nâng đỡ tôi qua

các sinh hoạt đạo đời. Đối với tôi, Cursillo là một hồng ân cao quý mà Thiên Chúa đã ban cho.

Với lòng xác tín vào Cursillo, tôi có tin vui cho quý anh chị: Một khi trung thành với tinh thần và phương pháp Cursillo, quý anh chị sẽ có một cuộc sống tâm linh phong phú.

Chìa khoá cho sự thành công là **sự bền đỗ**, là **sự trung kiên**. Đừng bỏ cuộc.

Thư quý anh chị: Là tín hữu Kitô, chúng ta đang lội ngược dòng.

Biết bao trào lưu xã hội, bao chủ thuyết và trường phái tư tưởng thời đại, đang xô đẩy làm chao đảo con tàu tư tưởng nhỏ bé của chúng ta! Biết bao lối sống ngược với Tin Mừng đang quyến rũ chúng ta! Có phải chúng ta đang sống trong một xã hội với nhiều vấn nạn, trên mọi bình diện, từ cá nhân, gia đình, cho đến ngoài xã hội? Có phải các giá trị Kitô giáo đang bị phá hoại và đập đổ? Trong văn hóa mà chúng ta đang sống, có phải người ta dễ dàng chỉ trích Giáo Hội, đã kích giới lãnh đạo tôn giáo, và đã phá các giá trị tinh thần? Nhìn về quê hương bên bờ Thái Bình Dương, có phải chúng ta đang nhìn thấy bao cảnh lầm than, những kẻ có

quyền quyết dùng bạo lực trấn áp người dân, chèn ép Giáo Hội, và đất nước đang bên bờ vực thẳm của nạn ngoại xâm?

Chúng ta có vô can trong các vấn nạn đó không? Tất nhiên là không! Là Cursillista, chúng ta không những có sứ mạng thánh hoá bản thân, mà còn sứ mạng thánh hoá môi trường.

Chúa Giêsu Kitô, khi đến thời kỳ xuất đầu lộ diện ra giảng đạo, Ngài đã vào đền thờ và đọc lời Kinh Thánh này: “Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa” (Lc 4:18-19).

Chúng ta đã xuống núi! Vào ngày thứ ba của khóa tĩnh huấn, chúng ta đã được nghe sứ điệp sai đi của Chúa Kitô: “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo” (Mc 16:15) cùng với các phương thức của phong trào được gửi tới: Nghiên cứu và Phúc Âm hoá môi trường, Phiếu Cam Kết, Hội Nhóm và Đại Hội Ultreya... Đây là các phương thức hiệu nghiệm để chúng ta dẫn thân đi vào các môi trường.

Tin Mừng của Chúa có sức đánh đổ các đôn lữ! Thánh Phaolô nói, “Khí giới chúng tôi dùng để chiến đấu không phải là thứ khí giới thuộc xác thịt, nhưng là những khí giới, nhờ

Thiên Chúa, có sức đánh đổ các đôn lữ” (2Côrintô 10:4). Mục sư da đen Martin Luther King đã dùng ánh sáng của Tin Mừng để vận động cuộc giải thoát cho người da màu tại đất nước Hoa Kỳ; Đức Chân Phước Giáo Hoàng Gioan Phaolô Đệ Nhị đã dùng Lời Chúa và cuộc đấu tranh bất bạo động để đánh đổ chế độ cộng sản; Đức cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận đã dùng Lời Chúa để cảm hoá các cán bộ canh tù của ngài...

Lời Chúa có sức lay động con người, có sức thay đổi xã hội.

Sách lược của phong trào xác tín rằng, một khi cá nhân Cursillista được đánh động trong khoá Ba Ngày và nếu họ tiếp tục được sự khích lệ và nâng đỡ trong cuộc sống ngày thứ tư, thì họ sẽ trở thành những vị thánh. Ngược lại, nếu thiếu sự nâng đỡ này, người Cursillista dễ có nguy cơ bị cuốn trôi trong giòng đời và tập quán cũ.

Phong trào có câu châm ngôn rất phổ thông, là: “Một tay nắm Chúa, một tay nắm anh chị em”. Vì thế, chúng ta không làm một mình.

Công việc mưu sinh của tôi là làm việc với những người có các vấn đề như nghiệp ngập rượu chè, ma túy, bài bạc... và khi họ ngồi lại với nhau trong các nhóm hỗ trợ, tôi nghe họ đọc lời tâm niệm này: “Khi tôi đi tìm hồn tôi, tôi chẳng thấy gì, khi tìm Thượng Đế của tôi, ngài lẩn tránh tôi, nhưng khi đi tìm người anh em thì tôi tìm gặp cả ba”. Có những lúc khó

khăn, chúng ta không thể đứng vững một mình, nhưng có nhóm, có bạn, chúng ta có thể chống chọi được, và chúng ta gặp được Chúa.

Tôi khuyến khích quý anh chị tham gia vào một nhóm. Tôi ở trong một nhóm đã gần hai mươi năm nay, đều đặn họp nhóm và tôi cảm thấy nhóm nâng đỡ tinh thần mình rất nhiều. Nhóm cũng hỗ trợ các hoạt động cộng đồng của tôi nữa. Có những lúc gặp khó khăn trong cuộc sống, tôi đến với nhóm và nhóm giúp tôi tìm ra ánh sáng.

Thưa quý anh chị:

Thánh Công Đồng Vatican II nhắc nhở, “Chúng ta không được cứu rỗi một mình, mà chúng ta được cứu rỗi trong cộng đồng”. Cộng đồng đó là cộng đồng các tín hữu Chúa Kitô, thân thể máu nhiệm của Chúa. Chúng ta cần liên kết trong các nhóm nhỏ để nhắm mục đích Kitô hóa môi trường trần thế, để cuộc sống thế tục đặt trên căn bản Kitô giáo. Và để các nhóm nhỏ thêm nguồn sinh lực cho mạnh mẽ, các nhóm nhỏ hội tụ với nhau trong Đại Hội Ultreya, là nơi củng cố, nuôi dưỡng bầu khí hiệp nhất cho các nhóm.

Tôi cầu mong quý anh chị được nhập vào một nhóm nhỏ và tôi hân hạnh kính mời quý anh chị liên kết với các nhóm qua tham dự đại hội Ultreya mà phong trào tổ chức hàng tháng, cũng tại Trung Tâm Công Giáo này.

Cầu chúc quý cha và quý anh chị được dồi dào ơn thánh Chúa. 🐦

Ngài cần đôi tay con  
 để Ngài dùng vào mục đích riêng Ngài.  
 Con đã dâng chúng ngay tức khắc, nhưng rồi con rút lại  
 bởi vì công việc vất vả.  
 Ngài cần môi miệng con  
 để lên tiếng phản đối bất công.  
 Con đã dâng một lời thì thầm để con không bị tố cáo.  
 Ngài cần đôi mắt con  
 để nhìn thấy nhọc nhằn của cảnh nghèo.  
 Con đã nhắm mắt lại không muốn thấy.  
 Ngài cần cuộc sống con  
 để Ngài có thể hành động qua con.  
 Con chỉ dâng một phần nhỏ bé  
 hầu con không bị liên lụy.  
 Lạy Chúa, xin tha thứ vì con quá tính toán trong việc  
 phụng sự Chúa,  
 chỉ khi nào thuận lợi con mới làm,  
 chỉ khi ở vị trí an toàn con mới làm,  
 và chỉ khi cùng với những ai gánh lấy phần  
 nặng con mới làm.  
 Lạy Chúa, xin tha thứ cho con,  
 xin đổi mới con,  
 xin hãy sai con đi,  
 như một công cụ còn dùng được  
 để con nghiêm túc vác lấy ý định của  
 thánh giá Ngài.



PĐN

Seremane, Bread of Tomorrow, p.76)

Trích : Ném Lửa, LM John Fuellenbach SVD , trang 178.

**S**au những luồng gió nóng cuối Hạ từ vùng sa mạc bay về như muốn hơ những chiếc lá úa mau vàng hơn để chuẩn bị vào Thu, không đủ sức cưỡng lại định luật của thiên nhiên, lá khô giòn, liên tiếp theo nhau rụng, quay cuồng hoặc êm ả bay thấp dần về với đất, với cội. Lá đi, để lại những cành cây khô cứng và trơ trụi. Tiết trời cũng đổi nhanh.

Những cơn mưa lác đác

đầu mùa làm nhẹ đi cái oi bức và ngọt ngào của sinh hoạt đời sống hằng ngày vốn sẵn vậy quanh con người trong một xã hội bon chen nhiều thách thức.

Tháng 11 êm đềm trở về với không khí se lạnh, ánh nắng ban ngày ngắn đi nhiều để bóng tối của đêm chiếm lấn, tạo thêm sự thình lạng, một thời khắc thích hợp cho suy nghĩ về những biến cố và dấu mốc thời gian, nhắc nhớ từng sự việc trong năm qua.

Tháng để tạ ơn. Riêng tại

xứ sở này, chẳng biết do ngẫu nhiên hay bởi một sự sắp đặt có ý định nào đó, đã dành mấy ngày cuối tháng để mừng lễ Tạ Ơn thật ý nghĩa. Hơn ai hết có lẽ lớp người mới hội nhập vào đất nước này phải tạ ơn nhiều lắm, nhiều hơn những người bản xứ. Tạ ơn Chúa rồi biết ơn chính nơi này đã quảng đại cư mang những người đến định cư, dành cho nhiều cơ hội, điều kiện cho người đến sau để bắt đầu lại đời sống mới được sung túc, no đủ. Nhìn lại



*"Xin dạy chúng con đêm tháng ngày mình sống, ngõ hầu tâm trí được khôn ngoan"*  
(TV 90:12)

# SUY TƯ THÁNG 11

Phêrô Nguyễn Chính Lập  
K.53

bên kia bờ Thái Bình Dương, biết bao nhiêu người đang thầm ước, dù chỉ đơn thuần một bữa ăn no.

Tháng để mừng kính 117 vị anh hùng tử đạo Việt Nam, những vị đã không màng đến danh lợi phù du đã quật cường biển mạng sống mình thành di sản Đức Tin quý báu cho các thế hệ mai sau, cho những người được Chúa mời gọi làm con. Dịp này tưởng cũng nên nhắc đến việc giáo hội vừa kết thúc năm Đức Tin do nguyên Đức Giáo Hoàng Benedictô XVI khởi xướng, đứng trước viễn tượng giáo hội Công giáo đang bị tục hóa của những trào lưu xã hội nhắm vào, khiến đức tin Kitô hữu có chiều lung lay và hầu như mất dần. Năm Đức Tin mở cửa mời gọi mọi Kitô hữu hãy tự nhìn lại chính mình, cầu nguyện để củng cố lòng tin. Có lẽ cũng là dịp tốt để toàn thể Cursillista khắp nơi hãy cùng nhau thực thi việc củng cố Đức Tin và truyền bá Tin Mừng qua sứ mệnh Phúc Âm hoá môi trường mà hai rollo then chốt của khóa 3 ngày đã công hiến.

Kể đến còn là dịp nhớ đến những linh hồn đang trong thời gian thanh luyện, có tổ tiên, ông bà, cha mẹ, anh em, bạn hữu, cần sự thông công cầu nguyện của giáo hội lễ hành trần thế.

Tháng kết thúc một niên lịch phụng vụ của giáo hội, đã khởi đầu từ những ngày mong chờ và chuẩn bị mừng lễ Chúa đến và kết thúc niên lịch bằng mầu nhiệm Chúa tỏ uy quyền là Vua vũ

trụ khi Ngài hoàn tất công cuộc cứu độ bằng cuộc tử nạn của Ngài và chính Ngài đã hứa ban ơn cứu rỗi cho người biết sám hối khi cùng chịu một tử án tương tự như Ngài.

Tháng 11 còn là tháng của sự sám hối và cầu nguyện. Ngày Chúa Nhật 1 mùa Vọng, giáo hội đã tha thiết mời gọi Kitô hữu hãy dọn đường cho Chúa đến, và sẵn sàng đón Chúa, nếu chỉ có cái vỏ ánh sáng hào nhoáng bên ngoài như những dây đèn được giăng mắc cho nhiều mà con đường đến với Chúa vẫn gặp ghèngh và bị bao trùm bởi bóng tối ghê rợn thì tìm đâu ra của lễ tiến dâng, lấy gì làm một chỗ cho Chúa ngự!

Đồng hành với giáo hội, mùa Vọng năm nay con xin Chúa giúp con có một tâm hồn bằng phẳng, không gò đât, không hang hốc, không cây cao, bóng phủ. Vì có bằng phẳng và không chướng ngại vật, con mới đón nhận được ánh sáng chiếu rọi trọn vẹn vào hồn của con. Gồ cao, bóng che của cây, hang hốc của ụ, của đồi chỉ là nơi ngăn chặn ánh sáng, trở thành bóng tối cho ma quỷ làm nơi trú ẩn, lần át đi ánh sáng công chính của Chúa. Bao nhiêu lần con để tằm đât linh hồn cho cỏ mọc, khô cần, để cho dun đế, côn trùng đùn lên những ụ đât cao, ngăn cản dòng nước Ân Sủng của Chúa chảy tràn đều và thấm sâu vào hồn con. Xin Chúa làm chủ hồn con, phá vỡ những gì là rào cản, ngăn chặn, tạo khoảng cách giữa con với Chúa. Không chướng ngại,

hồn con để tiếp nhận Chúa. Con mong chờ ánh sáng.

*“Ngài thấy cho: lúc chào đời con đã vương làm lỗi, Đã mang tội khi mẹ mới hoài thai. Nhưng Ngài yêu thích tâm hồn chân thật, dạy con thấu triệt lẽ khôn ngoan (TV 51:7-8).”*

Con muốn cuộc đời con nên như một dòng sông không bao giờ cạn. Với dòng nước êm đềm, hiền hòa chỉ làm tăng nét đẹp cho thiên nhiên, nhưng cũng cần phải là dòng sông có nước lũ, mới hoàn thành trọn vẹn nhiệm vụ của sông bắt đầu từ nguồn và cuối cùng là biển. Cuộc hành trình về biển của sông không thành nếu sông thiếu nước và cạn nửa vơi.

Cho dù phải chuyển tải dòng nước lũ giận dữ, soi mòn móm đât, bờ cát, thay đổi cảnh vật nơi khúc khuỷu nhưng dòng nước phải mạnh mới mong khai thông những tắc nghẽn của lá rừng đổ xuống, cây cỏ quanh bờ. Dòng nước có mạnh mới cuốn xoáy vẩn đục để khơi trộn lên lượng phù sa từ thượng nguồn mà bồi đắp cho hai bờ dọc dòng sông, biến thành những mạch nước ngầm thấm vào vườn, vào ruộng cho hoa mầu thêm tươi tốt. Sông mong chờ mưa nguồn.

Bao nhiêu dòng sông Cursillista đã đổ về tới biển, và những dòng sông ấy đã chuyên chở biết bao nhiêu lượng nước, lượng phù sa mầu mỡ để bồi đắp vào ruộng vườn Cursillo.

Trong thinh lặng, xin kính



GẶP GỠ CURSILLISTA:  
**Chị Maria Trần Hồng Thuận**  
**Khoá Đầu Tiên**

Maria Bqeh Hường

**T**ôi nhìn tô bún mọc nóng hổi nghi ngút khói trên khu núi cao lạnh của vùng Aptos tại Camp St. Francis lại nhớ đến mẹ mình - một người luôn thương chồng con và chẳng bao giờ nghĩ đến riêng mình.

Ngày xưa ở Việt Nam, thỉnh thoảng cuối tuần mẹ tôi lại chính tay mình nấu những món ăn quê hương miền Bắc cho bố và chị em tôi ăn. Ngày nào mẹ tôi nấu ăn là chính mẹ

*“Chính anh em là ánh sáng cho trần gian. Một thành xây trên núi không tài nào che giấu được. Cũng chẳng có ai thấp đèn lên rồi lấy thùng úp lại, nhưng đặt trên đế, và nó soi sáng cho mọi người trong nhà. Cũng vậy, ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời.”*

*(Matthew 5:14-16)*

tự đi chợ để lựa từng miếng thịt, con cá, con tôm và từng bó rau. Và hôm nào mẹ đi chợ là ngày tôi luôn hớn hở dậy sớm, vội vàng thay quần áo đẹp, chải đầu tóc phẳng phiu và háo hức ngồi đợi mẹ để tung tăng hai tay xách giỏ đi chợ với mẹ. Nhà 6 anh em nhưng những buổi sáng đó tôi đã được độc quyền tình yêu của mẹ và luôn được ăn bún mọc với mẹ. Mẹ tôi yêu đưa con gái út hay ăn chóng lớn nên bao giờ cũng bảo bà bán hàng bỏ thêm mọc trong tô của tôi.

Khi sang Mỹ, ở bên vùng Đông Bắc lạnh giá khi ấy - đã chẳng có chợ lẫn nhà hàng Việt Nam và cũng chẳng có hàng bún mọc - nên Mẹ tôi đã phải bận rộn tìm tôi và học hỏi cách làm giò chả để nấu bún mọc cho bố tôi, bà nội và chị em tôi ăn. Khi đó nước Mỹ còn cổ lỗ sĩ nên chưa có máy Food Processor và mẹ tôi đã phải nhờ người quen mua giúp máy từ tận bên Tây và gửi qua Massachusetts. Mẹ tôi đã bỏ ra rất nhiều công lao để nấu tô bún mọc cho gia đình.

Nhìn tô bún mọc nghi ngút khói và đĩa rau đẹp đẽ, từng sợi cắt cẩn thận trên miền núi, tôi thầm cảm ơn các chị trong ban ẩm thực đã có công nấu nướng một món ăn thuần túy và đậm đà tình quê hương này. Một món ăn đã khiến tôi ngậm ngùi nhớ đến mẹ mình.

Xơi vào một miếng thì tôi thấy hương vị ngon ngọt y hệt như tô bún mọc ngày xưa của mẹ tôi nấu cho gia đình và cũng đậm đà tình yêu thương như thế. Tô bún của mẹ tôi thì đầy tràn tình mẫu tử và tô bún của các chị nấu trên núi đó đã chan chứa tình người - dành cho chúng tôi- đến từ tình yêu Thiên Chúa khôn cùng của các chị.

Vừa thưởng thức món bún ấm lòng ấm dạ, tôi lại nghĩ đến một chị trong ban ẩm thực mà tôi đã để ý vì chị xem như là người lớn tuổi nhất trong ban nhà bếp. Phần đông các chị trong nhà bếp thì chỉ độ 40, 50 hay trẻ hơn; còn người chị mà tôi đã chú ý đến thì chắc cũng trên 70 rồi. Chị đeo đôi kiếng trắng và luôn luôn tươi cười.

Vừa ăn tôi vừa bâng khuâng vì thấy chị nay chắc đã đủ tuổi để làm bà nội, bà ngoại nhưng chị đã bỏ ba ngày đến để chăm sóc chúng tôi trong từng miếng ăn; một chuyện nghe thì rất dễ nhưng làm rất khó vì đó là một cử chỉ mang rất nhiều sự hy sinh lớn lao. Nhất là riêng chị, lớn lên và sống trong một thể hệ rất nặng nề truyền thống của người đàn bà Việt Nam; một truyền thống mà luôn bị lệ thuộc vào bố mẹ và chồng con:

*Tại gia tòng phụ  
Xuất giá tòng phu  
Phu tử tòng tử.*

Nghĩa là người đàn bà khi còn với gia đình thì theo bố, khi xuất giá thì theo chồng và khi chồng chết thì theo con trai. Nghĩa là chỉ sống cho chồng con chứ không có chuyện bỏ ba ngày ra đi nấu nướng cho chị em chúng tôi.

Thành thử tôi thắc mắc không hiểu động lực nào đã thúc đẩy người chị đó đã bỏ ra ba ngày dài, sống thiếu thốn vật chất để lo lắng cho chúng tôi. Một việc làm chan chứa sự bao dung và hy sinh mà chị đã

---

**Tôi thắc mắc không hiểu tại sao chị không hưởng nhàn với chồng, với con, với cháu nội, cháu ngoại như phần đông những người thiếu phụ khác cùng lứa tuổi.**

không bị cấm nhưng chắc cũng chẳng được khuyến khích gì trong khuôn khổ có thể coi là hơi khe khắt của truyền thống Việt Nam dành cho phái yếu.

Tôi thắc mắc không hiểu tại sao chị không hưởng nhàn với chồng, với con, với cháu nội, cháu ngoại như phần đông những người thiếu phụ khác cùng lứa tuổi. Tại sao chị lại chịu cực và bằng lòng xung phong đến trợ giúp chúng tôi, lo chuyện ăn uống để chúng tôi vực đạo vì “có thực mới vực được đạo.”

Tôi nhìn vào chị thì chỉ thấy hình ảnh của một người đàn bà Việt Nam thuần túy: chị biết lo cho chồng cho con. Nhưng chị đã “cho de” trong ba ngày những truyền thống cổ hủ và có tính cách bề ngoài đó để đi theo con đường lộ cái thên thạng của chính mình để đến với chúng tôi. Và thế, tôi thấy chị - với gương mặt rất hiền lành, phúc hậu và cổ kính - nhưng đã sống một phần như các người đàn bà feminists trên nước Mỹ: biết cách giữ cho mình một sự độc lập - trong tư tưởng cũng như cách sống.

Càng nghĩ tôi lại càng thấy muốn tìm hiểu biết thêm về chị. Thỉnh thoảng khi tôi có giờ đi họp chung của PT, tôi luôn đưa mắt kiếm tìm chị. Rồi một hôm tôi cũng đã thấy chị. Vẫn khuôn mặt phúc hậu và nụ cười thân thiện. Tôi đến ngồi cạnh chị và hỏi:

- Chị ơi có phải chị trong ban ẩm thực hôm nọ không chị?

Chị cười và trả lời:

- Đúng rồi đấy em.

Tôi nói là có nhớ đã nhìn thấy chị hôm ở Camp St. Francis. Qua giọng nói của chị thì tôi thấy là chị cũng từ miền Bắc như bố mẹ tôi. Tôi tự giới thiệu và hỏi quý danh chị. Chị cho biết tên chị là Hồng Thuận: sự hoà thuận do hồng ân Thiên Chúa.

Khi biết được tên chị thì tôi lại muốn tìm hiểu thêm về chị, về đời sống và tâm tình chị - một người đàn bà Việt Nam với một tên gọi rất Việt Nam và một người chị luôn có nụ cười trên môi đã đến với chị em chúng tôi trong khoảng 45 vừa qua.

Chị Hồng Thuận sinh trưởng trong một gia đình công giáo đông con trên đất Bắc. Chị theo gia đình vào Nam năm 1954 khi chị vừa chỉ có 18 cái xuân xanh. Là người con ngoan ngoãn, hiếu thảo, theo truyền thống nề nếp Việt Nam, chị đã sống theo câu “Cha mẹ đặt đâu thì ngồi đấy.” Chị đã vâng lời cha mẹ kết hôn với người chồng tương lai - Anh Chinh - khi chị chỉ vừa 20 tuổi. Chị đã lấy anh - một người Công giáo - không phải vì chuyện hẹn hò hay bị “cú sét đánh tình yêu” nhưng anh chị đã lập nên một gia đình riêng rất hạnh phúc và tăng trưởng cũng rất nhanh: 10 người con trong khoảng 20 năm hay trung bình là mỗi hai năm lại có một người con.

Hỏi thêm thì được biết chị Hồng Thuận đã gia nhập PT từ năm 1992. Tức là chị đã ở trong khoá nữ đầu tiên của PT. Lúc đấy, chị cũng chỉ hơn tôi vài

tuổi bây giờ. Lúc đấy, phần đông các con chị chưa lập gia đình và đang còn ở nhà. Lúc đấy, chẳng những chị phải lo lắng cho chồng và các con mà chị còn lãnh nhận thêm bốn phận chăm sóc cho mẹ nữa. Cha chị qua đời năm 1984 và chị đã vui vẻ thay mặt bảy người em để báo hiếu mẹ già lớn tuổi.

Trên đôi vai gầy gò của chị là những trách nhiệm gia đình nặng nề hơn người: mẹ chị, chồng chị - anh Chinh - và 10 người con; con trai đầu lòng chị đã sinh ra vài năm sau khi đất nước chia đôi và cậu út chị đã sinh ra 3 năm sau khi miền Nam Việt Nam rơi vào tay cộng sản.

Khi ở Việt Nam, ngoài việc nội trợ, chị còn đi ra ngoài làm việc sinh sống giúp gia đình. Chị làm trong xưởng may. Ngoài việc trong gia đình của chị, chị còn gánh vác thêm chuyện giúp đỡ cha mẹ mình chăm sóc các em còn thơ ấu.

Chị Hồng Thuận rất thương các em mình và khi nói đến các em thì chị lại cố dẫu dòng nước mắt. Và các em chị cũng đã biết ơn đức của người chị cả mình nên luôn luôn thương yêu chị. Chị nói Tết nhất hội hè là gia đình anh chị rất vui: 10 con trai con gái, 7 dâu rể, 13 cháu nội ngoại và gia đình đông đúc của ba người em ở gần. Đông cỡ nào chị cũng nấu nướng phục vụ hết mình. Hôm lễ Tạ Ôn vừa qua chị đã nấu món thịt đông, giò chả, gỏi ngó sen và món “bóng xào” rất phức tạp và rất ngon lành của miền Bắc.



Nhưng trước khi đoàn tụ, gia đình chị cũng đã phải trải qua nhiều chặng đôn thánh giá. Năm 1975 khi “nước mất nhà tan” thì gia đình chị cũng đã bị chia lìa: hai người con lớn đi qua Mỹ; còn chị, và 7 người con nữa thì bị kẹt lại Việt Nam – cơ cực lê loi - lúc anh bị đi tù cộng sản. Đến 1978, sau khi hạ sinh ra được cậu con út vài tháng thì gia đình chị đã thử thời vận đi tìm tự do bằng cách vượt biển. Vì không gặp may nên cả nhà bị bắt và bỏ vào tù. Nhưng chị Hồng Thuận đã được ơn trên phù hộ nên sau 1 tháng rưỡi - khi thấy chị có con nhỏ, cộng sản đã thả cả gia đình chị ra khỏi tù.

Sau khi anh ra tù, thì chị lo lắng ngược xuôi cho hai người con trai đi vượt biên để tránh chuyện phải nhập ngũ quân đội cộng sản. Đến năm 1981 thì chị lại lo được cho anh và ba người con vượt biên thành công. Còn chị và ba người con nữa vẫn tiếp tục sống ở Việt Nam cho đến năm năm sau. Năm 1986 thì chị và ba người con được qua Mỹ đoàn tụ với cả gia đình.

Sau khi chị Hồng Thuận qua Mỹ được sáu năm, khi đời sống an ổn và khi đã “an toàn xa lộ” với bằng lái xe thì chị gia nhập khoá nữ đầu tiên của phong trào. Chị là một trong những người tiên phong của phong trào. Mặc dù có nặng gánh gia đình, nhưng chị luôn đầy lòng nhiệt thành và có mặt đều đặn ở những buổi họp lớn nhỏ - chẳng những của PT mà còn cả của Dòng Đa Minh và Hội Các Bà Mẹ nữa. Chị cho

biết là suốt 21 năm qua, năm nào chị cũng bỏ ra 3 ngày để đi trợ tá giúp đỡ các khoá sinh mới. Chị nói chị có một túi hành trang xếp sẵn mà mỗi năm thì chị lại bỏ thêm vào vài bộ quần áo xong là lên đường.

Chị đi mỗi năm trong suốt 21 năm qua. Chị đi mặc dù trong gia đình chẳng ai cổ vũ cả. Mẹ chị - lúc còn sinh tiền - thì thương nhớ con nên đã bảo chị “đi chi lâu vậy con.” Chồng chị thương chị nên không trách móc gì nhưng chị bảo “*Anh ấy đã chẳng chờ chị đi bao giờ. Chị phải đi nhờ xe đấy em.*” Chị nói với một nụ cười rạng rỡ. Còn các con chị thì sao? Các con chị thương chị và đồng lòng với bà ngoại và than với chị là “*Sao mẹ cứ ôm đồm nhiều việc làm gì cho mệt. Mẹ đã lớn tuổi rồi.*” Chị chỉ cười và trả lời giản dị là: “*Mẹ không mệt. Mẹ rất vui!*”

Các con chị sợ chị mệt vì không những chị cáng đáng việc của PT mà lại thêm việc của Hội Các Bà Mẹ, của Dòng Đa Minh nữa. Hôm tôi gặp chị lần thứ ba và nói chuyện nhiều là hôm buổi học tập của Dòng Đa Minh. Hôm đó đã có 150 người đến học và chị đã đơn thân nấu hai nồi cà ri gà thơm phức, nóng hổi cho 150 người ăn. Chương trình bắt đầu lúc 8:30 sáng nên chị đã phải bỏ ra 1-2 tiếng ngày hôm trước để cắt cà rốt, khoai và gà. Hôm sau chị đã dậy sớm để nấu. Hai thùng mỗi thùng phải nặng khoảng hai, ba chục lbs. Không có cách chi chị khiêng nổi nên anh Chinh và Vinh, cậu con trai út đã giúp chị. Vinh có lẽ

gần mẹ nhất nên đã theo gương chị và cũng đã gia nhập PT.

Chị nói là trong 21 năm qua chị đã làm đủ “nghề” trong ba ngày trợ tá. Có lần chị đã đi 2 lần một năm để giúp trong khóa nam và vì là người khác phái nên chị đã phải giúp “*Khối Yếm Trợ*” trong bếp. Chị đã trong khối ẩm thực, khối hành chánh trong ban trật tự, khối giám học và khối phụng vụ.

Chị đã làm nhiều việc nhưng chị nói việc trong ban ẩm thực là cực nhưng cũng vui nhất. Các chị trong ban ẩm thực thường phải dậy sớm khoảng 5, 6 giờ sáng để sửa soạn nấu nướng và các chị đi ngủ sớm nhất là nửa đêm. Khi được hỏi hôm trại vừa rồi chị nấu món nào thì chị trả lời một cách rất hồn nhiên là chị không nhớ vì trưởng ban ẩm thực sai đâu thì chị đánh đó. Chị Hồng Thuận đã tình nguyện trong ban ẩm thực ba lần.

Tôi hỏi chị thế bí quyết làm việc của chị ra sao nếu bị mệt sau khi làm việc xác rờng rã nhiều tiếng đồng hồ như thế. Chị Hồng Thuận cười và bảo “*chị không bao giờ mệt!*” Chị luôn sắp xếp công việc một cách cẩn thận và làm đầy đủ bốn phận của mình với nụ cười và lời cầu nguyện. Chị cầu nguyện được làm xong nhiệm vụ và được bình an khi trong bếp cạnh dầu sôi lửa bỏng.

Chị nói chị gia nhập PT đã lâu nên chị nghĩ mình có thể đã quên nhiều những bài học, nên sau giờ làm việc dài trong

ba ngày trên khóa, chị đã chẳng về phòng trùm chăn “như con sâu làm tổ” để được một giấc ngủ trưa. Thay vào đó, chị luôn vào phòng học để nghe những bài rollos. Thiếu ngủ nhưng chị Hồng Thuận luôn tỉnh táo chép bài để học cho chính mình và vẽ hình để làm kỷ niệm. Chị nói một cách rất khiêm nhường là chị đi trại “giúp ít nhưng học nhiều.” Chị nói, “Chị thấy chị cần học để nhớ và để hâm nóng tinh thần Cursillo trong lòng chị.”

Chuyện đi trợ tá của chị Hồng Thuận là một công trình. Trước khi đi thì chị đã phải sửa soạn thức ăn cho gia đình để các con chị theo đó mà nấu cho anh Chinh, chồng chị và mẹ chị. Nhưng chị vẫn đi với một tâm hồn thánh thoir sau khi cầu nguyện Thiên Chúa phù hộ và che chở cho gia đình.

Khi trên trại, chị đã chẳng bao giờ lo âu trong lòng. Chị không thấy cần phải gọi về nhà mỗi ngày vì chị luôn nêu gương cho các trại sinh bằng cách “nộp mạng” chiếc điện thoại tay của chị cho ban tổ chức. Chị có niềm tin cao sâu nơi Thiên Chúa và Ngài đã phù trợ gia đình chị rất nhiều cách: gia đình chị đông anh em nhưng tất cả đều hội ngộ ở Mỹ; gia đình chị đi vượt biên nguy hiểm nhiều đợt nhưng đều được bình an; chị đông con cái nhưng các con chị đều sống quây quần gần anh chị. Các con chị - chắc hẳn lành như mẹ - nên đều rất thành công trong công việc vì đi làm “ai cũng thương cả.”

Động lực nào đã thúc đẩy

chị Hồng Thuận - một người phụ nữ yếu đuối với nhiều trách nhiệm gia đình - đã đi một chặng đường rất dài, rất tích cực với PT? Chị nói sau lần tham dự phong trào lần đầu tiên chị đã cảm thấy hăng hái vì chị đã được Chúa chọn chị. Chị đã tâm sự với Chúa rằng: “Chúa đã chọn con. Xin Chúa cho con ơn bền đỗ, ơn khôn ngoan để con tìm được một con đường lý tưởng.” Sau khi cầu nguyện, chị đã tìm được lý tưởng của chị là làm việc tông đồ. Nguyện vọng của chị là “Được làm việc tông đồ theo Chúa cho đến cùng.”

Chị có lời gợi gẫm và chỉ bảo gì cho những lớp đàn em? Chị cười và bảo: “Cố gắng. Cố gắng lên. Theo Chúa không dễ vì luôn có nhiều sự ngăn trở trong chính gia đình và người thân. Như chị, khi chị đi làm nhiều việc thì bị các con và các em nói tại sao lại phải làm. Theo chị ai nói thì lắng nghe nhưng cố vươn lên. Lắng nghe nhưng không chống đối lại để tránh chuyện không vui trong nhà. Những lần như thế, chị lại cầu nguyện Chúa cho chị làm theo ý Chúa, chứ đừng theo ý mọi người. Cố gắng để vượt qua vất vả đời sống để đến với Chúa. Cố lên đến ngày sau hết.” Chị thêm, “Chị luôn luôn cầu nguyện cho các Cursillistas mới.”

Đó là chị Hồng Thuận, người đã tìm được lý tưởng rõ rệt để vạch lên cho mình một lối đi âm thầm - không kèn không trống - trên một “Đường Hẹp” nhưng nơi đến sẽ sáng rõ những hào quang Thiên Quốc. Chị đã đi mòn mỏi và rờn rã trên con Đường Hẹp dù tuổi đã cao. Ai nói gì

tiếp theo trang 60... SUY TU

cần nhớ đến những dòng sông lớn, nhỏ đã về đến bến, đã hoà vào biển, bốc hơi vào mây, kết thành mưa để đổ nước trên những dòng sông đang dập dờn chảy tưởng như sắp cạn, tiếp sức cho những dòng sông đủ mạnh để chảy ra biển, tiếp nước lũ mạnh để bồi thêm phù sa vào lòng đất của thửa vườn mà chính những dòng sông ấy đã ít nhất một lần chảy qua. ♡

---

mặc kệ. Chị chẳng cần biện hộ vì chị đã tìm ra chân lý của cuộc sống mà rất nhiều người, nhiều hiền triết đã bỏ cả cuộc đời ra kiếm tìm mà vẫn bí lối, vẫn bủn rủn.

Đó là chị Hồng Thuận, người đàn bà Việt Nam thuần túy, sống hoàn toàn theo khuôn khổ gia đình từ ngày còn bé thơ cho đến giờ - gần 80 năm. Chị đã được Ôn Đức khôn ngoan và chị đang là một đèn lồng sáng rực rỡ trong phong trào và cho phong trào. Hy vọng cuộc gặp gỡ này đã là sự nâng cao ngọn đèn của chị Hồng Thuận lên để mọi người chúng ta cùng được chiêm ngưỡng và muốn noi theo cung cách sống hy sinh vì “kính chúa yêu người” đầy ánh sáng muôn màu, muôn sắc của chị.

Xin Thiên Chúa luôn che chở, gìn giữ và ban Hồng Ân đến chị và gia đình. Xin hết lòng cảm tạ chị Hồng Thuận đã rất cởi mở khi chia sẻ về tiểu sử của chị với một người em khoá 45 này. ♡



Vì xét cho cùng, công  
tôi chẳng có bao nhiêu  
mà giờ đây lại thấy thật  
nhiều lỗi phạm trong  
cuộc sống.

Hạ Ngõn

**T**hế là hết. Cái thân  
xác rã rệu thịt  
xương cuối cùng  
đã yên nghỉ. Một  
thân hình tương đối vạm vỡ  
nay chỉ còn một chút da bọc  
những khúc xương dòn rụm,  
xám ngoét vì thiếu chất vôi. Ở  
trên cao nhìn xuống, tôi vẫn  
không ngờ thân xác tôi lại có  
thể tàn tạ đến vậy. Thì có ai  
quần quai trên giường bệnh  
một thời gian mà khi nằm

xuống sắc diện lại tươi tốt đâu. Tôi cũng thế. Có điều khi nhìn thấy sự thật tôi cũng không tránh khỏi một chút ngậm ngùi.

Cái khuôn mặt tôi chăm chút từng ngày thế mà giờ đây trắng bệch hẳn ra. Cả bộ râu mép đen nhánh bỏ thì giờ cắt tỉa gọn gàng giờ cũng đã bạc phếch, sợi mất sợi còn. Ôi, mái tóc mới thật thảm thương. Nó bện bết, bần bần thế nào ấy. Để xem, khi còn sống tôi có bao giờ tiếc mấy chục mỗi lần để chăm sóc nó đâu. Thì có ai không biết hàm răng cái tóc là góc con người. À, nói đến mới nhớ hai hàm răng. Tôi thường xuyên đi nha sĩ, dùng kem đánh răng loại tốt, giữ kỹ đôi hàm răng. Kia, ông bác sĩ kéo xéch cặp môi đen ngoách lên thẩm định lần cuối để ký vào tờ giấy khai tử tôi mới thấy chúng bây giờ cũng ngả sang một màu vàng vàng bệnh hoạn. Cả thân xác tôi nằm thườn thợt trên giường một cách thừa thãi, chờ thân nhân chuyển sang nhà quàn chỉ cách bệnh viện mấy đoạn đường.

Có tiếng khóc than đâu đó. Ồ! vợ con tôi đang khóc thương tôi. Tôi từ già cuộc sống và để lại một vài tiếng khóc than của vợ con. Tính ra tôi đã làm được một vài điều tốt cho vợ, và cho con cái. Họ khóc thương tôi cũng phải. Còn tôi, giờ đã nương theo gió vươn lên cao, linh hồn vật vờ trên tấm thân vô dụng, đang chờ đối diện với Thiên Chúa, vào thời điểm mà ai cũng biết là Giờ Phán Xét. Những tiếng khóc than kia chẳng giúp gì tôi

trong lúc này. Tôi đang cố ôn lại những khiếm khuyết, những thiếu sót với vợ con, với những người chung quanh. Vì xét cho cùng, công tôi chẳng có bao nhiêu mà giờ đây lại thấy thật nhiều lỗi phạm trong cuộc sống.

Cái khốn khổ của tôi là vào những giây phút của Giờ Phán Xét, tôi chợt thấy hết những lỗi phạm hiện rõ lên trong tâm trí. Ừ, thế lúc tôi còn sống, trí nhớ của tôi ở đâu mà không thấy những lỗi phạm này. Để bây giờ, khi xuôi tay chẳng làm được gì nữa thì lỗi phạm bỗng dựng lại hiện ra rõ nét đến thế. Lỗi về Đức Ái. Có. Tôi tiêu hoang những món tiền chăm sóc cho thân thể tôi. Áo quần hàng hiệu tôi nào tiếc. Ăn phải cho ngon để bồi bổ lấy thân xác. Thế mà tôi lại tiếc một chút tiền bỏ vào quỹ hàng năm ở nhà thờ với ý nghĩ thiếu gì người giàu hơn mình. Tôi càng tiếc những món tiền kêu gọi giúp đỡ nạn nhân thiên tai và cho rằng tôi phải lo cho vợ con tôi, còn họ là những người xa lạ chưa hề quen biết nên họa hoàn lắm tôi mới quẳng cho mấy chục bạc. Lỗi về Đức Tin. Có nữa. Có lần tôi thất nghiệp xin cho có việc làm cũng không đạt được ý nguyện. Khi xin tôi tha thiết lắm, xin cho con biết chịu khó trong hoàn cảnh kinh tế khá cơ cực. Thế mà được hơn năm sống túng thiếu tôi bỗng đâm ra khó chịu. Cứ tưởng tôi bỏ đạo lần đó chứ. Lỗi về Đức Cậy! Cũng có luôn. Một lần xin cho con tôi đỡ đạt nở mày nở mặt với thân nhân, thằng con lại rớt và nó chạy

theo học một nghề mà tôi không ưa thích. Tôi trách ngay với Chúa rằng con đã hy sinh thì giờ vào hội đoàn này, phong trào kia, kể cả ban Phụng vụ ở nhà thờ thế mà xin một chút mà Chúa cũng hà tiện.

Cái lạ là giờ đây tôi bỗng nhớ rõ mồn một những gì tôi đã làm... sai. Điều trớ trêu là khi thấy rõ việc mình làm thì tôi chẳng còn cơ hội để sửa sai nữa. Chỉ vì thân xác tôi đang nằm trong quan tài chứ có sống được nữa đâu mà sửa. Chiếc quan tài vợ con tôi chọn mua thật đẹp. Nó nổi vân, bóng lưỡng. Khác với cái xác đang sửa soạn thối rữa được che dấu khéo léo trong bộ vest có thắt cà-vạt hẳn hoi. Mấy ông nhà quàn có hoa tay sơn phết lên khuôn mặt của tôi một lớp phấn hồng. Lại thêm chút ánh sáng hồng hắt vào quan tài nên tôi nghe có người trầm trồ khen tôi có khuôn mặt thật phúc hậu. Họ đâu có biết thủ thuật bơm vào cặp má tôi một chất thuốc nên chúng căng phồng, vào cả trên trán căng bóng của tôi nữa. Ôi! Toàn những giả dối của trần gian để được những tiếng khen làm đẹp lòng người sống chứ chẳng giúp ích gì cho tôi cả. Có ai biết cho tôi rằng tôi đang sửa soạn đứng trước Tòa Phán Xét không? Có ai biết rằng tôi đang thấy tôi với những khiếm khuyết cả một đời người không?

Người ta đẩy tôi vào nhà thờ để cha cử hành thánh lễ an táng. Từ lúc nằm xuống đến giờ mới thấy có một chút ích

lợi cho tôi đây. Xem nào, xem những ai tham dự thánh lễ cầu nguyện cho tôi thế. Ôi! Đông quá, đầy đủ các hội đoàn, ông già bà lão chen chúc, cả ban hát rộn ràng. Trên bàn thờ chật ních các cha. Họ thương tôi vì mặt phải của tôi nổi bật ở giáo xứ này. Thế thì tôi sẽ ăn mày được ơn thương xót của Chúa qua những lời cầu nguyện tha thiết của nhiều người. Mà phần tiểu sử mở đầu thánh lễ của tôi sao dài dòng thế. Tôi thăm thì xin các con tôi... ba xin các con bớt cái phần tiểu sử đáng ghét của ba lại. Nào có ích gì. Vài ba năm làm trong ban Phụng vụ. Thêm vài ba nhiệm kỳ giữ chức hội trưởng phong trào. Thế thì có gì mà phải nhắc đến. Nghĩ lại chỉ thêm xấu hổ.

Có lần đứng trên bục đọc Thánh thư tôi có nghĩ gì đến Lời Chúa đâu. Nhìn xuống giáo dân đang ngồi lắng tai nghe tôi đọc, tôi bỗng thấy mình to lớn quá, quan trọng quá. Không quan trọng mà mọi người chăm chú nghe tôi à! Cảm Mình Thánh cho giáo dân rước lễ đôi khi cũng thấy cái tôi bỗng vĩ đại hẳn ra. Nếu không đọc sách Thánh, tôi lại lắng xăng chạy như con rối ở cuối nhà thờ, có chú ý gì đến thánh lễ đâu. Cứ theo luật Hội thánh tôi phải giữ lễ ngày Chủ nhật thì gần nửa đời người tính ra tôi đã bỏ lễ vì tuy thân xác có hiện diện trong nhà thờ thật nhưng tâm trí thì mãi lo đến việc thế gian nên chẳng được ơn ích gì. Đôi lúc giúp đỡ ai tôi cũng muốn cho người ta biết đến tên, đến tuổi. Nhất là

khi có máy quay phim, hoặc chụp hình thì khuôn mặt tôi phải in hẳn lên mặt báo, nếu được ở trang nhất thì tốt lắm. Tôi đóng vai Mạnh Thường Quân giữa chợ đời. Hội đoàn nào tôi cũng tham gia, phong trào nào tôi cũng có mặt. Tôi tham gia và có mặt nhưng cố chen vào giữ một chức nào đó kia, hoặc làm trưởng đoàn, trưởng ban thì hay nhất. Tôi đứng đầu trong các đoàn thể có cái lợi là mỗi khi tôi nói đều có người nghe. Ý kiến của tôi hầu như luôn được tôn trọng. Thì tại Chúa ban cho tôi cái trí thông minh hơn người, có tài ăn nói hoạt bát giữa đám đông. Với lại những người cộng tác với tôi hình như họ đều... kém thông minh cả. Có ý kiến nào hay bằng ý kiến của tôi. Có đề nghị nào chính đáng bằng đề nghị hợp lý của tôi. Nói chung, tôi thích chường mặt ra trước đám đông cho người ta thấy tôi bệ vệ trong bộ đồ vest, trình trọng cất giọng khi cả nhà thờ ngồi im phăng phắc. Mà cái hệ thống âm thanh ở nhà thờ thật tuyệt. Giọng của tôi nghe âm hẳn ra đến nỗi cánh đàn bà cứ xúm vào khen không tiếc lời. Những lúc đó tôi cảm thấy thật thỏa mãn với chính tôi.

Người ta tìm đến đạo để kiếm một chỗ dựa cho tâm hồn u uẩn, mong tìm thấy một con đường cứu rỗi tâm linh vốn nhiều khắc khoải. Còn tôi, tôi tìm đến nhà thờ chỉ mong được nhiều người biết mặt, nhất là những lúc đứng giữa nhà thờ cầm chiếc mi-crô trên tay vào những dịp lễ trọng. Mỗi khi Đức cha về dâng lễ thì

nhất định người cầm máy vi âm phải là tôi chứ không thể một ai khác, mặc dù vốn liếng tiếng Anh ăn đong của tôi thật giới hạn. Tôi xông xáo bước lên bàn thánh thiếu trang nghiêm, hiên ngang bốc Mình Thánh bỏ vào chén bắt cần vị chủ tế, thiếu kính trọng.

Được cái, tôi biết tiến biết thoái. Biết nói ngọt với các bà và cũng biết xẵng giọng với những kẻ muốn... nổi như tôi, ra cái điều phải nên khiêm nhường khi phục vụ. Tôi đóng kịch hay quá, đạt quá nên được nhiều người nể phục, xem tôi như một tấm gương hy sinh quên mình nổi bật trong giáo xứ. Đúng ra, tôi chỉ phục vụ cái tôi của tôi. Tôi xem nhà thờ như một sân khấu rộng thênh thang cho tôi thủ diễn nhiều vai. Mà vai nào tôi cũng đóng thật xuất sắc. Những mặt trái của sự dẫn thân nào ai hay, ngay cả vợ con tôi cũng chẳng hề biết. Bởi thế, vợ con tôi mới sáng tác ra mấy trang dài thườn thượt về cuộc sống “đạo đức” của tôi, rồi lại đọc to lên giữa nhà thờ cho mọi người “thưởng thức”. Càng nghe tôi càng hổ thẹn với chính tôi. Có tiếng thăm thì, ông ấy đạo đức thể chắc hẳn lên thiên đàng ngay. Thôi, cho tôi xin. Xin bớt những lời khen suông nhưng xin thêm những lời cầu nguyện để lòng thương xót Chúa xóa bớt phần nào những khiếm khuyết mà tôi đã che dấu tài tình trong suốt cuộc sống.

Giờ hạ huyết mới thật thảm thương. Vợ con tôi khóc sướt mướt. Đứa con trai than

van, sứt sùi, kể lể nhớ thương tôi. Ôi! Được đứa con có hiếu thể nghĩ cũng thỏa lòng. Có điều nó than khóc vào cái máy khuếch âm cầm tay làm ồn ào hẳn cả một góc nghĩa trang. Này con, ba đang vất vưởng trên cao nhìn xuống chứ chẳng phải ở dưới ba tắc đất nhìn lên đâu. Con nói nhỏ mấy ba cũng nghe, cũng hiểu thấu, cần gì phải dùng cái máy khuếch âm mà than van với ba. Thằng này coi bộ giống... tôi y hệt. Cứ thấy đám đông là ồn ào, muốn mọi người chú ý. Rồi mọi người lần lượt ném xuống huyết một cành bông từ biệt.

hoa của vợ con là được rồi. Phần còn lại từng ấy bông hoa, xin cho tôi thánh lễ hàng ngày thì quý biết mấy. Cứ tính bổng lễ chừng mười đồng, tôi được hưởng đến những bốn trăm thánh lễ. Gửi cho các nhà dòng, hoặc gửi về VN cũng được, nhờ các cha hưu dưỡng dâng lễ thì tôi lại càng hưởng được nhiều, nghe đâu bổng lễ chỉ chừng một đồng. Mà các cha già yếu lại rất cần một đồng phí phạm đó để có chút cơm, chút thuốc men trong ngày.

Ngày giỗ đầu chắc chắn vợ con tôi xin lễ cho tôi. Họ hàng

trong hơn mười năm. Quý lắm.

Thấy mấy chục vòng hoa trắng đỏ ai ai cũng chép miệng khen đám tang của tôi sang trọng quá. Thừa các ông các bà, đám ma có sang trọng mấy tôi cũng chẳng hưởng được gì. Lời khen tưởng cho người chết nhưng hóa ra là cho người sống, cho vợ con tôi, họ hàng tôi chứ tôi bây giờ chỉ cần lời cầu nguyện, cần thánh lễ xin ơn tha thứ hơn là những cái chép miệng, những lời tấm tắc khen một cái xác chết đang thối rữa dần trong chiếc quan tài đất tiền.

Ôi! Cuộc đời thoáng qua như cơn gió. Sống không qua được sự chết. Ai nằm xuống cũng từng ấy tắc đất. Thân xác tôi chiếm từng ấy diện tích, không to, không bé hơn diện tích của một kẻ vô gia cư, chết vô thừa nhận. Xem ra, những gì tôi làm khi còn sống cũng chỉ là phù vân. Như một giọt nước trong biển cả sâu thẳm; như một hạt cát giữa sa mạc mênh mông. So với cái giây phút tôi đứng trước tòa Phán Xét thì những gì tôi đã làm nhỏ nhoi quá, không bù đắp được những hờm hĩnh của tôi mà mọi người không biết nên cứ trầm trồ khen tôi nức nở.

Bông hoa, quan tài, tiểu sử, khóc than, nước mắt chỉ là những bề ngoài phù du có giúp ích cho tôi được gì bây giờ. Biết vậy nhưng tôi nào có nói được đâu. Nhấn cũng không được, gửi cũng chẳng xong. May ra có ai hiểu được viết dùm cho tôi vài dòng nhắc nhở.

Xin chân thành cảm ơn. ♡

## Tôi xem nhà thờ như một sân khấu rộng thênh thang cho tôi thủ diễn nhiều vai.

Thôi, bỏ cái tập tục chia tay tốn tiền này đi. Một vòng hoa phúng điếu tính ra đến gần hai trăm đồng. Tốn tiền vì công người ta cấm thành nhiều kiểu. Lại còn bông tươi thì làm sao không đắt. Ở nhà quàn, vòng hoa dựng chật ních ở phía trên, kéo dài mãi tận cuối phòng, choán hết chỗ người đi. Từng ấy vòng hoa tốn ngót nghét ba bốn nghìn đồng. Văn đám tang, những nhánh bông tươi nằm ngổn ngang trên mặt đất nghĩ mà buồn, mà tiếc. Thật ra tôi chỉ cần một vòng

lại có cứ tụ họp ăn uống, chuyện trò. Ngày giỗ năm thứ hai cũng thế. Ngày giỗ đoạn tang sẽ linh đình như năm đầu và rồi không biết ai còn nhớ đến tôi nữa không. Sau ngày giỗ đoạn tang, hy vọng tôi không trở thành một linh hồn mờ mờ chẳng hưởng thêm một lời cầu nguyện nào của vợ con và họ hàng thân thuộc. Lo xa nên tôi vẫn cứ tiếc mấy nghìn đồng mua hoa. Giá dùng tiền đó để xin lễ cho tôi thì với bốn nghìn thánh lễ, tôi được hưởng những lời cầu xin hàng ngày

*“Đối với bất cứ một tổ chức, đoàn thể hoặc phong trào nào để được mừng 25 Năm Thành Lập, là một biến cố quan trọng và đáng được ghi nhận”.*



*Trợ tá khối Âm thực nhân Đại hội Miền tại Fresno*

Đó là câu khởi đầu Thư Chúc Mừng của Linh Mục Andrew Nguyễn Vũ gửi cho một hội đoàn trong Giáo Xứ Đức Mẹ La Vang mà ngài là Linh Hướng.

Tôi xin mượn lời này, trân trọng chúc mừng 25 Năm Thành Lập Phong Trào Cursillo Ngành Việt Nam thuộc Giáo

## KỶ NIỆM



*Anne Lê Khởi*

*Quang cảnh một khóa Cursillo tại camp St. Francis*

Phận San Jose; và cũng xin được hiệp thông trong lời cầu nguyện để tri ơn Thầy Chí Thánh và cảm ơn nhau.

Các Bạn thân mến,  
Chúng ta đang sống vào các tuần lễ cuối cùng của Năm Phụng Vụ 2013. Thứ bảy 16-11-2013, khi nhóm Luca 30 họp lần thứ 85, tôi - là một cảm tình viên của Nhóm - cũng đã được tham dự. Trong buổi họp, có anh chia sẻ ý kiến là các bài

Phúc Âm từ Chúa Nhật XXXI đến Chúa Nhật XXXIV Thường Niên Năm 2013, có thể được coi như những lời nhắc nhở của Giáo Hội dành cho các tín hữu sau một năm lắng nghe, học hỏi và thi hành Lời Chúa:

- CN XXXI : "Này ông Dakêu, xuống mau đi, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà ông! Ông vội vàng tụt xuống, và mừng rỡ đón rước Người." [Lc 19: 5c - 6].

- CN XXXII : "Người không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, nhưng là Thiên Chúa của kẻ sống, vì đối với Người, tất cả đều đang sống." [Lc 20: 38].

- CN XXXIII : "Vì Danh Thầy, anh em sẽ bị mọi người thù ghét. Nhưng dù một sợi tóc trên đầu anh em cũng không bị mất đâu. Có kiên trì, anh em mới giữ được mạng sống mình." [Lc 21: 17 - 19].

- CN XXXIV: ĐỨC GIÊSU

## 25 NĂM CURSILLO VNSJ



*Văn nghệ trong  
tiệc mừng Xuân  
hàng năm*





Mỗi Cursillista ở San Jose hay trên toàn thế giới hãy kiên trì sống theo gương mẫu của Thánh Quan Thầy, thì gia đình êm ấm hơn; Giáo Hội phát triển hơn; thế giới an bình hơn.

KITÔ VUA VỮ TRỤ: “Rồi anh ta thưa với Đức Giêsu: “Ông Giêsu ơi, khi ông vào Nước của ông, xin nhớ đến tôi”. Và Người nói với anh ta: “Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng.” [Lc 23: 42 – 43].

Đây là một tiến trình bước theo Chúa đầy gian khổ, hoang mang nhưng được hứa hẹn “một sợi tóc trên đầu cũng không mất” để rồi cuối cùng được ở với Chúa trên Thiên Đàng. Thật là một tổng kết đầy đủ ý nghĩa, một lời khuyên dạy âu yếm của Giáo Hội Mẹ. Một dấu chấm sang Năm Phụng Vụ mới tuyệt vời. Các bạn và tôi chỉ biết cúi đầu tuân phục, và tự hứa yêu mến Chúa nhiều.

Nhớ lại, mỗi Năm Phụng Vụ từ Chúa Nhật thứ nhất Mùa Vọng cho đến Chúa Nhật thứ 34 Thường Niên, Giáo Hội đã đi dắt chúng ta từng bước đi trên Con Đường Giêsu bằng Lời của Người để bạn và tôi, chúng ta được nên thánh.

“Nên Thánh” không có nghĩa là chỉ chăm chăm nhìn lên cõi trời cao của đời sau; mà nhìn lên Chúa Giêsu Kitô chịu chết trên Thánh Giá, và ngày thứ ba Phục Sinh vinh hiển; đồng thời yêu mến tha nhân.

Nhìn lên Chúa Giêsu Kitô trên Thánh Giá mỗi ngày, mỗi Chúa Nhật, các ngày lễ trọng, lễ kính, nhất là lễ trọng Thánh Phêrô và Thánh Phaolô tông đồ là Quan Thầy của PT Cursillo; cũng như được rước Chúa vào lòng để được nuôi dưỡng, và lớn lên trong đời sống tâm linh hằng ngày trong sự bình an và trưởng thành.

Sự bình an và trưởng thành này có khả năng chống trả, từ chối, đập tắt tắt cả những biến động mang đầy tính cách “tục hoá” của xã hội ngày nay. Nhờ vậy, gia đình chúng ta sẽ thuận hoà hạnh phúc, vợ chồng yêu thương tôn trọng nhau, con cái ngoan giỏi. Còn láng giềng, bè bạn thì tương thân tương kính - trên niềm yêu mến và tôn thờ

Thiên Chúa Ba Ngôi.

Chúng ta là Giáo Hội Lữ Hành. Chúng ta có gia đình vợ con, cha mẹ, anh chị em; chúng ta có người lân cận để nâng đỡ, chan hoà tình thân ái, biết cho và biết nhận; chúng ta còn có cả một thế giới thiên nhiên mà Thiên Chúa đã giao phó để phát triển, hưởng dùng và gìn giữ sao cho tươi đẹp như ý Thiên Chúa từ thuở tạo dựng.

Chúng ta đã mang một “mầm sứ mệnh” từ khi được Rửa Tội, là “yêu mến, phụng thờ Thiên Chúa hết lòng, hết trí khôn, và sống bác ái với nhau.” Qua thời gian, hạt mầm sứ mệnh đó càng đậm nét, lớn lên song hành với tuổi đời, với sự trưởng thành và ý thức của mỗi người. Từng người có câu trả lời thích đáng riêng cho sứ mệnh của mình.

Thiên Chúa tạo dựng mỗi người mỗi khác; thế nên Thiên Chúa cũng không đòi hỏi mọi người phải giống nhau. Dừng đứng với sứ mệnh Chúa giao; hay không thao thức sống cho đúng sứ mệnh và hoàn cảnh riêng là thiếu sót lớn, là không có tương quan mật thiết với Chúa và tha nhân. Nói theo Phong Trào chúng ta là chưa thành “người Kitô hữu đích thực.” Tiếc thay!

Thánh Phaolô, Quan Thầy Bỏ Mạng của Phong Trào Cursillo, đã trải nghiệm cuộc sống mình: *“Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi. Hiện nay, tôi sống trong xác phàm, là sống trong niềm tin vào Con Thiên Chúa, Đấng đã yêu mến tôi và*

*tiếp theo trang 74..*



**Lạy Chúa, con biết đến được với nhau rất khó vì những công việc bận rộn hằng ngày. Nhưng vì vậy chúng con càng biết quý trọng những giây phút bên nhau hơn.**

## **Không Hẹn Mà Đến**

Đa-Minh Quyên Mai

**T**hế là, hôm qua buổi đầu tiên tôi đi họp nhóm. Đạo này trời trở tối nhanh hơn vì cách đây không lâu đồng hồ phải đổi lui lại một giờ theo Daylight Savings. Chịu thôi, ở Cali là như vậy. Mùa hè thì 9 đêm vẫn còn thấy sáng, mùa lạnh thì 6 giờ chiều trời tối như mực!

Chắc có thể bị ảnh hưởng

của bão Typhoon, tôi bị bệnh mấy hôm nay, chân tay run rẩy, thấy lạnh lạnh, mũi bị nghẹt, thở không được, đầu bị nhức, nói không rõ, ngủ không đủ, ăn không ngon, nên cũng thấy làm biếng đi họp nhóm. Cuối cùng cũng nghĩ là đi không kịp vì đang đi công chuyện với một người bạn, nên tôi gọi thông báo là sẽ tới trễ vì trong đầu tôi nghĩ là cứ để cho anh em họp xong rồi mình tới gặp mọi người sau cũng được.

Trời ơi... có ai ngờ đâu, tôi đi trễ gần một tiếng đồng hồ, bước vô nhà (lúc này người bạn đang đợi ngoài xe), thì thấy mọi người vẫn chưa bắt đầu! Kế hoạch không thành công. Bỗng nhiên, từ cửa trước, hai anh Cursillistas khác bước vào. Thì ra hai anh này đáng lý cũng không tới được, nhưng không hiểu vì sao không hẹn mà đến. Khoảng một tiếng trước đó cũng có một anh Cursillista đang chán nản, anh ta gọi cho tôi và hỏi là có làm gì không, chắc định rủ đi ăn uống gì đó, tôi nói là có họp nhóm. Anh nói, nếu không trở ngại thì anh sẽ tới họp chung. Có người họp nhóm mừng muốn chết luôn, anh này lại sợ trở ngại. Hi hi. Thế là cũng không hẹn mà đến.

Chín anh em Cursillistas họp nhóm, mặc dù hơi trễ nhưng hình như anh em đều có một cảm giác lâng lâng vui vui khi có cơ hội đến với nhau. Rất khó để đến với nhau, nhưng khi đến được với nhau rồi thì giống như có một sức mạnh nào đó làm cho mình không muốn đi. Có vài anh

muốn họp nhóm lắm mà bao lâu rồi chưa có dịp. Lúc giờ hẹn thì không ai đi được, lúc thì bận rộn, lúc thì nắng, lúc thì mưa. Nghe mấy anh chia sẻ mà thấy ghen ngào.

Chúng ta nên tìm cách để đến với nhau. Có thể nhóm mình không họp được tháng này hoặc tháng tới, nhưng mình có thể đến với những nhóm khác như các anh không hẹn mà đến hôm qua. Những nhóm khác sẽ chào đón anh chị như Chúa Giêsu chào đón chúng ta. Nếu mình không biết những nhóm khác, Ultreya là cơ hội tốt cho mình gặp gỡ và làm quen những Cursillista khác. Nếu không đi được Ultreya, mình đừng ngần ngại liên lạc với Văn Phòng Điều Hành, tôi biết chắc họ sẽ giúp anh chị đến với nhau.

Lạy Chúa, con biết đến được với nhau rất khó vì những công việc bận rộn hàng ngày. Nhưng vì vậy chúng con càng biết quý trọng những giây phút bên nhau hơn. Những lúc bên nhau chúng con có cảm giác được tình thương mến, vì chúng con đến với nhau trong tình Chúa. Xin cho chúng con biết cách để đến với nhau, biết can đảm để mời gọi anh chị em khác đến với chúng con, và đừng ngần ngại khi đón chào những anh chị em khác như Chúa đã không ngần ngại đón chào con. Qua Cursillo, chúng con chẳng hẹn mà cùng đến được với Chúa!

Thế là hết 1 tiếng họp nhóm và cũng vừa lúc người bạn trong xe text vì đợi quá lâu! ♡

tiếp theo trang 72... **KỶ NIỆM**

*hiến mạng vì tôi*", [Gl 2:20].

Mỗi Cursillista ở San Jose hay trên toàn thế giới hãy kiên trì sống theo gương mẫu của Thánh Quan Thầy, thì gia đình êm ấm hơn; Giáo Hội phát triển hơn; thế giới an bình hơn. Tôi thành tâm ước nguyện, với tuổi 25 dồi dào sức sống, nhiều hoài bão, năng động, đa tài và nhiệt huyết, Phong Trào Cursillo VNSJ chúng ta sẽ không thua kém gì những anh chị tại Mallorca năm 1940. Chúng ta cũng phải "tiến lên và hãy tiếp tục đi;" phải nói lớn cho thế giới ngày nay hiểu rằng: "Lương bổng mà tội lỗi trả cho người ta là cái chết thể xác và tinh thần đời đời." "Hãy ăn ở cho đứng đắn như người đang sống giữa ban ngày: không chèn chèn say sưa, không chơi bời phóng dăng, cũng không cãi cọ ghen tương. Hãy mặc lấy Chúa Giêsu Kitô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thỏa mãn các dục vọng" [Rm 13: 11-14].

Các Bạn rất thân mến,

Tôi "mới lên 8" mà mừng Phong Trào 25 tuổi, có khác nào một em bé mừng sinh nhật của người anh cả.

Với niềm vui chung, tôi xin được cùng vỗ tay và hát "Happy 25th Birthday Phong Trào Cursillo VNSJ" yêu dấu của chúng ta. Nguyện xin Thầy Chí Thánh ban ân sủng sung mãn cho Phong Trào chúng con trong tình yêu và quyền năng của Thầy.

Xin chúc mừng – Xin chúc mừng. ♡

Phaolô Trần Trọng Hiếu

# Tình Chúa Yêu Con

*Tình Chúa yêu con cao vời khôn ví  
Ngợi khen Ngài với tất cả trái tim  
Ngài thương con đã giáng thể làm người  
Thân khó nghèo chịu xỉ nhục khổ đau*

*Thánh Giá gỗ quằn quại vai đồi nặng  
Mão gai nhọn đâm nát thịt xương Cha  
Mầu nhiệm Thập Giá của tình yêu mến  
Ban cho đời ơn cứu độ trường sinh*

*Trên Thập Giá Ngài âm thầm chịu chết  
Cho nhân loại đang phạm nghịch Chúa Cha  
Giòng máu đào tuôn chảy dài không dứt  
Hiến trọn đời chỉ vì yêu thể nhân*

*Như giọt nước hòa tan trong rượu Thánh  
Kính dâng Ngài trọn vẹn cuộc đời con  
Bao gian nan nghịch cảnh cùng đau khổ  
Hiệp cùng Ngài dâng của lễ tình yêu*



Cảm nghiệm về mầu nhiệm Thập Giá nhân dịp lễ Quan Thầy  
Thánh Phanxicô thành Assisi

**Tôi cảm ơn mẹ tôi, là người đã bảo trợ tôi tới Khóa Ba Ngày! Tạ ơn Thầy Chí Thánh đã gửi quý anh chị Cursilistas cùng đồng hành với tôi trong Ngày Thứ Tư...**

## *một chuyến đi*

Phêrô Phạm Huy Dũng

**H**ai mươi lăm năm là một cột mốc xứng đáng ghi lại để nhớ. Một phần tư thế kỷ trôi qua thật là nhanh, nhưng tôi vẫn còn nhớ đến những kỷ niệm trong tim. Tôi nhớ đến những người trong gia đình và những ngày sum họp gia đình. Tôi nhớ đến những người bạn đã sinh hoạt với tôi. Tôi nhớ đến lúc vui chơi cũng như lúc bị thách thức trong cuộc sống. Tưởng nhớ lại những ngày tháng đã trôi qua, tôi cảm tưởng như là một chuyến đi hành hương, tìm một lý tưởng nào đó cho đời tôi.

Nhìn lại tiến trình hai mươi lăm năm qua, tôi nghĩ đến nguồn gốc. Khởi đầu cuộc hành



trình của tôi bắt nguồn từ nơi gia đình. Cha mẹ, anh em, và họ hàng tôi là những người chung sống và chia sẻ hoạn nạn với tôi trong cuộc sống. Tôi thành đạt như ngày hôm nay là do công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ và dưới sự nâng đỡ của những người trong gia đình. Cha mẹ dạy tôi kính mến Chúa và yêu người. Nhớ đến công ơn cha mẹ và những người thân, trong tâm tôi tràn đầy lòng biết ơn. Tôi nhớ đến câu tục ngữ về công ơn cha mẹ: “Công cha như núi Thái sơn nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.” Tôi ngậm ngùi vì đời của cha mẹ tôi sống gian nan nước mắt

như suối nguồn—loạn ly vì chiến tranh Việt Nam, di cư từ miền Bắc về miền Nam năm 1954; và trong biến cố năm 1975, cha tôi đã bị 13 năm tù đầy cộng sản, mất nhà cửa, và gặp nhiều thách thức trong cuộc sống. Tôi muốn nói với cha mẹ rằng tôi sẽ nhớ mãi công ơn sinh thành của cha mẹ. Chính ở nơi gia đình, tôi được đào luyện trong đức tin, đức cậy, và đức mến. Công ơn này, suốt đời tôi luôn ghi nhớ.

Nhớ đến những ngày sau năm 1975, gia đình tôi sống gian nan và lang thang nay đây mai đó — Long An, Mỹ Tho, Gia Kiệm.... Tôi nhớ đến năm 1980 vượt biên qua Thái

lan; thuyền chúng tôi trôi lênh đênh trên biển cả hai tuần — bị hải tặc đe dọa, cướp bóc, bị hãm hiếp, và bị trở thành nạn nhân đảo Ko-Kra. Nhưng rồi sau cùng, chúng tôi vẫn được bình yên đến tới bến bờ tự do và được tạm trú ở trại tị nạn Songkhla. Những kỷ niệm đau thương và sự khủng khiếp của những ngày ấy, tôi vẫn còn nhớ. Rồi chúng tôi được định cư ở tiểu bang Ohio, Hoa Kỳ. Đến năm 1986, gia đình tôi dọn về San Jose, California và đó cũng là nơi chúng tôi hiện đang sống cho đến tận bây giờ.

Sau 15 năm xa cách, đến năm 1990 cha tôi cũng đã được cộng sản cho ra tù. Sau khi

vượt biên khổ sở bằng đường bộ gian nan qua Thái Lan, cuối cùng ông đã được đoàn tụ với chúng tôi. Trong một khoảng thời gian khá dài, gia đình chúng tôi chung sống bình yên trong một mái ấm gia đình và hưởng được những ngày đầm ấm yên vui đầy tràn tiếng nói cười.

Tôi cứ tưởng rằng những ngày tháng trầm đã qua đi, nhưng rồi hai cha mẹ tôi đều bị bệnh tai biến mạch máu não. Mẹ tôi bị liệt và cha tôi qua đời để lại mẹ tôi thui hủi một mình với cơn bệnh. Mặc dù đời sống gặp nhiều thay đổi, nhưng chúng tôi vẫn hướng tới tương lai và hy vọng một ngày nào đó sẽ được sống hạnh phúc, không còn thấy chiến tranh hay biệt ly.

Mỗi chặng đường, tôi cảm thấy mình mạnh mẽ hơn. Theo từng chặng đường, ý nghĩ của tôi về cuộc sống và bản thân cũng thay đổi. Chính những thay đổi này, tôi tìm đến với Chúa, cầu xin Ngài giúp sức cho tôi bền vững đức tin. Tôi cảm nhận rằng Chúa là tất cả, là Người quan trọng nhất của đời tôi. Vì không có Chúa, dù tôi có tài năng cách nào cũng không làm được gì đáng kể. Nhìn lại những chặng đường qua, tôi tin rằng Chúa luôn đồng hành với tôi trong cuộc sống. Những biến cố đau thương trong cuộc sống là những bài huấn luyện tôi và nhắc nhở tôi tự mình kiểm điểm. Cũng giống như bài viết nổi tiếng “Dấu Chân Trên Cát” mô tả cuộc hành trình trong đời người, khi tôi gặp gian nan

hay trắc trở trong cuộc sống, Chúa đi đầu tôi đi. Những thách thức là những bài học hỏi quý giá, là hành trang chuẩn bị tôi cho cuộc hành trình sắp tới. Sau mỗi chặng đường khó khăn, tôi cảm thấy mình đã được trưởng thành hơn; tôi cảm thấy mình mạnh dạn và kiên trì hơn; và tôi cảm thấy mình cố gắng hơn. Có Chúa ở bên cạnh, tôi không lo sợ chi.

Những ngày tháng qua, Chúa luôn đi đầu tôi đi trong bình yên—trong ơn gọi làm dân Chúa, ơn gọi soi sáng gia đình, ơn gọi làm chồng, ơn gọi làm cha, và ơn gọi làm anh em. Ngài ban cho tôi phương tiện sống; ngài ban cho tôi cơ hội được học hành; ngài ban cho tôi có công ăn việc làm. Hơn nữa, Ngài lại gửi đến tôi những người bạn cùng đồng hành và giúp chúng tôi cùng nhau sống trong tinh thần Phúc Âm. Tôi tin Chúa đã hướng dẫn tôi đến tham gia giúp lễ nhà thờ, sinh hoạt ca đoàn, Thiếu Nhi Thánh Thể, và Phong Trào Cursillo. Những người bạn mà tôi được quen biết trên đường đời là hồng ân Chúa ban cho tôi. Tạ ơn Chúa đã ban cho tôi muôn vàn hồng ân! Tạ ơn Ngài đã ban cho tôi có một gia đình tuyệt vời, là vợ tôi và các con! Tạ ơn Ngài đã gửi đến những người bạn giúp tôi sống đức tin tốt hơn!

Nhìn lại chặng đường hai mươi lăm năm qua, tôi sống trong ơn trợ giúp của Thiên Chúa. Nhớ đến năm 1988, tôi là một sinh viên mới bước vào trường đại học, lúc Phong Trào

Cursillo ngành Việt Nam San Jose được thành lập. Chuyển tiếp một đoạn thời gian tới năm 2006, tôi dự Khóa Ba Ngày, khóa 30, tại Camp St. Francis. Tôi vẫn còn nhớ các anh trong Decuria Giacôbê—anh Bill, anh Châu, anh Đức, anh Hùng, anh Huy, anh Quân, và anh Thắng. Chúng tôi họp nhóm thường xuyên trong hai năm liên tiếp. Tôi nhớ đến các anh em trong nhóm Gioan, khóa 42—Thầy Hương, anh Hòa, anh Hùng, anh Trí, anh Phát, anh Thành Phát, anh Phong, và anh Vĩnh Anh—mà tôi hân hạnh được làm người trợ tá bàn. Các anh vừa học giỏi và rất tài năng lại có đức tin mạnh mẽ. Tôi rất khâm phục các anh!

Đáng đề cập tới là lòng quảng đại dân thân phục vụ Giáo Hội và tha nhân của Thầy Hương, chủng sinh St. Patrick Seminary và anh Thành Phát, hiện giờ đang tìm hiểu Ôn Gọi. Nơi các anh, tôi đã nhìn thấy tương lai rạng rỡ của Giáo Hội. Nhớ đến lúc ban đầu, tình bạn của chúng tôi còn xa lạ, nhưng qua những buổi họp nhóm cùng nhau cầu nguyện và chia sẻ, chúng tôi đã gọi nhau là “brother,” là anh em. Với tôi, các anh là ngọn đuốc soi đường cho cuộc hành trình của tôi. Cám ơn các anh đã cùng đồng hành với tôi!

Những năm sau Khóa Ba Ngày, tôi lại được hân hạnh trở lại Camp St. Francis làm trợ tá cho khóa học mới. Trong suốt bảy năm, tôi được điểm phúc hỗ trợ bạn tôi, là anh Duy, chị Tuyển, gia đình bác Minh, anh

Vĩnh, anh Phước, chị Phương, Cha Linh Hương Phong Trào, anh Tuấn, và chị Châu. Đó là những người bạn tôi; họ đã là những thành viên nhiệt tình, thiện chí, và quan tâm tới phong trào. Tôi tham gia làm trợ tá từ Khối Ấm Thực, Khối Phụng Vụ... cho tới Khối Giám Học. Tôi đã được phong trào giao trọng trách làm Rollista cho Rollo “Người Giáo Dân Trong Giáo Hội” và Rollo “Nghiên Cứu Môi Trường.” Còn Bản Tin Ultreya, tôi cũng có nhiều kỷ niệm. Những đêm không ngủ, tôi ngồi viết bài. Với tôi, bản tin là kỷ vật vô giá của phong trào, bao gồm những bài chia sẻ cảm nghiệm sống đức tin của quý anh chị Cursillistas. Mỗi quan hệ của tôi với phong trào vẫn chưa xong, mà lại còn thêm gấn bó khi tôi được quý anh chị trong phong trào tín nhiệm giao cho nhiệm vụ Trưởng Khối Truyền Thông của Phong Trào Cursillo VNSJ.

Hồi tưởng lại những ngày tháng qua, dường như có một sức mạnh nào đó đã thúc đẩy tôi tới phong trào. Tôi cảm ơn mẹ tôi, là người đã bảo trợ tôi tới Khóa Ba Ngày! Tạ ơn Thầy Chí Thánh đã gửi quý anh chị Cursillistas cùng đồng hành với tôi trong Ngày Thứ Tư, là ngày sau Khóa Ba Ngày. Sau khóa, tôi sống có Chúa, sống tinh thần Phúc Âm, tinh thần dẫn thân phục vụ, sống tinh thần trách nhiệm của một Kitô hữu, sống khiêm nhường, sống hy sinh phó thác, sống yêu thương, và sống trung thành với Đức Tin Công Giáo.

Làm sao tôi có thể quên được những lần sinh hoạt bên nhau? Nhớ lại những ngày tháng qua, tôi cảm thấy niềm vui lẫn lộn với những nỗi u buồn vì những ngày ấy giờ chỉ là kỷ niệm. Nhưng tôi mơ có một ngày nào, chúng ta sẽ hội ngộ và cùng nhau hát lên bài hát cảm tạ Thiên Chúa và chúng ta kể chuyện lại cho nhau nghe: Khóa Ba Ngày, sinh hoạt Trường Lãnh Đạo, sinh hoạt Đại Hội Ultreya, tĩnh tâm, họp nhóm, ngày Truyền Thống, ngày Tết Tất Niên, và những buổi picnics vui chơi. Tôi muốn nói với các bạn rằng tôi vẫn còn nhớ đến những ngày tháng chúng ta cùng nhau vui chơi chia sẻ với nhau trong tiếng khóc tiếng cười. Tôi nhớ tới email v-cursillo—bài chia sẻ Kinh Thánh và bài chứng nhân đức tin, lời cầu nguyện cho nhau, và lời cầu nguyện cho các linh hồn.

Phản ánh lại cuộc hành trình, Khóa Ba Ngày đã thay đổi tôi! Bây giờ, những danh dự, địa vị, bằng cấp học hành, quyền lợi..., tôi thấy không quan trọng cho đời tôi. Tôi nhận ra rằng mục đích chính của tôi là tìm kiếm nước Thiên Chúa. Phương pháp Khóa Ba Ngày đã thắp lên ngọn lửa đức tin trong tâm hồn tôi. Sau khóa, tôi nghĩ đến Chúa hằng ngày. Mỗi Thứ Hai, tôi thường tham dự Thánh Lễ vào giờ trưa và Châu Thánh Thể. Trên đường tới sở làm, tôi kiểm điểm lại hành vi của tôi và xin Chúa giúp tôi tự mình sửa đổi. Gia đình tôi đọc kinh tối hằng ngày và giúp nhau cầu

nguyện. Sau khi các con tôi bình yên giấc ngủ, tôi tâm sự với Chúa. Tôi cầu nguyện cho gia đình, bạn bè, và những người cùng sinh hoạt với tôi. Tôi cầu nguyện cho các linh hồn. Trước khi đi ngủ, tôi cảm tạ Chúa đã ban cho tôi muôn vàn hồng ân và tôi xin Ngài giúp tôi trước những sự cám dỗ, vì tôi yếu đuối.

Cuộc hành trình hai mươi lăm năm qua là một chuyến đi dài. Hai mươi lăm năm rồi cũng sẽ qua đi, nhưng di tích và tình bạn Phong Trào Cursillo ngành Việt Nam, San Jose đã được ghi lại trong Kỷ Yếu 25 Năm để nhớ và để lưu lại cho thế hệ mai sau. Tôi nhớ đến câu nói của một người bạn: “Không phải là một sự ngẫu nhiên mà anh có mặt ở nơi đây với gia đình chúng tôi.” Sự hiện diện của tôi và gia đình người bạn cũng là sự liên kết với đại gia đình Cursillo. Trong một gia đình chúng ta giúp nhau thi hành phương châm “Một tay nắm Chúa và một tay nắm anh chị em.”

Sau cùng, tôi xin cảm ơn quý anh chị những người tiên phong đã sơ khởi và thành lập ra Phong Trào Cursillo VN San Jose! Tôi cảm tạ ơn Chúa đã hướng dẫn tôi tới phong trào và gửi các anh chị Cursillistas cùng đồng hành với tôi trong Ngày Thứ Tư. Tôi cảm tạ ơn Chúa đã dìu dắt tôi đi bình yên trong thời gian qua. Tôi tin rằng, Chúa yêu thương tôi và Ngài sẽ hướng dẫn tôi đi bình yên tới nhà Cha trên trời. Đây là điểm đến cuối cùng của đời tôi. 🐣





# THÁNH PHAOLÔ - QUAN THẦY PHONG TRÀO CURSILLO

**P**hong Trào Cursillo Giáo Phận San Jose ngành Việt Nam mời Thánh Phaolô làm quan thầy cho phong trào. Là một Cursilista, tôi yêu mến truyền thống mừng bốn mạng của phong trào, nhất là Thánh Phaolô, một vị Thánh mà tôi thần tượng, vì lý tưởng tình yêu xã thân của ngài. Tôi cảm nghiệm được rằng, ngài rất gần gũi với tôi, một phần vì ngài là Quan Thầy của Phong Trào tôi yêu mến, phần khác vì ngài là hình ảnh của người Mỹ gốc Việt, những người có một lịch

María Nguyễn Bạch Tuyết

# HỌ GIẾT CHÚA KITÔ CHỈ VÌ HỌ MUỐN LÀM TẮT NGHẼN TIẾNG NÓI CỦA THIÊN CHÚA, NHƯNG NAY THÁNH PHAOLÔ THAY CHÚA KITÔ NHẬN LÃNH TRÁCH NHIỆM TIẾP TỤC CÔNG BỐ TẤT CẢ SỰ THẬT VỀ Ý CHÚA NHIỆM MẦU.

sử những cuộc chiến khốc liệt.

Người Kitô hữu biết đến Thánh Phaolô nhiều hơn bất cứ một vị thánh nào trong Tân Ước. Những tinh hoa đạo Chúa mà Thánh Phaolô đã soi rọi dạy dỗ và mở trí cho tôi thì quá nhiều, nên xin viết ra đây một phần công đức để kính dâng lên ngài lời tri ân, đã gìn giữ bầu cử và phù trợ cho Phong Trào Cursillo 25 năm qua trong bình an thắng tiến.

Thánh Phaolô sinh khoảng năm thứ 9 tại Thổ Nhĩ Kỳ, Tácxô, gốc Do Thái, dòng tộc

Benjamin mang tên là Saul, là công dân La-Mã. Lúc nhỏ ngài đến Giêrusalem theo học với một nhà thông luật danh tiếng là Gamaliel. Vì nhiệt thành với lề luật, ngài bắt bớ cộng đoàn Kitô hữu, ngài ủng hộ việc ném đá phó tế Stephanô. Đối với ngài lúc bấy giờ, luật Cựu Ước Do Thái là tất cả những gì phải triệt để tuân theo.

Sách Tông Đồ Công Vụ tường thuật cuộc trở lại của ngài trên đường Damas khoảng năm 36, trong khi ngài đi truy lùng bắt bớ những

người tin theo Chúa Kitô. Và ngài đã gặp gỡ Chúa Giêsu như sau: “Vậy đang khi ông đi đường và đến gần Damas thì bỗng nhiên có một luồng ánh sáng từ trời chiếu xuống bao phủ lấy ông. Ông ngã xuống đất và nghe có tiếng nói với ông: ‘Sa-un, Sa-un, tại sao ngươi bắt bớ Ta?’ Ông nói: ‘Thưa Ngài, Ngài là ai?’ Người đáp: ‘Ta là Giêsu mà ngươi đang bắt bớ. Nhưng ngươi hãy đứng dậy, vào thành, và người ta sẽ nói cho ngươi biết ngươi phải làm gì.’ Những người

cùng đi với ông dừng lại, sống sờ: họ nghe có tiếng nói, nhưng không trông thấy ai. Ông Saolo từ dưới đất đứng dậy, mắt thì mở nhưng không thấy gì. Người ta phải cầm tay đất ông vào Damas. Suốt ba ngày, ông không nhìn thấy, cũng chẳng ăn chẳng uống gì” (TĐCV 9:3-9).

Chúa sai ông Khanania đến đặt tay trên Saul để làm cho ông thấy lại được. Và từ đó ngài được Chúa Thánh Thần khai sáng và được giải thoát khỏi cảnh mù lòa thân xác và cả mù lòa tâm trí nữa. Khi được chữa lành đôi mắt, ngài được rửa tội lấy tên là Phaolô. Từ đây ngài đã đoạn tuyệt với tên Saul xưa cũ (dù rằng đây là tên của dòng tộc danh giá Benjamin) và ngài cũng đã mai táng những lề luật chết trong văn tự và những lề luật khắc trên bia đá, để trở dậy tin vào luật Sống, là Chúa Kitô chịu đóng đinh, chịu chết và sống lại.

Khi đọc thư của Thánh Phaolô, chúng ta nhận ra được ngài là một nhà tư tưởng thần học của Giáo Hội tiên khởi, thừa hưởng những gì là tinh hoa tổng hợp của đa văn hóa: Do Thái, Hy Lạp, La Mã. Ngài biết nhiều thứ tiếng.... Nhưng, những trí thức kiến thức của thánh nhân chỉ là thứ yếu. Cái chính yếu là, ngài có một sức mạnh tinh thần lớn lao, một ý chí mạnh mẽ, một đạo lý rõ ràng sáng tỏ theo Tin Mừng Cứu Rỗi.

Thánh Phaolô xuôi ngược khắp miền Đông Á và Hy Lạp, lập nên nhiều giáo hội địa

phương, ngài theo dõi nâng đỡ các cộng đoàn bằng các cuộc viếng thăm, rao giảng... Cả những lúc chịu cảnh tù ngục ngài cũng không ngừng thi hành sứ vụ Chúa trao phó, bằng cách đem Lời Chúa, Phúc Âm qua thư từ, tức là 13 Thánh Thư của ngài gửi cho các giáo đoàn. Ngài đã phải qua bao gian nan thử thách, khó khăn, chịu bắt bớ giam cầm... Nhờ ngài mà đức tin được triển nở khắp vùng Địa Trung Hải.

Với trái tim khối óc của Thánh Phaolô, Thánh Thần Thiên Chúa đã thực hiện một Bản Tuyên Ngôn từ Trời cho nhân loại, nó vượt cả không gian lẫn thời gian, nó là ngôn ngữ của những người không có tiếng nói, nó vang dội khắp hoàn cầu... từ hoàng cung cấm điện cho tới hang cùng ngõ hẻm. Lời ngài phát ra là Lời của Thiên Chúa, là Lời của Sự Sống, để nói thay cho những kẻ cùng khổ, xiềng xích, kỳ thị áp bức tù đày, như trong thư gửi Tín Hữu Côlôxê một cách rõ ràng dứt khoát: Giáo Hội là Giáo Hội của toàn thể nhân loại, phải mangƠn Cứu Chuộc của Chúa đến cho mọi người, không phân biệt... *“Từ đây không còn phân biệt Hy Lạp hay Do Thái, cắt bì hay không cắt bì, man di, mọi rợ, nô lệ, tự do... nhưng chỉ có Đức Kitô là tất cả và ở trong mọi người”* (Col 3: 11).

Đó là bản tuyên ngôn từ trời để giải phóng cho tất cả mọi con người nhân loại, với Tin Mừng cứu độ của Chúa khiến ai ai cũng đều bình đẳng, đều có quyền như nhau để được Giáo Hội giúp đỡ cõi

bỏ xiềng xích tội lỗi tự do hướng về nước trời.

Những điều Thánh Phaolô công bố đã làm đảo lộn giai cấp thống trị của quyền lực thế gian... Họ giết Chúa Kitô chỉ vì họ muốn làm tắt nghẽn tiếng nói của Thiên Chúa, nhưng nay Thánh Phaolô thay Chúa Kitô nhận lãnh trách nhiệm tiếp tục công bố tất cả sự thật về ý Chúa nhiệm mầu.

Khởi đầu được Chúa sai đi, Thánh Phaolô đã bị tấn công bủa vây từ nhiều phe phái: Người Kitô theo giáo quyền Kêpha (Phêrô) thì nghi ngờ ngài, người Do Thái bảo thủ sẵn đuổi, tiêu diệt khai trừ, người La Mã do Tổng Đốc Damascus cũng muốn bắt ngài...

Thật giống làm sao những người dân Việt chúng ta đã chịu trong gần suốt bốn thập niên qua... Thật vậy, lịch sử Việt đã gắn liền với lịch sử thánh của Giáo Hội Chúa.... Dân Việt cũng bị tàn sát giết chóc tù tội nghi kỵ, để rồi mang thân khổ sai nơi rừng sâu nước độc, nơi vùng xa kinh tế mới, dân công, đào kinh đắp đập, nước cuốn xác trôi... Tôi thường tìm dịp để nói và viết về Thánh Phaolô, nhất là mỗi khi Phong Trào Cursillo kỷ niệm ngày bốn mạng, vì ngài và phong trào là niềm tự hào của tôi... Phong trào có nhiều Cursillistas sống theo gương của Thánh Phaolô trong cuộc đời thường như Đức Tổng Giám Mục Philippê Nguyễn Kim Điền, trong tù như Đức Hồng Y Thuận, như Cha Tadeô Nguyễn Văn Lý, như nhiều

*tiếp theo trang 85...*

# Góp Ý Sinh Hoạt Ultreya

Vào chiều Chủ Nhật, 27/10/13, đáp lời mời của Trưởng Khối Hậu và VPĐHPT, 33 Cursillistas đã tham dự một phiên họp đặc biệt hơn hai tiếng đồng hồ, để thảo luận việc cải tiến chương trình sinh hoạt Ultreya. Chị Lê Minh Tuyết đã ghi lại các điểm chính đã được nêu ra và thảo luận, như sau:

Sau kinh nguyện khai mạc, anh Trần Hiếu, CTPT, trình bày khái quát hiện có nhu cầu điều chỉnh chương trình sinh hoạt Ultreya nhằm thu hút đông đảo hơn anh chị em PT tham gia.

Anh Bùi Quang Hùng, Trưởng Khối Hậu, trình bày sơ lược những điểm căn bản của hoạt động Ultreya theo đúng sách lược của PT.

Các câu hỏi đã được nêu lên:

1. Có cần thay đổi ngày giờ sinh hoạt Ultreya không?
2. Cải tiến các mục chính của Ultreya?

## Ý KIẾN CỦA CÁC ANH CHỊ PHÁT BIỂU:

### Anh Lô

Nên tìm nguyên nhân sâu xa của vấn đề: Đề tài Ultreya thiếu hấp lực? Vì bận rộn? Thiếu hỗ trợ của người cũ đối với người mới? Để có nhiều người tham dự Ultreya, nhóm cũ bảo trợ nhóm mới, giúp hướng dẫn họ trong 6 tháng. VPĐH cần có phản ảnh và chương trình hành động sau

các cuộc họp thảo luận hoặc khi lấy ý kiến chung.

### Anh Dũng

Cần đề tài hay nhằm thu hút giới trẻ. Sinh hoạt thiếu hấp dẫn nên nhiều người không tham dự. Giao công tác cho từng nhóm, khi có công tác họ sẽ tham dự.

### Chị Hồng Mỹ

Quá nhiều buổi sinh hoạt trong một tháng và thời gian kéo dài. Cần làm ngắn gọn. Kêu gọi các anh chị trưởng nhóm tích cực gọi mời các anh chị đi tham dự đại hội Ultreya.

### Chị Mẫu

Đại hội Ultreya đã không được quảng bá rõ ràng và rộng rãi trong Phong Trào, nhất là đối với các Tân Cursillistas.

### Chị Bạch Tuyết

Các tham dự viên chán vì bị ở thế thụ động, chỉ ngồi nghe. Cần chia công việc cho nhiều người, nhiều nhóm, như trong khóa Ba Ngày. Mời các liên nhóm phụ trách. Cần ca hát vui tươi.

### Anh Bá

Thánh lễ cần ngắn gọn để có thêm giờ thăm hỏi làm thân quen với mọi người. Cần một không gian thoải mái lôi cuốn hơn như ở công viên hay những nơi có cây cối. Nên có nhiều giờ để chia sẻ.

### Anh Cao

Thiếu sự nhắc nhở động viên nhau đi tham dự đại hội. Đề tài không hấp dẫn. Cần thêm sự nhắc nhở. Chú ý đề tài cho hấp dẫn.

### Anh Tân

Quá nhiều buổi họp trong một tháng. Nên xen kẽ sinh hoạt Trường Lãnh Đạo và đại hội Ultreya. Chia công tác cho nhiều người nhiều nhóm. Khối Hậu cần họp cứ 2, 3 tháng một lần với các anh chị trợ tá bàn để trao đổi, học hỏi lẫn nhau.

### Chị Mai

Nhờ tình bạn trong PT giúp dìu dắt nhau nên bản thân thấy gắn bó với sinh hoạt PT. Nên phát huy tình bạn.

### Chị Ánh Hồng

Không nên có quá nhiều đề tài trong sinh hoạt. Cần chọn những trợ tá bàn có kiên nhẫn, hy sinh, uy tín để hướng dẫn các nhóm, nhất là nhóm mới. Cần có các buổi họp cho trợ tá bàn. Các nhóm nên họp chung với nhau. Cần sự hoà đồng giữa già và trẻ.

### **Anh Hải**

Bản khoản sinh hoạt rời rạc vì đề tài thiếu lôi cuốn. Đa số ở thể bị ngồi nghe, không học hỏi gì hay. Cần tìm đề tài hay và post đề tài lên email. Trưởng nhóm cần kêu gọi mọi người đi tham dự.

### **Anh Mỹ**

Ultreya không được quảng bá rộng rãi. Đường như Ultreya chỉ dành cho các vị VIP. Không nhận được email của phong trào.

### **Chị Hồng Tú**

Nên thay đổi giờ hoặc sáng hoặc chiều để không bị mất hết một ngày. Thiếu sự tham dự của các trưởng nhóm trong các buổi họp quan trọng. Khối Hậu cần chia công tác cho 2 người một nam, một nữ để kêu gọi các trưởng nhóm. Giao công tác cho các trưởng nhóm nhằm thông báo cho mọi người về các buổi sinh hoạt của phong trào. Giờ giải lao dài hơn để có dịp thăm hỏi nhau. Mỗi năm nên có một buổi sinh hoạt ngoài trời dành cho phong trào.

### **Chị Nguyệt**

Các Tân Cursilitas cần được đón tiếp ân cần hơn để họ thấy

có tinh thần và làm quen với các sinh hoạt của phong trào. Các nhóm cũ nên tạo cơ hội nối kết với các nhóm mới. Giờ giải lao rất quan trọng nên kéo dài thêm.

### **Anh Phẩm**

Nên bỏ thánh lễ để có thêm thời giờ kết thân, làm quen với mọi người. Cần có không gian rộng rãi để giao tiếp, trao đổi.

### **Chị Tracy**

Bỏ thánh lễ giới trẻ sẽ không tham dự Ultreya. Trưởng nhóm cần nhắc nhở nhóm mình về các sinh hoạt của phong trào. Cần ấn định một ngày cố định trong tháng cho đại hội.

### **Anh Thuỷ**

Nên mời các cha giảng các đề tài hay cho đại hội. Nên nhắc nhở nhau về các sinh hoạt của phong trào.

### **Chị Phương**

Ultreya nên chấm dứt trước 2 giờ vì nhiều anh chị trẻ có con nhỏ cần tham gia sinh hoạt khác sau 2 giờ chiều.

### **Anh Việt Hải**

Cần một công tác dành cho giới trẻ nếu bỏ thánh lễ. Trợ tá bàn rất quan trọng trong vai trò khích lệ, đôn đốc các anh chị em tham dự Ultreya. Chọn trợ tá bàn là một việc rất quan trọng.

### **Chị Hoa**

Không nên bỏ thánh lễ, nên làm ngắn gọn lại. Anh Hùng có danh sách các trưởng

nhóm, liên nhóm... và nên giao công tác cho các trưởng nhóm để gọi mời. Tốt nhất nên gọi mời qua tiếp xúc cá nhân và nói điện thoại. Không nên lệ thuộc quá nhiều vào email hàng loạt.

### **Chị Kim Tuyến**

Chia công tác hàng tháng cho nhiều người. Cần một chương trình cho giới trẻ. Họ có thể trình bày đề tài bằng trình diễn kịch. Cần giới thiệu chương trình của đại hội qua email.

### **Chị Phương (khoá 45)**

Ultreya không hay như khoá 3 Ngày. Cần nhiều sinh hoạt linh động cho mọi người như khoá 3 Ngày.

### **Chị Thuý**

Cần có một nhóm chuyên môn đón tiếp các anh chị mới. Giao công tác cho từng nhóm, tránh một vài cá nhân làm nhiều công việc, kể cả làm MC cho sinh hoạt Ultreya.

### **Anh Phan**

Xin một Ultreya dành riêng cho hai khoá mới.

Sau khi các ý kiến được đúc kết, buổi họp đã đi đến những đề nghị sau với sự tán đồng của VPĐH/PT:

- Ultreya bắt đầu từ 11:00 sáng và kết thúc lúc 2 giờ chiều. Trong tháng 11 và tháng 12/2013 Ultreya nhằm vào Chủ Nhật đầu tháng.
- Duy trì thánh lễ; thánh lễ trước sinh hoạt, khởi sự lễ

đúng 11 giờ.

- Thánh lễ xin được làm ngắn gọn và đúng giờ. Xin quý cha nhấn mạnh thêm những nét đặc thù cho người Cursillistas trong bài giảng sau Phúc Âm.
- Ca đoàn hát 4 bài trong thánh lễ: đầu lễ, dâng lễ, rước lễ, và kết lễ. Không hát bộ lễ. Cũng không đọc thêm kinh hạt trước hoặc sau thánh lễ.
- Thêm thừa tác viên trong thánh lễ.
- Giờ giải lao được gia tăng thêm.
- Thành viên Văn Phòng Điều Hành sẽ giao tiếp cá nhân nhiều hơn với mọi người trong giờ giải lao, nhất là với các anh chị mới.
- Thức ăn nhẹ trong giờ giải lao sẽ được chú ý hơn, ngon hơn.
- Tháng 12, 2013 sẽ khởi sự có nhóm chia sẻ và điều hành chương trình đại hội.

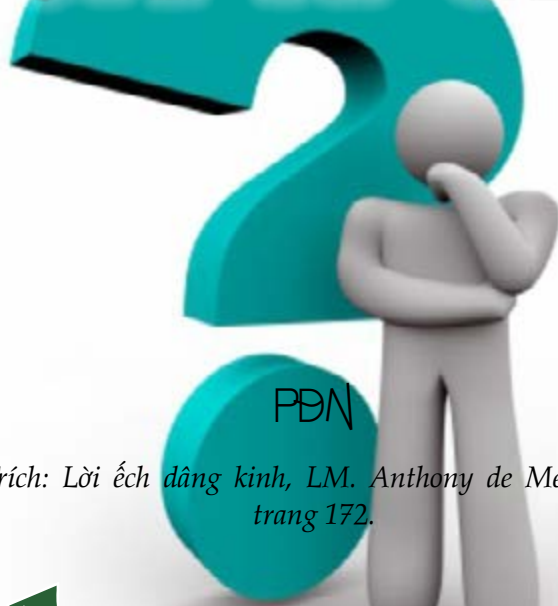
Bắt đầu năm 2014:

- Ultreya sẽ làm vào Chủ Nhật thứ nhất của mỗi tháng, từ 11 giờ sáng đến 2 giờ chiều, cũng tại TTCG.
- Sẽ có một nhóm nhiều MC để điều hành các buổi Ultreya. Các MC sẽ được thay đổi thường xuyên nhằm đào tạo thêm nhân sự.

Buổi họp kết thúc lúc 6:50 chiều, trước giờ sinh hoạt Trường Lãnh Đạo.

Ghi biên bản,  
**Lê Minh Tuyết**

# tôi là ai?



Trích: Lời ếch dâng kính, LM. Anthony de Mello, SJ;  
trang 172.



Một phụ nữ hôn mê và ở trong tình trạng chết lâm sàng. Trong mơ màng bà bỗng thấy mình bị đưa tới tòa phán xét.

Có tiếng hỏi:

- Bà là ai?

Người phụ nữ thưa:

- Tôi là phu nhân của ông Thị Trưởng.

- Ta không hỏi bà là vợ của ai, nhưng ta hỏi bà là ai?

- Tôi là mẹ của bốn đứa con.

- Ta không hỏi bà là mẹ ai, nhưng hỏi bà là ai?

- Tôi là một giáo viên.

- Ta không hỏi về nghề nghiệp mà hỏi bà là ai?

Người phụ nữ vẫn tiếp tục với những câu trả lời không thỏa đáng:

- Tôi là Kitô hữu.

- Ta không hỏi về tôn giáo, ta hỏi bà là ai?

- Thưa tôi đi lễ hằng

ngày, và luôn giúp đỡ người nghèo.

- Ta không hỏi bà làm được gì, chỉ hỏi bà là ai?

Người phụ nữ mãi không đáp ứng đúng với câu hỏi của vị quan án, vì thế bà bị trả về thế gian. Lúc hồi tỉnh và thoát khỏi cơn bệnh, bà đã quyết định phải tìm cho ra ý nghĩa bản thân mình và điều đó khiến cuộc sống bà thay đổi hẳn. ♡

tiếp theo trang 82 **THÁNH PHAOLÔ**

chiến sĩ VNCH trong trại “cải tạo”, như các bạn...

Tôi ước ao được sống đời ơn gọi trọn vẹn theo linh đạo Cursillo với gương Thánh Phaolô: “Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi” (Gal 2:20). Vì như thế, tôi biết rằng: “Với Đấng ban sức mạnh cho tôi, tôi chịu được hết” (Phil 4:13). ♡

những bước đường  
THEO

CHÚA

Elizabeth Lưu

**Qua những đau khổ,  
gian nan đó mà tôi tìm  
được cái hạnh phúc  
có Chúa và cái bằng  
an vô giá ngày nay.**

Tôi được chào đời trong một gia đình ngoại đạo. Cha tôi là một nhà Nho nghiêm khắc, có phần độc tài. Mẹ tôi là một Phật Tử thuần thành, hiền thực. Mẹ thường ăn chay, đọc kinh gõ mõ mỗi sáng.

Anh chị em tôi lớn lên được dạy dỗ trong khuôn phép luân lý Nho giáo của cha tôi. Vậy mà anh chị em chúng tôi đều được cha tôi gửi vào học các trường Công Giáo. Gia đình tôi không giàu có, nên các cô chú đều khuyên cho các con đi học trường công để đỡ gánh

tài chánh gia đình. Bà cô tôi làm giám thị trường Đồng Khánh Huế, trường nữ trung học công lập danh giá nhất ở thành phố Huế, sốt sắng lo hồ sơ cho chị em chúng tôi thi vào trường này. Nhưng không ai cản được quyết định của cha tôi. Cha tôi rất tin tưởng vào việc giáo dục của các trường đạo do các tu sĩ Công Giáo đảm nhiệm.

Thời gian theo học tại trường đạo, anh chị em tôi lần lượt được cha tôi cho phép học đạo để chịu phép Rửa Tội, chỉ trừ người chị cả. Được sự chăm lo hướng dẫn của các Soeurs, chúng tôi giữ đạo rất tốt.

Dù là một Phật tử mộ đạo, mẹ tôi không bao giờ ngăn cản mà còn nhắc nhở chúng tôi đi lễ nhà thờ. Mỗi lần nhà có cúng giỗ ông bà, mẹ tôi thường để dành phần ăn riêng chưa cúng cho chúng tôi. Thời ấy luật đạo cấm người có đạo không được ăn thức ăn đã cúng rồi.

Lúc được Rửa Tội, tôi mới bảy tuổi. Thú thật tôi rất vui mừng, hoan hỉ chỉ vì vào đạo mới được tham dự vào hội đoàn, được sinh hoạt vui chơi, văn nghệ ở nhà thờ.

Những ngày Lễ Đức Mẹ vào Tháng Năm Mân Côi, tôi được vào đoàn ca múa. Tôi mặc áo đầm trắng, đầu đội vòng hoa trắng theo đoàn rước kiệu quanh sân nhà thờ. Đêm Giáng Sinh được làm thiên thần với đôi cánh lấp lánh ánh sao. Ôi hãnh diện làm sao! Bao cặp mắt của bạn bè đồng lứa tuổi đang nhìn trầm trồ và mơ ước. Vui nhất là những ngày

trước lễ, tôi quên ăn, bỏ cả ngủ đến nhà các Soeurs tập dượt. Tôi nghĩ lúc ấy tôi theo đạo vì những lý do này.

Những ngày tháng êm đềm, ngây thơ của tuổi trẻ cùng với tình cảm yêu thương của quý Soeurs, của bạn bè dành cho chúng tôi không thể kéo dài mãi mãi.

Công việc làm ăn của cha tôi bỗng chốc bị suy sụp, thất bại nặng nề. Gia đình phải thu xếp việc nhà, rời xứ Huế vào Nha Trang để lập nghiệp tìm cách sinh sống mới. Chúng tôi vô cùng luyến tiếc thành phố cũ, đã cho biết bao kỷ niệm, bao ân tình khó quên.

Từ đây, tôi xa trường đạo, xa nhà thờ, xa các Cha, các Soeurs kính yêu để làm quen dần với hoàn cảnh mới. Tuy vậy, chúng tôi vẫn giữ đạo và đi lễ hằng tuần. Nhiều khi cũng cảm thấy lạc lõng cô đơn nơi xứ lạ.

Khi vào tuổi trưởng thành, tôi luôn cầu xin Chúa cho tôi được có những bạn tốt cùng tôn giáo giúp tôi giữ niềm tin và vui sống đạo. Nhất là cho tôi gặp một người bạn trai ngoan đạo, có thể là người bạn đời trong tương lai để cùng nhau hướng về Chúa và trung thành với Chúa trọn đời. Sống trong một đại gia đình ngoại đạo, tôi thấy mình nguội lạnh chỉ biết giữ lễ luật đạo qua ngày.

Cuộc sống theo dòng đời trôi đi với những ước mơ thầm kín trong lòng. Sao Chúa không nhậm lời cầu xin của tôi. Với cạm bẫy xã hội, có lúc tôi chịu thua vì tình cảm yếu đuối

của mình. Nhưng dường như có một sự sắp xếp che chở nào đó, Chúa không để tôi xa Ngài. Tôi thấy vững tin và hãnh diện là người Kitô hữu. Tôi tin rằng Chúa không từ chối và không để tôi thất vọng.

Sau khi tốt nghiệp Sư Phạm, tôi được bổ nhiệm dạy học ở một trường quận, thuộc tỉnh Khánh Hòa. Trường xa thành phố Nha Trang nên tôi phải trọ ở một nhà gần trường cho tiện. Cha mẹ tôi lo ngại vì con gái lớn mà ở xa nhà một mình. Ông bà cứ thúc hối và bắt tôi phải lập gia đình. Tôi lờ đi nhiều lần vì không muốn mất tự do, và hơn nữa tôi chưa gặp được người vừa ý.

Năm 22 tuổi, cha tôi tự ý sắp xếp cuộc hôn nhân vội vàng cho tôi. Không thể cãi lệnh cha mẹ, tôi vâng lời với điều kiện: tôi không phải lạy bàn thờ Phật, tôi được tự do đi nhà thờ.

Không biết Chúa dẫn tôi đi phương hướng nào? Tôi đang bơ vơ giữa ngã ba đường.

Hai tháng sau, tôi gặp mặt và trò chuyện đôi chút với người bạn đời tương lai. Một lễ cưới được tổ chức với đông đủ bà con hai họ. Ba tôi rất vui vì chọn được chàng rể ngoan hiền, hợp ý ông.

Hai bên nội ngoại không ai có đạo, không biết luật đạo, và cũng vì quá bất ngờ nên tôi không có làm phép cưới theo giáo luật Công Giáo.

Sau ngày cưới, tôi phải xin chuyển nhiệm sở, theo chồng về sống ở miền Lục Tỉnh. Lần này tôi còn đi xa nhà hơn nữa. Tôi bơ vơ với đất lạ, người lạ.



Tôi bỡ ngỡ, vụng về bới bốn phần mới, nếp sống mới mà tôi chưa bao giờ nghĩ tới.

Cuộc sống gia đình nhỏ của chúng tôi ở xa cả hai bên nội ngoại. Tôi vừa đi dạy vừa lo con nhỏ, vừa lo nhà cửa. Tất cả việc làm hằng ngày đã chiếm hết thời gian của tôi. Vì bận rộn, vì không ai nâng đỡ, tôi bỏ nhà thờ hồi nào không hay. Tôi đã thật sự quên Chúa, bỏ Chúa ra khỏi cuộc đời tôi.

Cuối năm 1970, tôi hoán chuyển về Sài Gòn vì cha mẹ, các anh chị tôi đã dọn về Sài Gòn từ lâu. Thời gian này các Cha, các Soeurs có tìm liên lạc

thảo, kê khai lý lịch cá nhân. Không biết sức mạnh nào nhắc nhở, tôi không do dự ghi ngay vào tờ lý lịch, Tôn giáo: Thiên Chúa Giáo, mặc dù tôi đã bị rớt đạo, và bỏ nhà thờ hơn 10 năm. Vài đồng nghiệp thấy vậy, ngạc nhiên hỏi tôi: “Bộ bà là người Công Giáo hả? Vậy mà dạy cùng chung trường đã lâu, tôi có biết đâu? Nay, tụi cộng sản ghét Công Giáo lắm đó. Cứ ghi là không tôn giáo cho xong, không ai biết đâu.” Tôi không trả lời, chỉ bình thản ghi theo ý mình.

Những năm sau 1975, đời sống người dân ở miền Nam

Trong những ngày tháng âu lo chờ đợi này, tôi và vài bạn cùng hoàn cảnh thường đến nhà thờ cầu nguyện xin ơn bằng an cho người ra đi. Đền Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp và Nhà Thờ Đức Mẹ Bình Triệu là nơi nhiều người lui tới tập nập với hoa tươi, đèn nến nghi ngút khói hương.

Nhà chỉ còn hai mẹ con, không khí vắng vẻ đến lạnh lẽo. Trống vắng quá, tôi thường lang thang ở Đền Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp Kỳ Đồng. Qua sự chỉ dẫn của người bạn, tôi tìm gặp Cha Bạch Văn Lộc, Dòng Chúa Cứu Thế, và trình

## ...dường như có một sự sắp xếp che chở nào đó, Chúa không để tôi xa Ngài.

với tôi. Tôi tránh và từ chối viếng thăm các ngài. Tôi sợ nghe những lời khuyên bảo mà tôi không thể làm được. Mỗi lần nhớ lại chuyện này, tôi xấu hổ vì đã nặng tội với Chúa và làm mất lòng các ân nhân cũ.

Sau ngày mất nước 30/4/1975, cộng sản miền Bắc đã cưỡng chiếm miền Nam Cộng Hòa. Nhân viên tất cả mọi ban ngành phải học chính trị. Ngành giáo dục bị học nhiều nhất vì mỗi năm có ba tháng hè dài đằng đẵng. Ngày nào vào học, giáo viên chúng tôi cũng phải viết bản kiểm

còn ở lại rất khốn khổ cả tinh thần lẫn vật chất. Tiền để dành ngày càng cạn, phải sống trong chịu đựng, sợ sệt, lo âu. Gia đình nào có điều kiện, âm thầm lén lút liên lạc tìm đường vượt biên ra nước ngoài. Gia đình tôi cũng trải qua những giây phút hồi hộp trốn tránh đó.

Năm 1981, sau bao lần bị mất mát tiền bạc, sống chui nhủi để thoát thân. Cuối cùng gia đình tôi cũng có người đến được bến bờ tự do, nhưng không trọn vẹn vì tôi và đứa con trai út bị kẹt, may mắn là không bị tù và mất việc làm.

bày hoàn cảnh. Ngài đã hướng dẫn và giúp đỡ, cho tôi được nhận lại các Bí Tích Thánh để trở về Nhà Chúa, như đứa con hoang đàng bỏ nhà ra đi từ lâu.

Dòng Chúa Cứu Thế là nơi giáo dân đến học hỏi Kinh Thánh, Giáo Lý... cũng là nơi hội họp các đoàn thể, hội nhóm, là điểm hẹn của các bạn làm việc thiện. Tôi quen được một nhóm bạn trẻ, họ là những người trẻ, có thiện chí, là bác sĩ, nha sĩ, dược sĩ đã tình nguyện hy sinh thời giờ, tiền bạc, công sức đạp xe đến những vùng người nghèo khổ, bệnh tật để

khám bệnh, phát thuốc, chuyện trò an ủi...

Việc làm cao quý và vô vụ lợi này, đã đánh động lòng tôi. Tạ ơn Chúa, ở các em tôi đã tìm thấy một tình yêu mới, một mục đích mới, một hạnh phúc, biết cho đi mà không mong được trả lại.

Ơn huệ này chỉ được lãnh nhận từ Chúa khi lòng chúng ta biết mở rộng để đón Ngài.

Gần cuối niên khóa 1981-1982, tôi đang dạy học ở lớp thì được giấy mời đến Phòng Giáo Dục Quận 3, gặp chị trưởng phòng nhân viên làm việc.

Trưa hôm đó, tôi xuống ngay phòng giáo dục. Chị trưởng phòng đưa cho tôi tờ giấy quyết định nghỉ việc, lý do: "Đương sự tự nguyện xin nghỉ việc."

Tôi ngạc nhiên vì quyết định bất ngờ và bịa đặt ấy. Tôi trả lại giấy và hỏi: "Tôi không làm đơn xin nghỉ dạy, tại sao lại có quyết định này? Xin chị làm sáng tỏ vấn đề." Chị trưởng phòng trả lời, "Đó là chính sách nhà nước. Chồng con chị vượt biên, chạy theo đế quốc Mỹ, có tội với nhà nước. Chị thiếu đạo đức cách mạng nhưng nhà nước khoan hồng, cho chị nghỉ dạy để làm gương cho những người sau."

Tôi không muốn nghe thêm lời dạy đạo đức con vẹt của họ. Tôi cứ về trường, tiếp tục dạy vì học sinh đang trong mùa thi hết cấp.

Ba ngày sau, tôi lại nhận quyết định lần thứ hai, cũng vẫn nội dung lặp lại đó.

Tôi xuống phòng làm việc. Chị trưởng phòng rất dịu dàng

thuyết phục tôi nên viết đơn xin nghỉ việc, để khỏi rắc rối về sau. Chị cho tôi biết có hai thư tố cáo, chụp mũ chính trị cho tôi. Chồng con đi Mỹ, tôi ở lại làm CIA, thường liên lạc các Nhà Thờ Công Giáo, quyến rũ bạn bè theo đạo, đó là tội phản động. Tôi không thể dạy học được vì chống lại chính sách nhà nước.

Không thể nói gì hơn, tôi đồng ý nghỉ việc, nhưng xin sửa lại trong giấy quyết định là lý do: "Thừa hành lệnh nhà nước, buộc tôi phải nghỉ dạy", chứ tôi không tự nguyện xin nghỉ dạy. Tôi thôi việc ngay ngày hôm đó với nỗi buồn uất ức không nói lên được.

Lòng tôi ngao ngán, tôi không buồn vì mất việc mà vì tôi thương học trò bé nhỏ thơ ngây của tôi. Chỉ còn nửa

tháng là nghỉ hè, thế mà tôi không thể lo cho các em trọn vẹn một năm học cuối cấp.

Tạ ơn Chúa, may mắn là tôi đã trở về với Chúa. Tôi thấy được sự an ủi, nâng đỡ trong tình yêu Chúa.

Chuyện bên ngoài chưa nguôi, thì những tin xấu lại dồn dập đến với gia đình.

Tôi tìm về với Chúa thì Chúa lại cho tôi thêm thử thách nữa. Buồn quá, tôi ghi tên học các lớp Giáo Lý Thánh Kinh, Thánh Tâm. Thời gian còn lại tôi lặn xả vào việc thiện. Tôi đi nhiều nơi, tôi làm nhiều việc, tôi tìm vui trong công việc.

Hai năm sau khi tôi trở lại với Chúa, bà Claudia bề trên Dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm Phú Xuân Huế, người đã nâng đỡ, dẫn dắt và xin phép cha mẹ

---

**...tôi luôn cầu xin trung thành với Chúa và phải biết tìm hiểu ý Chúa trong mọi việc, dù tốt hay xấu, sướng hay khổ, vui hay buồn, thành công hay thất bại.**

cho chị em chúng tôi được chịu Phép Thánh Tẩy làm con Chúa năm xưa, nay bà lại tìm đến tôi. Tôi không tránh bà nữa mà vui mừng vì có dịp gặp gỡ chia sẻ tâm tình. Bà ngỏ lời mời tham dự công việc truyền giáo ở miền Cao Nguyên.

Thật đúng lúc, tôi nhận lời liền, hăng hái theo bà lên Pleiku, ở lại với bà và các Soeurs trẻ một thời gian ngắn. Tôi được ưu đãi vì đã sinh hoạt chung với các Soeurs trong các giờ kinh phụng vụ, giờ làm việc, ăn nghỉ. Tôi theo các Soeurs đi vào các xóm nghèo, các buôn làng xa hẻo lánh của dân tộc thiểu số.

Những buổi sinh hoạt, những buổi cơm chung, trong câu chuyện vui, ai cũng ca ngợi Pleiku bằng câu: "Pleiku đi dễ, khó về."

Thật vậy, lần đầu tiên đến đây, khi về lại thành phố, tôi bị "tương tư" rồi.

Tôi mê con người chất phác hiền lành của họ, mê thành phố nhỏ đẹp, những con đường đồi dốc nên thơ, những buôn làng hẻo lánh, nghèo đói nhưng giàu tình thương và có niềm tin mãnh liệt.

Sau chuyến thăm, về lại Sài Gòn, tôi quảng bá, quyến rũ một số bạn theo tôi. Mỗi lần lên, lại có một số bạn mới. Cho đến nay hơn 20 năm xa quê tôi về thăm lại, vẫn còn những người bạn ấy, nay tuy tuổi đã cao nhưng vẫn trung thành với Pleiku.

Mặc dầu những chuyến đi có vất vả nhưng ai cũng thấy lòng bằng an hạnh phúc. Chúng tôi thường chia sẻ với

nhau: *"Chúng ta phải cảm ơn các anh chị em dân làng mới đúng. Họ chính là người đã cho chúng ta những niềm vui nhẹ nhàng, những nụ cười đơn sơ thành thật, một đức tin tuyệt đối vào Chúa quan phòng, khó tìm thấy ở miền xuôi chúng ta."*

Giờ đây, hồi tưởng lại những sự việc đã xảy ra trong đời tôi, cũng như những việc tôi đã làm bấy lâu nay, tôi thành khẩn tạ lỗi cùng Chúa và không ngừng cảm ơn Người.

Tôi kiểm điểm lại từng bước cuộc hành trình theo Chúa của bản thân tôi, trong quá khứ lẫn hiện tại. Lúc còn nhỏ, tôi theo đạo chỉ vì ham vui, vì tình cảm yêu thương của các Seours. Khi lớn lên, tôi sống trong hoàn cảnh không thuận lợi cho việc giữ đạo. Đức tin còn yếu, Giáo Lý chưa hiểu nhiều, nhưng như có một tiếng nói nào đó luôn nhắc nhở tôi đừng bỏ Chúa vì tôi là một Kitô hữu. Tôi vẫn hãnh diện về điều đó.

Đến nửa tuổi đời, đụng chạm với bao đau khổ buồn chán, tôi đã tìm việc làm cho Chúa để khỏa lấp nỗi buồn, để quên thời gian. Đã có đôi lúc tôi giận đời, giận mình và trách Chúa. Tôi luôn tự hỏi: tại sao...? Phải chi... nếu ngày ấy... Chúa ở đâu sao không đáp lời con?

Bây giờ tôi hiểu rằng, dầu Chúa có dẫn tôi đi vào ngõ nào, chông gai nào thì cũng chỉ vì thương tôi. Ngài muốn giúp tôi vượt qua mọi thử thách để thăng tiến. Ngài đã ở với tôi suốt cuộc hành trình thế gian.

Qua những biến cố đau khổ, những thử thách nặng nề ấy, Chúa đã dần dần biến đổi chúng trở thành những ân sủng tuyệt vời và những kinh nghiệm quý giá để thánh hóa tôi.

Nếu thuở ấy, Chúa chiều ý tôi mà ban cho Ân Huệ thỏa mãn những điều tôi đòi hỏi, tôi cho là tốt, là thích hợp với tôi, biết đâu cái Ân Huệ đó lại là cái họa, cái xấu cho tôi ngày nay. Nhờ những thử thách mà tôi trở nên khôn ngoan. Qua những đau khổ, gian nan đó mà tôi tìm được cái hạnh phúc có Chúa và cái bằng an vô giá ngày nay.

Với thân phận yếu hèn của con người, tôi luôn cầu xin trung thành với Chúa và phải biết tìm hiểu ý Chúa trong mọi việc, dù tốt hay xấu, sướng hay khổ, vui hay buồn, thành công hay thất bại. Tất cả cũng vì Chúa yêu chúng ta và muốn chúng ta được hạnh phúc trong nước trời là quê hương vĩnh cửu của chúng ta.

Lời của Thánh Phaolô trong thư gửi tín hữu Philíp-phê là ánh sáng soi đường cho tôi: *"Nói thế không phải là tôi đã đoạt giải, hay đã nên hoàn thiện đâu; nhưng tôi đang cố gắng chạy tới, mong chiếm đoạt, bởi lẽ chính tôi đã được Đức Kitô Giêsu chiếm đoạt. Thưa anh em, tôi không nghĩ mình đã chiếm được rồi. Tôi chỉ chú ý đến một điều là quên đi chặng đường đã qua, để lao mình về phía trước. Tôi chạy thẳng tới đích để chiếm được phần thưởng từ trời cao Thiên Chúa dành cho kẻ được người kêu gọi trong Đức Kitô Giêsu..."* (Phil 3:12-14). 🐓

MÓN QUÀ

QUÝ  
GIÁ

*Món quà cao quý nhất  
Bố mẹ dành cho con  
Đó các bạn đoán được  
Quà gì, sẽ mãi còn?*

*Món quà quý giá ấy  
Thật không phải bạc tiền  
Không phải đồ chơi đẹp  
Hay quần áo mắc tiền.*

*Cũng không phải kiến thức  
Ở những trường cao sang  
Cũng không phải yến tiệc  
Đãi con trong nhà hàng.*

*Món quà vô giá đó  
Rất đơn giản lạ kỳ  
Lại rất rẻ, không mắc  
Và rất dễ cho đi.*

*Đó là sự hiện diện  
Bố Mẹ với con mình  
Ở bên con chứng kiến  
Trưởng thành trí lẫn hình.*

*Chia sẻ từng câu chuyện  
Buồn, vui khi ở trường  
Ngắm nhìn con khôn lớn  
Từ những việc đời thường.*

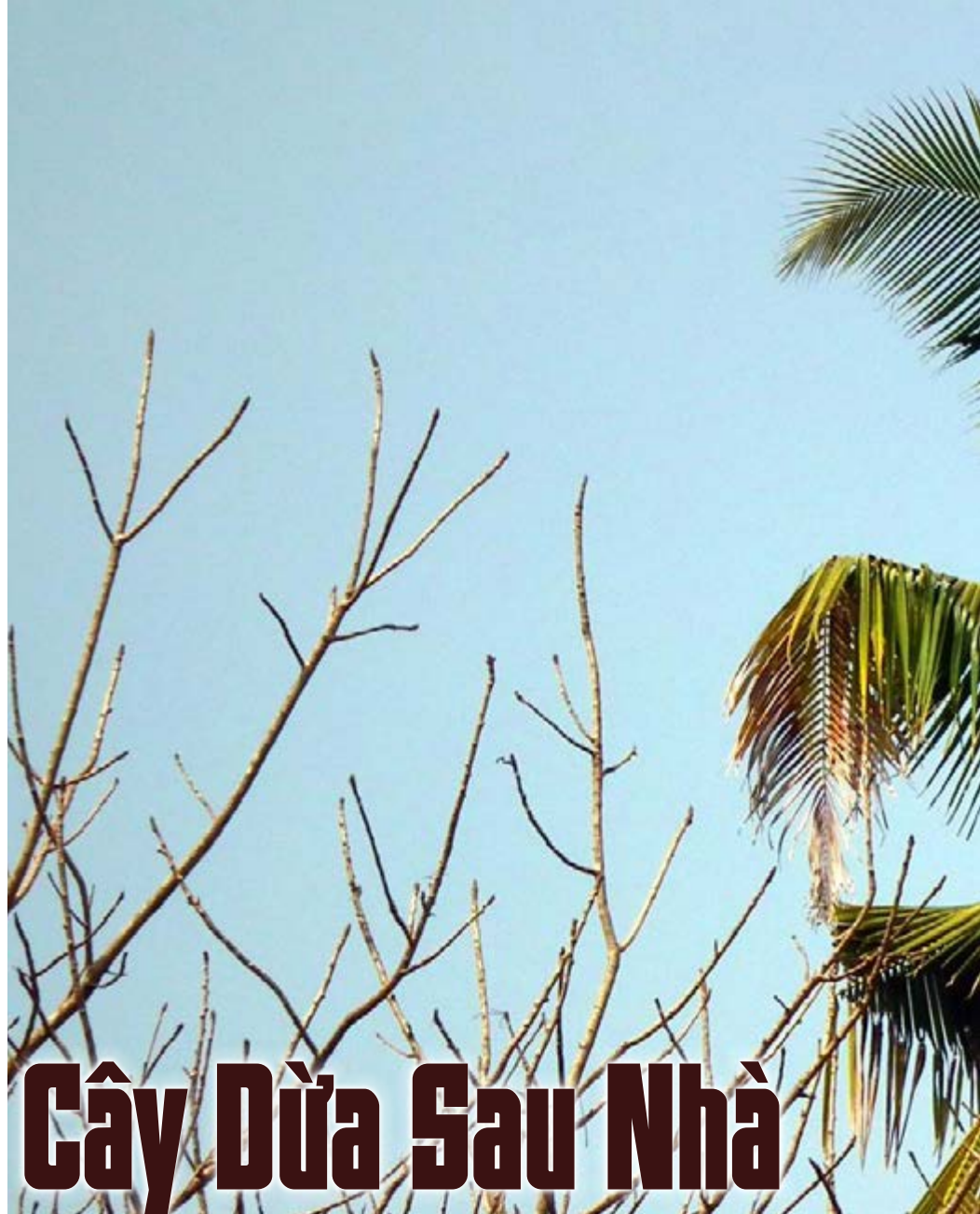
*Món quà vô giá ấy  
Áp dụng cả hai chiều:  
Bố mẹ với con cái  
Và cả hướng ngược chiều.*

ĐỒ DIỆP ANH





Giuse Thẩm Nguyễn



# Cây Dừa Sau Nhà

**N**gồi ngắm cây dừa sau nhà tự nhiên tôi nảy ra ý nghĩ so sánh cây dừa với cuộc đời của mình. Cây dừa cao lên do những lớp bẹ dừa, hết lớp này già thì lớp non khác trở sinh. Người trước dọn đường cho những người đi sau và người đi sau cần nhớ ơn người đi trước.

Cây dừa cao vút, ngã nghiêng theo gió chiều. Cây

dừa càng cao thì càng có nhiều dấu tích những bẹ dừa già bị đào thải. Từ vút cao trên ngọn dừa những bẹ dừa non màu lá mạ tha hồ mà ngắm mà nhìn thể giới xung quanh, nhất là chắc nó hãnh diện lắm vì thể đứng cao của mình, thương hại cho những ngọn cỏ lùm hoa thấp lè tè phía dưới. Nó đâu có biết rằng vị trí cao hôm nay của nó đã được những bẹ dừa đi trước xây dựng, bồi đắp

bằng cách chết đi, biến thành những đốt dừa nâng đỡ vinh quang của nó.

Quan sát những bẹ dừa già phía dưới, có bẹ chỉ còn cái cuống bám vào thân dừa, có bẹ thì chỉ còn vài lá đã khô héo, có bẹ nuôi tiếc vài lá vàng xác xơ. Càng lên cao bẹ dừa càng xanh, từ xanh đậm đến xanh màu lúa non ở trên ngọn. Khi những bẹ dừa già cõi, chết đi lại là lúc nó làm cho cây dừa



**Cứ mỗi lần vào thăm các cụ trong viện dưỡng lão là tôi lại khóc và khi ra về tôi thấy lòng mình ngao ngán cho sự đời đen bạc.**

vươn cao thêm, cao thêm.

Ngắm về đời người cũng thế, mình cũng có thời là trẻ thơ tung tăng cắp sách đến trường, có thời là thanh niên ôm nhiều mơ ước, có thời thành đạt danh vọng tiền tài rủng rỉnh, có thời đóng góp xây dựng cho xã hội và có thời về hưu để nhường chỗ cho những người khác trẻ hơn.

Thời gian nào, giai đoạn nào trong đời cũng có mục

đích của nó nếu chúng ta sống trọn vẹn và làm đầy đủ những việc cần phải làm.

Có người bảo giới trẻ là tương lai của xã hội, của Giáo hội, thế thì giới già là gì của xã hội? Phải chăng là gánh nặng của xã hội?

Văn hoá Việt Nam mình rất kính trọng người già vì cho rằng người già giữ túi khôn của xã hội. Ra đường gặp người già phải cúi chào, phải

nhường lối bước cho người già... Bố mẹ ông bà được con cái, cháu chắt phục dưỡng chăm sóc rất tận tình. Các cụ được chết tại nhà trong vòng tay yêu thương của con cái. Tôi còn nhớ câu: “Bé cậy cha già cậy con,” nói lên sự gắn bó yêu thương, sự hổ tương trong gia đình.

Sống ở nước ngoài người già đã không còn được kính trọng nhiều nữa. Với cái nhìn

duy vật chất, người già đã trở thành gánh nặng cho con cái, cho xã hội bởi người già không còn làm ra của cải vật chất nữa. Rất ít các cụ được con cái chăm sóc tại nhà mà đa phần được gửi vào viện dưỡng lão.

Tôi có quen một gia đình khá giả nhưng luôn duy trì văn hoá lễ giáo Việt Nam. Bố của anh chị đã già nhưng anh chị vẫn chăm sóc trong nhà. Ông cụ sợ nhất là bị các con đưa vào viện dưỡng lão. Cụ nói rằng nếu phải đưa cụ vào viện dưỡng lão thì thà cho ông cụ được chết ngay trong căn phòng cụ đang ở. Cuối cùng thì ông cụ đã ra đi tại nhà. Căn phòng của ông cụ vẫn được giữ nguyên, và lúc nào cũng có một bình hoa tươi ở trên bàn. Ông cụ này thật là người có được hạnh phúc tuyệt vời.

Tôi từng có dịp đi thăm các cụ già trong viện dưỡng lão. Các cụ được chăm sóc thuốc men đầy đủ nhưng thiếu một cái gì đó rất linh thiêng, rất nhiệm màu. Đến những khu người già là tôi thường bắt gặp những ánh mắt lạc lõng, hay nhìn về cõi xa xăm như chờ đợi ai đó của các cụ. Một cụ bà khi đang nói chuyện với tôi mà mắt cứ nhìn về phía cửa. Cụ đã ngoài 80 tuổi nhưng trông còn đáng đáp của một thời trâm anh ngày xưa, tuy ánh mắt và khuôn mặt thì đượm nhiều suy tư buồn lo. Việc đầu tiên cụ than trách là sao Chúa không cất cụ về sớm mà để cụ sống mãi, đã trên 80 rồi mà không chết, để cụ và con cháu cụ phải khổ!

Cụ cho biết là lâu lắm rồi

chẳng có đứa con, cháu nào của cụ đến thăm cả. Mà con cháu của cụ đâu có ít ỏi gì cho cam, những tám đứa con trai và hai đứa con gái và hàng tá cháu chắt. Nhớ lại ngày hai cụ và gia đình mới đặt chân đến xứ Mỹ này, chân ướt chân ráo, tuy vất vả kiếm sống qua ngày nhưng mà vui vì mọi người đều ở chung trong cùng một nhà. Rồi kể từ ngày ông mất đi do một tai nạn nghề nghiệp, cụ bà cứ héo hon mãi trong khi các con đã khôn lớn. Cụ lau nước mắt kể tiếp: *"Hai đứa con lớn của tôi hiện nay là hai ông nha sĩ trong cái thành phố này. Còn những đứa khác thì cũng vào loại ăn nên làm ra hơn người..."*, cụ lại chép miệng: *"...nhưng chúng nó bạc lắm anh ạ. Đầu tiên là chúng cãi nhau về chuyện tôi ở nhà ai, cứ nghe chúng bàn bạc là tôi đã thấy nhục rồi. Đứa nào cũng có lý do chính đáng để khỏi phải nuôi tôi. Tôi đành lên tiếng là hãy để tôi vào viện dưỡng lão. Thế là chúng nó đều đồng ý đưa tôi vào đây. Những tuần lễ đầu thì chúng thay nhau đến thăm, tôi nghĩ là mình đã tìm ra giải pháp đúng cho mình và cho các con. Mình cứ ở đây rồi tối hay cuối tuần chúng vào thăm thì cũng được, nhưng sau này thì những cuộc thăm viếng cứ thưa dần. Đã mấy năm rồi chẳng thấy đứa nào tới, không biết các con tôi có gặp khó khăn gì không? Tôi chỉ biết cầu nguyện cho các con cháu tôi được bình an thôi, nhưng ruột gan của tôi thì như lửa đốt anh ạ. Không biết các con tôi lúc này ra sao, tôi có làm gì để chúng giận không, tôi sống dai quá, hay vì gia đình chúng nó khó khăn mà đành*

*lòng bỏ mẹ chúng ở đây một mình như thế này."* Rồi cụ ôm tôi khóc nức nở. Tôi cũng khóc. Tôi liền hỏi tên các con cháu cụ để tôi tìm giúp. Cụ lắc đầu ngậm ngùi, *"Tôi vẫn tin là các con tôi sẽ đến thăm trước khi tôi nhắm mắt lìa đời. Thế nào rồi chúng nó cũng đến!!!. Anh đừng tìm kiếm thiên hạ lại nghĩ con tôi là bất hiếu, chắc không phải vậy đâu...các con tôi thương mẹ chúng lắm mà..."*

Không phải chỉ có cụ bà này thôi đâu, có nhiều cụ trong thảm cảnh này lắm. Sao mà lòng người lại bạc bẽo thế! Có cụ cứ nắm chặt lấy tay tôi không nói, nhưng tôi nhận được sự thiếu vắng tình thương trong những cái nắm tay bịn rịn ấy. Cứ mỗi lần vào thăm các cụ trong viện dưỡng lão là tôi lại khóc và khi ra về tôi thấy lòng mình ngao ngán cho sự đời đen bạc. Tôi nhìn lên trời cao nguyện cầu: *"Chúa ơi, xin thương đến những người già đang cô đơn này!"*

Hồi những người làm con, cha mẹ già chẳng cần tiền bạc gì của quý anh chị. Họ chỉ cần tình yêu thương mà họ đã gieo vãi vào trong tâm hồn non trẻ của những người con. Họ hy vọng những hạt giống yêu thương nhân nghĩa ấy lớn lên, luôn biết đâm bông và kết trái.

Lạy Chúa là Cha Yêu Thương và là Đấng An Ủi, xin thương đến những người già nua đang bị những cô đơn buồn tủi giày vò. Xin tha thứ và biến đổi những người con vì vô tình hay đã cố ý, đối xử tệ bạc với cha mẹ mình 🐦

# Đức Tin

## Đưa 7 Huống Tháng 7 Ngày

Tôi luôn nhìn lên trời khi cầu nguyện và  
khi muốn nói chuyện với Thiên Chúa.

María Nguyễn Thị Bạch Hương

**T**ừ ngày vừa có trí khôn là tôi đã biết về Chúa Jesus. Rằng Ngài ở trên Trời và yêu tôi. Lúc lớn hơn một tí nữa thì mẹ tôi dạy tôi rằng Thượng Đế là Chúa Cha, Chúa Jesus và Chúa Thánh Thần.

Lúc bấy giờ, đầu óc ngây thơ non nớt của tôi đã không thể tưởng tượng được Đức Chúa Cha là ai vì tôi không thể

nào hình dung ra được dung nhan mặt mũi ngài ra sao. Thành thử Đức Chúa Cha chỉ là một ý nghĩ trừu tượng mù mờ mà tôi không thể nào mừng tượng ra nổi.

Khi lớn lên một tí nữa, tôi khám phá ra rằng Chúa Cha cũng giống như ông bà Ngoại tôi. Ông bà đã ở kẹt lại ngoài Bắc. Vì đất nước chia đôi và vì chiến tranh nên thư từ thông tin giữa Nam và Bắc đã bị cấm

nên ông bà đã chẳng biết là mẹ tôi đã sinh thêm được 3 chị em tôi trong Nam. Còn tôi thì cũng chẳng biết mặt mũi ông bà mình ra sao ngoài một tấm hình trắng đen duy nhất - cũ kỹ và nhoè nhạt - mà mẹ tôi đã đem theo được vào Nam năm 1954. Chẳng biết ông bà nhưng tôi lúc nào cũng thích nghe các anh chị kể chuyện về ông bà. Khi các anh chị tôi về quê ngoại thăm ông bà thì ông đã



luôn luôn hái trái quả ngon ngọt nhất, lớn nhất từ vườn để ra rổ sắn sàng cho các cháu. Còn bà thì làm đủ mọi loại bánh thơm ngon nóng hổi cho anh chị tôi. Qua ngày tháng, những kỷ niệm vay mượn đó của anh chị đã biến thành sông hồ lai láng trong ký ức tôi về một thế giới thần tiên với ông bà ngoại. Rằng ông bà là những sự dịu dàng, hiền từ lúc nào cũng đầy ấp tình thương cho các cháu. Rằng một ngày nào đó ông bà sẽ ôm tôi trong vòng tay ấm áp khi đất nước hoà bình và tôi được về thăm ông bà. Rằng tôi sẽ luôn học

thấy một căn nhà khổng lồ 3 tầng nằm trống không mà bố mẹ tôi đã bỏ ra đi. Khi ấy đã chẳng có chuyện gửi tiền về Việt Nam để giúp đỡ ông bà nhưng mẹ tôi đã vui mừng và khóc sụt sùi khi viết và nhận được lá thư đầu tiên của ông gửi qua - gửi đi và chuyển lại từ bộ ngoại giao của Việt cộng ở Washington DC. Trong thư ông nói đã nhận được thư mẹ tôi gửi hồi năm 1960s từ "Vương Quốc Lào" - là một nước đã có ngoại giao với Bắc Việt - khi mẹ tôi đi công việc bên đó và đã cả gan gửi thư cho ông bà với "no return

đạn suốt cuộc đời tôi - khi ông bà còn sống cũng như khi đã qua đời. Và tôi biết chắc chắn rằng ông bà ngoại mặc dù chẳng biết 3 chị em chúng tôi là ai nhưng ông bà vẫn thương yêu và phù hộ 3 đứa cháu sanh trong Nam cũng như ông bà đã thương yêu các anh chị tôi lớn hơn, được sinh ra ngoài Bắc và được hưởng biết tình thương nồng nàn của ông bà. Đó đã là ý tưởng giản dị của tôi về Đức Chúa Cha: tôi không tưởng ra được ngài nhưng tôi biết chắc ngài hiện thực và yêu tôi - y hệt như ông bà tôi bị kẹt ngoài Bắc.

## Tôi thương Chúa như thương bố mẹ tôi...

giỏi để làm ông bà hãnh diện vì đứa cháu phương xa. Mỗi tối trước khi ngủ, tôi thường nghĩ về ông bà sống thiếu thốn và cô đơn ở miền đất Bắc lạnh giá và đầy cộng sản gian ác. Mỗi tối, tôi luôn cầu nguyện Thiên Chúa gìn giữ ông bà và cho quê hương được hoà bình để tôi theo mẹ về Văn Hải thăm ông bà, mang cơm nước, quần áo ấm cho ông bà và rước ông bà vào Nam ở với gia đình tôi.

Đến năm 1975, khi cộng sản lái xe tăng vào dinh Độc Lập thì bố mẹ tôi lại dắt 6 anh chị em tôi và 6 cháu nội, ngoại và bà nội tôi - bỏ nhà cửa và quê hương ra đi. Ông bà ngoại tôi lúc đó vẫn còn sống để hãnh diện khi biết tin mẹ tôi đã rất thành công khi cậu út vào Nam tìm mẹ tôi thì chỉ

address."

Ông bà đã sống thêm một năm nữa và qua đời vào mùa thu năm 1976. Bà tôi mất trước. Sau khi đã chôn cất bà xong và khi con cháu còn đang quây quần thì ông tôi qua đời - 24 tiếng sau khi bà ra đi; đúng như ước mong mà ông đã luôn cầu nguyện là Thiên Chúa chỉ cho ông sống đủ để săn sóc bà. Khi nước Mỹ có bang giao với Việt Nam thì bố mẹ tôi đã về Văn Hải thăm và xây lại mồ mả cho ông bà thì được biết là sau năm 1954, ông đã phải đi tù cộng sản hơn 7 năm vì tội làm địa chủ.

Tôi đã chẳng bao giờ được gặp hoặc biết mặt mũi ông bà ngoại mình ra sao nhưng tôi luôn luôn thương yêu ông bà và cầu nguyện cho ông bà đều

Mối liên hệ của tôi với các Thiên Thần thì phức tạp hơn. Hồi còn bé, tôi rất "ái mộ" các Thiên Thần vì - trong tất cả hình ảnh mà tôi đã thấy- Thiên Thần nào cũng lộng lẫy, mặt đẹp hơn tất cả tài tử cinema cộng lại. Quần áo các ngài thì lúc nào cũng phẳng phiu và lướt là như sương như mây - đủ màu đủ kiểu. Nhưng khi lớn lên một tí, tôi lại thấy rằng các Thiên Thần có vẻ hơi hơi "làm dáng, làm le" hơi nhiều. Và ngược lại sự bóng bẩy đó là Chúa Jesus: Ngài giống ta y hệt; nếu Ngài đứng cạnh chưa chắc tôi sẽ nhận ra được vì ngài vừa hiền lành vừa khiêm nhường chẳng hề phô trương.

Còn các Thiên Thần thì lại hoàn toàn khác. Chỉ liếc qua

nửa mắt là đã thấy phương cách nguy nga huy hoàng của các ngài. Nhìn kỹ thêm tí nữa thì thấy rõ ràng là các ngài đã là những Thiên Vị có cung cách quý phái đáp xuống từ Thiên Cung. Trong Thánh Kinh khi nói đến chuyện các thiên thần có mặt ở nơi đâu thì bao giờ cũng rất rầm rộ: Khi thì kèn, đàn và nhạc vang lên lấy lừng; khi thì hào quang sáng chói đủ màu đủ sắc. Nếu những điều đó chưa đủ thì các ngài chỉ cần mở “nhẹ” cặp cánh trắng khổng lồ của mình là vẻ oai phong lẫm liệt đã lộ ra ngay. Ngoài chuyện dàn cảnh

lại để dành tiền quà sáng mẹ cho và đi mua hình Thiên Thần Seraphin cắt ra rất xôm tụ và bóng bẩy. Chị em tôi mua các Thiên Thần về nhà, và dùng keo để dán các ngài lơ lửng trên hang đá rất nhà nghề mà bố chúng tôi đã làm mỗi năm, từ những ngày khi ông còn trẻ và còn trong Boy Scout. Lốm đốm chung quanh các Thiên thần là đủ loại bột - năm thì bột khoai, năm thì bột mì thượng hạng từ Sóc Trăng - mà chị em tôi đã dùng để làm tuyết. Ngoài bột mì, bột khoai, luẩn quẩn bên cạnh các Thiên Thần của chị em tôi là những

nói chuyện với Thiên Chúa.

Khi tôi vừa có trí khôn là đã được mẹ tôi và bà nội dạy rằng Chúa Jesus chịu chết trên cây thánh giá vì tôi. Tôi biết thế nhưng đã chẳng thể nào hiểu được chuyện chết trên cây thánh giá ra sao. Tôi đã chẳng hiểu được cho đến một hôm vài ngày trước Mùa Phục Sinh, khi chị tôi phóng xe Honda chở tôi đi xem màn dàn cảnh sự Khổ Nạn của chúa Jesus ở nhà thờ Sao Mai.

Họ dàn cảnh trông như thật. Họ dùng tượng Chúa cao hơn 8 feet, và dùng búa đóng đanh ngài vào cây thập giá gỗ

## và gằn gũ ngài như gằn gũ bố mẹ tôi.

đó, các ngài còn có vẻ rất nghiêm trang. Không bao giờ cười. Họ trang nghiêm, uy quyền đến độ đã làm Đức Mẹ rất sợ hãi khi người thấy Thiên Thần hiện đến báo Tin Mừng.

Nhưng đó là các thiên thần “Người Lớn” - rất thiếu thân thiện. Mẹ tôi bảo các Thiên Thần nhìn khó khăn như thế vì một trong những công việc của các ngài là chuyện đi trừ tà và ma quỷ, rắn rết - giống như cảnh sát.

Thế nên các Thiên thần mà tôi thấy dễ chịu và đáng yêu nhất là các Thiên Thần Em Bé hay Seraphin- chỉ có cái đầu, một cặp cánh nhỏ nhỏ và bộ mặt bụ bẫm, ngây thơ và dễ thương như những poupee của tôi. Ngày xưa, mỗi khi Lễ Giáng Sinh gần tới là chị em tôi

cụm bông gòn Bạch Tuyết trắng phau mà chúng tôi đã dán vào để làm mây.

Đó là sự liên hệ giữ tôi với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần. Còn Chúa Jesus thì tôi thương vô bờ bến.

Tôi thương Chúa như thương bố mẹ tôi và gằn gũ ngài như bố mẹ tôi. Bắt đầu từ những ngày thơ ấu, tôi đã nói chuyện với Ngài đều đều - nhiều khi mỗi tuần, nhiều khi hằng ngày. Lúc nào tôi muốn nói chuyện là Ngài đều có đó cả. Mỗi lần tôi muốn nói chuyện với Ngài là tôi chỉ cần nhìn lên bầu trời xanh - nhà của Ngài ở- để bày vẽ thổ lộ tâm tình của một đứa bé. Thói quen này tôi vẫn còn giữ cho đến giờ. Tôi luôn nhìn lên trời khi cầu nguyện và khi muốn

nặng khổng lồ. Tôi ngồi cuối nhà thờ với chị tôi nhưng vẫn nghe thấy từng tiếng búa chát chúa và thấy rõ ràng hình ảnh Chúa nằm đổ máu trên thánh giá. Lúc đó tôi đã hình dung ra được sự đau đớn của Ngài. Tôi vẫn nhớ mình đã phải ngưng ngưng dẩu nhanh những giọt nước mắt đổ ra khi thấy ngài bị quân dữ đóng đanh. Tôi đã thương ngài quá thể. Hôm đó tôi đã hiểu rõ ràng hơn về sự chết và nỗi đau đớn và nhục nhã mà Ngài đã phải gánh chịu. Nhưng khi đó tôi vẫn bàng hoàng không hiểu sao mẹ lại bảo ngài chịu chết vì tôi. Tôi thắc mắc nhưng không dám hỏi ai vì chuyện này đã được chấp nhận một cách hiển nhiên và tự động trong gia đình tôi.

Tôi cứ thắc mắc trong lòng mãi cho đến khi bố tôi kể chuyện ngày xưa bố còn bé hay đi chơi nghịch ngợm và có lần đi chơi quên giờ cơm, gần tối mới về nhà. Khi về thì bà nội bắt bố tôi nằm xuống sàn nhà và bà nói sẽ đánh ba roi trên mông. Bà dơ cao nhưng đánh khe nên bố tôi tuy không đau nhưng đã khóc nức nở vì vừa tủi thân vừa hối lỗi đã làm bà tôi buồn lòng và lo lắng. Chị của bố tôi rất thương em, nên khi thấy bố tôi khóc sau cái roi đầu tiên thì bác tôi nằm phủ người trên bố tôi để chịu đòn thay cho em và cho em mình khỏi bị đau. Bà tôi thấy tình yêu bác tôi dành cho em nên rất cảm động; bà cất roi đi và cho phép hai chị em đứng dậy.

Khi nghe bố kể chuyện trên, đột nhiên tôi đã hiểu tại sao Chúa Jesus đã chết vì tôi và nhân loại. Bác tôi chịu đòn cho em để bố tôi khỏi phải đau đớn vì sự giận dữ của bà nội tôi. Còn thể gian thì nhiều tội lỗi quá nên không những Chúa Jesus đã chịu đòn cho tôi và loài người mà Ngài còn phải chết vì tôi nữa. Ngài làm thế để cứu loài người khỏi sự giận dữ của Chúa Cha - cũng như bà nội tôi đã hết giận khi thấy tình yêu và sự hy sinh của bác tôi dành cho em mình.

Khi lớn lên tí nữa tôi lại còn suy ngẫm và hiểu rõ hơn rằng trước khi bị đóng đinh thì Chúa Jesus đã phải trải qua rất nhiều điều nhục nhã. Nào là bị quân lính chết đuối quỳ nhạo sau khi ấn trên đầu ngài một vương niệm đầy gai. Nào là bị chúng lột hết quần áo ra, trần

trường chỉ có chiếc khố - trước mặt mọi người. Tôi có thể tưởng tượng ra được sự hổ thẹn và nhục nhã của Ngài khi bị chúng tước đi nhân phẩm của Ngài bằng cách đó.

Thế nên, càng khôn lớn hơn thì tôi lại càng hiểu biết và thấm nhuần sự khổ nạn của Chúa Jesus và, qua đó, càng thấy rõ hơn tình thương của ngài cho tôi, cho loài người. Tôi sống và ấp ủ niềm tin Thiên Chúa. Tôi luôn kiếm tìm thêm di tích của sự hiện hữu và hiện diện của Ngài trong đời sống thường ngày của tôi. Tôi đã chính mắt nhìn thấy sự hiện hữu của Ngài khi tôi ở trên lớp bầy.

Tôi vẫn nhớ mãi ngày đó trong lớp Lý Hoá khi tôi thấy bảng Tuần Hoàn (Periodic Table) lần đầu. Khi nghe thầy giải thích về Bảng Tuần Hoàn, đức tin của tôi bỗng dựng nên hoa nở trái tưng bừng rộn rã và tôi lại càng ngưỡng mộ Chúa hơn vì - ở một tầng lớp nhỏ bé của vũ trụ mà mắt con người không thể nhìn thấy được - ngài đã sắp xếp mọi nguyên tử (atom) trong lẽ trong nếp, và có luật lệ rõ ràng. Nhìn bảng Tuần Hoàn tôi lại càng yêu mến và thần phục Chúa hơn. Tôi muốn tìm những kẻ vô thần, chỉ họ bảng Tuần Hoàn và nói với họ đây là chứng cứ không thể chối cãi được rằng Thượng Đế đã có, đang có và sẽ có. Ngài đã tạo ra một vũ trụ với luật lệ chứ không phải vũ trụ đã được thành hình bởi những sự vô trật tự bất ngờ.

Sau khi lập gia đình và có con, tôi lại càng thấm nhuần

tình yêu của Thiên Chúa dành cho tôi, cho loài người hơn nữa. Tôi vẫn nghe Thánh Kinh truyền rằng Thiên Chúa tạo ra loài người theo image hoặc hình ảnh của ngài. Sau khi có ba con, tôi nghĩ rằng Thiên Chúa chẳng những đã tạo ra loài người theo hình tạc của ngài mà còn dựa theo trái Tim nhân từ của ngài nữa.

Tôi nghĩ thế vì mặc dù tôi luôn tin tưởng vào lòng từ bi và tha thứ của ngài nhưng tôi đã không tưởng tượng nổi lòng Chúa thương xót chúng ta bao la đến độ nào; cho đến khi có các con thì tôi mới tự mình mừng rỡ tưởng ra được. Tôi biết và nhận diện được tình yêu của Thiên Chúa dành cho tôi, cho thế gian qua tình yêu và sự tha thứ khôn cùng tôi dành cho các con tôi. Thật vậy, khi các con tôi hành động thất trách làm tôi buồn lòng, bực bội đến tím ruột tím gan nhưng lòng tôi lúc nào cũng luôn luôn thương các con mình. Dù giận cỡ nào tôi vẫn luôn thương con tôi hoàn toàn như những ngày chúng vừa chào đời. Không những thế, bất kể làm lỗi gì con tôi làm, tôi luôn luôn sẵn sàng tha thứ khi chúng biết sửa đổi, và biết lỗi.

Tôi không thể nào ghét con mình được dù lúc nóng giận. Tôi không biết hành động cách nào khác được vì tình yêu tôi dành cho các con mênh mông hơn biển cả và nhiều hơn cát trong lòng đại dương. Còn tình yêu của Thiên Chúa dành cho tôi, cho chúng ta? Gấp vạn lần nhân cho vạn lần tình yêu tôi dành cho các con tôi, tình yêu

của các bà mẹ khác dành cho con họ. Thế nên, sau khi có con, tôi đã thấm nhuần sâu đậm tình mẹ- sâu đậm hơn biển và cao đẹp hơn núi - một tình yêu cao vời nhưng chỉ là hòn non bộ nhỏ bé khi so sánh với Tình Yêu vô bờ, vô biên của Thiên Chúa.

Bây giờ tuổi tôi đã cao, các con tôi đã lớn và cuộc đời tôi cũng đã trải qua nhiều chặng - rất nhiều mật ngọt nồng thắm và cũng rất nhiều cay đắng thảm thê - nhưng niềm tin của tôi cho Thiên Chúa vẫn sinh hoa nở trái rộ ràng như những ngày còn thơ dại. Niềm tin của tôi không bao giờ thay đổi hay lung chuyển. Điều thay đổi duy nhất là - sau những tháng ngày chông chất- niềm tin của tôi bây giờ đã đâm rễ để trở thành một cây cổ thụ nho nhỏ.

Cây cổ thụ chất chứa tình yêu cho Thiên Chúa của tôi cũng chẳng đẹp đẽ hay hoàn hảo gì. Cây của tôi đã lên voi xuống chó vì những năm tháng tôi ơ hờ đi nhà thờ hoặc bị mất niềm tin trong giáo hội. Cội cây Niềm Tin của tôi có những cành khô queo chỉ lưa thưa vài cái lá vàng vọt là những năm trên Đại Học mà tôi chỉ đi lễ một năm vài lần. Có những cành còn tệ hơn nữa - đen thui và chai cứng vì đã chết non; đó là sự ghi dấu hai năm dài - lúc mà tôi đã chẳng hề đặt chân đến nhà thờ vì tôi đã mất hết niềm tin trong giáo hội - khi tôi biết những mũi tên làm tổn thương Ki-Tô Giáo đã bắn vào, và tiêu diệt cuộc đời của rất nhiều người vô tội.

Nhưng may cho tôi, sau hai năm dài, tôi đã bắt đầu đi nhà thờ lại. Tôi trở lại vì tôi nhớ Chúa Jesus. Tôi trở về vì tôi thương giáo hội và tôi nghĩ đến những người Ki-Tô giáo trung thành và tốt lành hơn tôi về mọi mặt, trên vạn lần; họ đã bị đả thương cùng giáo hội nhưng họ vẫn giữ vững niềm tin. Vì thế tôi trở về với ý định cố sức chùi bóng lại tên tuổi của giáo hội. Tôi không những đi lễ hằng tuần mà còn ráng hết sức để đọc Thánh Kinh, tìm hiểu lời Chúa để sống lời Chúa - theo gương những người đạo đức - vì tôi muốn góp sức cùng họ soi sáng danh Chúa để làm mờ nhạt những vết nhơ trong giáo hội. Vài năm sau đó tôi lại tiến thêm bước nữa trong mục đích Sáng Soi Danh Chúa: tôi bắt đầu làm việc trong giáo xứ toàn người Mỹ của tôi. Tôi làm việc lớn lần nhỏ. Ai cần tôi làm việc gì mà tôi nghĩ là mình làm nổi là tôi sẵn sàng vui vẻ nhận lời - không chút do dự hay e lệ. Và như thế một ngày tôi bỗng nhận ra là mình - một kẻ hơi hơi cứng đầu - đã học được một bài học rất quý giá là Đức Vâng Lời.

Những điều trên đã cứu sống Đức Tin của tôi và đã biến thân cây chứa đựng Niềm Tin của tôi từ trạng thái èo uột, héo mòn và cong queo trở nên một cây cổ thụ nho nhỏ nhưng đầy nhánh, đầy lá, và đầy hoa quả. Cây cổ thụ nhỏ này của tôi giờ đây đã to lớn đủ để ban đầy bóng mát cho tôi được nghỉ ngơi và che chở tôi trong những ngày nắng gắt khi khí

hậu quanh tôi có thể biến thành thần Chết. Cây cổ thụ mà mẹ cha, ông bà và anh chị em tôi đã giúp tôi gieo giống, cây cổ thụ mà tôi đã vô ý gần giết chết mấy lần nhưng sau nhiều năm vun xới và chăm sóc giờ đây đã trở nên bóng mát ôm ấp cuộc đời còn lại của tôi.

Và bây giờ, ước mơ của tôi là tìm học mọi phương pháp để chia sẻ niềm tin của tôi cho các con tôi để các cháu được tìm lại sự tin tưởng trong giáo hội Ki-Tô Giáo. Sau đó, tôi ước mơ mình sẽ biết cách mời các tha nhân đến nghỉ ngơi trong bóng mát của tình yêu Thiên Chúa. Hy vọng sau khi được che chở trong bóng mát, họ sẽ xin tôi những hạt giống để trồng trọt, đâm rễ Tình Yêu Thiên Chúa trong lòng và trong tim họ.

Ba ngày học hỏi trên núi đã cho tôi phương cách để biến ước mơ mình thành việc làm, thành sự thật. Điều quan trọng nhất tôi đã học là việc đầu tiên tôi cần phải làm là tu thân. Tôi phải soi bói chính mình, sửa đổi chính mình để biến chính mình thành một chứng nhân sống của Lời Chúa, của Tin Mừng. Tôi phải tu thân đến độ cung cách sống của tôi có thể thu hút người khác để họ muốn noi gương mình như tôi đã muốn noi gương những người Ki-Tô giáo đạo đức vài năm trước. Đó là nguyện vọng của tôi để đáp lại tình yêu vô biên Chúa Jesus dành cho tôi, các con tôi, anh chị em tôi, các cháu tôi và cho tất cả loài người. ♡



# ĐI TRỢ TÁ

## KHÓA 44

Nguyễn Đức Vinh

**B**ận rộn suốt trong những ngày trước đó, mãi đến sáng thứ Năm, tôi mới tất tả chạy đi mua một số văn phòng phẩm cần dùng cho Khối Hành Chánh: plastic holders cho Bảng Khối, labels hai loại lớn nhỏ, giấy màu, vv. Mọi năm tôi không phải lo

những món này. Năm nay được anh Lô Trưởng Khối Hành Chánh giao phó cho mua, thôi thì cũng vui lòng. Về đến nhà, tôi lấy thêm một số món có sẵn tại nhà chất lên xe: printer/copier, giấy copy, laptop vv. Rồi đến những đồ dùng cá nhân: quần áo, đồ vệ sinh buổi sáng, túi ngủ, gối,

**Những ngày ở trại, được ăn những bữa ngon, được uống cà phê và trà thảo giàn, và chỉ lo làm việc cho Thầy. Nay mai, trở về cuộc đời thường, lại đối đầu với những công việc phiền toái, với những hệ-lụy của đời sống!**

khăn tắm, vv. Đến 2:30PM, tôi mới sẵn sàng để lên đường. Từ biệt bà xá xong, là thưa Thầy, này con đây, xin làm bất cứ việc gì đẹp lòng Thầy!

Năm nào, khi đi trợ tá, lòng tôi cũng rộn ràng lên như vậy. Tôi tham dự Khóa 24 vào năm 2003. Kể từ năm đó, trừ 2012 là năm tôi phải vắng mặt vì tham dự chuyến đi Roma, năm nào tôi cũng trở lại trại để đi trợ-tá.

Tôi nhớ, vào năm 2006, gia đình tôi đi nghỉ hè tại Hawaii vào tuần lễ thứ hai của tháng Tám. Chúng tôi lấy phòng ở Hilton Hawaiian Village. Khách sạn có vườn bao bọc chung quanh đẹp tuyệt vời. Sự phục vụ thì khỏi nói. Nhân viên khách sạn săn sóc chúng tôi trong mọi phương diện: giấc ngủ, miếng ăn, sự an toàn, giải trí vv. Chúng tôi chẳng phải làm gì nặng nhọc. Mọi thứ đều sẵn sàng, đều được phục vụ chu đáo. Tôi tận hưởng những sự phục vụ này. Tôi thấy hạnh phúc. Tôi đi đến kết luận: thật là hạnh phúc khi được người khác săn sóc cho mình!

Khi tuần lễ nghỉ hè vừa chấm dứt, tôi rời Hawaii để trở lại California. Vừa về hôm trước là hôm sau lên Camp Francis để đi trợ tá ngay. Tại Camp Francis, vai trò phục vụ thay đổi hẳn. Ngoài bữa ăn được nấu và dọn bởi Khối Ấm-Thực, không ai phục vụ tôi gì hết. Ngược lại, tôi phục vụ người khác. Tôi thuộc Khối Hành Chánh (tôi thích Khối Hành Chánh, bởi vì - nghe xong rồi bỏ qua, xin đừng tiết lộ - nằm ngay bên cạnh Khối

Ấm Thực, mà Khối Ấm Thực thì thường hay đem theo những món hơi... đặc biệt để buổi tối, khi hết việc và trước khi đi ngủ, anh em bỏ những món đặc biệt ấy ra mà vui vẻ với nhau!) Trong Khối Hành Chánh, thôi thì đủ mọi loại công việc. Nào là in ra Bảng Khối, nào là kê giường sao cho không thừa không thiếu, nào là tiếp tân khi các tham dự viên vừa đến, rồi đến giữ danh sách tham dự viên và trợ tá, nào là nhận ghi danh cho những trợ tá part-time, nào là giữ tiền thuê được và ứng ra cho những khoản chi tiêu, rồi đến vệ sinh phòng ốc và sân trại, rồi là duy trì trật tự để người ngoài không xâm nhập vào trại và cũng để giữ an toàn cho tham dự viên, v.v.

Thành ra, tôi và các anh em trong Khối Hành Chánh nói chung, phải làm việc thật nhiều, phải phục vụ. Nhưng thật kỳ lạ. Trong khi phục vụ, tôi cảm thấy một niềm vui lớn. Tôi cảm thấy hạnh phúc! Tôi nhớ lại cái cảm tưởng hạnh phúc lúc tôi ở bên Hawaii tuần lễ trước đó với cái hạnh phúc của tôi trong tuần lễ làm trợ tá ở trại, để so sánh hai loại hạnh phúc. Tôi chân thành nhận ra rằng, cái hạnh phúc tôi có được do ở việc phục vụ người khác lớn hơn cái hạnh phúc tôi có được do ở việc người khác phục vụ cho tôi.

Năm nay, trưởng Khối Hành Chánh là anh Lô, một người có tài năng tổ chức, nhiều sáng kiến, và biết cách huy động anh em. Tuần ở Sacramento trách nhiệm về tài

chánh. Ông Ôn và các anh trong Ban Vệ Sinh, lo phần vệ sinh doanh trại. Anh An, và các bạn trong Ban Trật Tự, chịu trách-nhiệm về trật tự. Kỳ ở Sacramento, ngoài nhiệm vụ về tiếp tân và trật tự, kiêm nhiệm luôn phần vụ chụp ảnh cho toàn khóa. “Cây Cổ Thụ” của Khối Hành Chánh phải nói đến anh Kết. Tôi vẫn nói đùa “anh Kết là Cây Cổ Thụ của Khối Hành Chánh. Chỉ cần một anh Kết là mọi việc về hành chánh coi như xong. Chúng ta có thể nằm nhà nghỉ ngơi!” Tôi lo phần duy trì và cập nhật danh sách TDV và trợ-tá; in ra danh sách TDV theo sự yêu cầu của Khối Giám Học; in ra labels để dán lên mấy đợt phong bì cho TDV; chạy ra phố để mua những món đồ cần thiết vào giờ chót; đi ra Costco để rửa ảnh của khóa, đốt ra các CD có chứa đựng hình ảnh TDV và trợ tá để phân phát cho các trợ tá làm kỷ niệm.

Tuy nhiên, mỗi người nhận một nhiệm vụ thì là nhiệm vụ chính thôi, và không phải chỉ có thế. Khi một phần vụ nào cần tăng cường thì lập tức các anh em ở những phần vụ khác mà đang rảnh rang nhảy vào giúp một tay ngay. Tôi nhận xét với các bạn Hành Chánh “tôi chưa từng thấy ở bất cứ đâu, corporation lớn nhỏ, cơ quan công quyền cũng như tư nhân, một không khí làm việc hăng say như tôi thấy ở các trợ tá Cursillo. Tất cả mọi người đều hăng hái làm việc, không nề hà, không kèn cựa, không đùa việc qua người khác,

không chê trách phê bình nhau. Thật là tuyệt vời!” Tuấn, rất giỏi về software, tuy chỉ trách nhiệm về tài chánh, nhưng vẫn nhảy qua giúp tôi trong việc duy trì và cập nhật danh sách.

Với các anh ở Ban Vệ Sinh, tôi nhìn thấy Chúa qua hình ảnh các anh. Nếu không phải là làm việc cho Thầy, để gì mà ông Ôn và các anh chấp nhận làm công việc này. Tôi thường nói với ông Ôn và anh Huệ như vậy.

Đêm thứ Năm trôi qua lặng lẽ. Trại yên lặng như tờ. Tôi nhớ ngày xưa khi là TDV, vào tối thứ Năm, tôi cứ tưởng toàn thể 3 ngày sẽ là 3 ngày thình lạng để tĩnh tâm, và tôi đã sợ hãi và chán nản. Ai dè đâu, những ngày sau là những ngày đầy sinh động, đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác.

Sáng thứ Sáu, tôi có việc phải chạy ra phố ngay. Một TDV không đem gối; một TDV thiếu đôi dép để đi tắm. Ba TDV đem theo túi ngủ vừa mua ở Target nhưng hóa ra là túi ngủ của children size; các TDV cần thêm earplugs để tránh phải thưởng thức âm nhạc du dương trôi lên trong đêm tối; Ban Âm Thực cần thêm nước đá. Phố đây là thành phố Watsonville, cách Camp Francis khoảng 4 dặm đi về hướng Nam. Nhờ Thầy trợ giúp, chuyển đi thành công, tôi đem đủ mọi thứ về. Target ở Watsonville cho đổi những túi ngủ mua ở Target San Jose. Các TDV có thêm earplugs. Mọi người đều vui vẻ.

Thu thập và phân phối palanca là một trong những công tác chính của Khối Hành Chánh. Mục đích tối hậu là: mỗi TDV phải có ít nhất là 5 palanca, bỏ trong phong bì riêng cho mọi người, và khi giao hàng, sẽ giao từng decuria. Công tác này đòi hỏi ít nhất là 4 anh em, hoặc nhiều hơn, và làm việc trong nhiều giờ. Palanca trước nhất được bỏ trong một cái thùng nhựa trong. Từ trong thùng đó, chúng tôi lấy ra, và bắt đầu phân phối theo cá nhân, và theo decuria. Sau khi đã phân phối, đến giai đoạn đếm, mục đích để biết mỗi TDV đã nhận được bao nhiêu palanca. Sau đó, những TDV có ít hơn là 5 palanca được tô màu với bút đỏ để kêu gọi các anh em trợ tá viết thêm cho đủ ít nhất là 5. Cũng có khi, một trợ tá yêu cầu các anh em viết cho một TDV mà mình sponsor. Tôi chưa thấy ai từ chối khi được yêu cầu. Thật là dễ thương hết sức. Tới 1:00PM thứ Sáu là công tác hoàn tất. Mỗi TDV có ít nhất là 5 palanca hoặc nhiều hơn. Có người nhận được tới từ 10 đến 15 palanca là chuyện bình thường. Chúng tôi thở ra nhẹ nhõm, và đem giao hàng cho Khối Giám Học. Làm việc cực nhọc, nhưng cứ tưởng tượng ra thái độ ngạc nhiên và nét cảm xúc trong thình lạng của các TDV là chúng tôi thấy quá vui rồi. Quên hết cả mệt nhọc.

Đang làm việc, thình thoảng lại nghe các anh em bên Khối Phụng-Vụ chạy qua kêu gọi “xin các anh ra đón khoá sinh!” Lập tức, chúng tôi

tạm gác việc đang làm, phóng ra ngoài con đường nối tiếp giữa Nhà Nguyễn với Phòng Ấn; đứng trải thành một hàng rào người, cách nhau đều đặn. Khi anh Hùng dẫn các TDV đi ra là chúng tôi vỗ tay hát “Decolores.” Nhìn các TDV, người thì vỗ tay hát theo, người thì mặt đăm chiêu nặng nề ưu tư!

Cũng có những khi chúng tôi tạm gác công việc chạy sang Phòng Ấn để góp tay lên vai cầu nguyện cho một rollista trước khi anh lên làm nhiệm vụ thuyết trình một rollo. Cha cầu nguyện Chúa Thánh Thần giúp sức cho người thuyết trình để những lời thốt ra từ miệng anh sẽ được lắng nghe và sẽ đi vào hồn của các TDV. Thật là cảm động.

Sáng Thứ Bảy, có Buổi Chụp Ảnh. Tổ chức cho Buổi Chụp Ảnh này cũng là công việc của Khối Hành Chánh. Anh Kết, với kinh nghiệm dày mình (đã nói Kết là “Cây Cỏ Thụ” của Khối Hành Chánh mà) hướng dẫn chúng tôi từng chi tiết. Địa điểm chụp ảnh là khoảng trống gần tượng Thánh Don Bosco. Trong lúc các TDV ăn sáng, chúng tôi cấp tốc bê ra ba cái bàn và sáu cái ghế nhỏ để các người được

chụp đứng lên thành 3 hàng cho đủ chỗ. Kỳ ở Sacramento nhận trách nhiệm chụp ảnh. Buổi Chụp Ảnh diễn ra êm đẹp.

Khoảng trưa thứ Bảy, Kỳ và tôi phóng xe đi rửa ảnh. Lần này, chúng tôi không xuôi Nam mà lại đi ngược về Bắc, đến Santa Cruz. Chỗ rửa ảnh nhanh và rẻ nhất là Costco, và chưa có một Costco ở Watsonville. Chỉ có ở Santa Cruz mà thôi. Trên đường đi, tôi có dịp tâm sự với Kỳ. Được biết Kỳ đi trợ tá cùng với một số anh em ở Sacramento. Nói trong KHC đã có 4 anh em đến từ Sacramento rồi. Tôi thấy khâm phục quá xá. Tôi ở ngay đây cách trại có 45 phút. Các anh em ở Sacramento phải lái xe hơn bốn tiếng đồng hồ mới tới trại được. Tạ ơn Thầy!

Tối thứ Bảy, tôi bắt đầu thấy lòng dâng lên một nỗi buồn nho nhỏ. Ngày mai chia tay rồi! Ôi, thời gian trôi nhanh quá. Mới thứ Năm nhập khóa mà nay đã sắp chia tay. Những ngày ở trại, được ăn những bữa ngon, được uống cà phê và trà thả giàn, và chỉ lo làm việc cho Thầy. Nay mai, trở về cuộc đời thường, lại đối đầu với những công việc phiền toái, với những hệ-lụy của đời

sống!

Những bữa cơm ngon thật! Bữa nào cũng ngon. Phải chăng vì ăn trong khi lòng vui? Phải chăng vì đói sau khi làm việc? Phải chăng vì gió biển? Tôi nhớ chúng tôi được ăn hai bữa phở. Ôi chao, sao mà ngon thế! Về sau, anh em mới nói nhỏ cho biết là đầu bếp nếm món phở này chính là cursillista Phở Cường tại San Jose. Thảo nào! Cursillo San Jose đã may mắn có Bò Bảy Món Ánh Hồng, cá Bánh Mì Thanh Hương, này lại có thêm Phở Cường! Bạn nào chưa đi khóa Cursillo còn chờ gì nữa!

Ngày Chủ Nhật khi chia sẻ, lúc các anh em lên chia sẻ rơi nước mắt, nước mắt tôi cũng ứa ra, không ngăn lại được. Thật cảm động vô vàn. Mặc dù phong trào đã nói trước là tiếng “cám ơn” không cần thiết, hầu hết anh em lên chia sẻ đều nói lên câu cám ơn, không nhiều thì ít, không trực tiếp cũng gián tiếp.

Tôi nhớ đến câu hát trong bản nhạc “Con Chi Là Tạo Vật”:

*Đời sống, bao tháng ngày còn lại,  
E ngại những cơn mưa đời,  
Sẽ làm lòng con chóng phai...*

Thật là đúng, trong Ngày Thứ Tư của người cursillista, xa khỏi Camp Francis là ngọn lửa tình đối với Thầy trong chúng ta thường cứ nhỏ dần, và nhạt dần. Đến khi đi trợ tá, thì ngọn lửa tình lại bùng lên, lại được hâm nóng trở lại. Mà nếu không có tham dự viên, thì làm gì có cơ hội đi trợ tá? Tôi tự nhủ trong lòng “chưa biết ai nên cám ơn ai?” 🐔





Đỗ Diệp Anh

## Cuộc Đời Vẫn Luôn Vậy

*Cuộc đời vẫn luôn vậy  
Nghĩ cũng thật lạ kỳ:  
Ai cũng kêu mình khổ  
Ai cũng khóc, lắm khi.*

*Ai cũng than thánh giá  
Chứa ban thật nặng nề,  
Ai cũng chỉ nhìn thấy  
Phần người khác: sướng ghê.*

*Ai cũng có nỗi khó  
Chẳng ai giống như ai  
Mỗi người mỗi nỗi khổ  
Cùng những tiếng thở dài.*

*Và cũng giống như thế  
Hồng phúc Chúa trao ban  
Mỗi người tuy mỗi vẻ  
Nhưng luôn luôn ngập tràn.*

*Sướng khổ vẫn như vậy  
Là vì mình, do mình  
Khi ta đổi cách nghĩ  
Sẽ thấy được bình minh.*

*Riêng tôi cố gắng tập  
Luôn vui vẻ, tạ ơn  
Để luôn luôn đón nhận  
Hồng phúc Chúa dày hơn*

*Tôi có nhiều câu hỏi,  
Hỏi: mình đã làm gì?  
Đã hy sinh được mấy?  
Đã có từng nghĩ suy?*

*Có bản khoán, trần trở  
Trong cuộc sống thường ngày,  
Nhưng đêm dài trần trọc  
Về tương lai sau này.*

*Vẫn biết khi làm việc  
Sẽ phạm nhiều sai lầm.  
Vẫn biết càng năng nổ  
Càng khó tránh hiểu lầm.*

*Vẫn biết khi dấn bước  
Càng dễ bị đẩy lùi.  
Vẫn biết khi chấp nhận,  
Thiên hạ càng giêu cười.*

*Vẫn biết vậy, biết vậy  
Nhưng sẽ vẫn bước đi.  
Để sau khỏi hối hận  
Vì: Mình Chưa Làm Gì?*

## Làm Gì?



*Bài này xin hát theo nhạc bản Hợp Mặt Lần Cuối*

*Đời chúng ta có một lần thôi,  
đi tình tâm khấn nguyện cầu xin,  
để được ban ơn huệ của Chúa,  
mong cho đời mình bớt âu lo.  
Ôi sao đời quá nhiều cam go,  
hồn chúng ta sẽ phải về đâu?  
Ai chúng ta biết được người ơi!  
Mong hồng ân cứu độ Thiên Chúa.  
Xin gia nhập Phong Trào Cursi-lô (Cursillo),  
để ba ngày hối tội ăn năn.  
Ôn thiêng ngậy hồn ta  
lòng tràn đầy ơn Chúa.  
Ta quyết theo chân Ngài đi,  
giữ tuân theo nội qui,  
son sắt mang theo niềm tin.  
Những gì học tập hôm nay,  
hồn xác ta sẽ được bình an.  
Thiên Chúa nay mở rộng từ tâm,  
ta cùng nhau trở về sám hối.  
Ngay cho dù mình có bẻ tha,  
Chúa nhân từ xóa bỏ tội ta.*

Giuse Vũ Văn Tuấn



# Nhớ Về Pleiku

Elizabeth Lru

**N**ếu không có ngày 30 tháng 4 năm 1975, chắc sẽ không bao giờ có đất Đản nào của tôi trên phố núi Pleiku. Một thành phố nhỏ “đi dăm phút trở về chốn cũ” nằm trên vùng cao nguyên rừng sâu, hiu quạnh. Một địa danh xa xôi, hiểm trở là vùng địa đầu Tây Nguyên với chiến

trường tàn khốc. Vì thế, tôi không hề nghĩ rằng sẽ có một ngày mình đến đây.

Vậy mà, cách đây 30 năm, khi miền Nam đã rơi vào tay cộng sản, người dân đang chơi với cả vật chất lẫn tinh thần, cũng như mọi người, tôi sống trong hoang mang sợ hãi qua bao ngày tháng vô nghĩa. Tôi muốn đi tìm một việc làm gì

...không phải như chúng tôi nghĩ lúc ban đầu, là lên đây để giúp đỡ họ, nhưng nay chính họ đã cho chúng tôi rất nhiều: một Đức Tin đơn sơ, phó thác đem lại sự bằng an vô giá.

đó, để đời sống của mình có mục đích và bằng an. Chính lúc này tôi được đến với Chúa. May mắn quá vì tôi gặp Bà Claudia, bà giáo cũ của tôi và là Bà Bê Trên Dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm Phú Xuân, Huế. Bà đang phụ trách việc truyền giáo ở Pleiku. Bà rất vui khi gặp tôi ở Nhà Chúa, vì tôi đã bỏ Chúa và xa cách Bà mấy chục năm trời. Hiểu ý tôi, bà mời tôi lên thăm miền cao, ở đây có nhiều việc để làm.

Tôi sốt sắng theo bà. Trời còn tối đen, dưới ánh sáng vàng vọt cả bóng điện lờ mờ từ cột đèn xa xa chiếu lại, chúng tôi cùng với hành khách chen chúc nhau lên một chiếc xe đồ cũ kỹ, chật chội. Bốn giờ sáng xe rời bến.

Ngồi trên xe giật gờ, lắc lư qua những chặng đường ổ gà. Tôi thầm nghĩ không biết lên đến đây mình làm được việc gì? Một thành phố xa lạ, nghèo khổ. Mình cũng nghèo, vừa bị đuổi việc. Tay chân vụng về, chậm chạp, có lao động bao giờ đâu thì giúp được ai?

Tôi là con út trong một gia đình có nhiều anh chị. Tôi ham chơi, thích vui và ồn ào. Ở nhà mẹ tôi thường nhìn tôi mắng

yêu.

- Phải chi nó là con trai thì đúng hơn.

Ở trường học, các Soeur cũng la, không biết có phải là “la yêu” hay “la mắng” thật.

- Chưa thấy mặt chỉ nghe tiếng cười nói là biết nó rồi.

Tôi nghịch phá như vậy mà theo bà Soeur về dòng tu thì hơi lạ.

Đêm đầu tiên, vì đi đường xa mệt mỏi nên tôi ngủ một giấc say sưa. Nắng ban mai chiếu vào phòng tôi, tôi giật mình thức dậy, nhìn quanh nhà chẳng có ai. Các Soeur đi làm lúc nào, không có tiếng động. Tôi bối rối, sao Soeur không gọi mình dậy đi lễ sáng.

Bà Claudia có vẻ thông cảm, cho tôi tự do và săn sóc tôi chu đáo. Vào giờ rảnh rỗi, thầy trò nhắc lại những kỷ niệm xa xưa. Bà không ngừng tạ ơn Chúa vì được gặp lại tôi. Bà rất tế nhị, không hỏi han hay trách móc những lỗi lầm của tôi. Bà cũng cho tôi biết công việc của các Soeur đang làm và trình bày những dự định phát triển trong tương lai.

Ngày sau tôi xin được tuân theo luật nhà Dòng. Tôi dậy sớm cùng đọc Kinh Phụng Vụ,

cầu nguyện, dự Thánh lễ sáng.

Ngày đầu ra đi, Bà dẫn tôi đến thăm các giáo xứ trong thành phố để giới thiệu với các cha. Cha Oanh chánh xứ nhà thờ Thánh Tâm. Cha Đông nhà thờ Đức An, Cha Quy nhà thờ Thăng Thiên. Cha Lộc nhà thờ An Mỹ...

Những ngày kế tiếp tôi theo bà đến chào, làm quen với các nữ tu Dòng Phaolô, Dòng Mến Thánh Giá...

Nhìn qua những sinh hoạt hằng ngày, cách sống đơn sơ nghèo khổ, những việc làm không tên đồn dập đến với các vị, họ vẫn vui vẻ đón nhận. Tôi thật sự cảm phục.

Các cha, các thầy, các nữ tu ở đây sống rất giản dị, gần gũi, thương yêu giúp đỡ nhau như tình anh chị em ruột thịt một nhà. Nhờ vậy, mà tôi lên đây được hưởng nhiều ân lộc. Tôi được mời ăn theo liên tục. Chúa ban cho các linh mục của Chúa thật nhiều ơn đặc biệt. Cha nào, Soeur nào cũng có khiếu khôi hài, nhất là cha Đông và cha Oanh. Sau những buổi cơm chung thân mật, về đến nhà tôi thấy đói. Đi ăn tiệc mà mình bị lỗ lã vì cười nhiều quá không có giờ để ăn.

# Sau chuyến đi thăm ngắn ngủi, về lại nhà với nếp sống thường nhật, tôi cảm thấy thiếu thốn một cái gì. Phố núi Pleiku đã quyến rũ tôi.



Nhưng không sao vì “một nụ cười bằng mười thang thuốc bổ”. Tôi tự an ủi mình thế.

Ngày nào tôi cũng có việc để đi. Tôi vào buôn làng Dân tộc với các Soeur trẻ. Tôi đến tận nhà thăm hỏi, trò chuyện với người dân. Khổ nỗi là họ không rành tiếng Kinh, nên khi rời làng tôi mới cả miệng, lẩn tay. Ngôn ngữ chỉ chỏ của tôi còn kém, nhưng rất vui. Dù họ nghèo, làm việc nặng nhọc

để sinh sống mà nét mặt lúc nào cũng tươi, hồn nhiên và miệng cười toe toét vô tư.

Ngày tôi gần về lại Sài Gòn, anh Bíp một giáo phụ của làng, đi chiếc xe gắn máy “cà rịch, cà tang” ra nhà Soeur mời tôi lên xe “cọc cạch” ấy vào nhà anh dùng cơm. Nhìn chiếc xe cũ và nghĩ đến con đường núi đá dốc, tôi muốn từ chối. Sợ anh buồn, nên một Soeur trẻ đã dùng xe nhà chở tôi theo anh.

Giữa căn nhà sàn nhỏ, trên chiếc hoa màu đỏ mới tinh đã bày sẵn một đĩa sành có con gà thiêu nhỏ, lớn hơn con chim một chút với hai ống tre xôi nếp vừa kéo từ đồng lúa rơm ra. Soeur bảo đó là bữa tiệc thịnh soạn dành đãi khách quý. Tôi thật cảm động đến nay tôi vẫn không quên bữa cơm ân tình ấy. Viết lại chuyện này, tôi nhớ đến một bức thư cách đây hơn mười năm của anh Bíp viết cho tôi, nhờ Soeur gửi qua Mỹ.

Thư khá dài, anh kể chuyện gia đình, vợ con rồi buồn làng. Cuối thư anh viết: Chị T. ơi vợ chồng em và các con của chúng em nhớ chị lắm. Tối nào, cả nhà đọc kinh cũng nhớ đến chị và em thấy như chị đang ngồi trong lòng em, cùng chung lời cầu nguyện.

Câu văn, lời lẽ trong thư thật chân tình, mộc mạc. Thương quá, tôi cười trong nước mắt.

Sau chuyến đi thăm ngắn ngủi, về lại nhà với nếp sống thường nhật, tôi cảm thấy thiếu thốn một cái gì. Phố núi Pleiku đã quyến rũ tôi. Tôi nhớ cả cảnh cả người sống trên đó.

Từ đây, thỉnh thoảng tôi lên Pleiku với vài bạn thân. Chúng tôi chỉ thăm viếng với chút quà cáp, chẳng làm gì được hơn. Sau đó, tôi nghĩ phải kêu gọi các thanh niên năng nổ, khỏe mạnh để làm việc tốt hơn.

Nghe tôi kể chuyện về các sinh hoạt ở miền cao, anh Thiện Bản, ca đoàn trưởng nhà thờ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp và Minh, một thanh niên trẻ

nhiệt thành cùng cô cháu y tá của tôi vui lòng theo tôi. Nhóm nhỏ chúng tôi lên đường. Vì có bốn người nên chúng tôi phải tìm chỗ ăn ở khác.

Bến xe đò, nơi chúng tôi đến thành phố Pleiku, đối diện nhà thờ Thánh Tâm. Chỉ cần đi bộ băng qua một bùng binh là đến cổng nhà thờ. Thật là tốt và rất tiện lợi cho chúng tôi nếu được ở lại đây. Chúng tôi xin cha Oanh chánh xứ nhà thờ Thánh Tâm cho chúng tôi tá túc trong những ngày ở Pleiku. Cha rất vui vẻ, niềm nở đón tiếp chúng tôi. Cha nhờ giáo dân thu xếp chỗ ăn ở trong nhà hóp của giáo xứ, ngay bên trái nhà thờ. Cha cười nói đùa: “Đó là khách sạn ngàn sao”. Thật vậy, những đêm đẹp trời, chúng tôi có thể ngắm trăng sao qua mái nhà tôn chấp nối ngang dọc. Cha còn giúp phương tiện di chuyển cho chúng tôi.

Nhà thờ Thánh Tâm ở trong một khu đất rộng lớn, nhưng quá cũ, giáo dân đông. Giọng nói của cha khàn khàn và luôn húng háng ho, thế mà cha giảng rất lớn tiếng để giáo dân trong ngoài đều được nghe. Ôi tìm khắp nhà thờ không thấy “micro” hay ống loa, dây nhợ gì cả. Tôi cảm nhận được sự thiếu thốn, nghèo nàn của giáo xứ thời ấy.

Nhờ có phương tiện để đi nên ngoài các nhà thờ ở thành phố, chúng tôi đến thăm nhiều buôn làng xa hơn. Đặc biệt là các nhà thờ ở vùng sâu vùng xa của các cha Dòng Chúa Cứu Thế: Cha Vương Đình Tài, cha Trần Sĩ Tín và cha Nguyễn Văn

Phán, là ba cha Dòng tiên phong nổi gót các vị thừa sai tiên bối đem Tin Mừng gieo rải trên đất Tây Nguyên hơn thế kỷ trước.

Chúng tôi đã thấy tận mắt và học hỏi được rất nhiều về sự dấn thân, hy sinh và lòng bác ái của các ngài. Nhất là tình thương và niềm tin vững vàng mà các ngài đã gieo vào lòng giáo dân.

Để tận dụng thời gian ngắn ngủi, buổi tối chúng tôi đến sinh hoạt, chia sẻ trao đổi chuyện trò với lớp trẻ ở các nhà thờ gần. Những lời nói chân chất, ngây thơ của các em là chứng từ sống động cho một Đức Tin tuyệt vời.

Tuần lễ trôi qua, trở về Sài-gòn. Tôi lại thấy da diết nhớ thương. Dù thời gian, không gian có cách xa vạn dặm, ân tình ấy ngày càng sâu đậm. Chúng tôi vẫn gắn bó và ước mong rằng mỗi người trong chúng ta xin được là mỗi ly nước tưới vào đồng lúa đang lên, đón chờ mùa gặt.

Chúa dạy: “*Hãy ở lại nhà ấy và người ta cho ăn uống thức gì thì dùng thức đó vì làm thợ thì đáng được trả công*”( Lc 10: 7).

Qua những chuyến đi, tôi xét thấy mình chưa được là thợ, không đáng được trả công, mà trái lại tôi đã được trả công bội hậu.

Chúng tôi tự thú nhận, không phải như chúng tôi nghĩ lúc ban đầu, là lên đây để giúp đỡ họ, nhưng nay chính họ đã cho chúng tôi rất nhiều: một Đức Tin đơn sơ, phó thác đem lại sự bằng an vô giá.

Đó là ơn gọi Chúa đã ưu ái

dành cho tôi. Tôi đã gặp Chúa qua những người nghèo khổ, bệnh tật, qua lòng bác ái, can đảm, hy sinh của những nhân chứng cho Chúa trong đời sống truyền giáo ở miền đất này.

Pleiku- Kontum giờ đây không còn là địa đầu Tây Nguyên của chiến trường tàn khốc mà là địa đầu của nước Việt Nam với cánh đồng truyền giáo đang nở rộ, dưới sự dẫn dắt của vị Giám mục chủ chăn Hoàng Đức Oanh can trường, cùng sự chăm bón vun trồng của các cha, các thầy, các nữ tu và cả giáo dân đầy tình Chúa và tình người ở miền đất dễ thương này.

Nghĩ đến những kỷ niệm ở Phố núi nhỏ năm nào, tôi muốn khóc, không phải những giọt nước mắt xót xa, đau khổ mà là những giọt nước Hồng Ân.

Tạ ơn Chúa, ngài đã dẫn tôi đến đồng cỏ xanh tươi để tôi hái những hoa màu làm lương thực, làm hành trang giúp tôi vững mạnh đi tiếp đoạn đường đời còn lại trong bằng an và hạnh phúc Chúa ban cho. 🐦



# 25 Năm CỦA ĐỜI TÔI

Ngày thứ Tư của tôi tuy hơi ngắn, chỉ vồn vện có hơn ba tháng nhưng tôi đã được gặp gỡ Chúa Giêsu và được Thầy dạy bảo rất nhiều...

Nguyễn Ngọc Phan



**D**ùng danh từ của Phong Trào, tôi mới xuống núi được ba tháng nay cho nên ngày thứ tư không được dài lắm. Tôi muốn chia sẻ cảm nghĩ với quý anh chị nên đành phải kể thêm chuyện ngày thứ nhất, thứ hai, thứ ba, và ngày thứ zêrô.

Mấy tuần trước đây khi nhận được thông báo kêu gọi viết bài cho tập Kỷ Yếu 25 năm thành lập phong trào Cursillo Việt Nam San Jose, tôi suy nghĩ xem mình có thể viết được gì không. Lúc đó đầu óc trống rỗng, không biết mình có thể viết được gì. Mục đích và chiều hướng của phong trào thì hiểu

lơ mơ. Nếu lúc đó có ai hỏi về phong trào thì mình sẽ trả lời là xin đến tham dự buổi họp hàng tháng của phong trào hoặc là hỏi anh chủ tịch phong trào. Tôi cũng không quen biết nhiều anh chị, ngoài bảy anh trong decuria ra thì còn có anh giám học, anh trưởng trại và anh phó trưởng trại, là những người đã hướng dẫn trong khoá học ba ngày tại Camp Francis mấy tháng trước.

Trước khi tham dự khoá ba ngày vì bị những người giới thiệu thúc giục, tôi nghĩ thôi thì mình cứ đi tham dự xem thế nào rồi tùy cơ ứng biến. Tôi có cảm tưởng những người giới thiệu tôi, ít nhất là ba

người, giống như những người bán xe hơi. Mỗi năm họ đều thúc giục tôi đi tham dự, tôi tìm rất nhiều lý do để từ chối. Xin cho tôi hai chữ bình an. Tôi mắc bận đi làm và tôi cũng không muốn gặp nhiều người.

Khi đi dự lễ tại những nhà thờ Việt Nam, tôi không quen ai cả dù rằng tôi đã sống tại San Jose một thời gian rất lâu, có lẽ lâu hơn hầu hết quý anh chị. Đi lễ mà không biết ai tôi thấy rất an tâm. Tôi nghĩ mình có Chúa là đủ rồi, đâu cần thứ gì khác.

Đi làm thì có bạn ở sở, đặc biệt là những người bạn ở sở làm của tôi gồm những người Mỹ, Tàu, rất ít người Việt, đặc





# Ba ngày ở Camp St Francis có thể ví như thời kỳ các môn đệ ở với Chúa Giêsu. Tôi được ở gần Thầy Chí Thánh, được nghe tiếng Thầy giảng qua cha linh hướng, qua các bài rollos.

biệt là không ai có đạo. Tôi còn nhớ vào mùa chay tôi ăn chay và kiêng thịt. Khi họp mặt hàng tháng tại nhà những người bạn này họ đều làm cho riêng tôi một món đồ chay. Có một anh bạn Tàu khi thấy tôi ăn chay kiêng thịt, anh ta tuyên bố là chưa chắc tôi đã được lên Thiên Đàng mà những người như anh ta mới được. Anh ta dẫn chứng là khi ở trần gian, Chúa Giêsu thường gặp gỡ những người tội lỗi, ngồi ăn chung với họ, và tha tội cho họ. Tôi nghe anh ta nói cũng rất có lý, nhưng không lẽ mình đi phạm tội để được Chúa thương. Ngàn lần không được, tư tưởng này đúng là của ma quỷ.

Tôi cố gắng cùng gia đình tham dự thánh lễ mỗi Chúa Nhật, một năm xưng tội hai lần, trước lễ Phục Sinh và trước lễ Giáng Sinh, để cho các Cha có giờ nghỉ ngơi.

Khi còn học đại học, tôi ở trong dormitory chung với ba người Mỹ trong một unit. Dorm này vào thời đó là một dorm dành cho con trai. Có một lần tôi đang ngồi học bài một anh roommate dẫn về một đám bạn, khoảng năm, sáu người. Họ ngồi quây quần

thành vòng tròn dưới đất. Mỗi người có một quyển Kinh Thánh và họ lần lượt đọc sách, mỗi người đọc một đoạn. Sau mỗi đoạn họ ngừng lại và chia sẻ cảm nghiệm của mình trong đoạn đó. Sau khi đọc hết vòng, họ nắm tay nhau cầu nguyện. Khoảng một tiếng sau buổi họp chấm dứt và họ đi về. Mấy lần đầu tôi không tham gia nhưng sau đó thấy hay nên cũng tham dự buổi họp với họ. Hết năm học tôi đổi sang dorm khác nên không gặp lại những người bạn này nữa. Nhờ những người bạn này tôi bắt đầu đọc Kinh Thánh bắt đầu từ sách Sáng Thế Ký. Tôi tự nhủ nếu mình đọc sách thánh mỗi ngày, một năm thế nào cũng hết quyển sách này. Nhiều trang đọc rất hứng thú và cũng có nhiều trang đọc rất chán. Sau khi đọc hết quyển Thánh Kinh tôi rất hãnh diện là mình đã làm được một việc mà ít người làm được và tôi cất Thánh Kinh đi, không đọc nữa. Bây giờ ngồi nghĩ lại, thực sự mình chẳng hiểu gì cả, trước khi đọc sách mình không cầu nguyện cùng Chúa Thánh Thần nên cũng chẳng cảm nghiệm được gì. Mình đọc Kinh Thánh cũng như đọc một

cuốn tiểu thuyết, đọc xong rồi thì xong, không biết Chúa nhắn gì với mình, không nhận được tình yêu của Thiên Chúa.

Cuộc đời bình thản trôi qua, ngày này qua ngày khác, năm này qua năm khác, nhiều lúc mình cảm thấy thiếu thốn một điều gì đó, không có ai để tâm sự đời sống tâm linh với mình. Đa số bạn thân đều là người ngoại đạo, một vài người có đạo thì họ cũng như mình, không có gì để mình bắt chước.

Thế rồi một ngày cách đây mấy năm, bà xā tuyên bố là bà ấy sẽ tham dự khóa học Cursillo ba ngày ở Santa Cruz. Tôi nghĩ chắc là bà ấy bị ai bỏ bùa rồi, bà ấy cũng giống tôi là không thích tham dự hội đoàn nào cả, không làm Martha và cũng không làm Mary. Sau đó bà ấy thay đổi rất nhiều, tham gia và hoạt động tích cực với phong trào, cuối tuần tình nguyện đi quét dọn nhà vệ sinh tại nhà thờ Saint Patrick. Tôi nghĩ chắc bà này bị bỏ bùa rất nặng. Năm sau bà ấy ghi tên tham dự trợ tá cho khóa học ba ngày. Trong những tuần lễ chuẩn bị cho khóa học tới, mà bây giờ tôi được biết là khóa tính huấn tám tuần, bà ấy

dụ tôi đi theo nhưng tôi chỉ đi được hai lần, thấy không có gì hay nên tôi không đi nữa. Xin cho tôi được an phận.

Không biết là lúc đi khóa học ba ngày ở Santa Cruz, quý chị dặn gì mà về nhà bà ấy không hờ môi một chút gì về sinh hoạt ở đó. Bà này nếu làm việc cho NSA (1) nhất định sẽ làm chức lớn về sự kín miệng, không như anh chàng Edwards Snowden (2), làm việc cho cơ quan mật vụ mà cứ oang oang cái miệng, không nói ra bí mật quốc phòng thì ăn ngủ không được.

Thế rồi dùng một cái tôi bị thất nghiệp, tôi tự nghĩ là mình nên nghỉ xả hơi một thời gian. Mấy người “bán xe” lại dụ mua xe. Tôi nghĩ là thôi thì mình cứ đi tham dự khóa tĩnh tâm ba ngày xem thế nào, tôi nghĩ là mình sẽ nhất định sẽ không dễ dàng bị bỏ bùa như người đàn bà kia. Hội này chắc là không giống như hội của ông Jim Jones (3), David Koresh (4) hay là Marshall Applewhite (5). Sau khi đi tĩnh tâm về mình cứ giữ thời khóa biểu như trước thì ai làm gì mình được, xứ này là xứ tự do mà. Mấy người bán xe này cứ lái nhái hoài, nếu mình không đi chắc là họ không tha đâu.

Cuối cùng ngày tĩnh tâm cũng đến, sáng sớm chở bà xã ra bến xe lửa để đi du lịch, một cuộc du lịch sẽ kéo dài vài tháng. Tôi thấy không có chuyện gì làm nên chuẩn bị quần áo lái xe đến Camp St. Francis sớm, tôi cũng muốn đi sớm về sớm. Tôi đến trại rất sớm, nhưng mà vẫn thua anh

giám học. Anh ấy nói là phòng chưa chuẩn bị xong, tôi nên ra ngoài chơi, một hai tiếng sau hãy trở lại. Tôi nghĩ anh giám học rất phục sự sốt sắng của tôi, nhưng anh đâu biết rằng tôi chỉ muốn đến sớm rồi về sớm. Tôi lái xe tới và đậu xe ở trong đó nên chỉ cần chờ đến tối, không ai để ý, leo hàng rào ra rồi chuẩn về, rất dễ dàng.

Ba ngày ở Camp St Francis có thể ví như thời kỳ các môn đệ ở với Chúa Giêsu. Tôi được ở gần thầy Chí Thánh, được nghe tiếng Thầy giảng qua cha linh hướng, qua các bài rollos. Các rollistas là những chứng nhân đem Tin Mừng đến cho chúng tôi. Các anh cũng đem những hiểu biết, những kinh nghiệm bản thân truyền lại cho chúng tôi. Tôi rất hứng thú về những bài rollos nên tôi đã chăm chú nghe và ghi chép cẩn thận. Ba ngày đã đem lại cho tôi một kiến thức dồi dào, một hành trang phong phú để sẵn sàng vâng lời Thầy ra đi đem Tin Mừng đến cho người khác. Nếu không được học hỏi trong ba ngày này, chắc chắn tôi sẽ không dám làm gì hết. Sự giúp đỡ của các anh trợ tá trong ba ngày thật đáng được vinh danh.

Như vậy tôi đã được Thầy trang bị cho những dụng cụ đầy đủ và ngày thứ tư đã bắt đầu. Việc đầu tiên tôi làm là bắt đầu đi dự thánh lễ mỗi ngày. Trong nhà nguyện được nghe cha giảng, được ngồi tâm tình với Chúa mỗi ngày, tôi cảm thấy cuộc đời mình có ý nghĩa hơn. Niềm hạnh phúc này tôi đã ngu xuẩn, không đón nhận

trong hơn 25 năm qua.

Trong một bài rollo, một anh rollista đã chia sẻ rằng mỗi lần đi công tác cho công việc của sở làm, anh chọn những khách sạn gần nhà thờ để anh có thể đi dự thánh lễ mỗi ngày trước khi đi làm việc cho sở. Ý kiến thật hay. Còn những anh khác cũng chia sẻ những thay đổi trong cuộc đời của mình sau khi đi tham dự khóa học Cursillo ba ngày. Xin cảm ơn các anh đã cho những bài học sống động và tuyệt vời.

Tôi có một anh bạn người Tàu có đạo nhưng đã không đi lễ trong rất nhiều năm qua. Tôi đã không ngần ngại khuyến khích anh ta và chia sẻ với anh ta về tình yêu của Chúa đã ban cho tôi. Tôi rất hy vọng và rất tin tưởng anh ta sẽ trở lại với Chúa. Tôi sẽ không bỏ cuộc cho tới khi đạt được kết quả.

Trong những ngày đi tham dự thánh lễ tôi có quen một chị người Việt. Chị ấy có nhờ tôi khuyên bảo chồng chị, một người không có đạo, gia nhập đạo. Tôi đã vui vẻ nhận lời. Tôi đang gặp và làm quen với anh ta. Mới gặp mặt có mấy lần nhưng chúng tôi cảm thấy khá thân thiết. Chúng tôi kể cho nhau nghe rất nhiều chuyện, từ chính trị cho đến sở làm, cho đến giải trí. Tâm tình anh rất cởi mở nhưng tôi vẫn chưa dám đề cập đến đạo Công giáo, tuy rằng tôi rất muốn làm như vậy.

Khi tôi kể chuyện này với các anh em trong decuria của tôi, các anh cho ý kiến và cầu nguyện cho hai người chúng tôi (tôi và anh bạn có triển

vọng theo đạo). Tôi thấy việc họp nhóm rất quan trọng và cần thiết. Nhóm tôi đã gặp nhau được ba lần. Chúng tôi chia sẻ với nhau những cảm nghiệm và những kinh nghiệm của mình, nó làm tăng thêm sức mạnh cho đời sống thiêng liêng. Tôi rất trân quý những chia sẻ của anh em trong nhóm tôi vì đó là những bài học thực tế và thật quý giá.

Đọc tiểu sử của thánh Phan-xi-cô Xa-vi-e, ngài đã luôn luôn chia sẻ và tâm tình với người bạn rất thân của ngài là thánh Y-Nhã, tổ phụ của dòng Tên. Hai vị thánh vĩ đại này đáng làm quan thầy cho phong trào chúng ta vì các ngài đã có những tư tưởng giống chúng ta tuy rằng công việc của chúng ta rất nhỏ bé so với công việc của các ngài.

Tôi đã tham dự đại hội Ultreya được ba lần. Mỗi lần hội cũng tương tự như cuộc họp nhóm, nhưng hình thức hơi khác một chút. Nhóm này là tổng hợp của những nhóm nhỏ của chúng tôi. Nhưng đến lúc chia sẻ thì được phân chia ra nhiều nhóm nhỏ, mỗi nhóm chừng năm hay sáu người. Những việc tôi đang làm trong ngày thứ tư cũng được làm bởi các anh các chị khác. Có chị tham dự thánh lễ mỗi ngày, có chị đã đem được một người ngoại đạo về với Chúa. Có những anh chị làm dấu thánh giá trước bữa ăn khi đi ăn chung với các bạn người ngoại quốc, và cảm thấy hãnh diện khi làm như vậy; điều này đã làm cho những người chung quanh tôn trọng và kính phục

vì mình đã can đảm tuyên xưng mình là môn đệ của Chúa Giêsu Kitô. Tất cả các anh chị này đều tâm sự rằng mình bắt đầu sau khi tham dự khóa học ba ngày tại Camp Francis. Tại sao chúng ta đều có những hành động giống nhau như vậy? Có lẽ bởi vì chúng ta có một người Cha chung, chúng ta đã đến và ở với Thầy. Thầy đã dạy bảo chúng ta và sai chúng ta đi như xưa Thầy đã sai 72 môn đệ đi rao giảng Tin Mừng. Có lẽ còn rất nhiều công việc hay khác mà tôi chưa được nghe. Như vậy đại hội Ultreya cũng rất quan trọng để biết các anh chị em của mình đã sống đạo và hành đạo như thế nào. Đối với tôi đây là những bài học rất quý giá.

Một cuộc họp khác cũng rất tuyệt vời đó là họp Trường Lãnh Đạo. Cái tên này nghe có vẻ xa vời bởi vì tôi thấy là mình đâu có lãnh đạo ai và cũng không muốn làm người lãnh đạo. Cho tôi xin hai chữ bình yên. Thế nhưng có một lần tôi đi nghe ba chị trình bày về đề tài “Phúc Âm Hóa Môi Trường”. Đề tài được diễn giải rất sâu sắc, rất chi tiết và mạch lạc. Thì ra những buổi họp này bổ túc cho những rollos trong khóa học ba ngày. Thật là tuyệt vời. Khi ở Camp Francis chúng ta phàn nàn rằng nhiều bài học đi nhanh quá, chưa hiểu rõ vấn đề thì đã đi sang đề tài khác. Như vậy các cuộc họp Trường Lãnh Đạo cũng rất quan trọng và cần thiết cho những ai muốn trau dồi thêm kiến thức, bồi bổ thêm đức tin.

Ngày thứ Tư của tôi tuy hơi ngắn, chỉ vồn vện có hơn ba tháng nhưng tôi đã được gặp gỡ Chúa Giêsu và được Thầy dạy bảo rất nhiều, nhiều hơn so với những gì thu lượm được 25 năm trước đó. Như Cha Linh Hướng Nguyễn Tâm Thường giảng trong ba ngày học, “Anh chị em hãy đổ hết rác trong tâm hồn mình đi để có chỗ chứa đựng Lời Chúa”. Xin Thầy lấp đầy tâm hồn con bằng tình yêu và lời giảng dạy của Thầy để tâm hồn con không còn chỗ chứa rác rưởi.

Tôi thực sự không còn cảm thấy thiếu thốn như trước kia vì trong cuộc hành trình bây giờ luôn có Chúa và các anh chị em cursillistas rất quý mến ở bên cạnh. 🐦

#### Chú thích

(1) NSA (National Security Agency) chuyên đảm trách tài liệu liên quan đến bí mật quốc phòng của chính phủ.

(2) Edward Snowden (sinh năm 1983), một nhân viên của NSA đã tiết lộ một số lớn bí mật quốc phòng cho báo chí. Bị chính phủ truy nã và hiện giờ đang trốn ở Nga Sô.

(3) Jim Jones (1931 - 1978), người thành lập và lãnh đạo nhóm Peoples Temple. Năm 1978, 909 thành viên đã chết vì tự tử hoặc bị giết.

(4) David Koresh (1959 - 1993) lãnh tụ của giáo phái Branch Davidians. Năm 1993, nhóm này giao chiến với FBI, 54 người lớn và 28 trẻ em bị chết.

(5) Marshall Applewhite (1931 - 1997) thành lập và lãnh đạo nhóm Heaven's Gate. Năm 1997 tổ chức cuộc tự tử tập thể gồm 39 người.

# HOẠT ĐỘNG MỤC VỤ

*Chúa làm Phép lạ Tiệc Cưới Cana  
Đem nguồn Hạnh Phúc thật thiết tha  
Khi gặp trắc trở khó giải quyết  
Mẹ Tình Yêu Thương thật bao la.*

*Hoạt động mục vụ hồ Galilê  
Mười hai Tông đồ gốc miền quê  
Nghề nghiệp xuất sắc chài lưới cá  
Thâu phục vào Trời cũng lành nghề.*

*Giới luật Tình thương thật tuyệt vời  
Điều răn trọng nhất “Mến Chúa Yêu Người”  
Truyền trao mặc khải bởi Thiên Chúa  
Gồm đầy đủ “Hiến Chương Nước Trời”.*

*Chúa dậy cầu nguyện “Kinh Lạy Cha”  
Lương thực hồn xác sống an hòa  
Trong mọi hoàn cảnh cần chiến đấu  
Hạnh phúc Chúa ban không phai nhòa.*

Lm THẠCH LINH  
Nguyễn Đình Độ



# RA ĐI rao giảng



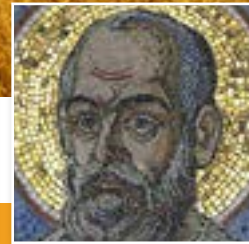
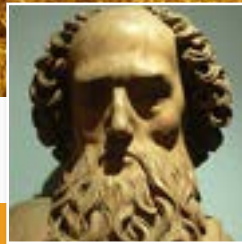
Hà Ngân

Sau ba ngày học hỏi, mỗi cursillista ra về với một nhiệm vụ: Phúc Âm Hóa Môi Trường. Ngày thứ Tư dài đằng đẵng và đó là thời gian còn lại mà mỗi người phải thực hiện cho bằng được lời hứa “ra đi rao giảng cho muôn dân” với Thầy Chí Thánh.

Thế thì mỗi cursillista phải

hiểu, “Ra Đi Rao Giảng Cho Muôn Dân” thế nào? Có người trở về giáo xứ của mình, dẫn thân phục vụ trong các phong trào Công giáo Tiên hành một cách hăng say. Có kẻ tuy không tham gia các hội đoàn nhưng đã thay đổi nếp sống nêu gương sáng trong gia đình. Hoặc một số ít nào đó, không làm gì cả, vẫn giữ thái

# cho muôn dân



độ ù li như trước đây. Bài chia sẻ này không nói đến những tiêu cực như thế nhưng muốn bàn luận đến tinh thần tích cực của đa số các cursillista còn lại.

Đức Giêsu đã xác định rõ ràng với các môn đệ, “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thụ tạo” (Mc. 16:15), hoặc “Anh em hãy đi và làm cho

**...nếu cursillista này chỉ biết đến nhà thờ, chỉ thu gọn lại ở bên trong hàng rào của nhà thờ thì rõ ràng họ chưa thấu triệt được lệnh truyền của Thầy Chí Thánh.**

muôn dân trở thành môn đệ...” (Mt. 28:19), hay “Phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân...” (Lc. 24:47). Trong 3 ngày tĩnh huấn, Ngài cũng thăm thì nói với chúng ta như thế. Xuống núi, đa số chúng ta thường hiểu hạn hẹp nhiệm vụ Phúc Âm Hóa Môi Trường nhưng cần phải hiểu những từ “mọi loài thụ tạo”, “muôn dân” với ý nghĩa rộng lớn, thoát ra khỏi suy nghĩ thường tình của con người.

## I. MÔI TRƯỜNG

“Phúc Âm Hóa” là mang Tin Mừng đến cho người, “Môi Trường” là nơi chốn mỗi cursillista sống, sinh hoạt, ăn ở, làm việc, vui chơi, giải trí... nói chung, địa điểm mà mỗi người chúng ta là một thành viên tham gia. Một ngày vừa mở mắt ra thì môi trường là gia đình. Đến công sở để làm việc thì đó là môi trường công sở. Buổi trưa ra ngoài ăn với bạn bè hoặc đồng nghiệp thì quán ăn là môi trường. Cuối tuần ghé nhà người bạn hỏi thăm thì gia đình bạn là môi trường. Đến nhà thờ tham dự thánh lễ thì nhà thờ là môi trường. Cuối năm cả gia đình kéo nhau đi nghỉ hè ở Hawaii thì Hawaii là môi trường. Như thế môi trường gắn liền với cuộc sống của mỗi cursillista từng giờ, từng phút, suốt trong 24 tiếng đồng hồ, 7 ngày một tuần, và cả 365 ngày trong năm. Nếu hiểu được như thế thì huấn dụ Phúc Âm Hóa Môi Trường của

Thầy Chí Thánh có nghĩa là bất cứ lúc nào hoặc bất cứ nơi nào chúng ta đều có thể đem Tin Mừng (rao giảng một Giêsu bị đóng đinh) đến cho mọi người.

Điểm đáng nói là chúng ta đừng hiểu môi trường theo nghĩa hạn hẹp, đóng khung cố định trong một khoảng không gian bất di bất dịch. Có nhiều cursillista sau khóa 3 ngày hạ quyết tâm sinh hoạt nhiệt tình ngay trong giáo xứ của mình. Họ tham gia các đoàn thể hăng say, không hề từ nản một nhiệm vụ nào của nhà Chúa, và trở thành một giáo dân gương mẫu thật sự. Điều này rất đáng hoan nghênh, nhưng nếu cursillista này chỉ biết đến nhà thờ, chỉ thu gọn lại ở bên trong hàng rào của nhà thờ thì rõ ràng họ chưa thấu triệt được lệnh truyền của Thầy Chí Thánh.

Lấy ví dụ, cũng một hành vi đạo đức hoặc nhân cách của cursillista này tỏ lộ cho các giáo dân của giáo xứ không thôi thì tác dụng sẽ không lớn lao bằng nếu họ tỏ lộ cho những người chưa biết Chúa. Đành rằng các giáo dân cũng cần những gương sáng nhưng nhiệm vụ rao giảng Tin Mừng không chỉ đóng khung ở trong một phạm vi nhỏ hẹp như thế. Thực sự, nên nghĩ đến những đường lối khác biệt, ngoài truyền thống hoặc suy nghĩ thường tình.

Một ví dụ khác. Tôi thường đi công tác ở Mã Lai. Mỗi lần ăn trưa với những đồng nghiệp, Mã có, Ấn có, Tàu có. Họ theo các tôn giáo khác nhau, Hồi, Hindu, và Phật

giáo. Trước mỗi bữa ăn, tôi đều nghiêm trang làm dấu ngay trước mặt họ (trong khi họ đã cầm dĩa). Họ ngạc nhiên hỏi tôi, anh theo Thiên Chúa giáo. Tôi đáp, không... tôi là người Công giáo. Cũng một hành động làm dấu trước bữa ăn, nếu trước mặt những người Công giáo chắc chắn sẽ không gây tác dụng lớn cho bằng trước những người không Công giáo.

Ý tôi muốn nói đến những môi trường không Công giáo. Như thế mới gọi là rao giảng Tin Mừng, đem Chúa đến cho mọi người. Hơn chục năm nay, tôi sinh hoạt trong môi trường hướng đạo. Đoàn thể này gồm chừng 40 gia đình, trong đó Công giáo chỉ chừng dăm ba. Sau vài năm sinh hoạt, họ giao cho tôi trách nhiệm coi sóc hội Phụ huynh. Với nhiệm vụ này, tôi tổ chức những buổi phục vụ những người vô gia cư, những lần ủy lạo các cụ già ở viện dưỡng lão, an ủi và cầu nguyện cho những kẻ mới qua đời, hướng dẫn Thánh kinh trong giờ tôn giáo khi cấm trại xa thành phố không thể dự lễ, và nhiều việc từ thiện khác. Đành rằng đó cũng là những sinh hoạt thường xuyên của đoàn Hướng đạo, nhưng rõ ràng nó mang một màu sắc khác, màu sắc Công giáo. Vì tôi thường xuyên giải thích cho các phụ huynh và các em về việc thiện, về chia sẻ, về biết nhìn xuống với con mắt đức tin của một người Công giáo. Tôi chắc chắn những hành động nhân bản như thế gây ảnh hưởng khá lớn trên những

gia đình không Công giáo.

Đến đây, một số cursillista sẽ nói đến khả năng. Những người lớn tuổi sau khi đi khóa về chỉ còn biết nêu gương sáng trong gia đình cho con cái, cho cháu chắt. Nhưng những người trẻ thì sao? Khả năng họ có thừa. Có người giữ chức vụ lớn trong các công ty, trong xã hội. Họ uyên bác, có tài ăn nói, khuyến dụ người khác. Những cursillista trẻ này, nên ý thức mình là một cursillista khi hành động, khi cư xử, khi ăn nói, để xứng đáng là một môn đệ của Thầy. Khi gây được ảnh hưởng nơi người khác, cursillista sẽ dùng địa vị và chức vụ của mình để rao truyền Tin Mừng qua nhân cách của mình.

## II. PHƯƠNG TIỆN

Hiện nay, mạng lưới toàn cầu là một thực tại. Ngồi ở Mỹ nối mạng với bất cứ ai ở trên thế giới, mặt đối mặt như thể ngồi ngay trước mặt. Không gian cô đọng lại chỉ bằng một bước chân. Tin tức bay lượn trong không gian bao la và chạy đến máy tính của mỗi người chỉ trong vài giây. Con

người gần như bị lệ thuộc vào những công nghệ điện tử. Sáng mở mắt dậy là vội cầm lấy smartphone; vào hăng mở ngay máy tính; tối về nhà cũng vẫn dùng máy tính. Ngoài ảnh hưởng tiêu cực của thời đại điện tử hóa, chúng ta nên lợi dụng sự phổ biến và tiện nghi của những dụng cụ điện tử này.

Dùng mạng để rao giảng Tin Mừng là điều phong trào nên làm, và phải làm. Tờ báo Newsweek, một trong những tờ báo lớn nhất nước Mỹ, vào tháng 10, 2012 đã quyết định không in báo giấy nữa. Tờ New York Times cũng đã ngưng phát hành từ tháng 9, 2010. Ngay cả cuốn Tự điển bách khoa Britannica (Encyclopedia Britannica) cũng quyết định không in sách kể từ tháng 3, 2012. Tuần báo nổi tiếng Time cũng giảm dần báo giấy nhưng chuyển sang ấn bản điện tử cho smartphone, tablets, và máy tính. Phong trào Cursillo cũng nên nghĩ xa hơn vài năm, ngưng dần báo giấy và chuyển sang báo mạng.

Chuyển sang báo mạng thì cần một đội ngũ kỹ thuật về trang nhà mà hiện nay các cursillista trẻ có khả năng này.

Tờ Ultreya cũng cần thiết đấy, nhưng nếu trang nhà phát triển theo đúng nghĩa, sẽ là nơi chuyên tải những chia sẻ về đời sống ngày thứ Tư, cũng như những tin tức cần thiết của phong trào thì tờ Ultreya giấy sẽ giảm dần sự đòi hỏi. Khả năng này thực hiện được vì trình độ kỹ thuật đã có sẵn. Hiện nay trang nhà của PT chỉ mới thực hiện được việc chuyên tải tin tức mà thôi; vì thế cần có những cây viết thường trực hoặc khuyến khích viết để trang nhà có những chia sẻ đích thực và giúp nhau sống ngày thứ Tư.

Những phương tiện truyền thông khác cũng cần được chú ý như truyền hình, truyền thanh, băng nhạc, v.v. Chương trình phát thanh "Chúa Là Tình Yêu" do sáng kiến của a. Thảm đúng là một sáng tạo trong việc rao giảng Tin Mừng và rất đáng hoan nghênh. Tuy chỉ có nửa giờ mỗi tuần nhưng tượng tượng số lượng dân chúng cả vùng Vịnh lắng nghe thì ảnh hưởng của chương trình này thật lớn lao. Dĩ nhiên, những nhân chứng thật trong chương trình này sẽ giúp giáo dân củng cố đời sống đạo, và đặc biệt những người ngoài Công giáo, họ sẽ biết Chúa.

Tóm lại, người cursillista hãy phóng tầm mắt xa hơn khỏi khuôn viên của nhà thờ, của cộng đồng Công giáo để đem Tin Mừng đến cho muôn dân. Hãy tận dụng khả năng Chúa ban và ứng dụng nó vào bước tiến của xã hội hầu Tin Mừng được rao giảng một cách hữu hiệu nhất. ♡

# HÃY PHÓNG TẦM MẮT XA HƠN KHỎI KHUÔN VIÊN CỦA NHÀ THỜ...



# NHỮNG CUỘC GẶP

Giuse Phạm Khanh



Tôi đến với Phong Trào Cursillo như là một sự tình cờ qua một buổi ăn tối tại nhà vợ chồng người bạn rất thân tên Mai và Alex Bùi. Sau bữa cơm thân mật họ giới thiệu với vợ chồng chúng tôi về Phong Trào Cursillo. Có lẽ do Ôn Chúa thúc đẩy, tôi liền nhận lời tham dự mặc dầu khóa học còn lâu mới diễn ra.

Thấm thoát đến bây giờ là 3 năm sinh hoạt với Phong Trào, năm đầu tiên như là tham dự viên, và hai năm liền là trợ tá Khối Giám Học. Mỗi năm tôi nhận được ơn gọi khác nhau.

Khi còn là tham dự viên của Khóa Cursillo 40 dưới sự linh hướng của Cha Phan Quang Cường, với giọng nói nhỏ nhẹ truyền cảm và nụ cười thân thiện của ngài, cùng với tinh thần phục vụ rất thân thương của các anh em trợ tá, và các cha linh hướng, tất cả đã

để lại cho tôi niềm cảm mến dạt dào. Lại một tình cờ, trong khóa tôi gặp được Linh Mục trẻ Andrew Nguyễn Vũ, cũng là một TDV của khóa. Ngài là một linh mục trẻ mà trước đó tôi thường tham dự những thánh lễ do ngài chủ tế, với một tâm hồn đầy nhiệt huyết và năng lực, cũng như những trăn trở ưu tư trong việc xây dựng giáo xứ và giáo hội. Có đôi lúc ngài nói thẳng nói thật để cảnh tỉnh nhắc nhở tôi về thái độ đứng đưng và thờ ơ của mình trước sự sống còn của giáo xứ và giáo hội. Mặc dù giữa tôi và ngài là hai thế hệ khác nhau nhưng tôi tâm phục khả năng truyền cảm và sự hy sinh đóng góp của ngài. Tôi tin rằng giáo hội cần nhiều linh mục như ngài vì lúa chín đầy đồng mà thợ gặt thì ít.

Một năm sau tôi được lời gọi của Chúa và được trở thành một trợ tá trong khối Giám Học. Bởi vì còn rất mới mẻ với Phong Trào cho nên Ban Điều Hành sắp xếp tôi làm

trợ tá phụ để học hỏi. Một sự tình cờ đến nữa là linh hướng cho khóa 42 này lại là linh mục trẻ Andrew Nguyễn Vũ. Sự hiện diện của ngài cho tôi học hỏi thêm một tấm gương dẫn thân, hy sinh phục vụ. Có lẽ như là đứa trẻ con mới chập chững đi, như là hình ảnh của người trợ tá phụ, tôi vẫn còn nhiều thiếu sót và cần học hỏi nhiều hơn nữa để chuẩn bị cho mình một tư thế sẵn sàng khi Chúa gọi là tôi sẵn sàng lên đường, bởi vì trong những lần cầu nguyện tâm sự với Thầy là “hãy xử dụng con như khí cụ bình an của Chúa”. Tôi tự hỏi mình đã trang bị đầy đủ hành trang và kiến thức chưa để khi lãnh nhận trách nhiệm là sẵn sàng ngay, một sự lên đường với thái độ tự tin và dẫn thân phục vụ, thay vì một sự lên đường với thái độ dè dặt, rụt rè nhút nhát và chưa sẵn sàng.

Và rồi đến khóa 44, lại thêm một sự tình cờ rất đỗi ngạc nhiên đó là tôi gặp được cha linh hướng Nguyễn Trọng

# GỖ TÌNH CỜ



Tước bút hiệu Nguyễn Tâm Thường mà tôi đã từng có cơ hội đọc được những cuốn sách của ngài và nghe những lời bàn tán về ngài qua các anh em đã từng có cơ hội tham dự tĩnh tâm mà ngài là linh hướng. Qua những bài giảng và lời nguyện gắm của ngài không phải riêng tôi mà các tham dự viên đều nhận được những bài học quý giá rút ra từ những ý nghĩ và lời giảng giải của ngài, nói như lời cha linh hướng PT San Jose là “tiếp xúc với cha tên thì Tâm Thường nhưng suy nghĩ và nhận xét của ngài thật Phi Thường”; cũng như có tham dự viên trong nhóm Matthew của tôi nói tại sao PT không sắp xếp cho ngài chia sẻ nhiều rollo. Tôi chỉ biết trả lời đó là do sự sắp xếp của ban lãnh đạo và là một trong những kỹ thuật của phong trào.

Với tôi sự ngạc nhiên không phải dừng ở đó nhưng cũng là sự tình cờ ngẫu nhiên mà qua hai lần đi vào phòng

ăn tối tôi được ngồi đối diện với ngài, rõ ràng không phải do sự sắp xếp hay tôi cố tình vì như anh em biết ai vào trước ngồi trước và thứ tự luôn thay đổi. Trước mắt tôi là một con người bình thường như chúng ta, tôi lại có cơ hội khoác vai cùng ngài hát một bài ca nhện nhịp góp vui của ban phục vụ trong bữa cơm chia tay ngày cuối. Ngài là một con người rất đơn giản bình dân, nhưng trong ngài chứa đựng những chiều sâu suy tư rất giá trị, bên cạnh đó tôi thấy dường như trên khuôn mặt của ngài toát ra nhiều đăm chiêu trăn trở cho đàn chiên của ngài. Qua ánh mắt cái nhìn và lời nguyện, ngài đã dạy cho tôi những bài học vô cùng quý giá cho đợt tĩnh tâm này.


Cái ánh mắt của ngài thật nghiêm khắc, cương quyết khi nói tới cái “tôi”, đã dạy cho tôi có một cái nhìn về chính mình rõ ràng hơn, là niềm tin của tôi vào Chúa Kitô vẫn còn lơ mờ đâu đó những nghi ngờ không

dứt khoát, tự bào chữa cho những thói hư tật xấu của mình bằng một thái độ rất ư là thần nhiên vì tôi quá cậy dựa vào lòng nhân từ của Chúa, người sẽ tha tội cho tôi không phải 7 lần 7 mà 70 lần 7. Cứ thế là tôi có dịp sai phạm từ lỗi lầm này đến lỗi lầm khác mà không quan tâm tới sự kiên nhẫn của lòng thương xót Chúa.

Tôi còn học được nơi ngài cái nhìn thẳng vào vấn đề một cách dứt khoát, rõ ràng, không loanh quanh bào chữa cho những ý kiến bảo thủ và thiếu hiểu biết của mình mà qua đó sẽ là một cơ hội để satan lợi dụng mà dùng mình như khí cụ của chúng, thay vì trở thành khí cụ bình an của Chúa.

Tóm lại, nhờ qua những sự tình cờ đó mà tôi được đến gần với Thầy Chí Thánh hơn mọi ngày trong đời sống Kitô hữu, giúp tôi trưởng thành trong đức tin, vững vàng trong đức cậy, nhiệt tình trong đức mến.

Thân ái mến chào trong tình yêu Thầy Chí Thánh. 🐣



Tôi còn nhớ những ý nghĩ trong tâm tư khi những người bạn ngỡ ý muốn mời tôi đi dự khóa Cursillo nhiều năm về trước. Tôi cũng từng nghĩ Cursillo có gì lạ hay cũng chỉ là hội như bao nhiêu hội đoàn khác dành

# CURSILLO có gì lạ?

cho những người lớn tuổi... Mãi đến năm 2007, tôi đã đứng đưng ghi danh tham dự Khóa Ba Ngày qua sự thuyết phục của người em họ của tôi và, người bảo trợ cho tôi.

Những ngày chuẩn bị lên đường dự khóa với bản tính thích sắp đặt và muốn biết trước chương trình của tất cả những sự việc cho nên lòng tôi đã thật bất an; tôi phải chuẩn bị hành trang như thế nào.... Trong lúc thời tiết thì nóng nẩy ở San Jose? Làm sao tôi có thể chuẩn bị quần áo mùa đông theo lời chỉ dẫn của các anh chị trong phong trào? Cũng như tôi đã không tưởng tượng

Agnos Nguyễn Thị Nguyệt

được tôi sẽ làm gì trong ba ngày ở vùng biển lạnh lẽo... Nổi bật khoản kéo dài suốt quãng đường quanh co dẫn tôi đến doanh trại Camp St. Francis.

Vừa queo xe vào cổng, một biểu ngữ với dòng chữ “Thầy đã chọn con” đập vào mắt làm tôi ngạc nhiên và trầm nghĩ tôi đã quyết định đến đây cơ mà... Ngay lúc đó những khuôn mặt tươi cười của các chị đã làm dịu bớt sự bực mình của tôi. Các chị hướng dẫn tôi đến chỗ đậu xe; chị thì vồn vã chào hỏi xách vali; chị thì dẫn tôi đến bàn tiếp tân, và chị khác dẫn tôi vào phòng. Tôi đã cảm thấy vừa ái ngại vừa ngạc nhiên và cứ thế tôi đã đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác trong suốt ba ngày ở nơi vùng biển lạnh thật dễ thương.

Tuy được sinh ra và lớn lên trong một gia đình Công Giáo và tôi đã từng nghĩ rằng, tôi đã giữ đạo đúng lẽ luật, như vậy tôi cũng đã được coi như một người Công Giáo tốt rồi. Nhưng tôi đã lầm! Ở Khóa Ba Ngày tôi mới thực sự gặp khuôn mặt Thiên Chúa với đôi mắt nhân từ, Đấng mà tôi đã

tôn thờ một cách máy móc hơn nửa cuộc đời và Người đã đưa tôi vào một khúc quanh mới của cuộc đời tôi... Khúc quanh không thiếu nhiều ngõ cụt, hố sâu nhưng tôi không mấy sợ hãi và đó là một trong những điều lạ mà tôi cảm nhận qua Cursillo.

Tôi thường sống lại niềm vui với cảm giác lâng lâng như lần đầu biết yêu ở Khóa Ba Ngày, một cảm giác đã xâm chiếm tôi một cách mạnh mẽ, những hình ảnh của Khóa Ba Ngày cứ như một cuốn phim tuyệt vời quay đi quay lại trong tâm trí tôi và tôi đã vui mừng gặp lại các chị trong lần họp nhóm đầu tiên. Nhóm Maria 33 của chúng tôi từ đó đã sinh hoạt tương đối đều đặn trong hơn sáu năm qua. Tuy với thời gian nhân sự trong nhóm có phần thay đổi, nhưng chúng tôi đã tạo được tình thân và tôi cảm nhận được tình thương của các chị em trong nhóm qua những vui buồn của cuộc sống. Hạnh phúc đó đã làm cho tôi yêu mến phong trào, và hạnh phúc đó ngày càng lớn dần khi tôi được dịp sinh hoạt thường

xuyên với nhóm Martha 37 và nhóm Agata 41.

Càng đến với phong trào trong những buổi Đại Hội Ultreya và Trường Lãnh Đạo cũng như qua những công việc mà phong trào giao phó, tôi càng có nhiều dịp được gặp và gắn bó thêm với rất nhiều các anh chị em khác. Những nụ cười thân mật; những ánh mắt đầy yêu thương; những lời thăm hỏi chân tình. Tất cả đều là những món quà quý báu mà Thầy Chí Thánh đã ban cho tôi khi Thầy đã chọn tôi hơn sáu năm về trước. Những món quà này không những làm cho cuộc đời tôi có nhiều ý nghĩa hơn mà còn sưởi ấm tâm hồn và mang đến cho tôi niềm an ủi vô biên trong những ngày tháng phấn đấu với những căn bệnh nan y nhất là trong thời gian gần đây. Tôi thường nghĩ tôi không thể là tôi của ngày hôm nay nếu Thầy Chí Thánh không chọn tôi vì sự đứng vững của tôi hơn sáu năm về trước. Hơn thế nữa, qua sự đồng hành của các anh chị em trong phong trào, tôi cảm nhận được sự hiện hữu của Thầy Chí Thánh. Thầy đã ban cho tôi ơn biết phó thác và nhờ vậy tôi cảm thấy bình an trong tâm hồn.

Tôi cảm tạ Thầy đã chọn tôi để tôi được làm một phần tử non nớt của 25 năm Phong Trào Cursillo, Ngành Việt Nam, San Jose và được cảm nhận tình yêu thương của quý cha, quý thầy phó tế, quý thầy, quý soeur, quý bác, quý anh, quý anh chị em. Tất cả là Hồng Ân... Xin chân thành tri ân! ♥

**Tôi thường sống lại niềm vui với cảm giác lâng lâng như lần đầu biết yêu ở Khóa Ba Ngày.**



# PHONG TRÀO CURSILLO VÀ ƠN GỌI

*on air*

LTS. Vào ngày 21/7/13, trong chương trình phát thanh hằng tuần trên băng tần 1500AM từ 10:00 đến 11:00 Sáng, Chương trình Radio “Chúa Là Tình Yêu” đã phỏng vấn Cursillista Gioan Trần Hiếu về Phong Trào Cursillo, đặc biệt các sinh hoạt liên quan phong trào Cursillo Việt Nam, Giáo Phận San Jose. Ký Yếu xin trích đoạn bài phỏng vấn để quý Cursillistas tiện theo dõi. Để nghe, xin vui lòng nhấn vào đường dẫn sau: <http://Chualatinhyeu.com/>. Bài phỏng vấn do Luật Sư Nguyễn Đức Vinh thực hiện.

**Nguyễn Đức Vinh:** Tôi tin rằng thánh giá vẫn thường nghe nói về Cursillo, nhưng không được rõ Cursillo là gì. Vậy trong câu hỏi này xin anh vui lòng trình bày sơ lược về phong trào cho mọi người được rõ, đặc biệt, lịch sử của phong trào Cursillo ngành Việt Nam tại giáo phận San Jose?

**Trần Hiếu:** Phong Trào Cursillo được khai sinh tại Tây

Ban Nha với khoá đầu tiên diễn ra năm 1944. Nhưng mãi đến năm 1949, những điều tự phát trước đây nay mới trở thành có hệ thống và khoá Cursillo đầu tiên có qui củ và có các phương pháp cá biệt như hội nhóm nhỏ và đại hội Ultreya được hình thành.

Phong trào được khởi sự do các vị thủ lãnh tiên khởi như ông Bonnin, Linh Mục Tiễn Sĩ Hervas, ngài về sau trở thành Giám Mục, và ngay sau đó Trường Lãnh Đạo, nơi quy tụ các thành phần cốt cán của phong trào, cũng được hình thành.

Phong trào Cursillo được du nhập vào Việt Nam từ năm 1967 cho các sĩ quan người Phi, và sau đó Đức Giám Mục Nguyễn Văn Thuận đã mở khóa cho các linh mục và giáo dân Việt Nam. Phong trào lắng đọng một thời gian lâu, nhất là sau năm 1975, và gần đây mới khởi động trở lại, và có các khóa mở ra tại một số giáo phận Việt Nam.

Tại San Jose, vào năm 1988, Linh Mục Lưu Đình Dương, lúc đó là chánh xứ Họ Đạo Việt Nam, đã gửi một số người tham dự khóa tại miền Nam Cali, và từ năm 1991, phong trào bắt đầu mở khóa tại Camp St. Francis, ở phố Aptos, gần Santa Cruz. Cho đến nay, phong trào Cursillo Việt Nam Giáo Phận San José đã thực hiện 43 khóa, và năm nay phong trào sẽ tổ chức hai khóa vào trung tuần tháng Tám, cũng tại cùng địa điểm, Camp St. Francis, một doanh trại nằm bên bờ biển xinh đẹp, nhìn ra

Thái Bình Dương, rất thơ mộng.

*H: Xin hỏi thêm anh, phong trào Cursillo có được công nhận chính thức bởi Tòa Thánh La Mã hay không, và chúng ta nghe thấy nhiều nhóm hoạt động trong giáo hội Công Giáo như Legio Marie, Linh Thao, Canh Tân Đặc Sủng, thế thì Cursillo khác biệt như thế nào với các hội đoàn đó?*

Đ: Vâng, thưa anh, thưa quý vị thánh giá: Sứ mạng của phong trào Cursillo cũng là sứ mạng của giáo hội, có nhiệm vụ loan truyền Tin Mừng cho muôn dân. Nói về mục đích và sứ mạng của phong trào, tôi muốn nói về bản chất hoặc yếu tính của Cursillo. Đây là một phong trào của giáo hội, hoạt động trong giáo hội, trực thuộc giáo quyền địa phương. Phong trào có phương pháp riêng và các phương pháp này chủ yếu nhằm tạo cơ hội cho người tham gia sống và chia sẻ đời sống người Kitô hữu của họ. Họ sống những gì là cốt yếu của người tín hữu. Phong trào Cursillo công hiến các phương pháp nhằm thể hiện tình yêu: yêu Thiên Chúa, yêu chính mình, và yêu tha nhân. Phong trào giúp họ thực hiện ba cuộc gặp gỡ: gặp gỡ chính mình, gặp gỡ Chúa, và gặp gỡ tha nhân. Có thể nói đó là việc thánh hóa bản thân.

Phong trào còn có mục đích thứ hai, là thánh hóa môi trường, nghĩa là làm men làm muối cho thế gian. Phong trào có một châm ngôn rất phổ thông, đó là “Một tay nắm Chúa, một tay nắm anh chị

em.” Thực ra thánh hóa bản thân là khó, nhưng thánh hóa môi trường còn khó hơn. Nhưng làm sao họ có thể làm được? Những người tham gia vào phong trào Cursillo, tuy cũng như những tín hữu khác, nhưng nhờ phương pháp Cursillo, họ cùng làm với anh chị em, nghĩa là làm trong các nhóm nhỏ. Nghề nghiệp chuyên môn của tôi là làm việc với những người có các vấn đề cá nhân, gia đình, và khi ngồi với họ trong các nhóm hỗ trợ, thì tôi nghe họ đọc lời tâm niệm này: “Khi tôi đi tìm hồn tôi, tôi chẳng thấy gì; khi tìm Thượng Đế của tôi, ngài lẩn tránh tôi, nhưng khi đi tìm người anh em, thì tôi tìm gặp cả ba”. Tôi tin rằng, khi đồng hành cùng anh chị em, thì chúng ta tìm được tất cả. Phong trào khuyến khích người ta tham gia các nhóm nhỏ, và qua đó họ được sự nâng đỡ lẫn nhau để cùng giúp nhau trong bước đường theo Chúa, và hoán cải môi trường họ sống.

*H: Anh vừa cho tôi một tóm tắt để tôi và thánh giá hiểu được mục đích và sứ mạng của phong trào Cursillo. Nay giờ anh Hiếu có nói về những khóa học Cursillo, anh nói về trại St. Francis. Thành ra bây giờ tôi muốn hỏi anh là Khóa học Cursillo là khóa gì vậy? Anh có thể chia sẻ chút ít về khóa học này được không ạ?*

Đ: Dạ vâng. Khóa Cursillo là gì? Thực ra không ai có thể diễn tả một cách đầy đủ, đúng đắn về một khóa Cursillo được. Tôi có thể nói, trải qua kinh

nghiệm Khóa Cursillo là một hồng ân tuyệt vời. Tôi đã có kinh nghiệm đó. Và tôi nghĩ nhiều người tham dự cũng đều có kinh nghiệm đó. Khóa được diễn ra trong ba ngày, nên còn được gọi là khóa Ba Ngày. Chủ yếu khóa học nhằm để tuyên xưng một sứ điệp, đó là “Thiên Chúa yêu thương chúng ta”. Tất nhiên trong khóa học thì có học hỏi, có cầu nguyện. Nhưng phải đến đó, phải tham dự mới cảm nghiệm được đầy đủ Khóa Cursillo, bởi vì nó có tính cách riêng tư, cho mình, giữa mình với Chúa, và với anh chị em.

*H: Thưa anh, anh có nói về mục đích của Cursillo là nhằm thánh hóa bản thân, thánh hóa môi trường, vậy thì trong chiều hướng như vậy, cũng như anh có nói tới khóa học, vậy thì phong trào nhắm tới những ai để đi dự khóa học này?*

Đ: Như tôi đã đề cập trước thì phong trào có hai chiều kích để nhắm tới, đó là thánh hóa bản thân và thánh hóa môi trường. Khóa học Cursillo dành cho mọi người, thuộc mọi giới, bất kể thành phần kinh tế, xã hội của họ như thế nào. Thực ra sự khác biệt và đa dạng của nhiều người làm cho phong trào thêm phong phú; và như vậy, một khi người tham dự đi vào các môi trường khác nhau trong xã hội, họ sẽ biến đổi các môi trường mà họ có cơ hội tham gia. Vậy việc lựa chọn ứng viên làm sao cho thích hợp để phản ánh được xã hội và để giúp cá nhân đó khi trở về làm dậy men trong môi

trường của họ. Việc lựa chọn đó, vì vậy, rất là quan trọng. Phong trào cần có nhiều người đi vào trong các môi trường khác nhau nên không phân biệt ai cả.

*H: Thưa anh, anh có nói, Cursillo thành lập trên thế giới từ lâu, và ở San Jose, ngành Việt Nam thì đã có 43 khoá rồi. Thành ra, nói chung là từ đầu cho đến nay để đánh giá thành quả của phong trào, nói riêng về phong trào Việt Nam tại giáo phận San Jose thì phong trào đã tạo được điều gì?*

Đ: Thưa anh, phong trào Cursillo có một tham vọng là giúp cho các thành viên của mình trở thành là những chứng tá đích thực, là những môn đệ của Chúa Kitô. Nhưng làm sao để đánh giá được các thành quả? Thực ra, ngay cả khi làm việc cho Chúa, chúng ta không thể thấy kết quả một cách rõ ràng. Cũng như chúng ta có thể liên tưởng là Chúa Kitô, khi Ngài chết trên thập giá, thì xem ra như là đã thất bại hoàn toàn. Thế nhưng, là con người đức tin, chúng ta tin rằng đó là lúc Chúa chiến thắng. Chúa xuống thế làm người cho mục đích đó, chịu nạn chịu chết chuộc tội cho thiên hạ. Phong trào là một luồng gió, Chúa Thánh Thần muốn thổi đi đâu thì thổi, và người ta len lỏi vào trong các ngõ ngách của cuộc sống, đó là vai trò của người tham gia một khoá học Cursillo, thưa anh.

*H: Hồi nãy giờ chúng ta nói chuyện về dĩ vãng, nay chúng ta*

*nói chuyện về tương lai. Trong vai trò là chủ tịch của phong trào Cursillo ngành Việt Nam giáo phận San Jose, anh có nhận biết phong trào có dự định gì để phát triển trong tương lai để cho mỗi ngày phong trào lớn mạnh thêm không?*

Đ: Thưa anh, phong trào có một sách lược, đó là nhắm xây dựng các cột sống Kitô giáo trong xã hội và lập thành các nhóm nhỏ, là nơi họ qui tụ với nhau để tạo ảnh hưởng trong môi trường sống của họ. Các nhóm này đã có sẵn trong xã hội rồi, nên một người tham gia phong trào Cursillo, cũng là một Kitô hữu, làm men làm muối trong nhóm của họ, trong môi trường của họ. Phong trào không nhằm phát triển cho phong trào. Nhưng ngoài việc hoán cải cá nhân, phong trào muốn các thành viên của mình hoán cải môi trường họ sống. Họ lấy tinh thần Cursillo để hoà nhập vào trong sinh hoạt đời sống của họ. Còn về cơ cấu của phong trào, phong trào không có tham vọng phát triển. Phong trào có một Văn Phòng Điều Hành, có Trường Lãnh Đạo, là nơi để tổ chức các sinh hoạt cho các thành viên trở về cùng sinh hoạt. Những người này khi gặp gỡ nhau, họ tưởng trình về cuộc hành trình đức tin của họ. Đó là những điều phong trào nhắm tới, đơn giản như vậy thôi. Không làm cho phong trào lớn mạnh nhưng làm cho tinh thần phong trào thấm nhập vào môi trường họ sống và đó là tham vọng của phong trào. 🐦

# Phong Trào Cursillo Trong Đời Sống và Sứ Vụ Của Giáo Hội

Sr. Tuyết Mai  
Đòng Daughters of Charity –  
Vincent DePaul



**K**ính thưa quý cha linh hướng, quý tu sĩ nam nữ và quý anh chị em, Bài chia sẻ “Phong Trào Cursillo Trong Đời Sống và Sứ Vụ Của Giáo Hội” này dựa trên tài liệu “Những Tư Tưởng Nền Tảng Phong Trào Cursillo”, chương 9: câu 335 – 372 sẽ không đi sâu vào khoa Giáo Hội Học hoặc cấu trúc của Giáo Hội nhưng dựa vào những suy tư và kinh nghiệm sống.

Phong trào Cursillo là di sản của Giáo Hội, là một phong trào của Giáo Hội, có một chức năng rõ ràng trong Giáo Hội. Vì thế chúng ta cần biết thêm về Giáo Hội và Sứ Mạng của Giáo Hội hầu biết ơn

Thầy Chí Thánh đã kêu gọi chúng ta sống Chứng Nhân cho Giáo Hội, cho Nước Trời.

Hy vọng quý anh chị em vẫn còn giữ lại âm hưởng của Rollo “Giáo Dân Trong Giáo Hội” trong khoá Tĩnh Huấn Ba Ngày. Vậy trước tiên, chúng ta cùng ôn lại:

## A. GIÁO HỘI LÀ GÌ?

Không một hình ảnh đơn độc nào có thể diễn tả được thực tại toàn diện về Giáo Hội; tuy nhiên có lẽ quý anh chị đã nghe nói về vài hình ảnh sau đây chứa đựng phần nào chân lý đó:

- Giáo Hội là một màu nhiệm



• Giáo Hội là hiền thê của Chúa Kitô. “Giáo Hội là dấu chỉ và là khí cụ hữu hiệu của sự liên kết mật thiết với Thiên Chúa và nhân loại” như một bí tích.

• Giáo Hội là một Nhiệm Thể mà Chúa Kitô là Đầu.

• Giáo Hội là Mẹ các tín hữu. Mẹ dân Chúa - một dân tộc được xây dựng trên sự hiệp nhất trong đa dạng và trên sự bình đẳng giữa mọi người.

Giáo Hội là chính chúng ta, vì chúng ta được chịu phép rửa và được chứng thực trong đức tin.

## B. SỨ VỤ GIÁO HỘI

Chúa Giêsu nhập thể, đem Tin Mừng cứu rỗi Nước Thiên Chúa. Giáo Hội là Nhiệm Thể Chúa Kitô, do đó sứ vụ của Giáo Hội cũng là xây dựng một vương quốc không biên giới, trong công lý, tình thương và hoà bình.

Giáo Hội được thiết lập trên nền đá Phêrô mà thánh Phêrô là người đầu tiên tuyên

xưng: “Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng hữu” (Mt 16:16), (Giáo hội trong tâm hồn).

Ngay sau đó Chúa Giêsu tuyên bố: “Trên đá này Thầy sẽ xây dựng hội thánh của Thầy” (Mt 16:18), (Giáo hội hoàn vũ).

Khi biết Lazarô là em Martha và Maria đã qua đời, Chúa Giêsu đã đến thăm họ.

Ngài nói với Martha: “Em con sẽ sống lại, con có tin không?” Martha thưa “Con biết em con sẽ sống lại... và Martha đã tuyên xưng Chúa Giêsu là Đấng Kitô Con Thiên Chúa đã đến trong thế gian.” (Jn 11:27), (Giáo hội trong gia đình).

Những điều trên nói lên tính cách đa dạng của giáo hội, luôn lưu ý đến dấu chỉ, nhu cầu thời đại, hầu nhập thể, nhập thể và phúc âm môi trường.

## C. PHONG TRÀO CURSILLO TRONG ĐỜI SỐNG VÀ

## SỨ VỤ CỦA GIÁO HỘI

Như đã nói, phong trào Cursillo là một phong trào của Giáo Hội, phát xuất từ một chương trình mục vụ do ông Eduardo Bonnín sáng lập tại Tây Ban Nha; vì phong trào là Học hội Kitô giáo, nên nhắm thẳng vào Chúa Kitô là Thầy dạy.

Cổ Linh mục Vũ Đình Trác, một vị linh hướng được yêu mến và rất có uy tín của phong trào Cursillo vùng Orange County đã nêu lên một điểm nòng cốt của phong trào trong quyển Giáo Hội Học Ứng Dụng trang 99 như sau:

*“Vì Chúa Kitô là tất cả nên phong trào luôn cậy dựa vào Ngài, khiêm nhường ẩn thân nơi Ngài và hành động vì danh Ngài. Vì thế không bao giờ lấy danh nghĩa Cursillo để hành động. Người Cursillista hoà mình với các đoàn thể công giáo khác để hoạt động tông đồ, để thánh hoá môi trường sinh động của mình”.*

Là tế bào của Giáo Hội, phong trào Cursillo liên kết chặt chẽ với giáo quyền, trung thành với mục đích và phương pháp của phong trào, nhất là đặc sủng/ charism –(Do Chúa ban, giúp người ta có khả năng thu hút hoặc thúc đẩy người khác phục vụ công tác canh tân và xây dựng Giáo Hội- #129).

Tạ ơn Chúa, phong trào Cursillo đã và đang đào tạo cho giáo hội những người con ngoan, có đời sống nội tâm sâu sắc, sẵn sàng tham gia vào những sinh hoạt của Giáo Hội với tinh thần hiệp nhất.



Trong Thông điệp gửi Đại hội Ultreya Thế Giới kỳ II tại Mexico, 1970, Đức Thánh Cha Phaolô VI đã thân ái nhấn nhủ tham dự viên:

*“Hãy cùng các vị chủ chăn điều nghiên những phương thế chân chính cần thiết để truyền bá Phúc Âm. Nhưng trước hết, hãy làm con cái Giáo Hội đã”.*

Hiệp nhất, hiệp nhất và hiệp nhất là hình ảnh của Thiên Chúa Ba Ngôi và cũng là những cố gắng liên tục của phong trào Cursillo - Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Tuy là Ba Ngôi Vị riêng biệt nhưng chỉ có một Thiên Chúa duy nhất. Do đó tinh thần cộng đồng, hiệp thông mật thiết với giáo quyền bằng sự vâng phục, đối thoại trong sự hợp tác hỗ tương là những nét son mà Cursillista có thể tô điểm thêm cho nét đẹp Mẹ Giáo Hội.

Trong Những Tư Tưởng Nền Tảng phong trào Cursillo - câu 647 xác tín rằng:

*“Bao lâu mà phong trào Cursillo còn đồng hành với Giáo Hội sống động, cảm thông với những ưu tư chính yếu của Giáo Hội, và phục vụ với những ai lèo lái Giáo Hội, thì chúng ta chẳng những không sợ hãi điều gì mà còn hy vọng ở mọi sự do hoa trái của phong trào mang lại”.*

---

## **D. PHÚC ÂM HOÁ MÔI TRƯỜNG LÀ MỘT LỰA CHỌN CĂN BẢN CỦA PHONG TRÀO**

---

Qua công tác phúc âm hoá

môi trường, phong trào Cursillo đang tiếp tục góp phần xây dựng một cộng đồng tuyên xưng đức tin, gắn bó vào Lời Chúa, được cử hành trong các phép bí tích, nhất là bí tích Thánh Thể.

Vì là những người con ngoan, Phong trào cũng đang gìn giữ, chăm lo gia sản của giáo hội như gương sáng Thánh Lorenso phó tế thời hoàng đế Valerian năm 258 tại Roma.

Phong trào chọn người nghèo, kết hợp với người nghèo:

- Nghèo vật chất: thất nghiệp, lo từng bữa cơm cho con cái
- Nghèo thiêng liêng: nhiều người đã xa Chúa
- Nghèo tinh thần: cô đơn trong tuổi già, bệnh tật, bị xã hội bỏ rơi
- Nghèo của chính bản thân mình

Là tác nhân thay đổi môi trường, người Cursillista luôn tỉnh thức và đối diện với những khó khăn, những sự dữ mà mẹ Giáo Hội đang phải đương đầu:

Trong Hiệp nhất số 226 tháng 10 Mân Côi năm 2011- Đức cha Bùi Tuần cho đăng một bài với chủ đề: Xin cứu chúng con khỏi mọi sự dữ. Ngài đề cập đến:

1. Sự dữ trong lãnh vực vật chất

Đói, nghèo, thiên tai, ô nhiễm môi trường, tai nạn xảy ra hằng ngày, các thứ chiến tranh.

2. Sự dữ trong lãnh vực chân lý

Những sai lầm trong việc tiếp thu thông tin, trong phản ứng. Có những sai lầm thuộc trách nhiệm tập thể, một nhóm, một cộng đoàn. (Thí dụ bè rối). Điều phải tin thì lại nghi ngờ. Điều mê tín thì lại tìm đến.

3. Sự dữ trong lãnh vực luân lý

Thí dụ như có người chọn phá thai vì họ có quyền trên mạng sống của họ. Nói dối hay thoá mạ danh dự người khác là chuyện bình thường. Khuynh hướng bình thường hoá tội lỗi hiện nay rất nguy hiểm. Vì thế Cursillista chúng ta cần phải tỉnh thức, hoán cải và sám hối luôn.

Tông Đồ Công Vụ, thánh Luca ghi chép rõ ràng cuộc đời thánh Phaolô. Ngài vốn là tội nhân nhưng biết hoán cải và đã trở thành chứng nhân.

a. Phaolô là một “Tội Nhân”

Qua lời tự thú của Phaolô trong thư gửi tín hữu thành Galata 1:14

“Trong việc giữ đạo Do Thái, tôi đã vượt xa nhiều đồng bào cùng lứa tuổi với tôi. Hơn ai hết, tôi đã tỏ ra nhiệt thành với các truyền thống của cha ông”.

(Philiphê 3:5-6) “Tôi thuộc dòng dõi Israel, họ Benjamin, là người Hipri, giữ luật thì đúng như một người Pharisêu, nhiệt thành đến mức ngược đãi Hội Thánh.”

Tông Đồ Công Vụ 22:3-4, Phaolô nói: “trước kia tôi nghĩ rằng, phải dùng mọi cách để chống lại danh Giêsu người Nadarét. Đó là điều tôi làm tại

Giêrusalem. Được các thượng tế ủy quyền, chính tôi đã bỏ tù nhiều người trong dân thánh; và khi họ bị xử tử, tôi đã bỏ phiếu tán thành. Nhiều lần tôi đã rảo hết hội đường, dùng cực hình cưỡng bức họ phải nói lộng ngôn.”

Cũng trong Tông Đồ Công Vụ, đoạn 8: “Ông (Phaolô) tiếp tục phá phách Hội Thánh: Ông đến từng nhà, lôi cả đàn ông, đàn bà đi tổng ngục”.

b. Phaolô ngã ngựa, chối dậy, sám hối và đã thay đổi  
“Tôi là kẻ rất hết trong toàn thể dân thánh, thế mà Thiên Chúa đã ban cho tôi ân sủng này là loan báo cho các dân ngoại Tin Mừng về sự phong phú khôn lường của Đức Kitô, và soi sáng cho mọi người được thấy đâu là mầu nhiệm Thiên Chúa đã an bài”. (Êphêsô 3:8-9)

Đã mấy lần chúng ta đã ngã ngựa, đã chối dậy và đã thay đổi?

Cho dù thế nào đi nữa, Giáo Hội vẫn luôn mong chờ và tin tưởng chúng ta:

“Hỡi phong trào Cursillo, cả Chúa Kitô, Giáo Hội và Giáo Hoàng đều kỳ vọng nơi các bạn”.

(Thông điệp của Đức cố Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục nhân ngày Ultreay Thế Giới Kỳ 1 năm 1966)

Đề nghị Việc làm cụ thể:

Yêu mến và Cầu nguyện cho giáo hội: Giáo hội tại đông phương, giáo hội tại tây phương, giáo hội tại Á châu, giáo hội tại Phi châu, giáo hội tại miền đất mới. Chử tại đó nói lên tính cách hiệp nhất và

đa dạng của một Giáo Hội Công Giáo.

Tham gia những giờ kinh phụng vụ (Kinh của Giáo Hội) khi có thể.

Lãnh nhận các phép bí tích, nhất là bí tích Thánh Thể.

Kiểm thảo, hoán cải, canh tân và thực thi Tám Mối Phúc Thật.

Trau dồi kiến thức đạo đời để việc việc sống đạo thêm trưởng thành và sứ mạng phúc âm môi trường được sinh nhiều hoa trái; thí dụ:

- Dự khoá hội thảo để hiểu rõ ý nghĩa và lý do có sự thay đổi trong sách Lễ Roma.

- Vui mừng vì Giáo Hội luôn đầy tràn sức sống; Đại hội giới trẻ thế giới năm 211 có khoảng 2 triệu người tham dự; 30.000 thiện nguyện viên luân phiên phục vụ ngày đêm; 5.000 phóng viên từ khắp thế giới ghi danh để tường thuật; 200 toà giải tội; 192 quốc gia có bạn trẻ tham dự.

- Chúa nhật 9 tháng 10 năm 2011 đã có một cộng đoàn Episcopal khoảng 100 thành viên gia nhập giáo hội công giáo tại Hoa Kỳ.

- Giáo Hội vẫn tiếp tục nhiệt tâm dẫn thân trong lãnh vực y tế, giáo dục, xã hội, khoa học, truyền giáo, là tiếng nói trung thực của Công Lý và Hoà Bình.

Vậy chúng ta không còn đóng khung trong “Cái Hộp” Cursillo nữa mà là cánh chim phượng hoàng, vươn cao đôi cánh đem sứ mạng khẩn trương Tin Mừng Hy Vọng của Giáo Hội, của Chúa Kitô Phục Sinh đến cho người thân trong

gia đình, cho những người bị bỏ rơi và cho thế giới, tùy từng hoàn và khả năng mỗi người, mỗi tập thể.

Để kết thúc bài chia sẻ “Phong trào Cursillo trong đời sống và sứ vụ của Giáo Hội” xin mượn lời của Chân phước Giáo Hoàng Gioan Phaolô Đệ Nhị đã tuyên bố Nhân dịp Đại hội Ultreya tháng 3 năm 2000 tại Roma:

*“Chắc các bạn còn nhớ một lời nguyện thường được dùng trong phong trào Cursillo như sau: Chúa Kitô không có tay mà chỉ trông chờ đôi tay của chúng ta thay đổi thế giới ngày nay. Chúa Kitô không có chân mà chỉ trông chờ đôi chân của chúng ta dẫn bước thế giới này đến với Người. Chúa Kitô không có môi miệng mà chỉ trông chờ môi miệng chúng ta nói với mọi người.”*

Xin tạm mượn lời đó áp dụng cho phong trào Cursillo ngành Việt Nam thân yêu vùng Thung Lũng Hoa Vàng – San Jose:

“Chúa Kitô không có tay mà chỉ trông chờ đôi tay của những Cursillista Vietnam San Jose thay đổi thế giới ngày nay. Chúa Kitô không có chân mà chỉ trông chờ đôi chân của Cursillista Vietnam San Jose dẫn bước thế giới này đến với Người. Chúa Kitô không có môi miệng mà chỉ trông chờ môi miệng Cursillista Vietnam San Jose nói với mọi người”.

Mong những lời chia sẻ trên là món quà tinh thần kính tặng quý cha linh hướng, quý tu sĩ nam nữ và toàn thể quý anh chị em thân thương Cursillistas. Decolores! 🍀

Lm. Joseph Phan Văn Dương, Giuse Nguyễn Kim Khoa, Lm. Giuse Cao Phương Kỳ, Giuse Nguyễn Hoà Trinh, Giuse Vũ Ngọc Oanh, Augustino Ngô Đức Diễm, Giuse Trần Văn Ngôn, Daminh Ngô Đình Trữ, Phêrô Nguyễn Văn Tri, Gioan B. Trần Khắc Đạt, Gioan B. Nguyễn Văn Chương, Giuse Trần Đình Hiền, Giuse Phạm Duy Hinh, Louis Võ Quý Hoan, Anton Phạm Duy Hương, Martin Lý Hoạt, Stephano Nguyễn Văn Huyền, Giuse Trần Văn Kế, Giuse Bùi Văn Lạc, Phanxico X. Trần Trọng Lợi, Phêrô Nguyễn Chính Lập, Giacobe Nguyễn Công Minh, Dominico Hoàng Văn Minh, Toma Nguyễn Ngời, Phạm Huy Nghĩa, Dominico Hà Tiến Nhất, Vincente Vũ Quốc Pháp, Phêrô Nguyễn Văn Tâm, Phêrô Nguyễn Việt Tấn, Giuse Nguyễn Văn Tấu, Giuse Võ Hữu Thành, Phanxico X. Nguyễn Mậu Thích, Anton Nguyễn Đình Thy, Anton Trần Xuân Thái, Giuse Bùi Xuân Thái, Vincente Nguyễn Đức Trinh, Phêrô Trần Văn Trường, Dominico Trần Xuân Trường, Frère Cosme Vũ Văn Tuấn.

1991  
Khóa  
53

# Khóa 60

Maria Nguyễn Thị Mẫn, Anna Lê Kim Liên, Maria Nguyễn Thị Bạch Tuyết, Anna Nguyễn Thị Kim, Patricia Nguyễn Thị Quyên, Maria Trần Thu Thuận, Teresa Vương Thị Thìn, Rosa Nguyễn Minh Ngọc, Teresa Nguyễn Kim Diệp, Lucy Nguyễn Kim Chi, Ursula Công Duân, Maria Nguyễn Kim Hằng, Maria Nguyễn Thị Hồng, Maria Nguyễn Thị Hiếu, Anna Ngô Thị Hoà, Catharina Thái Thị Ngọc Hương, Elizabeth Trần Thị Lại, Têrêsa Đặng Quỳnh Loan, Anna Hoàng Thị Mai, Anna Catherin Lê Thùy Mỹ, Maria Phạm Thị Nga, Maria Trần Thị Ninh, Teresa Lương Kim Oanh, Maria Nguyễn Thị Phú, Teresa Phạm Thị Phương, Maria Trần Thị Minh Phương, Anna Maria Lê Thị Kim Quy, Martha Nguyễn Thị Tâm, Maria Nguyễn Thanh Tâm, Maria Ngô Goretti Thiệp, Maria Trần Thị Hồng Thuận, Maria Ngô Trâm Allen, Maria Trần Thị Vinh, Maria Trần Thị Xuân, Maria Nguyễn Thị Xuân, Maria Madalena Vũ Thị Thu, Teresa Phạm Thị Yến, Maria Lê Diệu Tâm.

# 1992

# Khóa 61

Dominico Nguyễn Văn Tấn, Giuse Đinh Ngọc Yên, Đaminh Nguyễn Bình An, Lm. Giuse Nguyễn Công Hoán, Giuse Đinh Xuân Thịnh, Vincente Trần Lộc, Phaolo Nguyễn Chính, Giuse Tống Văn Đại, Vincente Trần Văn Bính, Giuse Vũ Đình Chân, Phêrô Lê Văn Cư, Giuse Phạm Việt Cường, Gioan B. Nguyễn Ngọc Diệp, Augustinô Đào Hưng Gia, Gioan Trần Hiếu, Giuse Phạm Mạnh Hùng, Giuse Trần Xuân Hường, Giuse Vũ Anh Huy, Phero Trần Văn Hy, Vincente Hà Văn Khoát, Giuse Hoàng Đắc Kiệt, Gioan B. Trần Trung Lương, Vincente Nguyễn Văn Lương, Vincentê Phạm Văn Minh, Giuse Nguyễn Năng, Giuse Nguyễn Thiên Nhiên, Victor Trần Đại Phú, Phêrô Nguyễn Ry, Gioan B. Phạm Hải Sơn, Giuse Nguyễn Văn Tân, Giuse Trần Đức Tế, Dominico Lê Văn Thọ, Giuse Đinh Quốc Thanh, Gioan B. Nguyễn Văn Tiểu, Dominico Nguyễn Đức Tuyển, Giacobe Lê Đạm, Phêrô Lê Văn Ngo, Phêrô Nguyễn Văn Đại.

Lm. Matthias Vũ Ngọc Đáng, Gioan B. Lê Quang Liêm, Phero Nguyễn Đình Hoà, Anton Nguyễn Trung Can, Louis Nguyễn Ngọc Nhan, Joseph Trần Thanh Điền, Gioachim Trần Đình, Phêrô Nguyễn Văn Cử, Vincente Nguyễn Hữu Duyệt, Phanxico Savie Nguyễn Văn Nhi, Toma Đào Đức Hào, Giuse Maria Nguyễn Văn Nghiễm, Bro. Anton Nguyễn Ngọc Huy, Giuse Phan Văn Hà, Charles Nguyễn Văn Gương, Giuse Chu Quang Chàng, Anton Võ Thạnh Văn, Dominico Vũ Minh Định, Anton Nguyễn Xuân Huệ, Phêrô Nguyễn Đình Tân, Giuse Bùi Ngọc Truyền, Giuse Vũ Minh Hải, Giuse Phạm Quang Hải, Phaolô Cao Anh Bình, Phêrô Nguyễn Tấn Báu, Phero Vũ Kim Vĩnh, Tadeo Ngô Xuân Hùng, Giuse Nguyễn Đức Thông, Giuse Nguyễn Kim Vân, Joseph Nguyễn Quốc Bảo, Phero Trần Văn Niên, Giuse Phạm Thái Hoàng, Gioakim Trần Văn Minh, Vincente Phạm Duy Hiếu, Giuse Lê Văn Nam, Phaolo Phạm Minh Sơn, Luca Ngô Thái Đức, Giuse Nguyễn Ngọc Cảnh, Phaolo Lý Lâm Kỳ, Phero Lê Minh Phương, Phanxico Trần Văn Huệ, Augusttino Hồ Sĩ Hùng, Anton Trần Văn Hoà.

Khóa  
118

1993

Getrude Nguyễn Thị Hồng Tú, Anna Trần Nguyễn Mai, Maria Nguyễn Thị Tâm, Agnes Nguyễn Mary, Maria Nguyễn Thị Phước, Martha Lê Thị Thịnh, Teresa Đỗ Thúy Vân, Teresa Phạm Thị Hai, Anna Công Như, Madaleina Phạm Thị Lại, Maria Noel Từ Ái Loan, Anna Nguyễn Thị Hường, Maria Đinh Thị The, Maria Nguyễn Thị Tô Nhung, Rosa Trương Thị Huệ, Marial M. Trịnh Thị Thanh Hương, Maria Nguyễn Thị Mai, Teresa Lý Thị Ngọc Anh, Maria Bùi Thị Chinh, Anna Lê Thị Hoàn, Anna Chu Văn Điền, Francois Maria Võ Phụng Thiên, Maria Lê Thị Kim Thu, Anna Maria Nguyễn Kim Dung, Maria Trần Thị Khánh, Maria Phạm Kim Nga, Maria Nguyễn Thị Đối, Anna Đoàn Bích Hải, Anna Nguyễn Thanh Vân, Anna Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Anna Đào Phương Mai, Teresa Hoàng Thị Hạnh, Maria Ngô Thị Lành, Maria Anna Trần Kim Thiên, Maria Phạm Kim Ngà, Maria Phạm Thị Hương, Teresa Lê Phạm Thy Hiền, Maria Đào Thị Tuyết Dung, Maria Nguyễn Thị Bích Nhân, Teresa Đào Thị Kim Oanh, Maria Nguyễn Thị Thu Thảo, Maria Phạm Thị Mên, Lucy Võ Phước Lan Đài, Maria Haro Xuân Thu, Teresa Nguyễn Thụy.

Khóa  
119

# Khoa 133

Vincente Nguyễn Hữu Dung, Phaolô Lương Đức Lạc, Giuse Nguyễn Tiên Trung, Phaolo Phạm Quốc Sử, Giuse Nguyễn Trọng Hoàng, Giuse Nguyễn Ngọc Dư, Augustino Vũ Văn Mẫn, Phaolo Trần David Khoang, Louis Trần Thanh Liêm, Giuse Đinh Văn Tĩnh, Dominico Lê Quang Vinh, Donbosco Đoàn Anh Dũng, Giuse Đinh Khắc Lôi, Giuse Phan Văn Thiêm, Giuse Trần Trọng Cảo, Giuse Võ Thượng Phước, Phêrô Lê Văn Trong, Giuse Nguyễn Gia Quyển, Gioan B. Trần Trọng Thanh, Anton Nguyễn Anh Tôn, Giuse Nguyễn Văn Khải, Phêrô Đỗ Thế Cường, Giuse Phùng Mạnh Lý, Stephano Đặng Văn Mẫn, Phêrô Lê Quang Tuấn, Phêrô Lê Đăng Vũ, Giuse Trần Tiên Hưng, Gioan B. Nguyễn Huy Chương, Giuse Hoàng Tiến Đạt, Giuse Trần Văn Khoát, Giuse Bùi Minh Lương, John Baptist Nguyễn Văn Kết, Josepn Phạm Trung Kiên, Giuse Phạm Minh Lâm, Antone Vũ Đình Tài, Giuse Đinh Quang Đăng, Dominico Vũ Ngọc Anh, Benado Đoàn Trọng Khánh, Peter Nguyễn Văn Tâm, Joseph Nguyễn Tiên Thịnh, Anthony Nguyễn Trương Truyền, Giuse Nguyễn Hữu Phước, Phaolo Nguyễn Anh Siêu, Joan Nguyễn Minh John, Anton Nguyễn Tiến Xuân, Anton Vũ Thiệu Hưng, Phêrô Trần Việt Khang, Gioan B. Nguyễn Hữu Công, Giuse Đồng Văn Tấn.

# 1994

# Khoa 134

Maria Lê Thị Hoa, Maria Trần Thị Tuyết Mai, Maria Nguyễn Thị Kim Loan, Agnes Nguyễn Ngọc Thu, Martha Lê Thị Hằng Nga, Therese Tạ Châu Liên, Maria Hoàng Thị Thơm, Maria Huỳnh Thị Đào, Anna Bùi Thị Nhỏ, Martha Nguyễn Tuyết Hoa, Cecilia Đoàn Thị Hoa, Anna Nguyễn Thị Đào, Maria Trần Thị Chi, Anna Đồng Thị Liên, Maria Nguyễn Thị Tài, Teresa Nguyễn Bạch Tuyết, Teresa Phan Thị Diễm, Maria Hà Sáng, Maria Phạm T. Tổ Lan, Teresa Đinh Hoàng Kim Vân, Marie C. Lê Thúy Hồng, Maria Phạm Thị An, Maria Phan Ánh Là, Maria Nguyễn Thị Mỹ Lang, Maria Bùi Thị Nguyệt, Maria G. Trần Thị Cúc, Maria Vũ Ngọc Mai, Teresa Lại Ngọc Huệ, Maria Đoàn Thị Huệ, Maria Trần Huỳnh Kim, Teresa Vũ Thị Mai, Maria Phạm Thị Thúy Nga, Martha Đặng Thị Thể, Maria Nguyễn Thị Viêng, Elizabeth Bùi Lam Hương, Therese Phạm Thu Đông, Maria Nguyễn Thị Thanh Phương, Maria Nguyễn Thị Thanh, Cecilia Nguyễn Thị Lệ Thu, Elizabeth Nguyễn Thị Hạnh Nga, Maria Trần Thị Nguyên Vân, Therese Tạ Xuân Hoa Maryanne, Anna Hồ Thùy Dương, Christine Nguyễn Bạch Mai, Cecilia Nguyễn Ngọc Thanh, Maria Mai Kim Nga, Maria Phạm Thị Hoàng Yến, Teresa Nguyễn Ái Hương, Monica Nguyễn Thanh Bạch Yến, Anna Trần Thị Hồng Ánh, Teresa Phạm Kim Loan, Maria Nguyễn Ngọc Trâm.

Giuse Phạm Văn Gia, Joseph Trần Văn Thơ, Giuse Dương Ngọc Thanh, Giuse Đoàn Văn Xuân, Dominico Nguyễn Công An, Giuse Vũ Văn Tuyển, Joseph Phạm Duy Hải, Vinh Sơn Phan Quý Bảo, Giuse Nguyễn Duy Anh, Andrew Phạm Văn Hạnh, Giuse Nguyễn Khắc Thoại, Micae Nguyễn Hữu Quang, Gioan Đoàn Văn Quyền, Jean Jacques Trần Quốc Hiến, Giuse Đỗ Trọng An, Phêrô Chu Quang Tuân, Đaminh Phạm Quang Minh, John Nguyễn Minh Lương, Đaminh Thân Đăng Tuấn, Phêrô Nguyễn Điền, Giuse Phạm Đức Tiến, Dominico Đinh Ngọc Tân, Giuse Nguyễn Văn Bút, Joseph Huỳnh Khương Trung, Benoit Ngô Xuân Huy, Phaolô Trịnh Minh Chính, Giuse Bùi Công Trường, Đaminh Võ Ngọc Nam, Lm. Phêrô Nguyễn Đình Đệ, Phaolô Trần Quang, Gioan Baotixita Nguyễn Trúc, Giuse Trần Huệ, Vincente Vũ Cường, Giuse Nguyễn Tiến Phát, Giuse Đinh Ngọc Hương, Giuse Hà Văn Diễm, Giuse Phạm Phước Ba, Joseph Nguyễn Ngọc Bích, Phêrô Nguyễn Hùng Lam, Phêrô Nguyễn Tiến Dũng, Giuse Lê Thái Tuấn, Đaminh Thân Đăng (John) Định, Gioan Baotixita Phạm Mạnh Tính, Micae Lê Chí Thiện, Phêrô Trần Văn Phái, Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Khan, Dominico Nguyễn Văn Tý, Placidus Đặng Công Thanh, Louis Lê Xuân Mai, Giuse Bùi Đình Đạm, Gioan Baotixita Trần Xuân Tiên, Giuse Nguyễn Khắc Bình, Giuse Lê Hữu Hiền, Phêrô Nguyễn Doãn Mậu, Phaolô Hồ Sĩ Hùng, Antôn Nguyễn Thái Hùng.

Khóa  
147

1995

Anna Maria Hoàng Thị Đáo Tiệp, Teresa Trần Thị Thủy Tiên, Maria Ngô Thơm, Maria Phạm Thị Ngân, Teresa Nguyễn Thị Kim Loan, Anna Phạm Hạnh Châu, Maria Phạm Đào Thanh Tâm, Têrêsa Nguyễn Bích Ngọc, Maria Nguyễn Thị Sáu, Agatha Bùi Thị Lộc, Anna Nguyễn Thị Bình, Anna Lê Thị Bích Loan, Anna Nguyễn Thị Linh, Agata Phạm Phước Pauline, Theresa Vũ Bích Liên, Anna Nguyễn Thị Tuyết Mai, Theresa Nguyễn Bích Vân, Catarina Đoàn Hồng Hoa, Anna Nguyễn Thị Ngọc Nữ, Mattha Võ Thị Quý, Têrêsa Trần Thị Tâm, Anna Trần Vũ Hiệp, Maria Phạm Nguyễn Jessica, Maria Phạm Thị Tuyết, Maria Đinh Thị Tuyết, Teresa Nguyễn Thiên Hương, Anna Lê Thị Ngọc Hiếu, Maria Trần Thị Mai, Theresa Nguyễn Bạch Huệ, Theresa Đoàn Nguyễn Trang, Maria Nguyễn Thị Đức Trang, Maria Teresa Nguyễn Huy Tiên, Maria Têrêsa Bùi Tuyết Vân, Agnes Hồ Agnes, Teresa Vũ Thị Hồng, Anna Nguyễn Thị Tiết, Anna Hoàng Thị Khen, Maria Phan Thị Gấm, Anna Nguyễn Thị Thành, Anna Nguyễn Thị Trong, Anna Maria Dương Ánh Tuyết, Magarita Maria Nguyễn Thị Đoàn Trang, Maria Đoàn Thị Hường, Maria Theresa Thái Phi Loan, Martha Bùi Thu Thủy, Maria Nguyễn Thanh Sang, Maria Hà Thị Tiết, Maria Trần Nguyễn Hoa, Anna Phạm Huyền, Maria Trần Thúy Hằng, Maria Phạm Thị Vui, Teresa Hoàng Thị Hoa, Theresa Ngô Thị Hoàn, Madeline Cao Thanh Châu, Maria Nguyễn Hương, Terea Lê Bạch Chi, Theresa Trần Nguyễn Lan, Clara Đoàn Thị Ánh Hồng, Elizabeth Phan Thị Tuyết Mai, Maria Nguyễn Thị Nụ, Cecilia Nguyễn Thị Mỹ Ngọc.

Khóa  
148



# Khóa 1 Hawaii

Phêrô Trần Duy Chánh, Giuse Trần Trọng Thuận, Thomas Nguyễn Đình Tân, Luis Nguyễn Văn Mầu, Phêrô Phạm Văn Định, Dominicô Nguyễn Tùng Bob, Toma Nguyễn Minh Văn, Andrew Lê Văn Sĩ, Đaminh Phạm Cẩm, Giuse Trương Đức Chương, Phanxico Trần Minh, Andrew Tôn Thất Hải Lâm, Tôma Lê M. Lành, Phanxico Tôn Thất Hải Lâm, Peter Nguyễn Huy Hùng, Giuse Trương Hữu Tấn, Peter Gia Thanh Phương, Mattheo Giã Vũ Thanh Bằng, Phanxico Phạm Xuân Trọng, Đaminh Nguyễn Thịnh, Phêrô Nguyễn Đại, Giuse Nguyễn Văn Tiên, Alphonso Trần Đình Phương, Dominicô Nguyễn Văn Hưng, GioanKim Trần Xuân Hân, Phêrô Trần Trọng Tiến, Đaminh Nguyễn Joseph, Vicente Vũ Đức Tiến, Phêrô Ngô Trọng Tuấn, Phêrô Huỳnh Đức Khoa, Faxicô Ngô Văn Bông, Joseph Nguyễn Giáo, Francis Phạm Văn Nghiệp, Giuse Bùi Văn Vượng.

## 1996

# Khóa 2 Hawaii

Maria Lê Thọ Anh, Lucy Nguyễn H. Kim, Maria Nguyễn Thị Tâm, Anna Lê Tho Ann, Anna Nguyễn Thị Dung, Suzanne Huỳnh Kim Phụng, Maria Nguyễn Thị Kim Thanh, Teresa Nguyễn Bích Thu, Madalena Trần Thị Diễm Lệ, Maria Quan Kim Chi, Maria Trần Tuyết Dung, Lucia Gia Tổ Uyên, Theresa Nguyễn Lynn, Teresa Trần Cẩm Tú, Maria Nguyễn Tường Vi, Maria Nguyễn Thị Kim Chung, Maria Đỗ Thị Thế, Ana Trần Thị Đào, Maria Phạm Thị Kim Thanh, Martha Trần Tuyết Sophia, Maria Đặng Thị Bích Hà, Matta Nguyễn Thị Như, Maria Trần Thị Cẩm Liên, Theresa Trần Thị Huệ, Madelana Lê Thị Hương, Maria Nguyễn Thị Đào, Maria Nguyễn Thị Huệ, Maria Trần Thị Nhung, Catherine Nguyễn Thị Sinh, Maria Hoàng Kim, Maria Nguyễn Thị Sính, Theresa Vũ Thị Thanh, Teresa Hải đồng Nguyễn Teresa, Maria Trần Thị Xuyên, Anna Nguyễn Thị Gặp, Teresa Đào Thị Phúc, Teresa Du Thị Nguyệt, Marie Nguyễn Kim Tuyết, Maria Trần Thị Tâm, Matta Văn Thị Cuối, Maria Đoàn Thị Hạnh, Maria Nguyễn Thị Ninh, Maria Nguyễn Lan Hương, Teresa Nhan Liên, Teresa Nguyễn Kim Dung, Anna Maria Đoàn Ngọc Thu Trâm, Teresa Nguyễn Bích Phương, Matta Nguyễn Vivian, Teresa Nguyễn Thúy Liễu, Maria Bùi Thị Yến Quyên, Maria Vũ Mộng Thúy, Maria Phạm Thị Ý Nhi.

Giuse Hoàng Văn Đông, An Phong Lê Anh Việt, Gioan Ngô Ngọc Dũng, Martin Porres Nguyễn Công Duy An, Joseph Trịnh Văn Anh, Phaolô Phạm Trần Quốc Việt, Stephen Lê Hà, John Lê Phạm Hùng, Giuse Nguyễn Đức Cường, Giuse Nguyễn Văn Dũng, Giuse Đinh Duy Linh, Giuse Nguyễn Anh Tuấn, Andre Cao Chí Tín, Gioan Baotixita Chu Trắc Tuấn, Giuse Nguyễn Thanh Sơn, Phêrô Nguyễn Văn Phú, Giuse Hoàng Khanh Peter, Giuse Phạm Xuân Tuấn, Vitalis Phạm Hương, Antonine Phaolô Tiêu Đình Hoàng, Giuse Đào Chính, Giuse Hoàng Cao Luân, Giuse Ngô Ngọc Khiết, Joseph Nguyễn Văn Thắm, Lm. Antôn Nguyễn Quốc Tuấn, Augustino Đinh Bá Kiệt, Antôn Phạm Trung Điểm, Gioan Baotixita Nguyễn Hữu Nhật, Phêrô Nguyễn Minh Thái, Giuse Đặng Kim Sơn, Anton Padua Nguyễn Thái Sơn, Vincente Nguyễn Văn Thóa, Vincent Trần Văn Nam, Giuse Bùi Văn Giai, Giuse Phạm Thái, Gioan Phạm Minh Thanh, Phaolô Nguyễn Hữu Bốn, Stephano Đào Đình Cúc, Phaolô Nguyễn Văn Châu, Phêrô Cao Xuân Sung, Vincente Nguyễn Đình Tâm, Phancico Tạ Xuân Điều.

Khóa  
161

1996

Maria Vũ Lộc, Cathalina Trần Lệ Thiên Thu, Maria Nguyễn Thùy Linh, Maria Vũ Thu Vân Tiffany, Maria Nguyễn Thị Thiên An, Teresa Nguyễn Phương Linh, Anna Nguyễn Bích Ngọc, Teresa Phan Hương Liên, Theresa Nguyễn T. Phương Anh, Katherina Hồ Lê Mai Hương, Maria Nguyễn Bích Liên, Agnes Tô Hồng Teresa, Teresa Nguyễn Bích Nga, Maria Nguyễn Thanh Ngọc, Maria Chu Thị Kim Thoa, Maria Antone Vũ Đức, Teresa Nguyễn Thị Hồng, Maria Đỗ Thị Huệ, Teresa Đào Thị Thu Dung, Maria Nguyễn Minh Tâm, Maria Nguyễn Kim Phượng, Maria Nguyễn Thị Kim, Maria Lê Thị Kính, Anna Chu Thị Thịnh, Anna Nguyễn Thị Trúc, Anna Phạm Thị Xuân, Margarita Trần Bình, Têrêsa Trần Thị Kim Lân, Maria Đinh Hương, Anna Võ Thị Thông, Maria Theresa Mai Quỳnh Anh, Maria Vũ Thị Sanh, Anna Nguyễn Thị Trang, Madeline Ngô Thị Giá, Maria Nguyễn Ngoan Diana, Maria Nguyễn Hương, Maria Nguyễn Thúy Nga, Maria Hoàng Thị Lý, Maria Nguyễn Thị Thu Thúy, Teresa Nguyễn Thị Tuyết Mai, Margarita Trần Bạch Miêng, Agnes Theresa Phan Ngọc Diệp, Lucia Trương Đông Cúc Lucia, Monica Đỗ Thị Phi, Agnes Trương Thị Bảy, Maria Nguyễn Thị Biệt, Teresa Nguyễn Thanh, Philomena Lưu Chiêu Hà, Lucia Huỳnh Thị Nghĩa, Maria Phạm Thị Huệ, Maria Vũ Thị Loan.

Khóa  
162

# Khoá 173

Dominico Lương Tiến Dũng, Augustino Đinh Khang, Vincent Nguyễn Tri Phong, Phaolô Nguyễn Đình Khôi, Giacôbê Nguyễn Đông, Phêrô Nguyễn Hữu Nhật Linh, Giuse Nguyễn Ngọc Thạch, John The Baptist Nguyễn C. Liêm, Phêrô Huỳnh Nhạn, Đaminh Vũ Đức Hiệp, Phanxicô Trần Hưng Long, Giuse Hoàng Xuân Vinh, Vincent Nguyễn Phước, Giuse Vũ Văn Bản, Augustino Nguyễn Hữu Hoàn, Matthew Võ Tấn Chi, Giuse Trần Thiện Phúc, Gioan Nguyễn Bá Hùng, Alfonso Lưu Thanh Huy, Lm. Giuse Đinh Đức Hào, Augustino Hà Ngọc Long, Gioan Võ Cự Ly, Joseph Đậu Hồng Hải, Giuse Nguyễn Minh Khải, Phêrô Nguyễn Văn Nghĩa, Phaolô Huỳnh Đức Khương, Lm. Vincent Nguyễn Văn Kiên, Giuse Phan Phú Đức, Vincent Đào Quyết Thắng, Giuse Trần Hội, Đôminicô Nguyễn Đức Hải, Gioakim Vũ Văn Khắc, Giuse Vũ Đăng Khoa, Giuse Phạm Đức Huyền, Giuse Nguyễn Chương, Phêrô Nguyễn Kim, Simon Hoàng Thanh, Antôn Lê Văn Tạo, Gioan Kim Đặng Văn Huân, Phêrô Bùi Trần Lục, Phêrô Nguyễn Phú Cường, Phaolô Nguyễn Minh Hùng, Gioan Nguyễn Thành Nương, Dominico Prem Gopwani, Maccô Dương Văn Ngà, Giuse Đỗ Đức Ôn, Giacôbê Nguyễn Kim Trọng, Giuse Maria Nguyễn Bảo Tụng, John Đào John Viên, Đaminh Đinh Tất Thắng, Joseph Nguyễn Văn Chu, Phêrô Lê Lạc Quyền, Phêrô Nguyễn Văn Mong, Giuse Nguyễn Văn Long.

# 1997

# Khoá 174

Anna Maria Lê Thu Thủy, Anna Nguyễn Thaonhi Julia, Maria Nguyễn Phương Anh, Theresa Ngô Phương Dung, Maria Nguyễn Thị Kim Trâm, Têrêsa Cam Thị Hồng Hạnh, Maria Chu Thị Phước Hạnh, Elizabeth Nguyễn Thị Thiên Hương, Maria Lương Thị Hoàng Yến, Têrêsa Trần Thị Huyền, Maria Lê Thị Doan Trang, Anna Nguyễn Kimson, Monica Đỗ Thúy Kiều, Maria Nguyễn Ngọc, Anna Huỳnh Thị Mai, Maria Trần Thu Trang, Maria Nguyễn Thị Nguyệt, Têrêsa Nguyễn Thị Mai Hoa, Theresa Phạm Lan, Martha Châu Dinh, Maria Lê Thị Bích Ngâu, Anna Trần Thị Mỹ Dung, Maria Hoàng Thị Hương, Maria Nguyễn Thị Lan, Maria Hoàng Thị Xuyên, Maria Phạm Minh Lý, Têrêsa Calderon Lan, Maria Nguyễn Thị Thanh Khê, Maria Nguyễn Mến, Anna Nguyễn Thị Khiêm, Maria Phạm Thùy Tú, Maria Hoàng Thị Thơm, Maria Lê Minh Tuyết, Anna Cao Thị Thu Thủy, Maria Huỳnh Thị Thương, Maria Nguyễn Thị Dâng, Maria Vũ Thị Hương, Maria Trần Thị Thanh Chân, Anna Nguyễn Thị Thiên Kim, Maria Nguyễn Thị Hương, Anna Nguyễn Thị Lý, Lucia Lâm Thị Hoa, Maria Nguyễn Thị Nhi, Anna Trần Thị Sơn, Elisabeth Lưu Thị Quán Tuyết, Anna Lê Thị Sinh, Têrêsa Đào Trần Diệu, Maria Têrêsa Nguyễn Thị Minh Liên, Maria Trần Thị Tách, Maria Nguyễn Thị Ngãi, Anna Nguyễn Thị Trang, Maria Lê Thị Thanh, Anna Lê Thị Nhuận.

Joseph Hồ Đắc Trí, Giuse Nguyễn Kim Định, Noah Đăng Quốc Thái, Phêrô Nguyễn Minh Trục, Phêrô Lý Quang Vinh, Đa Minh Nguyễn Đình Trọng, Antôn Vũ Quang Hoàng, Phansicosavie Nguyễn Mạnh Hùng, Vicente Hoàng Quý Phong, Phêrô Nguyễn Thế Vinh, Đôminicô Hà Minh Phước, Giuse Phan An, Phaolô Phạm Hà, Phaolô Phạm Minh Nhật, Alfonso Trần Chí, Lawrence Nguyễn Hồng Viên, Phanxicô Xavie Vũ Ngọc Lợi, Giuse Hà Trọng Tác, Giuse Ninh Văn Tiên, Giuse Phạm Thế Hiển, Antôn Phạm Đức Huynh, John Vũ Hiến, Alphonso Nguyễn Đăng Khoa, Joseph Hoàng Tiến Đoàn, Phaolô Phan Hoà, Antôn Vũ Quang Huy, Francisco Savie Nguyễn Phú Thịnh, Emmanuel Hoàng Gia Lịch, Antôn Đỗ Thiên Dũng, Phanxicô Savier Trần Văn Nhiên, Phêrô Nguyễn Khia, Giuse Nguyễn Xóm, Phaolô Nguyễn Kim Hoàng, Phêrô Ngô Đình Thu, Giuse Lê Quang Trung, Giuse Dương Bá Nguyên, Antôn Trần Văn Thanh, Đa Minh Trương Luyện, Joseph Vũ Quốc Linh, Phêrô Nguyễn Tài Điển, Phanxicô Savier Ngô Trần Thúc, Tôma Nguyễn Kim Vinh, Paulo Nguyễn Văn Diệu, Antôn Nguyễn Thái Hy, Joseph Đình Xuân Cảnh, Philipphê Nguyễn Công Đáng, Gioan B. Lai Thế Khiêm, Micae Lê Văn Ấn, Phêrô Nguyễn Bá Cẩn, Giuse Phạm Kim Nhật, Peter Trần Đình Tân, Antôn Cao Văn Tiên, Antôn Nguyễn Đình Tổng, Phêrô Thi Quý Trí.

Khoa  
185

1998

Maria Nguyễn Maryanne Hạnh Nhi, Theresa Trần Lan Anh, Maria Thân Hạnh, Maria Nguyễn Thị Ngọc Hương, Maria Nguyễn Thu Trang, Catharine de Siena Nguyễn Hồng Linh, Maria Vũ Thị Ngọc Bích, Cecilia Nguyễn Ngọc Thùy Linda, Teresa Vũ Kim Quế, Têrêsa Lê Thị Ngọc Lan, Theresa Đặng Thị Như Quỳnh, Anna Chu Thị Đoan Trang, Maria Lê Thị Bích Liễu, Ana Nguyễn Hương, Maria Nguyễn Thụy Nhung, Teresa Nguyễn Hoàng Vy, Maria Trần Thúy, Anna Trần Thị Liễu, Maria Nguyễn Thị Mến, Maria Trần Thị Thanh, Maria Nguyễn Thị Ngọc Vương, Maria Teresa Nguyễn Thị Bích Hào, Maria Madalena Đinh Thùy Linh, Anna Nguyễn thị Thuật, Marie Pascale Trần Thị Như Thủy, Maria Nguyễn Bùi Hạnh, Lucia Bùi Thị Ngà, Marie-Rose Nguyễn Thanh Bạch Lan, Mary Margaret Vũ Nguyễn Ngọc, Maria Lê Thị Lê Nhung, Maria Nguyễn Cẩm Nhung, Têrêsa Đặng Ngọc Thúy, Maria Trần Thị Kim Hồng, Maria Trần Thị Mai, Anna Maria Đỗ Kim Hương, Agnes Lê Thị Thu Cúc, Têrêsa Nguyễn Thị Vân, Maria Lê Bích Tùng, Maria Đinh Iris Nữ, Maria Bùi Thủy Tiên, Maria Hoàng Thị Hoạt, Maria Nguyễn Bạch Yến, Cecilia Trần Thị Hà, Martha Cao Thị Hồng, Anna Phạm Minh Lan, Maria Nguyễn Thị Thái, Maria Trần Thị Hoài Lan, Maria Nguyễn Quy, Maria Nguyễn Kim Hương, Maria Nguyễn Thị Khiêm, Maria Nguyễn Thị Linh, Catanina Hoàng Thị Thanh Phước, Têrêsa Vũ Thị Ngọc Dung, Maria Trần Thị Tuất, Anna Mai Xuân (Lê Thị) Mitchell, Maria Nguyễn Thị Huệ, Margarita Nguyễn Lê Hoa, Jeanne Trần Thị Thanh, Marie Nguyễn Thị Ngọc Hưng, Agnes Đặng Agnes, Têrêsa Nguyễn Thị Phương, Maria Trần Thị Soi.

Khoa  
186

# Khóa 198

Giuse Đỗ Tuấn Anh, Phêrô Nguyễn Đức Ân, Giuse Nguyễn Văn Bảy, Giuse Cao đình Cấn, Phêrô Nguyễn Công, Phaolo Nguyễn Văn Diêu, Gioan Baotixita Nguyễn Duy Anh Dũng, Giuse Nguyễn Khoa Dũng, Phêrô Nguyễn Hữu Dũng, Giuse Nguyễn Thái Văn Dương, Giuse Vũ Đức Đệ, Giacobe Dương Đông, Giuse Chu Quang Định, Dominico Hoàng Minh Đức, Giacobe Nguyễn Văn Gương, Gioan Baotixita Phương Văn Hải, Gioan Baotixita Mai Đức Hạnh, Joseph Đỗ Hoà, Paul Nguyễn Xuân Hoà, Gioan Trần Hữu Hoàng, Gioan Baotixita Mai Văn Hoàng, Joseph Nguyễn Hoàng, Phaolo Phạm Minh Hoàng, Giacobe Lê Viết Hoa, Gioan Mai Đức Hoan, Gioan Baotixita Nguyễn Thế Hưng, Phêrô Trịnh Tuấn Kiệt, Giuse Đào Quang Minh, Toma Nguyễn Thanh Minh, Gioan Nguyễn Hoài Phi, Ignatio Nguyễn Văn Phước, Joseph Đoàn Đình Quỳnh, Joseph Phạm Hoàng Richard, Giuse Nguyễn Hùng Sơn, Giuse Đoàn Sơn, Joseph Nguyễn Sơn, Phêrô Nguyễn Ngọc Sơn, Vicente Nguyễn Văn Sáng, Giuse Lê Tài, Phanxico Nguyễn Duy Tân, Andre Nguyễn Hữu Thanh, Dominico Vũ Văn Thao, Augustino Cao Chí Thiện, Vincente Ngô Trọng Thượng, Vincente Nguyễn Văn Tú, Joseph Đào Văn Tiến, Giêrôminô Hoàng Văn Tư, Giuse Nguyễn Sỹ Toàn, Giuse Nguyễn Tường, Gioan Baotixita Trần Đình Trinh, Luca Nguyễn Đình Trung, Giakim Đinh Quốc Văn, Giuse Nguyễn Văn Viên, Thomas Aquino Phạm Phú Vinh, Giuse Đỗ Văn Vịnh.

# 1999

# Khóa 1999

Maria Nguyễn Nguyệt Anh, Teresa Nguyễn Thị Kiều Anh, Cecile Nguyễn Thị Bảy, Maria Đỗ Kim Chi, Maria Nguyễn Christine, Annê Dương Thị Diệu, Maria Nguyễn Thị Ngọc Dung (June), Teresa Nguyễn Anh Đào, Agathe Đoàn Hồng Đức, Maria Teresa Trần Thanh Giang, Maria Đỗ Thị Giang, Maria Đặng Hồng Hoa, Agatha Nguyễn Kim Hoa, Maria Nguyễn Thị Hương, Rosa Nguyễn Xuân Hường, Maria Nguyễn Thị Huệ, Maria Nguyễn Thị Huệ, Cecilia Đậu Hồng Thủy Jasmine, Teresa Mạnh Ngọc Kính, Therese Trần Nguyễn My Lan, Teresa Ngô Phương Lan, Anne Võ Trúc Lệ, Maria Hoàng Thị Lạng, Maria Phấn Kim Lư, Maria Trần Thị Loan, Bernadetta Nguyễn Bích Loan, Maria Rosa Nguyễn T. Thúy Loan, Teresa Tạ Xuân Mai, Anna Đặng Thị Lê Mai, Maria Trần Thị Mai, Maria Hoàng Thị Milyn, Catarina Lê Bình Minh, Teresa Nguyễn Thị Hiền Nga, Teresa Trần Thị Ngọc, Maria Nguyễn Nhung, Maria Bùi Thị Niên, Maria Đỗ Huệ Phương, Teresa Nguyễn Thị Phương, Maria Nguyễn Kim Phượng, Cecilia Nguyễn Thị Phượng, Maria Lâm Tiếc Quyên, Teresa Cao Thị San, Maria Nguyễn Thị Minh Tâm, Maria Nguyễn Thị Tơ, Maria Hoàng Thị Tới, Maria Đồng Thị Tho, Teresa Nguyễn Thụy, Teresa Nguyễn Thị Thu, Maria Ngô Mộng Thu, Anna Hoàng Thị Thịnh, Maria Therese Đào Kim Tiến, Elizabeth Nguyễn Thị Toan, Terexa Trần Thị Trọng, Maria Nguyễn Minh Tuyết, Maria Lý Kim Tuyết, Teresa Nguyễn Thị Tám, Phanxica Lê Thị Việt, Maria Lê Kim Yên.

Alphonsô Vũ Ngọc Anh, Giuse Anasfasia Vũ Ngọc Ân, Phanxicô Xavie Nguyễn Bảo, Phaolo Phạm Hữu Byu, Luy Gonzaga Phạm Văn Byu, Peter Nguyễn Biên, Michael Nguyễn Trung Chính, Phanxico Văn Đình, Chương, Giuse Phạm Công Chương, Giuse Bùi Đình Cư, Petrus Lê Việt Đạo, Phêrô Nguyễn Quốc Định, André Nguyễn Công Duy, Giuse Phạm Văn Giúp, Vicente Nguyễn Hùng, Luca Đình Hương, Phêrô Đặng Đình Huynh, Phêrô Nguyễn Đình Kha, Giuse Nguyễn Huỳnh Kháng, Giuse Nguyễn Lâm, Lm. Giuse Vũ Liễu, Gioan Baotixita Nguyễn Linh, Vincente Phạm Phi Long, Gioan Baotixita Phạm Thế Mỹ, Joseph Huỳnh Văn Ngọc, Phêrô Lê Quang Nghi, Gabriel Nguyễn Trung Nghị, Giuse Nguyễn Trung Nghĩa, Joseph Trần Phương, Giuse Nguyễn Văn Quân, Henrico Lê Ngọc Quang, Giuse Nguyễn Sơn, Giuse Trần Anh Tài, Anton Đỗ Thanh Tâm, Thomas Đình Đức Tâm, Đa Minh Hà Duy Thành, Benedito Nguyễn Quốc Thắng, Phêrô Nguyễn Quý Bảo Thọ, Joseph Ngô Đức Thọ, Phanxico Savie Nguyễn Thiên, Phêrô Nguyễn Trung Thịnh, Gioan Baotixita Nguyễn Bá Tùng, Phanxicô Xavie Trần Văn Trọng, Joseph Nguyễn Đình Mạnh Trường, Giuse Nguyễn Tấn Trường, John Đỗ Văn Trung, Phêrô Nguyễn Anh Tuấn, Anton Nguyễn Đình Tuấn, Giuse Vũ Thế Tuyên, Giuse Hà Trọng Tác, Đaminh Đặng Vinh, Phanxicô Xavie Nguyễn Duy Vũ.

Khóa  
210

2000

Teresa Nguyễn Thị Ngọc Anh, Maria Nguyễn Ngọc Anh, Maria Vũ Bích, Teresa Bùi Chi, Teresa Trần Thị Anh Đào, Maria Teresa Nguyễn Hương Diane, Maria Trần Thị Thu Hà, Theresa Phạm Thúy Hằng, Teresa Lê Thị Hiếu, Anna Phạm Hữu Hoài Trinh, Maria Trần Thị Thu Hồng, Cecilia Nguyễn Thùy Hương, Agnes Lê Thanh Hương, Maria Đặng Thị Hồng Kiểm, Maria Vũ Trúc Khuyên, Maria Nguyễn Thị Ngọc Lan, Maria Lerner Thị Tháyn, Maria Nguyễn Kim Thy Linh, Teresa Nguyễn Thị Linh, Maria Phạm Thị Bích Loan, Martha Lê Yến Loan, Maria Nguyễn Thị Anh Loan, Maria Nguyễn Thị Mão, Maria Nguyễn Thị Mến, Maria Lê Đình Tuyết Mai, Maria Phạm Kim Ngà, Madalena Trần Thị Minh Ngọc, Maria Hoàng Thị Ngoan, Marie de Noel Marie Anne Nguyễn, Maria Lê Xuân Nguyệt, Maria Nguyễn Thị Thu Nguyệt, Anna Vũ Lê Nhàn, Maria Nguyễn Kim Oanh, Maria Mattha Lê Thị Hoàng Oanh, Teresa Nguyễn Kim Oanh, Maria Nguyễn Thị Ôn, Maria Asumpta Võ Thị Minh Phương, Maria Matha Nguyễn Phương, Maria Nguyễn Thị Phụng, Maria Trần Ruyên, Lucia Kha Dương Sinh, Maria Hoàng Thị Thảo, Cecilia Trần Thị Đan Thanh, Maria Hoàng Thị Thúy, Maria Hoàng Thanh Thúy, Teresa Nguyễn Thị Thương, Teresa Huỳnh Thị Bích Thu, Maria Nguyễn Thị Lưu, Maria Trần Thị Nhường, Catarina Nguyễn Thị Kim Tín, Maria Vũ Thị Tươi, Maria Vũ Bạch Ngọc Trâm, Maria Thái Thị Thanh Trang, Teresa Nguyễn Huyền Trinh, Martha Trần Nguyễn Tuyết, Agnès Lê Thị Tuyết, Maria Phạm Thị Tuyết, Maria Đỗ Thị Tuyết Dung, Teresa Hà Thị Tám, Maria Nguyễn Thị Thanh Vân, Maria Trần Thị Yện, Teresa Nguyễn Thị Kim Yến.

Khóa  
211

# Khóa 20

Joseph Ngô Hiếu Andrew, Francisco Nguyễn Bob, Giuse Nguyễn Văn Cần, Giuse Tăng Minh Chánh, Phêrô Nguyễn Quốc Cường, Paulo Lê Quang Đạo, Simon-Hòa Lê Phúc Điền, Giuse Vũ Minh Định, Giuse Trần Đôn, Vincent Nguyễn Đồng, Tadeo Nguyễn Phùng Duyên, Anthony Đặng Văn Gương, Paul Trần Xuân Hải, Giuse Vũ Văn Hội, Giuse Lê Hữu Hoà, Micae Hồ Khoa, Giuse Nguyễn Đình Khoa, Gioan Baotixita Lê Văn Kim, Dominico Nguyễn Đào Trọng Linh, Giuse Đình Ngọc Linh, Giuse Đỗ Minh, Phêrô Hà Văn Niên, Phero Nguyễn Đạt Peter, Phero Phạm Phú Phi, Giuse Mai Văn Phú, Vincent Nguyễn Lưu Phúc, Giuse Trần K. Phương, Giuse Nguyễn Hữu Phương, Antôn Vũ Xuân Phát, Giuse Trần Quý Quyết, Gioankim Nguyễn Ngọc Quyền, Giuse Phạm Văn Ry, Andre Trần Văn Sang, Vinh Sơn Nguyễn Văn Sinh, Agustino Ngô Văn Sáng, Phanxico Xavie Đoàn Văn Tài, Giuse Nguyễn Long Tân, Dominico Trần Quang Thành, Phanxico Savie Nguyễn Vũ Thành, Paul Vũ Đức Thành, Giuse Thân Trọng Thắng, Gioan Baotixita Trần Hưng Thịnh, Phero Hồ Quốc Thy, Phaolo Nguyễn Thành Thái, Phêrô Trần Minh Thái, Toma Đỗ Tomas, Gio-An Đỗ Ngọc Trang, Giuse Nguyễn Trí, Joseph Hà Việt Trung, Giuse Trương Khắc Tuấn, Phêrô Lê Đình Văn, Phero Nguyễn Franklin Việt.

# 2001

Lucia Lê Thị Thu Bích Amy, Teresa Nguyễn Thị Phương Anh, Maria Trần Thị Năm Châu, Anna Nguyễn Thị Chút, Maria Phạm Thị Dấu, Maria Nguyễn Danielle, Maria Trần Danielle, Teresa Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Mary Ngô Diệu Hạnh, Teresa Nguyễn Kim Ngân Hà, Maria Trần Thị Hảo, Teresa Phạm Thúy Hằng, Martha Nguyễn Thị Hậu, Maria Nguyễn Thị Kim Hiền, Elizabeth Đặng Thị Thanh Hoa, Maria Lê Thị Hương Hoa, Maria Lương Thị Hương, Teresa Dương Hương, Maria Trần Thị Hương, Maria Nguyễn Hương, Maria Võ Thị Hồng Huệ, Maria Trần Thị Khương, Maria Nguyễn Huệ Kim, Maria Madalena Hoàng Thanh Lan, Maria Nguyễn Thị Kim Liên, Theresa Chu Lụa, Maria Phạm Kim Loan, Anna Nguyễn Thị Ngọc Loan, Maria Nguyễn Mai, Maria Nguyễn Thị Phương Mai, Maria Nguyễn Thị Miên, Monica Quách Monica, Maria Đình Thị Phương Mỹ, Maria Nguyễn Thị Nam, Marie Rose Nguyễn Kim Ngân, Maria Anna Nguyễn Ngọc, Maria Lê Thị Nhạn, Maria Nguyễn Thị Nữ, Maria Trần Thị Phương, Maria Lương Thị Quý, Maria Nguyễn Thị Thanh, Maria Nguyễn Thân, Maria Nguyễn Thị Thanh, Anna Nguyễn Thanh Thủy, Anna Nguyễn Kim Thúy, Maria Đặng Thị Thoa, Maria Nguyễn Thị Thương, Anna Nguyễn Thị Tina, Anna Vũ Minh Trang, Annet Phan Hà Tú Trinh, Maria Hà Thị Huyền Trinh, Teresa Đình Bạch Tuyết, Maria Cao tường Vi, Teresa Đặng Victoria, Anna Cao Thị Vinh, Anna Maria Nguyễn Thị Xuân, Teresa Nguyễn Kim Xuân, Maria Phạm Xuyên.

# Khóa 21

Phêrô Lê Alex Anselmo Nguyễn An, Gioan Nguyễn Thanh Bình, LM Gioan Baotixita Nguyễn Văn Bộ, Giuse Huỳnh Quang Cảnh, Gioan Baotixita Lê Ngọc Châu, Anton Phạm Văn Châu, Đaminh Nguyễn Hữu Chương, Augustino Nguyễn Ngọc Cừ, Gioan Baotixita Kim Quốc Dũng, Giuse Nguyễn Anh Dũng, Phaolo Trương Dũng, Giuse Trần thái Hoà, Giuse Hồ Ngọc Hoan, Giuse Trần Như Hoàng, Gioan Đỗ Mạnh Hùng, Phêrô Trần phú Hữu, Raymond Nguyễn Ngọc James, Giuse Hoàng Joseph, Giuse Nguyễn Đức Khang, Phêrô Phaolô Trần Quốc Khánh, Giuse Lý Hải Khoát, Phaolô Nguyễn Thế Khôi, Giuse Bùi Larry, Dominico Trần bảo Long, Phêrô Vũ bạch Long, Thomas Nguyễn Hữu Luân, Gioakim Tạ Ngọc Minh, Đaminh Trần Mỹ, Giuse Vũ Đức Nghị, Thầy Giuse Trần Thiên Sai, Gioan Baotixita Lê Dũng Sỹ, Giuse Nguyễn Công Tâm, Giuse Phạm Duy Tân, Martin Lê Thành, Anthony Trần Thắng, Giuse Trần quốc Thắng, Antôn Trần Thiêm, Philip Phạm Duy Tiến, Augustino Nguyễn Thiện Timothy, Marie - Benoit Ngô Xuân Thoại Tony, Thầy Giuse Nguyễn đình Truyền, Giuse Đặng Thanh Tuấn, Vincente Nguyễn Văn Tuấn, Giuse Nguyễn Đức Vinh, Antôn Hoàng Vũ, John Baptist Nguyễn Đông Vũ.

Khóa  
22

2002

Maria Đào Kim Anh, Maria Đặng Thị Xuân Anh, Anna Phan Hà Tú Anh, Maria Nguyễn Kim Dung, Teresa Nguyễn Thị Hải, Maria Chu Thu Hằng, Anna Nguyễn Thị Diệu Hằng, Lucia Trịnh Ánh Hồng, Maria Lê Trần Thu Hạnh, Elizabet Nguyễn Mỹ Hạnh, Maria Nguyễn Thị Hạnh, Theresa Đinh Đào Hoà, Maria Nguyễn Hương, Maria Nguyễn Thị Huệ, Teresa Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Maria Trần Ngọc Huyền, Celicia Le Jennifer, Maria Bùi Thị Khiêm, Maria Bùi Lan, Anna Lê Thị Lan, Maria Trần Thị Lan, Maria Trần Lynch, Martha Trương Mai, Maria Nguyễn Mary, Maria Đặng Thị Ngọc Minh, Teresa Phạm Thị Mười, Theresa Nguyễn Thị Hồng Mỹ, Theresa Đinh Nam, Maria Lê Kim Nguyên, Maria Phạm Ánh Nguyệt, Maria Lê Oanh, Maria Traon Ngọc Phương, Helen Trần Bình Mỹ Phương, Maria Lê Kim Phụng, Teresa Trần Thanh Sâm, Anna Nguyễn Thị Terylin, Maria Trần Thị Hạnh Thảo, Maria Nguyễn Thị Thanh, Maria Trần thị Kim Thanh, Maria Nguyễn Thủy, Maria Phạm Diễm Thúy, Maria Bùi Thu Tina, Teresa Lã Ngọc Trâm, Maria Madalena Nguyễn Thị Huyền Trân, Anna Trần thị Trinh, Maria Nguyễn Thị Tuyết, Teresa Phạm Thị Tuyết, Maria Phạm Ánh Tuyết, Maria Ngô Tường Vi, Teresa Nguyễn Thị Xuân, Maria Phạm Thị Yên.

Khóa  
23



# Khoá 24

Gioan Lê Bình, Phaolô Nguyễn Công Anthony, Antôn Trần Thế Long, Antôn Huỳnh Minh Cường, Phêrô Nguyễn Đình Đan Nguyên, Giuse Hoàng Gia Songkla, Phêrô Lê Anh Vũ, Martin Thái Văn, Philippe Phạm Hiếu Trung, Giuse Phạm Hùng, Giuse Nguyễn Long, Gioan Nguyễn Nhật Tiến, Bernardo Trần Đắc Chánh, Phêrô Lê Sơn, Micae Cao Thiện Đức, Lm. Phaolô Phan Quang Cường, Albert Nguyễn Chí Thanh, Đaminh Nguyễn Tony, Giuse Nguyễn Văn Kính, Giuse Ninh Tiên, Gioan Vũ Duy Đạt, Giuse Nguyễn Cao Sơn, Paul Tạ Mạnh Cường, Antôn Trần Đình Tiến, L.M. Gioan Nguyễn Văn Quốc, Gioan Baotixita Lâm Ngọc Giao, Paulo Nguyễn Văn Em, Giuse Nguyễn Ngọc Minh, Giuse Lê Hữu Hiếu, Phêrô Huỳnh Văn Phương, Phêrô Nguyễn Quế, Phêrô Phạm Quang Cường, Giuse Nguyễn Văn Uc, Vincent Nguyễn Đức Vinh, Giuse Nguyễn Như Bá, Augustino Hà Khánh, Giuse Trần Văn Đăng, Đaminh Bùi Khiêm, Lm. Phêrô Trần Văn Hoà, Peter Nguyễn Văn Cung, Phanxico Xavie Vĩnh Phiếu, Gioan Baotixita Lại Thế Hưng, Giuse Chu Văn Giáp, Gioan Nguyễn Chính Ích, Anton Ngô Văn Hạo, Giuse Trịnh Bá Ngự, Vincente Trần Hồng Phú, Phêrô Lê Trung Tín, Giuse Bùi Duy Sang.

# 2003

Têrêsa Nguyễn Thủy Ngân, Maria Đoàn Ngọc Vy, Maria Chu Hương Giang, Maria Nguyễn Thị Thân, Maria Cao Kim Trúc, Maria Nguyễn Thị Thùy Linh, Maria Nguyễn Kiều Chinh Mary, Maria Chu Phương, Têrêsa Nguyễn Thái Hằng, Maria Lê Hoàng Phương Loan, Maria Bùi Thị Mai Linh, Anna Vũ Thị Minh Tuyền, Têrêsa Nguyễn Thị Thu Hà, Monica Nguyễn Quy Thu, Maria Goretti Lê Ngọc Mai, Catarina Hoàng Thị Tuyết Hồng, Elizabeth Nguyễn Thu Trang, Maria Nguyễn Thị Thu Nguyệt, Anna Nguyễn Thị Thúy Vân, Maria Chu Lan Chi, Maria Nguyễn T. Ánh Phượng, Maria Huỳnh Anh Ngọc, Lucia Nguyễn Ngọc Trâm, Maria Phan Thu Liên, Monica Nguyễn Thị Lan, Maria Vũ Thúy Linh, Maria Trương Bích Ngọc, Madalena Võ Magdalena, Maria Đỗ Thị Vân, Maria Reinholz Thúy Hằng, Maria Hồ Bông, Sr. Maria Hoàng Thị Tâm, Maria Nguyễn T. Hồng Phương, Maria Phạm Thị Ngọc, Anna Nguyễn Thị Thuận, Lucia Bùi Anh Julie, Maria Võ Thị Thành, Teresa Đinh Thị Yến, Maria Madalena Trần Thị Thanh, Anna Đào Thị An, Maria Hoàng Thị Tịnh, Têrêsa Nguyễn Kim Huy, Anna Nguyễn Thị Luân, Maria Goretti Nguyễn Thị Thanh Nghị, Theresa Vũ Thị Kim Anh, Anna Trần Ngọc Dung, Maria Vũ Thị Quế, Theresa Nguyễn Thị Loan, Maria Monica Nguyễn Thị Tươi, Maria Têrêsa Phạm Thị Liễu, Rosa Madalena Tô Thoại Loan, Maria Trần Thị Hiền, Anna Nguyễn Thị Toả, Maria Nguyễn Thanh, Ann Marie Nguyễn Lê Lan.

# Khoá 25

Giuse Trần Tom Hà, Đôminicô Lê Hùng, Gioan Baotixita Cao Chí Nhân, Phanxicô Trần Ngọc Quân, Giuse Trần Minh Hải, Guise Trần Ngọc Thụy, Giuse Vũ Long, Giuse Trương Tâm, Peter Phan Hòa, Phaolô Nguyễn Trọng Anh, Phaolô Nguyễn Quốc Trường, Joseph Trần Hiến, Giuse Nguyễn Thành Chương, Dominco Trịnh Thành Danh, Giuse Vũ Ngọc Sơn, Angustino Nguyễn Thành Nam, Phanxicô Đỗ Trọng Khoa, Giuse Nguyễn Ngọc Lương, Joseph Hà Đức Long, Giuse Hoàng Ngọc Trinh, Gioan La Quang Hải, Dominicô Đoàn Hòa Hiệp, Giuse Đinh Văn Quang, Đaminh Nguyễn Việt Hùng, Giuse Nguyễn Hữu Thuận, Lm Joseph Trần Việt Hùng, Phanxicô-xavie Nguyễn Thanh Quan, Mattheo Vũ Minh Đức, Giuse Phạm Tom, Peter Lê Thế Dũng, Simon Nguyễn Tư Tân, Phêrô Phan Khoa, Giuse Phạm Minh Quân, Phaolô Khiếu Tuấn, Thomas Lê Văn Tùng, Giuse Đinh Văn Lập, Alphonso Maria Phạm Hữu Nghĩa, Dominicô Phạm Xuân Ai, Gioan Kim Đình Văn Lại, Phêrô Nguyễn Đồng Danh, Phêrô Phạm Mạnh Trí, Phêrô Trần Văn Lạc, Đaminh Đinh Văn Điền, và Phêrô Nguyễn Văn Đông.

Khóa  
26

2004

Maria Lương Hồng Ngọc, Terêsa Đinh Ngọc Thiên Hương, Terêsa Nguyễn Thị Ngọc Trân, Terêsa Phan Thanh Châu, Anna Đoàn Thiên Nga, Terêsa Nguyễn Hồng Vân, Teresa Nguyễn Thúy Hằng, Maria Nguyễn Thị Thu Lan, Maria Trần Minh Thư, Inê Nguyễn Ngọc Thanh Trân, Maria Đặng Lê Hà, Catherine Nguyễn Tuyết Mai, Terêsa Trần Thiên Hương, Terêsa Trần Thúy Hằng, Maria Vũ Thị Kim Dung, Terêsa Trần Thúy Phương, Maria Phạm Yên, Anna Nguyễn Huyền, Anna Nguyễn Thị Thanh Tâm, Anna Nguyễn Thị Kim Hoàng, Maria Nguyễn Hương, Terêsa Trần Loan, Ana Trần Thị Bạch Yến, Teresa Đỗ Thị Thùy, Teresa Nguyễn Thị Ngọc Anh, Anna Lê Thị Thanh Thúy, Anna Lê Thị Tú Nhon, Maria Trần Oanh, Maria Võ Ngọc Sương, Teresa Nguyễn Bích Dung, Maria Lê Mai Khanh, Elizabeth Lâm Kim Thủy, Maria Trần Thị Thủy, Anna Hồ Thị Liễu, Anna Vũ Thị Lan, Maria Trần Ngọc Dung, Maria Lê Xuân Yên, Anna Terêsam Nguyễn Thị Huệ, Maria Trần Ngọc, Agnès Tô Thanh, Maria Vũ Hoàng Nguyệt, Maria Nguyễn Thị Lý, Anna Nguyễn Hồng Hoa, Maria Vũ Thị Kim Vân, Anna Nguyễn Thị Lộc, Maria Vũ Thị Tư, Maria Quang Hùynh, Anna Nguyễn Thu Nguyệt, Maria Trần Thị Bích Hợp, Maria Nguyễn Thị Hạnh, Maria Lê Thị Mừng, Teresa Lâm Thị Nhung, Maria Trần Vi, Maria Trần Thị Lan Phương, Anna Nguyễn Thị Sang, Teresa Phan Nguyễn Lan, Maria Lê Thị Trọng Thu, Ana Vũ Thị Thu, Anna Trần Thị Diệu Thắng, và Maria Trương Thị Hồi.

Khóa  
27

# Khoá 28

Giuse Antôn Nguyễn Bình, Vincente Trần Minh Châu, Gioan Nguyễn Quốc Chiến, Joseph Vũ Văn Chiến, Dominicô Nguyễn Chúc, Phêrô Hạ Chương, Gerard Trần Văn Chương, Gioan Nguyễn Hữu Cúc, Gioan Baotixita Trần Đạt, Lm. Antôn Huỳnh Đây, Giuse Hoàng Xuân Dũng, Augustino Phạm Viết Giáp. Giuse Trần Minh Hải, Gioan Baotixita Phạm Thế Hiệp, Giuse Vũ Tiến Hoàn, Antôn Vũ Thanh Hoàng, Giuse Nguyễn Minh Huân, Phêrô Vũ Hùng, Antôn Vũ Ngọc Hưng, Giuse Phan Khải, Joseph Bùi Quang Hải, Phaolô Nguyễn Khánh, Gioan Nguyễn Đình Khoa, Phaolô Hoàng Trần Nguyễn Khoa, An-rê Lê Đình Khôi, Phêrô Lưu Văn Kiên, Michael Lê Hữu Lập, Giuse Nguyễn Larry, Giuse La Liêm, Francis Xavie Huỳnh Kim Long, Giuse Nguyễn Ngọc Lương, Giuse Nguyễn Thành Nhân, Giuse Nguyễn Ngọc Oánh, Gregorio Nguyễn Văn Phát, Rocco Mai Ngọc Phú, Giuse Nguyễn Văn Phúc, Giuse Nguyễn Quân, Giuse Trần Tuấn Quốc, Giuse Trinh Quý, Phaolô Nguyễn Sơn, Lm. Giuse Phạm Minh Tân, Lm. Giuse Nguyễn Văn Thịnh, Antôn Phạm Toàn, Vincente Nguyễn Thanh Tòng, Phêrô Hoàng, Tony Phêrô Lê Quang Uyên, Dominicô Mai Ngọc Vinh, và Lm. Gioan Nguyễn Như Yêng.

## 2005

# Khoá 29

Anna Phạm Loan Anh, Maria Goretti Nguyễn Thùy Anh, Teresa Nguyễn Kim Anh, Brigitta Tô Châu, Teresa Hoàng Thanh Christine, Maria Phạm Bích Liên Dung, Maria Goretti Phạm Bích Thùy Dung, Agnes Nguyễn Mai Duyên, Anna Phạm Thị Gấm, Maria Hoàng Thị Hạnh, Maria Cecilia Nguyễn Thiện Hảo, Maria Vũ Thị Hiền, Anna Bùi Hiếu, Monica Maria Rose Nguyễn Thanh Hoa, Teresa Tôn Mộng Hoa, Thérèse Liêu Hà Long Hoa, Maria Trần Hòa, Maria Trần Chiêu Hoàng, Maria Trịnh Hòn, Martha Nguyễn Ánh Hồng, Maria Tăng Kim Huệ, Agnes Nguyễn Thị Huệ, Cecilia Trần Thị Thu Hương, Maria Đặng Thị Mỹ Khanh, Maria Nguyễn Thùy Linh, Maria Nguyễn Kim Loan, Catherine Phạm Tố Loan, Maria Nguyễn Thị Ngọc Loan, Maria Bùi Thị Luật, Anna Lê Thị Nga, Maria Anne Nguyễn Tuyết Nga, Agnes Nguyễn Thị Hồng Nga, Maria Nguyễn Thúy Nga, Maria Nguyễn Như Ngọc, Maria Nguyễn Thị Ngọc, Teresa Ngô Quỳnh Như, Anna Nguyễn Quỳnh Như, Maria Trương Kim Oanh, Maria Phạm Thị Mai Phi, Maria Nguyễn Minh Phượng, Inê Tô Thị Thành Quyên, Maria Trần Thị Sáng, Anna Nguyễn Thanh, Maria Nguyễn Trần Thanh, Maria Đinh Thu Thảo, Maria Lê Thị Thúy, Cecilia Nguyễn Thủy Tiên, Maria Vũ Bảo Trâm, Anna Lê Thị Ngọc Trang, Martha Tô Trúc, Maria Nguyễn Linh Tuyền, Maria Nguyễn Thị Tươi, Maria Nguyễn Thị Tâm Uyên, Teresa Phạm Thái Vi, và Rosalie Trần Vicky.

Augustine Nguyễn Quang, Giuse Chu Quyền, Joseph Phạm Ngọc Hiếu, Antôn Hoàng Gia Luân, Giuse Lê Bá Phụng, Giuse Vũ Đàm Anh Duy, Gioankim Hoàng Bill, Batholomeo Trần Trung Huy, Vincent Nguyễn Đức, Phêrô Phạm Huy Dũng, Jean Emmanuel Trịnh Quân, Giuse Đinh Thanh Châu, Giuse Nguyễn Mạnh Hùng, Giuse Nguyễn Văn Ngôn, Phanxicô Giuse Nguyễn Quốc Frank, Martino Nguyễn Công Minh, Gioan Baotixita Võ Văn Nghệ, Micae Phùng Eddie, Michael Trịnh Long, Giuse Đinh Tiến, Giuse Phạm Ngọc Oánh, Giuse Trinh Vinh, Giuse Hoàng Minh Thắng, Dôminicô Nguyễn Đức Hải, Giuse Võ Trọng Thành, Joseph Nguyễn Lân, Augustine Nguyễn Văn Cường, Giuse Dương Tấn Long, Augustine Nguyễn Ngọc Mến, Đaminh Nguyễn Sản, Giuse Vũ Đình Dũng, Dôminicô Vũ Sơn, Giuse Đinh Thế Hiển, Joseph Đặng Tiết Rừng, Roco Đặng Thành Tốt, Phanxicô Xavie Nguyễn Đình Phẩm, Giuse Lê Cảnh Toàn, Antôn Bùi Văn Ba, Giuse Nguyễn Đức Hòa, Lm. Giuse Ngô Văn Thích.

Khóa  
30

2006

Teresa Nguyễn Thị Chân Tú, Maria Đoàn Trâm, Teresa Nguyễn Trần Dung, Maria Phạm Kim Nhung, Maria Nguyễn Dung Darcy, Maria Nguyễn Thụy Ánh Tuyết, Maria Phạm Thị Bích Vân, Maria Hồ Thanh Tuyền, Maria Nguyễn Kim Thoa, Maria Vũ Kim Chi, Maria Hoàng Thị Hoan, Anna Phạm Hữu Lê Tú, Agatha Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Theresa Hạ Thu Thuận, Maria Võ Thị Hương, Maria Nguyễn Trường, Maria Nguyễn Thị Muôn, Maria Trần Thị Hương, Maria Lê Hương, Maria Martha Kobara Kim, Anna Nguyễn Thị Dung, Maria Phạm Maria, Maria Ngô Anh, Maria Nguyễn Thị Thanh Hương, Anna Ngô Huệ, Teresa Nguyễn Thị Lợi, Anna Nguyễn Thị Xuyên, Maria Teresa Phạm Mai Hương, Anna Phạm Thị Ái, Maria Bùi Thị Trinh, Maria Nguyễn Thị Loan, Madalena Đỗ Thị Thanh, Maria Vũ Thị Hạnh, Teresa Phan Nguyệt Ánh, Maria Nguyễn Nicole, Maria Nguyễn Thị Nga, Anna Nguyễn Thu, Maria Đặng Võ Thanh, Theresa Nguyễn Anne, Agnes Thái Thị Thu Hà, Teresa Nguyễn Thị Kim Hoa, Teresa Nguyễn Thị Thanh, Teresa Nguyễn Thị Hào, Anna Agnes Trần Kim Loan, Anna Vũ Thị Hối, Anna Nguyễn Thị Hương, Maria Hà Thị Mỹ Gina, Maria Nguyễn Thị Quý, và Jeanne D'Arc Christine Biên.

Khóa  
31

# Khóa 32

Martin Trịnh Hoài An, Phanxicô Xavie Nguyễn An Andre, Dominicô Cao Xuân Bình, Maximilien Kolbe Đỗ Minh Chánh, Giuse Đỗ Văn Chi, Giuse Hoàng Trọng Đức, Dominicô Savio Nguyễn Trần Duy, Anthony Đoàn Phương Hải, Vincent Nguyễn Hào, Phêrô Trần Đình Hiến, Giuse Vương Văn Hòa, Giuse Trần Thái Hoàng, Gioankim Nguyễn Hoàng, Lorenzo Phạm Hữu Hồng, Giuse Bùi Quang Hùng, Gioan Baotixita Nguyễn Đức Hùng, Joseph Nguyễn Hưng, Joseph Ngô Tiến Hưng, Gioan Baotixita Nguyễn Ngọc Huy, Giuse Nguyễn Joseph, Phaolô Nguyễn Văn Khoa, Phêrô Võ Đăng Khoa, Lm. Đaminh Kiều Ngọc Linh, Antôn Vũ Hữu Luân, Gioankim Đinh Văn Mạnh, Phêrô Vương Công Nam, Matthew Huỳnh Tấn Phát, Micae Cao Văn Phát, Phêrô Trần Phong, Thomas Vũ Quang Phục, Hilary Trần Bá Quyền, Antôn Trương Ricky Phaolô Trần Nguyễn Cao Sinh, Giuse Tô Đình Tấn, Augustino Nguyễn Văn Thoan, Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Thuần, Inhaxio Bùi Xuân Thúc, Giuse Khổng Đạt Tony, Antôn Phạm Quang Trung, Carollo Nguyễn Thanh Tú, Phaolô Nguyễn Văn Tuấn, Phêrô Nguyễn Thế Tuyên, Giuse Hoàng Đình Viên, Phêrô Trần Nguyễn Cao Viên, và Matthew Phan Hoàng Vương.

## 2007

# Khóa 33

Madalena Nguyễn An, Lucia Maria Nguyễn Anh, Anna Nguyễn Anna, Phelomena Nguyễn Barbara, Anna Nguyễn Thị Cẩm, Teresa Trần Thị Kim Chi, Maria Nguyễn Mai Chi, Maria Theresa Phạm Christine, Maria Nguyễn Rose Christine. Sr. Cecilia Phan Lam Chuộng, Martha Maria Ngô Kim Cúc, Maria Trần Nguyễn Hoa Đăng, Sr. Josephine Vũ Đào, Anna Nguyễn Thị Thanh Đào, Maria Hoàng Bích Duyên, Margarette Lê Khánh Hằng, Maria Phùng Thị Hằng, Maria Teresa Bùi Ga, Teresa Trần Hạnh, Sr. Maria Vũ Thị Hợp, Martha Phạm Thu Hương, Maria Magarita Phạm Hồng Hương, Maria Vũ Phan Thiên Hương, Maria Phạm Kaitlyn, Maria Nguyễn Kellie, Maria La Kelly, Lucia Trần Thị Kim Khánh, Teresa Trịnh Kiều, Maria Mai Loan Lilian, Martha Anna Lê Thị Linh, Anna Ngô Quỳnh Linh, Maria Khổng Lisa, Teresa Nguyễn My Mai, Anna Nguyễn Thị Mỹ, Maria Nguyễn Thị Nga, Maria Trần Ngân, Maria Goretti Phạm Kim Tuyền.

Vincente Đào Đình Bấm, Giuse Nguyễn Văn Ban, Phêrô Trương Thái Ben, Thomas Lê Bình, Phêrô Nguyễn Cường, Phêrô Trần Hùng Đại, Gioan Baotixita Nguyễn Tấn Đạt, Micae Đỗ Don, Giuse Đặng Dũng, Giuse Trần Anh Dũng, Giuse Nguyễn Dương, Giuse Phạm Hồng Hải, Jerome Việt Hải, Phêrô Nguyễn Hậu, Gioan Baotixita Mai Văn Hồng Hiệp, Giuse Đình Thế Hoà, Phêrô Phan Đình Hoàng, Antôn Nguyễn X. Huy, Michael Lê Kevin, Tôma Phạm Văn Khải, Don Bosco Hồ Duy Khang, Giuse Vũ Đức Khánh, Phaolô Huỳnh Bảo Kỳ, Phaolô Nguyễn Q. Lâm, Vincente Lê Long, Silveste Maria Nguyễn Văn Minh, Phêrô Trần Minh, Đôminicô Hoàng Bá Ngân, Raymond Nguyễn Nghiêm, Gioan Baotixita Nguyễn Thiện Nhân, Gioan Baotixita Mai Ngọc Oánh, Giuse Trần Văn Phú, Phaolô Lê Vĩnh Phúc, Phêrô Trần Minh, Đôminicô Hoàng Bá Ngân, Raymond Nguyễn Nghiêm, Gioan Baotixita Nguyễn Thiện Nhân, Gioan Baotixita Mai Ngọc Oánh, Giuse Trần Văn Phú, Phaolô Lê Vĩnh Phúc, Gioan Cao Duy Phùng, Phêrô Cao Bá Quát, Gioan Nguyễn Văn Quý, Louis Gonzaga Nguyễn Quang Sáng, Peter Trịnh Sơn, Phêrô Ngô Công Tam, Dominico Savio Phạm Đình Thái, Antôn Nguyễn Thái, Micae Nguyễn Văn Thanh, Đa Minh Nguyễn Văn Thiện, Giuse Hoàng Văn Thiệt, Tôma Nguyễn Thomas, Gioan Baotixita Nguyễn Tiến, Thầy S. Giacobe Nguyễn Nam Tiến, Vincente Hoàng Tiến, Joseph Quách Khai Trí, Joseph Đặng Trị, Philippe Lê Công Viên, và Giuse Lê Văn Vũ.

Khoa  
34

2008

Anna Hoàng Alison, Maria Nguyễn Phương Anh, Maria Nguyễn Thị Ngọc Anh, Maria Nguyễn Anne, Anna Vũ Thị Bích, Maria Teresa Lưu Lệ Chi, Anna Nguyễn Thị Bích Đào, Maria Hứa Đào, Maria Vũ Thị Kim Dung, Madeleine Trương Thị Dung, Theresa Nguyễn Phương Dung, Marie Louise Holly Saenz Đặng Mỹ Hà, Anna Đặng Minh Hạnh, Cecilia Nguyễn Lê Mỹ Hạnh, Anna Nguyễn Xuân Hồng, Maria Madalenna Trần Thị Bích Hợp, Maria Goretti Nguyễn Xuân Hương, Christine Nguyễn Thanh Hương, Teresa Trương Huyền, Theresa Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Anna Trần Nguyễn Nguyên Khoa, Maria Vũ Thiên Kim, Maria Nguyễn Ngọc Lan Teresa Đỗ Thị Kim Lan, Teresa Nguyễn Thị Lan, Maria Nguyễn Bích Liên, Monica Nguyễn Thùy Linh, Maria Phạm Ly, Teresa Trần Lynn, Maria Nguyễn Phương Mai, Maria Trần Ngọc Mary, Maria Nguyễn Thu, Monique, Maria Lục Muối, Maria Trần Thị Mười, Cecile Đoàn Hồng Mỹ, Maria Hoàng Thị Ngắm, Maria Đình Thị Nghĩa, Maria Huỳnh Thị Nhàn, Theresa Lê Ngọc Nhi, Theresa Phạm Nguyễn Lệ Phi, Teresa Trần Thị Phước, Maria Thérèse Lý Phương, Maria Nguyễn Thị Minh Phương, Anna Lê Kim Phương, Maria Trần Hồng Rosie, Teresa Đặng Thanh, Lucia Trần Thị Thành, Theresa Đặng Thảo, Benadetta Nguyễn Kim Thịnh, Maria Vũ Thị Minh Thu, Madalena Ngô Thị Mộng Thúy, Anna Cao Nguyễn Dạ Thủy, Martha Nguyễn Hà Thủy, Maria Nguyễn Thu Vinh Tina, Catarina Vũ Thị Toàn, Anna Nguyễn Thị Tuyết Trinh, Maria Nguyễn Thị Ty.

Khoa  
35

# Khoá 36

Phanxico Xavie Bùi Quang Ánh, Antôn Nguyễn Thuận Anthony, Micae Phan Vũ Hải Âu, Phaolô Cao Minh Chính, Giuse Nguyễn Thành Công, Phêrô Nguyễn Mạnh Cường, Phanxico Xavie Dương Lê Cường, Phanxico Xavie Trần Gia Định, Vinh Sơn Bùi Văn Đức, Joseph Mary Nguyễn Khắc Đức, John Trương Dũng, Gioan Kim Hoàng Thế Dũng, Giuse Nguyễn Đức Duy, Phêrô Bành Trường Giác, Phaolô Hoàng Văn Giám, Phêrô Trần Nam Hải, Gioan Lưu Thanh Hải, Phanxico Xavier Nguyễn Hữu Hạnh, Lm. Thomas Nguyễn Tiến Hạnh, Giuse Huỳnh Hậu, Đaminh Trần Văn Hiếu, Giuse Lý Quang Hoàn, Phaolô Phạm Huy Hoàng, Giuse Trần Đình Hội, Giuse Ngô Xuân Huân, Phêrô Nguyễn Văn Hưng, Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hương, Phêrô Nguyễn James, Gioan Nguyễn John, Lm. Luca Phạm Tuấn Khanh, Matthew Nguyễn Văn Khanh, Francis Lê Duy Linh, Vincentê Ngô Linh, Dominico Nguyễn Lô, Phaolô Vũ Tiến Mạc Long, Lm. Phêrô Võ Tấn Luật, Lm. Phêrô Phan Thế Lự, Đaminh Nguyễn Lương, Joseph Lê Michael, Gioan Baotixita Trần Côn Minh, Andrew Nguyễn Minh, Gioan Baotixita Đình Tiến Nhu, Lm. Giuse Vũ Hùng Sơn, Gioan Lê Văn Tân, Giuse Lê Đình Thắng, Gioan Baotixita Nguyễn Văn Thanh, Joseph Trần Văn Thành, Lm. Giuse Nguyễn Hữu Thiệu, Dominico Nguyễn Quang Thịnh, Phêrô Ngô Thịnh, Phêrô NguyễnTom, Phêrô Tôn Linh Tony, Gioan Baotixita Nguyễn Trữ, Giuse Trần Văn Trung, Augustino Nguyễn Mạnh Tuấn, Antôn Vương Anh Tuấn, Giuse Đình Tuấn, Phêrô Nguyễn Châu Tuấn, Phêrô Nguyễn Tuấn, Phêrô Nguyễn Văn Vinh, Giuse Nguyễn Trần Vĩnh, Giuse Hà Vui.

# 2009

# Khoá 37

Maria Đỗ Trần Mộng Anh, Martha Huỳnh Anne, Sr. Maria Đỗ Thị Ca, Maria Vũ Thúy Cẩm, Teresa Trần Thị Châu, Cecilia Phạm Hoàng Quỳnh Chinh, Anna Lê Thị Cương, Teresa Đoàn Thị Đào, Maria Ninh Thị Đào, Maria Đỗ Trần Bích Đào, Anna Huỳnh Thị Đời, Maria Trần Thu Hà, Maria Phạm Lệ Hằng, Maria Vũ Hằng, Henrietta Trần Thị Hiền, Maria Trần Thị Mỹ Hiền, Maria Trần Hoà Hiệp, Theresa Nguyễn Anh Hoa, Teresa Elizabeth Trần Bội Hoàn, Maria Anna Nguyễn Hồng, Anna Lê Trần Hương, Maria Trần Thu Huyền, Maria Ngô Thị Huyền, Maria Đình Ivy, Anna Elizabeth Nguyễn Katie, Anna Nguyễn Lan, Maria Võ Linh, Martha Maria Nguyễn Bạch Mai, Maria Phạm Thị Màng, Mary Madeleine Nguyễn Đào Mary, Maria Trần Mary, Maria Teresa Phạm Mỹ, Anna Lee Nancy, Theresa Giã Phạm Ngọc Nghiệm, Martha Nguyễn Bảo Nguyệt, Teresa Hà Kim Nhung, Maria Nguyễn Thị Nụ, Anna Nguyễn Thị Nụ, Maria Magareta Trần Hoàng Pauline, Maria Lê Phương, Maria Nguyễn Thị Quế, Teresa Trần Quyên, Maria Goretti Nguyễn Quỳnh, Maria Vũ Sandy, Teresa Nguyễn Sophie, Catharina Đoàn Thị Thanh, Maria Chu Thảo, Teresa Vũ Thị Kim Thoa, Teresa Lê Thị Thu, Maria Nguyễn Kim Thu, Maria Hà Ngọc Thu, Maria Trần Thu, Teresa Lê Thị Thương, Maria Nguyễn Thường, Teresa Nguyễn Thúy, Lucia Nguyễn Thy Thy, Maria Phan Vũ Trina, Teresa Phạm Thị Tường, Maria Mai Tuyết, Teresa Hồ Thị Tuyết, Maria Đặng Văn, Maria Đình Thị Xứ, và Sr.Mary Bernadette Nguyễn Hoàng Yến.

Giuse Phạm Quang (Michael), Vicente Mai Cường, Anphongso Le Vincent, Phaolô Nguyễn Mêkong, Phêrô Hoàng Cao Chúc, Phêrô Trần Nguyễn Cao Hải, Phêrô Cao Minh Quang, Gioan Baotixita Nguyễn Văn Hợp, Giuse Đoàn Tiến Dũng, Phaolô Nguyễn Thọ, Mathêu Nguyễn Quốc Hưng, Đa Minh Vũ Thế Phương, Vincentê Đỗ Tuấn Anh, Giuse Âu Thanh Hùng, Augustino Nguyễn Văn Hiền, LM Phêrô Trần Xuân Huệ, Mathiêu Phan Nhã, Giuse Nguyễn Trần Anh Phong, Phanxicô Nguyễn Quốc Lập, Đa Minh Nguyễn Thủ, Giuse Maria Văn Đức, Dominico Trần Quang Thái, Lm. Giuse Nguyễn Văn Khang, Phao Lô Ngô Khoa, Phanxicô Xavie Nguyễn Nghi, Giuse Hoàng Thành, Giuse Đinh Cao Nguyên, Antôn Trần Văn Hộ, Augustino Tạ Andy, Giuse Đinh Trúc Hà, Lm. Phêrô Mai Văn Vọng, Phanxico Xavie Trần Quang Huệ, Giuse Lý Quang Định, Giuse Đinh Quang Việt, Giuse Trần Văn Thiện, Giuse Nguyễn Hồng Phúc, Giuse Nguyễn Thanh Huân, Gioan Kim Đinh Bá Lượng, Lm. Phaolô Nguyễn Tất Hải, Giuse Phạm Tấn, Gioan Trần Ngọc Nhã, Phao Lo Lý Thái Hùng, Antôn Nguyễn Đức Thành, Giuse Nguyễn Thế Chương, Giuse Phạm Văn Hòa, Gioan Kim Nguyễn Văn Thuyền, Phêrô Lôi Phát, Anphongsô Nguyễn Xuân Đình, Gioan baotixita Nguyễn Tâm, Augustino Nguyễn Văn Giang, Antôn Nguyễn Văn Nghĩa, Phêrô Nguyễn Hữu Phúc, Phêrô Trần Thế Dũng, Phêrô Đỗ Như Kim, Luca Nguyễn Sơn Việt, Thomas Thân Hào, Giuse Nguyễn Bá Tùng, Giuse Châu Trí, Đaminh Nguyễn Quốc Thủy, và Alber The Great Nguyễn Cường.

Khóa  
38

2010

Angela Hoàng ngọc Phương Anh, Maria Nguyễn Hạ Quyên, Maria Nguyễn Thanh Mỹ, Anna Maria Ngô Diệu Ngọc, Maria Phạm Hoàng Minh Thi, Anna Trần Thúy Tracy, Têrêsa Vũ Thùy Anh, Têrêsa Ngô Lan, Sơ Maria Nguyễn Ngọc Hân, Anna Nguyễn Tú Quỳnh, Maria Phạm Lesley Uyên, Maria Trần Thiên Hương, Mary Trần Huỳnh Kim Oanh, Catherine Võ Mai Hân, Anna Bùi Ngọc Vân, Anna Cao Hiếu Thảo, Theresa Đinh Nguyễn Trang, Maria Nguyễn Thanh Huyền, Anna Nguyễn Quỳnh Trang, Maria Nguyễn thị Lệ, Anna Trần Cao Thủy, Sơ Maria Vũ thị Chúc, Thêrêsa Bùi thị Thu Lan, Maria Lâm Ngọc Hà, Maria Li Ly Hồng, Maria Nguyễn Bích Phượng, Maria Nguyễn Hằng, Maria Nguyễn Christine, Theresa Trần Thủy, Maria Đinh T Mỹ Hiền, Teresa Ngô Thị Thu, Maria Nguyễn Ánh Nguyệt, Maria Nguyễn thị Tuyết, Maria Phạm Thị Loan, Anna Maria Phạm thị Ngọc Bích, Maria Trần Thanh, Maria Trần T. Phương Dung, Anna Đinh Xuân Hương, Marie-Pierre Dương Tường Vân, Anna Hồ Bích Vân, Maria Ngô T. Kim Thoa, Maria Ngô thị Mai, Maria Nguyễn Ánh Tuyết, Maria Trần Marie Quý, Pauline Trần T. Minh Nguyệt, Anna Đoàn Kiều Trang, Maria Hồ Phou Phommachit, Maria Nguyễn Helen, Anna Nguyễn Kim Thu, Agnes Nguyễn T Hồng Cúc, Anna Nguyễn thị Cách, Maria Têrêsa Nguyễn Thị Hoa, Matha Vương Kim Anh, Maria Chu T. Qui Dung, Maria Mai T. Kim Gia, Maria Nguyễn Diễm, Maria Nguyễn Thị Phúc, Anna Maria Nguyễn Thị Hoa, Katherine Trần Thanhnhàn, Anna Maria Trần Thị Tố Lan, và Maria Vương Kim Phượng.

Khóa  
39



# Khóa 40

Giuse Nguyễn Cao Thang, Phaolô Martin Mai Xuân Hòa, Joseph Lê H.Anh Dũng, Giuse NguyễnThế Huy, Đôminicô Nguyễn Ngọc Thanh, Phê rô Nguyễn Bằng, Phaolô Nguyễn Hoài Quốc, Francis Cao Minh Hoàng, Tadeo Phan Ngọc Huy, Phaolô Bùi Trung, Đaminh Vũ Phong, Vincent Nguyễn David, Antôn Nguyễn Thông, Lm. Andrew Nguyễn Vũ, Đôminicô Nguyễn Quang Việt, Gioan Baotixita Nguyễn Đông, Giuse Trần Henry, Phê rô Trần Việt, Phê rô Hoàng Hùng, Vitus Nguyễn Tiến Phước, Giuse Cao Minh Trí, Giuse Lê Trình, Giuse Phan Văn Hoàng, Peter Nguyễn Harry, Phaolô Trần Trọng Minh, Giuse Nguyễn Tiến Dũng, Phê rô Hoàng Văn Tuyết, Anphongsô Trần Thái Cảnh, Giuse Phạm Khanh, Francis Thanh Linh, Phaolô Trần Tuấ, Phê rô Hoàng Q.Nguyễn, Martin Trần Sơn, Đaminh Vũ Oanh, Giuse Nguyễn Văn Tân, Đaminh Vũ Văn Cao, Phê rô Hoàng Văn Anh, Thomas Nguyễn Kim Tiệc, Phaolô Ngô Minh Hồ, Joseph Phạm Khanh Joseph, Đôminicô Lê Tứ, Anphongsô Trần Đức Quang, Pherô Võ Thanh Hải, Phaolô Lê Trung, Louis Đỗ Kevin, Phê rô Trần Văn Yên, Đaminh Mai Công Vụ, Gioan Lê Thanh Tuyền, Thomas Aquino Phạm Phú Thứ, Giacobê Nguyễn Văn Tấn, TS Phê rô Tạ Đức Cường, Gioan Baotixita Nguyễn Định.

## 2011

Maria Nguyễn Thị Thanh Thủy, Maria Goretti Trương Đỗ Ngọc Anh, Têrêsa Phạm Hải Yến, Têrêsa Phạm Trang, Têrêsa Trương Đỗ Ngọc Dung, Maria Lý Kim Phụng, Sunniva Trần Hoàng Yến, Maria Vũ Hoàng Oanh, Sơ Maria Nguyễn Thanh Tâm, Maria Nguyễn Kim Thanh, Maria Nguyễn M. Ha Giang, Maria Trương Tường Lan, Theresa Nguyễn Hằng Helen, Têrêsa Hồ Thanh Ngân, Maria Hoàng T. Thùy Mai, Anna Nguyễn Phan Mai, Sơ M.Magdalene Nguyễn Thanh Trang, Maria Mai Thanh, Têrêsa Nguyễn Phương Linh, Maria Huỳnh T. Huyền Phương, Maria Trương Dung Thảo, Ursula Phạm H. Hoàng Châu, Cecilia Đỗ Trọng Lệ Hằng, Theresa Nguyễn Thanh Trúc, Maria Mai Thu, Maria Nguyễn T. Minh Mẫn, Maria Văn Thùy Linh, Mattha Phan Như Loan, Theresa Nguyễn Thanh Hương, Cecilia Nguyễn Ngọc Vân Thi, Maria Nguyễn Mary, Cecilia Võ Thúy, Maria Trương Xuân Tiên, Maria Lê Thúy, Têrêsa Nguyễn Mỹ Kiều, Maria Nguyễn Mộng Thúy, Agnes Đỗ Trọng Lệ Nga, Maria Lưu Thu Tracy, Maria Phó Thái Trâm Tiên, Maria Trần T. Kim Cúc, Sơ Margaret Mary Phan Mary Miên, Maria Goretti Nguyễn T. Tề My, Magaritta Lâm Thị Thu Nga, Maria Đình T Kim Ánh, Anê Phan Thanh Nguyệt, Matta Nguyễn T. Mỹ Linh, Teresa Nguyễn Thị Ngọc Trâm, Anna Huỳnh Kim Chi, Maria Trần T. Mỹ Hạnh, Anna Trần T. Kim Dung, Theresa Nguyễn Hương, Maria Đoàn Thị Mầu, Francesca Nguyễn T. Hà Huyền, Louise de Marillac Lê T. Liên, Maria Vũ Thanh Nguyệt, Maria Loi Hao, Theresa Lê Ngọc Huyền, Maria Nguyễn Mên Vũ, Maria Vũ Thị Tin, Maria Phùng Kim Thanh, Têrêsa Nguyễn Thị Huyền, Anna Trương Kim Phương, Anna Vũ Thị Diễm, và Maria Nguyễn Ngọc Bích.

# Khóa 41

Francisco Savie Nguyễn P.Thanh Phát, Phêrô Nguyễn Đức Hòa, Dominicó Vũ Minh Trí, Thầy Antôn Lê Văn Hưởng, Micae Phạm Gia Vĩnh Anh, Joan Baotixita Nguyễn Thành Phát, Gioan Baotisisita Trần Đình Thành, Giacobe Nguyễn Thanh Thiên Ân, Giuse Nguyễn Trương Tiên, Giuse Lê Thành Nhân, Phêrô Phan Vĩnh Phúc, Vincente Trần Vũ, Phao Lô Nguyễn Xuân Phúc, André Đặng Đông Hải, Inhacio Đoàn Bá Đạt, Joseph Trần Thiện, Giuse Phạm Văn Thư, Dominicó Trần Trọng Ngử, Giacobe Phan Hoàng Tuấn Henry Vũ Chu Hưng, Phao Lô Dương Minh Thượng, Phêrô Trần Văn Sang, Vincente Trần Hải Lâm, Gioan Baotisisita Trần Công Phúc, Giuse Nguyễn Văn Quân, Joshep Maria Phan Bội Châu, Đa Minh Nguyễn Xuân Oai, Giuse Trương Ngọc Quang, Micae Nguyễn Văn Phúc, Giuse Phạm Hồng Thái, Giuse Vũ David, Vincente Phạm M. Tuấn, Giuse Đào Mạnh Hà, Giuse Dương Văn Sự, Giuse Hoàng Văn Long, Inhacio Đoàn Như Việt, Phêrô Nguyễn Hoàng Peter, Phêrô Trần Quốc Tuấn, Augustin Lê Hùng Sơn, Joseph Nguyễn Thanh Sơn, Gioan Baotixita Lâm Hà Tiên, Gioan Baotixita Nguyễn Xuân Tiên, Phao Lô Phạm Hân, Phêrô Nguyễn Huỳnh Đức, Giuse Nguyễn Thanh Tuấn, Phêrô Nguyễn Hưng Harrison, Giuse Phạm Kim Thành, Gioan Nguyễn Chính Thoan, Giuse Hà Minh, Phêrô Phạm Văn Hùng, Lm. Phêrô Nguyễn Ngọc Rạng, Phanxico Savie Nguyễn Hữu Độ, Giuse Nguyễn Văn Nhất, Giuse Vũ Văn Tuấn, Phêrô Lê Đình Sung, PhaoLô Giuse Nguyễn Ngọc Anh, và Phêrô Trần Ngọc Phương.

Khóa  
42

2012

Maria Nguyễn Thị Mỹ Nhung, Elizabeth Nguyễn Huyền Anh, Maria Nguyễn Tracy, Annê Trần Hằng Dayna, Teresa Trần Kim, Teresa Phạm Bích Chiêu, Madalena Lê Nguyễn Như Thương, Theresa Trần T Trâm An, Maria Đình T.Hồng Hạnh, Maria Nguyễn Thu Hằng, Anna Phạm Ngọc kim Loan, Maria Đình Thu Hà, Catarina Trần Thanh Thúy, Cecilia Dinh Ngọc Yến, Anne Vũ Ngân Hà, Maria Chung Ngọc Phấn, Maria Goretti Nguyễn Ngọc Tuấn Anh, Maria Hoàng Nguyễn ph. Thảo, Maria Nguyễn Ngọc Trâm, Anna Trần T. Bạch Yến, Teresa Nguyễn Thanh Chi, Madalena Vũ T.Hồng Hạnh, Theresa Quách Nancy, Maria Trần Bích Thúy, Maria Đặng Phương Tân, Anna Nguyễn thi Nga, Maria Trần T.Ngọc Diễm, Maria Trương Hoàng Nga, Maria Phạm Thúy Lan, Theresa Dương Thị Xuân, Maria Nguyễn T.Kim Ngân, Maria Trần Thanh Thủy Diana, Maria Nguyễn T.Kim Tuy, Maria Nguyễn Thị Mão, Maria Vũ Thị Nhung, Ann Maria Phan Thu Tiffany, Maria Phó Trâm Tiên, Maria Lâm Vui, Maria Hoàng T. Lệ Hằng, Theresa Bùi Thị Trung, Maria Trần Thị Huê, Lucia Nguyễn Thị Tươi, Jeanne-Marie Nguyễn Trần Hạnh, Maria Trần Mỹ Hương, Maria Phạm Thị Hoa, Maria Nguyễn Thị Lan, Rosa Bạch T.Mân Côi Maria Vũ Thi Phương, Maria Trần Tuyết Mai, Anna Nguyễn Thị Liên, Maria Nguyễn Yến Bình, Anna Kha T. Nho, Maria Ngô Hồng Loan, Maria Chu Thị Hằng, Maria Nguyễn Ngọc Bích, Anna Phạm Hannah, Maria Nguyễn Kim Hoàn, và Teresa Trần Thị Nghiêm.

Khóa  
43

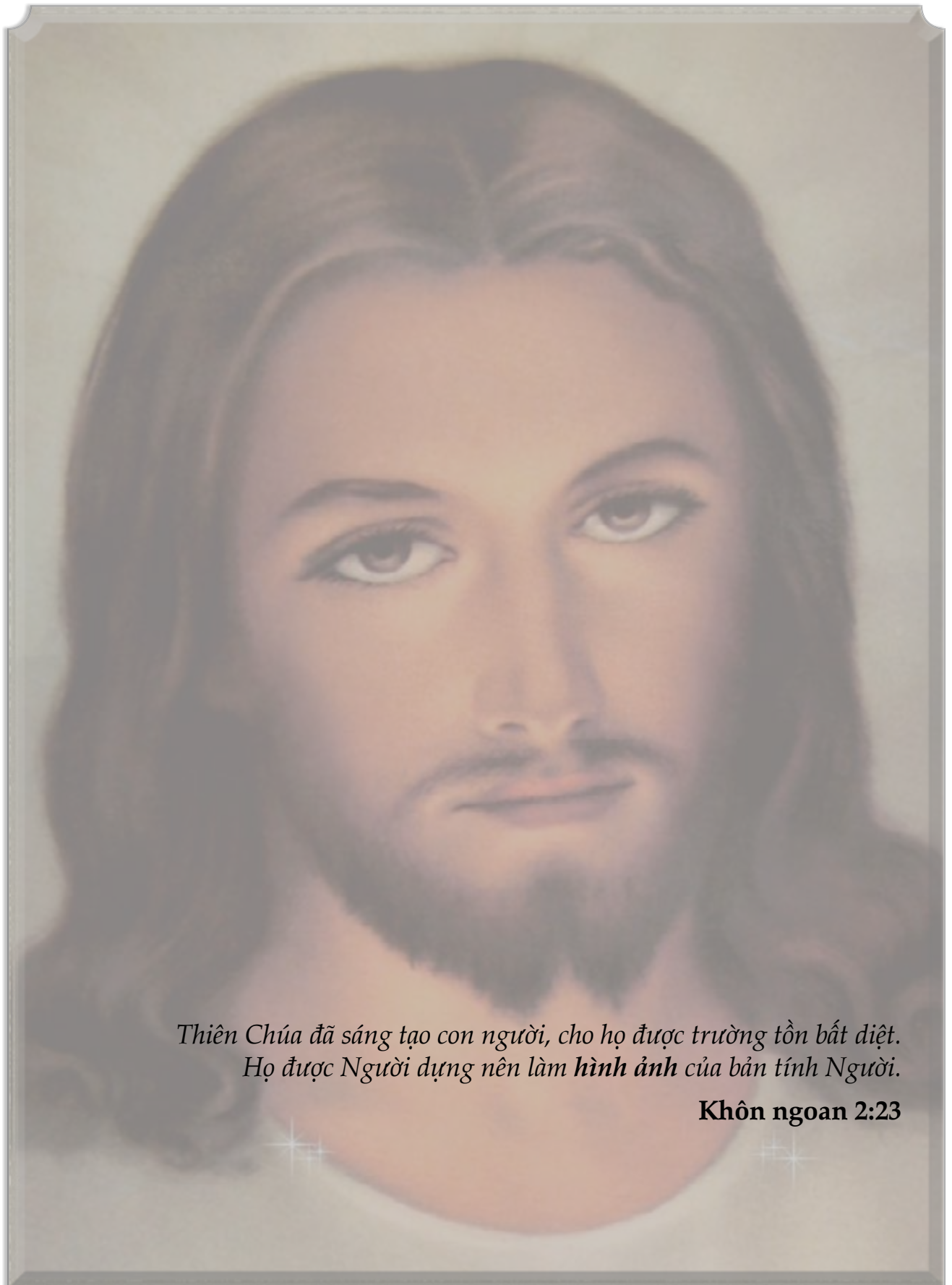
# Khóa 44

Antôn Bạch An Tôn, Gioan Baotixita Trần Đình Sơn, Tu Sĩ Giuse Đinh Hoàng Hường, Giuse Nguyễn Văn Thống, Đaminh Mai Công Quyền, Giuse Nguyễn Trần Cao Nguyên, Vinh Sơn Vũ Minh Đăng, Lm. Gioan Đào Xuân Trục, Phaolô Martinô Mai Kim Ngân, Phêrô Trần Đình Hùng, Tadeo Phan Huy Stephen, Tu Sĩ Giuse Lê Anh Tuấn, Phêrô Trần Anh Huy, Giuse Nguyễn Khánh, Đaminh Vũ Quốc Dũng, Giuse Ngô Trung Trục, Phanxico Dương Tấn Sĩ, Vincent Trần Jonathan, Phaolô Trần Trọng Hiếu, Gioan Nguyễn Thanh Lịch, Giuse Trần Quang Vũ, Phaolô Trần Minh Vọng, Giuse Nguyễn Văn Mỹ, Martino Nguyễn Ngọc Tuấn, Giuse Lê Quý Phong, Francis Xavie Nguyễn Duy Anh, Phanxico Nguyễn Văn Ty, Louis Hồ Jaso, Andrew Vũ Henry, Augustino Phạm Tú David, Gioan Baotixita Nguyễn Ngọc Mỹ, Phaolô Trần Minh Hoàng, Gioan Baotixita Nguyễn Ngọc Hữu, Phêrô Trần Phước Ôn, Paul Bùi Trường Chinh, Giuse Nguyễn Từ Sơn, Phaolô Nguyễn Hữu Tuấn, Antôn Đỗ Minh Tú, Giuse Phạm Hữu Hoàng, Phaolô Nguyễn Đình Peter, Giuse Phan Hoài An, Giuse Nguyễn Thanh Sơn, Phêrô Nguyễn Văn Cao, Giuse Nguyễn Ut Timothy, Dominico Cao Văn Tam, Giuse Nguyễn Văn Đạt, Giuse Trương Ngọc Trục, Phêrô Nguyễn Lynch Hiền, Toma Nguyễn Tiến Dũng, Paul Trương Kim Phong, Phanxico Châu Hoàng Minh, Phêrô Hàn Thụy Đạt, Giuse Nguyễn Ngọc Phan, Phêrô Phùng Văn Hên, và Phêrô Trần Quang Khanh.

## 2013

# Khóa 45

Anna Nguyễn Kim Hoa, Maria Goretti Nguyễn Đỗ Thanh Truccey, Teresa Bùi Phương Thảo, Maria Trần Lê Thủy, Maria Huỳnh Thảo, Maria Trần Ngọc Nhung, Matha Đỗ Diệp Anh, Anna Nguyễn Đỗ Hoàng Linhney, Lucia Đặng Thị Diễm, Catharina Nguyễn Như Bích, Maria Nguyễn Ngọc Trang, Maria Trần Yến, Maria Vũ Thị Yến Loan, Teresa Lai Huyền Tôn Nữ Trâm Anh, Maria Nguyễn Phương Oanh, Elizabeth Nguyễn Minh Châu, Anna Phạm Hoài Diễm Trang, Anna Châu Thị Thùy Trang, Maria Lê Thị Phương Lan, Theresa Trương Thanh Thảo, Theresa Lại Thúy Hằng Jennifer, Victoria Lee Oanh Vicki, Maria Nguyễn Phương, Maria Nguyễn Thùy Trang, Anna Đinh Thị Thủy, Teresa Nguyễn Văn Hà, Maria Vũ Phương Trang, Lucia Nguyễn Thị Thùy Linh, Martha Lê Linh Jennifer, Maria Phạm Diễm Hiền, Anna Phan Thị Bình, Maria Goretti Vũ Thị Phi Huyền, Elizabeth Đỗ Phương, Lucia Phạm Thị Ngọc Dung, Maria Nguyễn Kim Tuy, Maria Lê Thị Ngọc Mỹ, Maria Nguyễn Kim Phụng, Maria Nguyễn Hồng Hải, Rosa Bùi Thị Băng, Maria Nguyễn Thị Bạch Hường, Theresa Nguyễn Thị Ngọc Bích, Maria Nguyễn Kim Loan, Maria Dương Thị Minh Cẩm, Maria Trần Hồng Mary, Maria Nguyễn Thị Chung, Maria Phạm Thị Liên, Martha Nguyễn Thị Hoa, Theresa Dương Tiến Cathy, Maria Nguyễn Thị Hân, Anna Phan Thanh Hoa, Maria Đặng Thị Thục Chi, Theresa Huỳnh Ngọc Hoa, Martha Lê Thanh Hương, Maria Nguyễn Thị Liễu, Maria Phùng Kim Thanh, và Maria Micae Lê Thị Thủy.



*Thiên Chúa đã sáng tạo con người, cho họ được trường tồn bất diệt.  
Họ được Người dựng nên làm **hình ảnh** của bản tính Người.*

**Khôn ngoan 2:23**



Khóa Nam 205 - Marywood 1990



Khóa Nam 53 - 1991



Khóa Nữ 60 - 1992



Khóa Nam 61 - 1992

TRỢ  
TÁ



Trợ Tá - Khóa Nam Marywood - 1990



**Khóa Nam 118 - 1993**



**Khóa Nữ 119 - 1993**



**Khóa Nam 133 - 1994**



**Khóa Nữ 134 - 1994**

**Khóa Sinh**



**Trợ Tá - Khóa Nữ 45 - 2013**



Khóa Nam 147 - 1995



Khóa Nữ 148 - 1995



Khóa Nam 1 - Hawaii 1996



Khóa Nữ 2 - Hawaii 1996



Trợ Tá - Khóa Nam 44 - 2013



**Khóa Nam 161 - 1996**



**Khóa Nữ 162 - 1996**



**Khóa Nam 173 - 1997**



**Khóa Nữ 174 - 1997**

**Khóa Sinh**



**Trợ Tá - Khóa Nữ 43 - 2012**





**Khóa Nam 185 - 1998**



**Khóa Nữ 186 - 1998**



**Khóa Nam 198 - 1999**



**Khóa Nữ 199 - 1999**



**Trợ Tá - Khóa Nam 42 - 2012**



**Khóa Nam 210 - 2000**



**Khóa Nữ 211 - 2000**



**Khóa Nam 20 - 2001**



**Khóa Nữ 21 - 2001**

**Khóa Sinh**



**Trợ Tá - Khóa Nữ 41 - 2011**



**Khóa Nam 22 - 2002**



**Khóa Nữ 23 - 2002**



**Khóa Nam 24 - 2003**



**Khóa Nữ 25 - 2003**



**Trợ Tá - Khóa Nam 40 - 2011**



**Khóa Nam 26 - 2004**



**Khóa Nữ 27 - 2004**



**Khóa Nam 28 - 2005**



**Khóa Nữ 29 - 2005**

**Khóa Sinh**



**Trợ Tá - Khóa Nữ 39 - 2010**



**Khóa Nam 30 - 2006**



**Khóa Nữ 31 - 2006**



**Khóa Nam 32 - 2007**



**Khóa Nữ 33 - 2007**



**Trợ Tá - Khóa Nam 38 - 2010**



**Khóa Nam 34 - 2008**



**Khóa Nữ 35 - 2008**



**Khóa Nam 36 - 2009**



**Khóa Nữ 37 - 2009**

**Khóa Sinh**



**Trợ Tá - Khóa Nữ 37 - 2009**



**Khóa Nam 38 - 2010**



**Khóa Nữ 39 - 2010**



**Khóa Nam 40 - 2011**



**Khóa Nữ 41 - 2011**



**Trợ Tá - Khóa Nam 36 - 2009**



**Khóa Nam 42 - 2012**



**Khóa Nữ 43 - 2012**



**Khóa Nam 44 - 2013**



**Khóa Nữ 45 - 2013**

**Khóa Sinh**



**Trợ Tá - Khóa Nữ 35- 2008**



TRỢ  
TÁ







**Trợ Tá - Khóa Nam 34 - 2008**



**Trợ Tá - Khóa Nữ 33 - 2007**



**Trợ Tá - Khóa Nam 32 - 2007**



**Trợ Tá - Khóa Nữ 29 - 2005**



Trợ Tá - Khóa Nữ 31 - 2006



Trợ Tá - Khóa Nam 30 - 2006



# Sinh Hoạt



Đại Hội Ultreya được tổ chức hàng tháng với sự tham dự của quý anh chị Cursillistas và chương trình gồm có Thánh Lễ, hội nhóm, và chia sẻ đời sống Ngày Thứ Tư.





Các anh chị đang sống Ngày Thứ Tư, ngày của phúc âm hóa môi trường, ngày cuối cùng của người Cursillita.





“Không phải anh em đã chọn  
Thầy, nhưng chính Thầy đã  
chọn anh em....”  
(Ga 15:16)





Lúa chín đầy đồng và đây là  
những thợ gặt mong thay!







Một tay làm chẳng nên non,  
nhiều tay chụm lại nên  
Phong Trào Cursillo.









Vui ghê khi Cha Nguyễn Tâm  
Thường ngồi bên cạnh những người  
con Thầy chọn. Vui ghê khi Thầy  
đã chọn chúng con.





Phụng sự là hạnh phúc, là nụ cười trên môi, là những bông hồng dâng Thầy Chí Thánh.







*Ba ngày như thể ba năm  
Camp St. Francis đổi thay một đời  
Từ nay con sẽ vâng lời  
Phúc Âm con giữ lời Thầy con tuân  
Ngày đi tiếng sóng trầm luân  
Nếu con lạc bước Thầy đưa con về.*









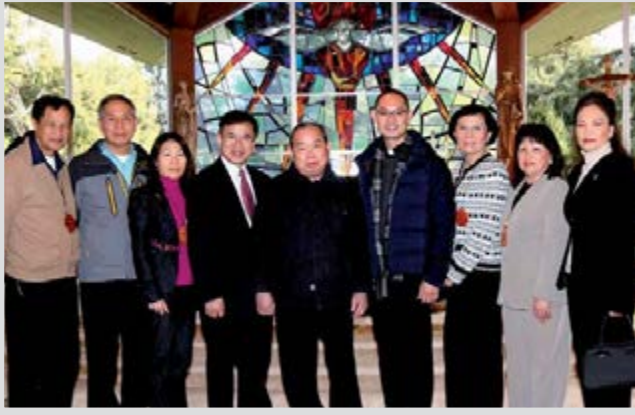
Tuổi trẻ hăng say, nhiệt huyết, vào đời, chấp chững những bước mà Thầy rao giảng, ôi hạnh phúc thay.





Xuân về Cursillitas chúc tụng nhau, chúc tụng Thầy, chúc tụng một năm đầy hồng ân Thiên Chúa.





Sau mỗi lần tĩnh tâm, lòng tôi nhẹ  
như tờ, tôi thấy ánh sáng từ trời  
xuống phủ ngập hồn tôi.





Sinh hoạt là giây liên kết nối  
liên tuổi trẻ.



# Chân Thành Cảm Tạ

*Ân Nhân đã quảng đại yểm trợ cho Kỷ Yếu 25 Năm*

* A/C Nguyễn Đình & Nghiêm	* Phạm Frank Tuấn - Farmer's Insurance
* A/C Nguyễn Như Bá	* Hải Đoàn's Elegant Floral Designs
* A/C Nguyễn Trường & Hương	* Harrison Trần - Century 21 A-1 Network
* Anh Đình Quang	* Hội Bác Ái Phanxicô
* Anh Vũ Văn Tuấn	* Ngọc Mai Immigration Services
* Bác sĩ Nguyễn Ánh Ngọc, M.D.	* Little Flower Travel
* Chị Ánh Hồng	* Lầu Hải Sản Restaurant
* Chị Nguyễn Hồng Mỹ	* Martinair Mechanical, Inc.
* Chị Nguyễn Thị Nguyệt	* NDT Health Care
* AA Tax Service	* New Horizon USA Project
* Air Control Services	* Ocean Legal Services & Music
* Augie & Lynn's Barber Shop	* Paul Trung Nguyễn Insurance Agency
* Autumn Tax & Bookkeeping Services	* Paul's Auto Body
* Bác sĩ Andrew Tuấn Nguyễn, D.C.	* Realtheon Real Estate & Mortgage
* Bác sĩ Hoàng Ngân Hạnh, M.D.	* T & T Realty
* Bác sĩ Nguyễn Ngọc Hiền, M. D.	* Thanh Hương Sandwiches
* Cao Nguyên Restaurant	* Thúy Đỗ - Intero Real Estate Services
* Diana Tran Financial & Insurance Services	* Tình Thương Flowers
* Economy Auto Body & Paint	* VS Media, Realty & Loans, Inc.

*Nguyện xin Thầy Chí Thánh trả công bội hậu và ban nhiều ơn lành xuống trên quý anh chị và toàn thể quý vị ân nhân.*

***DeColores!***



## VS REALTY & LOANS, INC.

Commercial • Residential • Home Loan

**Steven N. Than** ABR, CRS, ePRO, SRES

Real Estate Broker  
CEO / Notary Public  
DRE# 00983236 / 01861265

Dir: **408.289.5378**  
Bus: **408.289.5370**  
Fax: **408.289.5375**

steventhanbroker@gmail.com  
www.vsrealtyinc.com

2114 Senter Road, Suite 11, San Jose, CA 95112



## VS REALTY & LOANS, INC.

Commercial • Residential • Home Loan

**Huey Nguyen**

Realtor / REO / Short Sale Specialist  
DRE# 01360174

Cell: **408.219.9776**  
Bus: **408.289.5370**  
Fax: **408.289.5375**

hueyhome@gmail.com  
www.facebook.com/hueynguyenhomes  
www.vsrealtyinc.com

2114 Senter Road, Suite 11, San Jose, CA 95112



## VS REALTY & LOANS, INC.

Commercial • Residential • Home Loan

**Chuong D. Do**

Broker Associates  
DRE# 01412359 / NMLS# 692210  
MLO License Endorsement

Cell: **408.728.1408**  
Bus: **408.289.5370**  
Fax: **408.289.5375**

johnchuongdo@gmail.com  
www.vsrealtyinc.com

2114 Senter Road, Suite 11, San Jose, CA 95112



## VS REALTY & LOANS, INC.

Commercial • Residential • Home Loan

**Doan Trang Tran**

Real Estate Broker  
DRE# 01320202

Cell: **408.896.2566**  
Bus: **408.289.5370**  
Fax: **408.273.6907**

doantranbroker@gmail.com  
www.vsrealtyinc.com

2114 Senter Road, Suite 11, San Jose, CA 95112



## VS REALTY & LOANS, INC.

Commercial • Residential • Home Loan

**Thanh Van Do**

Broker Associate / President  
DRE# 01247121

Cell: **408.821.1128**  
Bus: **408.289.5370**  
Fax: **408.289.5375**

queenofloans@sbcglobal.net  
www.vsrealtyinc.com

2114 Senter Road, Suite 11, San Jose, CA 95112



## VS REALTY & LOANS, INC.

Commercial • Residential • Home Loan

**Linh Tuan Nguyen**

Realtor  
DRE# 01338046

Cell: **408.856.8688**  
Bus: **408.289.5370**  
Fax: **408.289.5375**

linhtuanguyen@yahoo.com  
www.vsrealtyinc.com

2114 Senter Road, Suite 11, San Jose, CA 95112





COMMERCIAL - RESIDENTIAL  
548 Edelweiss Drive, San Jose, CA 95136  
(YOU CHOOSE THE RIGHT ONE)



**Tham Nguyen**  
BROKER/OWNER

Office: (408) 269-7178

Direct: (408) 218-0676

Fax : (408) 266-1409

Email: tom@tntrealty.net

Website: www.tntrealty.net



**VS Media**

**Vincent Le**

Vice President

Cell: 408.772.3111

Bus: 408.289.5370

Fax: 408.289.5375

Email: vincentvle@aol.com

2114 Senter Road, Suite 11, San Jose, CA 95112





**Mua Bán Nhà - Chung Cư - Cơ Sở Thương Mại - Đất Đai - Làm Loans.**

## **Mãn Nguyễn**

**Broker**

**DRE# 01356627 NMLS#445911 & 451705  
408-923-8951**

- \* Bán Nhà Lệ Phí Thấp
- \* Mua Nhà Tặng Tối 50% Commission.
- \* Góp vốn Đầu Tư Nhà. Land Banking.

- \* List Nhà Short Sale
- \* Vay/Đổi Nợ Nhà, No Point No Cost Loans.

*Broker Mãn Nguyễn, MSEE, du học Mỹ 1973, đã đóng trên 200 hồ sơ nhà từ 2003. MAANX@YAHOO.COM*

**Man@Realtheon.com, www.Realtheon.com  
167 N White Rd, San Jose, CA 95127**



## **Cell (408) 375-3396**

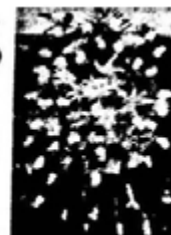
- \* **Đảm trách mọi dịch vụ về hoa tươi**
- \* **Design hoa lựa cho tư gia & thương mại**
- \* **Dạy cắm hoa kiểu Nhật Bản (Ikebana)  
và Tây Phương**







# FLOWERS



## TÌNH THƯƠNG FLOWERS

18 South 8th Street Suite # C. San Jose, CA 95112  
(góc đường số 8 và Santa Clara. Parking free sau tiệm).

**Liên lạc Minh Long (408) 396-5464 C., (408) 279-1552 \* [www.divine-flowers.net](http://www.divine-flowers.net)**

**ĐẢM TRÁCH MỌI DỊCH VỤ: HOA: Đám cưới, Tiệc vui, Sinh nhật, Ra trường, Bệnh viện... Hoa tang lễ giá từ \$85 trở lên, trang hoàng bàn thờ, hoa phủ Quan tài. Tượng ảnh, sách báo công giáo.**



## DIVINE MERCY CASKET (QUAN TÀI)

Xin L/L MINH LONG (408) 396-5464 C., (408) 279-1552

Tại đây có bán đủ loại quan tài, đặc biệt quan tài gỗ tốt.

FREE DELIVERY, in chữ trên banner bằng computer. Việt, Hoa, Anh.

Bán trên toàn nước Mỹ. Có bán áo tang, khăn tang, nhang đèn.



*Hội Tình Thương Làm buisness nhằm gây quỹ giúp trẻ mồ côi, học sinh nghèo tại quê nhà và cũng giúp quý vị tang gia tiết kiệm được rất nhiều tiền trong thời buổi kinh tế khó khăn. Kính xin quý thân chủ nhiệt tình ủng hộ. Xin chân thành cảm tạ.*

**UY TÍN - THÀNH THẬT  
GIÁ RẺ BẤT NGỜ**



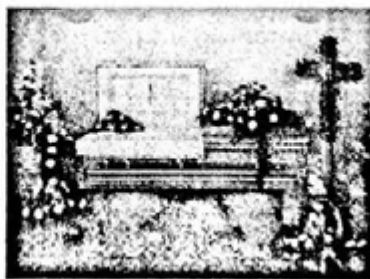
## NHÀ QUÀN NEPTUNE SOCIETY

Funeral Home FD # 1322

**Nhà Quàn Neptune Society Phục vụ Tang lễ và Mai táng, đặc biệt có người Việt giúp đồng hương Việt Nam, khi có người thân qua đời.**

### PHỤC VỤ TỪ A ĐẾN Z:

- \* Chuyển thi hài về Việt Nam đến tận nhà.
- \* Nhận đưa thi hài từ VN sang Mỹ (bất cứ tiểu bang nào).
- \* Hỏa Thiêu, An táng
- \* Cung cấp Hộp Tro, Quan Tài, Hoa...
- \* Cố vấn về các Lễ Nghi Tôn Giáo.



### SERVICE FROM A TO Z:

- \* Ship to Viet Nam
- \* Cremation, Burial
- \* Provides Urn, Casket, Flowers
- \* Assist in Religious Ceremony (Free)

**Liên lạc: MINH LONG (408) 396-5464 (Consultant)**

798 South Second Street, San Jose, CA 95112

**THÀNH THẬT, TẬN TÂM, UY TÍN, CHẤT LƯỢNG CAO VÀ GIÁ RẺ BẤT NGỜ**



*Thuy Do*

Realtor®, Equity & Short Sale Expert  
DRE 01431300

**408.891.8900**

[thuy@TDo.com](mailto:thuy@TDo.com) - [www.ThuyDo.com](http://www.ThuyDo.com)

**INTERO**

REAL ESTATE SERVICES.



5609 Silver Creek Valley Rd, San Jose, CA 95138

———— The power to follow your Dreams



## Diana Tran Financial & Insurance Services

Auto - Home - Business - Life - Health - Financial

*Diana Thanhthuy Tran*

Realtor & Loan Consultant



Cell: (510) 827-7872  
Fax: (877) 678-1654

San Jose Office:

161 Jackson St. #210 San Jose, CA 95112

Hayward Office:

24054 Hesperian Blvd. Hayward, CA 94545

[dianainsurance@hotmail.com](mailto:dianainsurance@hotmail.com)

CA Insurance Lic. #0B36823



## **HOÀNG NGÂN HẠNH, M.D.**

*Bác Sĩ Sản Phụ Khoa  
Obstetrics & Gynecology*

**210 North Jackson Ave. #10, San Jose, CA 95116  
(408) 258-7000  
[www.hanhhoangmd.com](http://www.hanhhoangmd.com)**

- Tốt nghiệp bác sĩ y khoa tại Tufts University School of Medicine tại Boston, MA.
- Hoàn tất chương trình chuyên môn Sản Phụ Khoa tại Santa Clara Valley Medical Center, San Jose, CA.

### **CHUYÊN:**

- Thăm thai, chỉ dẫn dưỡng thai, đỡ đẻ và mổ đẻ mọi trường hợp.
- Sinh tự nhiên nếu lần trước mổ.
- Khám phụ khoa hàng năm.
- Truy tìm ung thư ở phụ nữ.
- Thử nghiệm, chẩn đoán và điều trị các chứng bệnh đàn bà.
- Giải phẫu bằng phương pháp nội soi.



NGUYEN  
PLASTIC  
SURGERY

Bác-sĩ **NGUYỄN NGỌC HIỀN, M.D.**

Chuyên- Khoa **GIẢI-PHẪU THẨM-MỸ**

Tốt nghiệp ngành Giải-Phẫu Thẩm-Mỹ tại trường y-khoa đại học Yale

Certified by the American Board of Plastic Surgery

Member: American Society of Plastic Surgeons, California Society of Plastic Surgeons,

Catholic Medical Association

**Serving the bay area since 1996**

**Giải Phẫu Thẩm Mỹ Toàn Thân**

Cosmetic Plastic Surgery

**Giải Phẫu Tái Tạo Hình**

Reconstructive Plastic Surgery

**Chữa Trị Những Chứng Bệnh Liên Quan Đến Bàn Tay**

Surgery of the Hand

**Tẩy Vết Xâm và Vết Nám Bằng Tia LASER**

LASER Treatment for Tattoo and Pigmentation

Tham khảo về Giải-Phẫu Thẩm-Mỹ hoàn toàn miễn phí,  
trực tiếp với Bác-sĩ Nguyễn Ngọc Hiền

**NGUYEN PLASTIC SURGERY**

429 S. Main St.

Milpitas, CA 95035

**Tel. 1-408-719-1975 \* Toll Free 1-800-290-1968**

Monday-Friday: 9:00am-5:30pm

Email: nps30475@gmail.com

Skin Care Services provided by Natalie Nguyệt Nguyễn, B.S.

*Mỗi tâm hồn, một thế giới.  
Mỗi dáng người, một nét đẹp riêng...*

# TAI NẠN XE CỘ? ĐAU NHỨC?

Gọi ngay cho chúng tôi để được tham khảo miễn phí  
và được hướng dẫn giấy tờ từ A đến Z.



DR.

# ANDREW

[Chinhinh.com/chamcuu.org](http://Chinhinh.com/chamcuu.org)

**408.646.0703**

**B.S ANDREW TUẤN NGUYỄN, D.C, L.Ac**  
Tốt Nghiệp Đại Học Chính Hình Palmer West, CA  
Southern California University of Health Science,  
Châm Cứu Thuốc Bắc.  
University of California, Davis.



Sponsor of MAUTAM.NET: Tin tức Văn Nghệ Hải Ngoại

## CHỈNH HÌNH CHÂM CỨU TOÀN KHOA

### CHUYÊN TRỊ:

- Đau cổ, đau lưng, đau thần kinh tọa, nhức đầu kinh niên
- Các chứng đau toàn thân từ bả vai, bong gân, phong thấp, dây chằng, méo miệng.
- Hướng dẫn cách giảm cân, thể dục, dinh dưỡng kết hợp các phương pháp châm cứu hiện hành.

Phối Hợp Châm Cứu và Chỉnh Hình trong mỗi lần chữa bệnh  
mà giá cả chỉ tính một.

Tận Tâm, Hữu Hiệu, Chuyên Nghiệp và Giá Cả nhẹ nhàng

## Tham khảo và định bệnh miễn phí

**SAN JOSE:**  
2463 Alvin Ave 95121  
(Trong khu hủ tiếu Nam Vang)

**MILPITAS:**  
1792 Clear Lake Ave 95035  
(Off I-680 & Landess Ave, quẹo trái @ McDonald's)

Xin vui lòng lấy hẹn trước – (Appointment only)

# AIR CONTROL SERVICES

## INSTALLATION - REPAIR - MAINTENANCE



- Heating
- Air Conditioning

**Tận Tâm - Uy Tín**

**Xin gọi: Quang Dinh (408) 679-7493**

## NGOC MAI IMMIGRATION SERVICES

1962 Aborn Rd, San Jose, CA 95121 / [ngocmaiservices@yahoo.com](mailto:ngocmaiservices@yahoo.com) / [www.baolanhngocmai.com](http://www.baolanhngocmai.com)

**TEL (408) 223-2813/386-4370/960-8720 FAX. (408) 350-2635**

**KINH NGHIỆM - TẬN TÂM - UY TÍN - GIÁ NHẹ NHÀNG**

### BẢO LÃNH:

- Fiance và Fiancee, vợ chồng, con cái, anh chị em
- Du lịch, du học từ lớp 7 đến đại học
- Làm hồ sơ bảo trợ tài chánh I-864, I-134, I-1722

### ĐẶC BIỆT:

- Xin Visa cho những cháu trên 21 tuổi định cư đến Hoa Kỳ cùng với cha mẹ theo luật bảo vệ con trẻ nếu thoả mãn điều kiện.
- Hôn thú làm tại Hoa Kỳ chỉ trong 10 phút.
- Xin miễn phí nộp đơn thi quốc tịch cho quý khách hàng có thu nhập thấp.
- Nhận làm hôn thú Sài Gòn, và các tỉnh.

**Đón nghe chương trình Talk Show từ 6PM-7PM  
on 1500AM Thứ 7 hàng tuần**

**2 VĂN PHÒNG TẠI VIỆT NAM:**  
69 đường Trường Sơn, P2, Q. Tân Bình, TPHCM, VN  
Số 08, đường D3, Phường Phước Long B, Quận 9, T.P. Sài Gòn

**QUÝ KHÁCH HÀNG SẼ ĐƯỢC HÀI LÒNG VỚI NHỮNG DỊCH VỤ GIAO PHÓ CHO VĂN PHÒNG NGOC MAI**

### XÃ HỘI:

- Làm công hàm độc thân khẩn trong 3 ngày
- Làm hồ sơ ly dị không cần ra toà (có con, có tài sản, không tranh chấp)
- Đổi tên, đổi họ hợp pháp tại toà
- Giấy uỷ quyền nhà, chuyển nhượng nhà cửa ở Việt Nam.
- Giấy thoả thuận tiền hôn nhân. Chụp hình Passport, Immigration
- Renew passport Viet Nam và Mỹ nhanh chóng
- Dịch thuật giấy tờ: Khai sanh, hôn thú, học bạ, ly dị, hộ khẩu, bằng cấp, các văn kiện.

### DI TRÚ:

- Chuyển diện cho Fiance, Du Lịch, Du Học, P.L.P, Refugee
- Làm Thủ Tục Xin Re-entry permit, xin gia hạn Visa cho du lịch, du học. Làm hồ sơ nhập tịch Mỹ cho người lớn, trẻ em.
- Renew thẻ xanh 2 năm, 10 năm.
- Khiếu nại với sở di trú và NVC cho hồ sơ bị chậm trễ hoặc bị khước từ
- Xin lại các giấy tờ bị mất như quốc tịch Mỹ, thẻ xanh.
- Viết thư tường trình cho các điện fiancée, vợ chồng.



# AA TAX SERVICE

478 E. Santa Clara Street Suite 206 -207  
San Jose, CA 95112 (Corner of 11<sup>th</sup> St., next 7-11 store)  
408-280-7558 / 408-280-7569

FREE ELECTRONIC FILING - DIRECT DEPOSIT - NOTARY PUBLIC

CHÚNG TÔI CHẤP NHẬN DISCOUNT COUPON QUẢNG CÁO CỦA NHỮNG VĂN PHÒNG KHÁC

**ANY TAX PROBLEMS - AUDIT - TAX PLANNING - PAYROLL - ACCOUNTING - SALES TAX**

- Khai thuế cá nhân, Business (individual, LLC, Partnership & Corp.), Trust và Gift tax
- Hướng dẫn khi mở Business (Individual, LLC, Partnership & Corporation).
- Khai thuế tất cả các tiểu bang và những năm trước chưa khai.
- Payroll service cho tất cả các tiểu bang - Sales tax - Bookkeeping - Tax Planning - Financial Statements.
- Giúp làm các form 941 - 940 - DE9 - DE9C - 1099 - 1096 - W2 và W3
- \$6,041 Earned income credit cho người có con nhỏ.
- \$1,000 Child tax credit.
- Education, Renter, Teacher, Energy, Hybrid Vehicle và nhiều tax credit khác.
- Xin số an sinh xã hội để khai thuế cho vợ hay chồng ở Việt Nam.
- Đại diện AUDIT hay APPEAL: IRS, FTB, Sale Tax, Payroll Tax và E.D.D.
- Offer in Compromise và Xin trả góp (Installment plan).
- Giúp lấy thuế về tối đa và đúng luật - Văn phòng làm việc quanh năm.
- Chuyên dịch khai sanh, hôn thú, bằng cấp, các loại giấy tờ và đi thông dịch.
- Nhận mua bán nhà với lệ phí nhẹ hoặc chúng tôi chấp nhận quảng cáo của các Agent khác .
- Văn phòng có sự cộng tác của luật sư để tham thảo khi cần thiết.

Chúc  
Mừng  
Năm  
Mới

**TRẦN LỘC, E.A., Real Estate Broker (DRE 01456919) Notary Public**

Licensed To Practice Before The IRS/ Trên 20 năm kinh nghiệm

**KINH NGHIỆM - KÍN ĐÁO - LỆ PHÍ NHẸ**



# New Horizon USA Project

Chương trình Y Tế, Giáo Dục, và Thư Viện



**Đức Thánh Cha Phanxico " Go, Do not be afraid, Serve. Hãy ra đi, Đừng sợ, Phục vụ. "**

**Sứ Mạng:** *New Horizon USA Project* tạo điều kiện để những anh chị em tuy thiếu may mắn nhưng không thiếu cơ hội, sống xứng đáng với phẩm giá con người trên phương diện trí tuệ, thể xác cũng như tinh thần. *New Horizon USA* đã và đang phục vụ những a/c/e kém may mắn tại quê nhà, đặc biệt là các bạn trẻ qua ba phương diện: Y Tế, Giáo Dục và Thư Viện.

Mọi đóng góp, giúp đỡ xin liên lạc: Nguyễn Nhật Tiên – 408-515-2659 – nguyentiennhat@yahoo.com  
Ngân phiếu xin đề "New Horizon USA Project" và gửi về địa chỉ: New Horizon USA Project  
685 Hobart Court Fremont, CA 94539  
www.newhorizonusa.org

## Chúc mừng Phong Trào Cursillo Việt Nam San Jose 25 năm



**Exclusive Distributor Of Marlyn® Products**

Tel: 408-531-9599  
Fax: 408-531-9598  
Toll: 800-215-3331  
www.ndthealthcare.com  
e-mail: ndthealth@aol.com

**EXTRA GOLD SUPER SEAL**



**SUPER STRENGTH H3**

**ROYAL JELLY 1400**





**FARMERS** TRUNG TÂM BẢO HIỂM

License: 0B44213

# FRANK TUẤN PHẠM



**The Farmers Insurance Group**

HOME  
AUTO  
LIFE  
COMMERCIAL  
HEALTH  
ANNUITY PENSION  
TRAVEL

**1804 MCLAUGHLIN AVE, SAN JOSE, CA 95122**

**Tel (408) 947-0265 Fax (408) 292-6066**

## **Paul Trung Nguyen Insurance Agency**

**2021 The Alameda Suite 360, San Jose CA 95126**

**Phone: (408)202-4561 Fax: (408)261-1503**

**Email: paultrung.insurance@ aol.com. Lic #0B09493**



**Auto \* Home \* Life \* Commercial \* Health**

**Let us do the shopping, so you can save Time and \$\$\$**



**LDA (Legal Document Assistant)** là người có chuyên môn giúp khách hàng thực hiện và hoàn tất các văn kiện theo đúng yêu cầu quy định của tòa án và luật pháp. Những khách hàng chọn giải pháp tự mình đại diện trong những vấn đề pháp luật đơn giản sẽ giảm được tiền phí cho luật sư rất nhiều. **Phương châm của chúng tôi là giúp khách hàng tự đại diện thực hiện các văn kiện của tòa án và luật pháp và tiết kiệm tiền cho khách hàng.**

**XÃ HỘI:**

- LỖY DỊ KHÔNG TRANH CHẤP, NOTARY PUBLIC, LIVING TRUST, WILL, HOMESTEAD
- ĐỔI TÊN, ĐỔI TUỔI, POWER OF ATTORNEY, AFFIDAVIT, CONTRACT, AGREEMENT
- BRIEF, COMPLAINT, SMALL CLAIM COURT
- GIẤY ỦY QUYỀN NHÀ, PHIÊN DỊCH KHAI SINH, BẰNG CẤP, VÀ CÁC LOẠI GIẤY TỜ VIỆT NAM

**DI TRÚ:**

- GIẢI TRÌNH VÀ KHÁNG CÁO CÁC HỒ SƠ BỊ US CONSULATE VÀ SỞ DI TRÚ TỪ CHỐI
- IMMIGRATION: HỒ SƠ BẢO LÃNH CHO TẤT CẢ CÁC DIỆN VÀ CÁC LOẠI GIẤY TỜ LIÊN QUAN VỀ DI TRÚ CÓ VẤN PHÒNG BÊN VIỆT NAM GIÚP HƯỚNG DẪN PHÒNG VẤN.

*Chúng tôi không phải là luật sư. Chúng tôi không tư vấn pháp luật và đại diện thân chủ trước tòa.*



**OCEAN MUSIC**

621 TULLY ROAD, STE # 102 - SAN JOSE, CA 95111  
TEL: (408) 316-6253

Chương trình học Piano của Ocean Music theo Giáo Trình của Tiểu Bang California, Hoa Kỳ gồm có:

- *Piano Music Lessons*
- *Music Theory*
- *Sign- Reading and Ear-Training*

**Đặc Biệt:** Thi lấy bằng **Certificate of Merit (CM)** hàng năm cho học sinh giỏi từ Level 2 đến Level 10.

**The Music Teachers' Association of California (MTAC)**  
Website: [www.mtac.org](http://www.mtac.org) or [www.mtacsantaclara.org](http://www.mtacsantaclara.org)

**Son K. Đỗ - Piano Teacher – Tel : (408) 316-6253**

# AUTUMN TAX & BOOKKEEPING SERVICES

*An Enrolled Agent office providing you with...*

- **Electronic Filing & Direct Deposits**
- **Tax Consulting & Planning Svc. Incl:**
  - ◆ Individual Tax Returns
  - ◆ Tax Returns for All States
  - ◆ Prior-Year Tax Returns
  - ◆ Amended Tax Returns
  - ◆ Partnerships
  - ◆ Corporations
  - ◆ Trusts
  - ◆ Khai Thuế
  - ◆ Kế Toán
  - ◆ Lương Bổng
  - ◆ Đại diện thân chủ khi bị thanh tra (audit).
  - ◆ Văn phòng mở quanh năm
- **Electronic Filing & Direct Deposits**
- **Representation**
- **Notary Public**
- **Bookkeeping Service incl:**
  - ◆ General Bookkeeping
  - ◆ Payroll & Sales Tax Reporting
  - ◆ Monthly, Quarterly and Year-End Reports; or as needed

**Cao T. Vinh, E.A.**

**Nguyễn Quế Peter, C.T.E.C**

2471 Autumnvale Drive Suite F San Jose, Ca 95131

Phone: **(408) 946-1250** \*Cell: (408) 204-4770 \*Fax: (408) 946-8727

“Like” Autumn Tax on Facebook!

Email: [info@autumntax.com](mailto:info@autumntax.com) \*Web: [www.autumntax.com](http://www.autumntax.com)

**Bạn sẽ yên tâm khi đến với chúng tôi.  
Trên 25 năm kinh nghiệm trong ngành Thuế Vụ.**

# PAUL'S AUTO BODY

680 N. 13th St. San Jose, CA 95112

Tel. (408) 995-0770 / Cell. (408) 810-1833 / Fax. (408) 995-6917

**1-800-988-BODY**

PAUL'S AUTO BODY LÀ TRUNG TÂM CHUYÊN SỬA CHỮA LÀM ĐỒNG VÀ SƠN  
LỚN NHẤT CỦA NGƯỜI VIỆT TẠI MIỀN BẮC CALIFORNIA. ĐẶC BIỆM CỦA PAUL'S BODY:

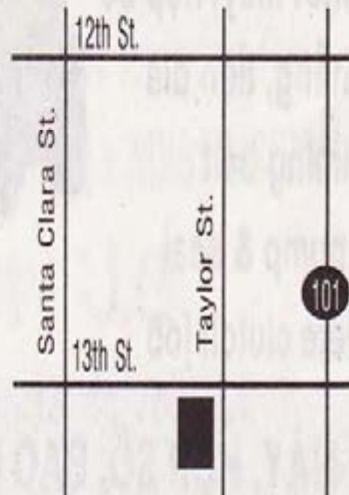
- Estimate miễn phí
- Kéo xe miễn phí
- Miễn tiền Deductible
- Cho mượn xe miễn phí trong thời gian sửa chữa.
- Bớt 30% (nhiều quyền lợi cho những xe có bảo hiểm)
- Địa điểm khang trang, sạch sẽ, an toàn.
- Chủ nhân và thợ đều có văn bằng chuyên nghiệp về ngành Auto-Body and Paint tại đại học Hoa Kỳ.
- Có nhân viên lo mọi thủ tục trực tiếp với các cơ quan bảo hiểm



GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:00AM-6:00PM

Thứ Bảy: 9:00AM-3:00PM



**BẢO ĐẢM - TÍN NHIỆM - UY TÍN**

MỌI CHI TIẾT XIN LIÊN LẠC MR. LEE & MR. DON

*Paul Kính Mời*

#4047

*Lẩu Hải Sản*  
*Hot Pot*

# *Lẩu Hải Sản* *Restaurant*

*Mon-Sun*  
*11am - 10pm*  
*Closed Wednesday*

*Món Chay*



## *Lẩu*



*Cơm Tấm*

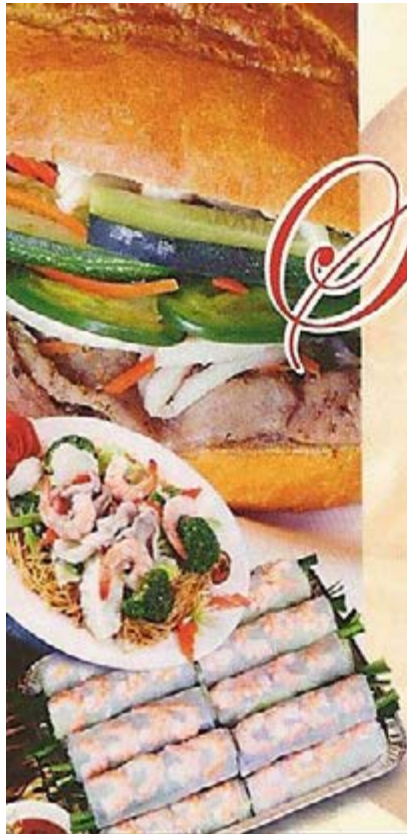
*Chè*  
*Sinh Tố*



*Hủ Tiếu*

*Phone: (408) 938-0650*

*2597 Senter Road*  
*San Jose, CA 95111*



# *Thanh Hương* *Sandwiches*

**DINE-IN**  
**TOGO**  
**PARTY TRAY**

2050 N. Capitol Ave.  
San Jose, CA 95132  
**408. 719.1659**  
Open daily  
6:00a.m. - 9:00p.m.

2593 Senter Road  
San Jose, CA 95111  
**408. 297.0595**  
Open daily  
6:00a.m. - 9:30p.m.

# CAO NGUYÊN RESTAURANT

**2549 S. King Rd, A-16b San Jose, CA 95122**  
(Đối diện chợ Hong Kong Sun Market trong khu Sun Plaza)

**TEL: (408) 270 - 9610**

- Đầy đủ các món ăn điếm tâm
- Cơm trưa và cơm tối gia đình
- Thực đơn vô cùng phong phú, đậm đà
- Giá cả, nhẹ nhàng phải chăng
- Khung cảnh tươi mát, lịch sự tiếp đãi ân cần
- Bãi đậu xe rộng rãi
- Lối ra vào ngõ đường S. King và Burdette Dr

Mở cửa  
7 ngày trong  
tuần

**Xứng đáng là nơi tiếp đãi bạn bè**

**Cao Nguyên Restaurant**  
**Kính Mời**

# ECONOMY AUTO BODY & PAINT

## FRAME BODY PAINT

FREE ESTIMATE

FREE TOWING

FREE LOAN CAR

ALL WORK GUARANTEED

2555 Lafayette St., # 110  
Santa Clara, CA 95050

**DAT VU**  
**Tel: (408) 986-8156**  
**Cell: (408) 821-4748**



## MARTINAIR Mechanical, Inc.

### SPECIALIST

### Heating & Air Conditioning

*Commercial & Residential*



#### Nhận Thiết Kế, Sửa Chữa Và Bảo Trì Hệ Thống Air Conditioning, Heating, Heat Pump.

- Việc làm bảo đảm - Nhanh chóng - kinh nghiệm.
- Chúng tôi có Bond và Bảo hiểm cho tất cả công việc làm.

*Đã phục vụ quý đồng hương tại San Jose  
từ năm 1993. Cảm ơn sự tín nhiệm của quý vị.*



**Tel. (408) 365-1702, (408) 225-8380**  
[www.http://martinair-hvac.com](http://martinair-hvac.com)



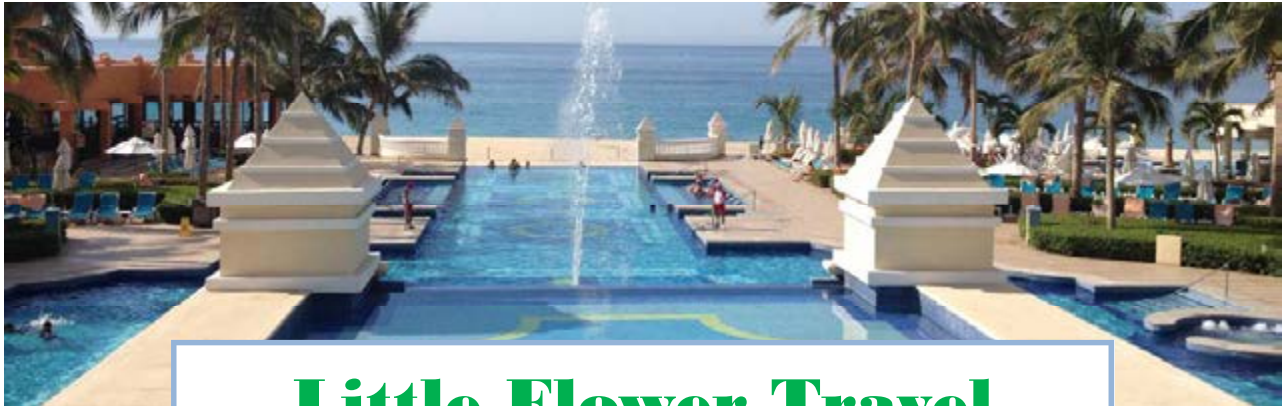


# AUGIE & LYNN'S BARBER SHOP

408.296.9449

Lynn ~ 408.886.4779

1780 Winchester Blvd. Campbell, CA 95008



## Little Flower Travel

### **VACATION PACKAGES, CRUISES, & TOURS**

- *Savings on high-quality vacations and packages.*
- *Search for the best value and offer the savings to you.*
- *Professional travel expert that will help you plan and book your vacation.*

**Thái-Vi Phạm**

*Travel Consultant*  
(408) 623-5210  
thaivi@gmail.com

Xin  
Đãi  
Thương  
Trẻ  
Mồ  
Côi,  
Khuyết  
Tật,  
Bệnh  
Thần  
Thương  
Cùi  
tại  
Việt  
Nam &  
Cambodia



## HOI BAC AI PHANXICO – FRANCISCAN CHARITY

GIÚP TRẺ EM MỒ CÔI, KHUYẾT TẬT - HELPING DISABLED ORPHANS

P.O. BOX 425120, SAN FRANCISCO, CA 94142

[www.HoiBacAiPhanxico.org](http://www.HoiBacAiPhanxico.org); [info@HoiBacAiPhanxico.org](mailto:info@HoiBacAiPhanxico.org)

[www.facebook.com/franciscan.charity](https://www.facebook.com/franciscan.charity)

Non-Profit Organization Tax I.D. Permit No. 52-2418738



### Chương trình giúp trẻ mồ côi

\$1/1 ngày cho 1 bé

và nhiều chương trình khác

- Giúp Trẻ Em Mồ Côi, Khuyết Tật
- Giúp Bệnh Nhân Phong Cùi
- Giúp Người Già Không Nơi Nương Tựa
- Giúp Nạn Nhân bị Thiên Tai Bão Lụt
- Và Trẻ Em Việt Nam ở Cambodia



### Cách Thức Đóng Góp Tài Chánh Đến Hội Bác Ái Phanxico

#### 1. GỬI CHI PHIẾU:

Xin viết trên chi phiếu: HOI BAC AI PHANXICO, và gửi về:

HOI BAC AI PHANXICO  
P.O. BOX 425120  
SAN FRANCISCO, CA 94142

#### 2. BẢNG CREDIT CARDS:

Gọi điện thoại: (714) 213-2111

#### 3. TRÊN WEBSITE CỦA HỘI:

Vào trang web của Hội [www.HoiBacAiPhanxico.org](http://www.HoiBacAiPhanxico.org) và click DONATE



Mọi Đóng Góp Đều Cao Quý

**Xin Chân Thành Cảm Ơn**

Linh Hương Hội Bác Ái Phanxico

Lm Trịnh Tuấn Hoàng

**(714) 213-2111**





**Hãy tiến hành  
ngay hôm nay!**



THÀNH THẬT  
TẬN TÂM  
UY TÍN

**CHUYÊN MÔN VỀ SHORT SALE**

- ☆ Thủ tục Short Sale nhanh chóng.
- ☆ Chọn lựa giải pháp tốt nhất để bảo vệ tín dụng và tài sản của quý vị.
- ☆ Trực tiếp thương lượng với nhà băng.
- ☆ Nhanh chóng tiến hành để tránh tình trạng nhà của quý vị bị tịch thu.
- ☆ Mua nhà BANK OWNED với giá thật rẻ.

**MUA BÁN NHÀ, MƯỢN & ĐỔI NỢ**

- ☆ Full Time trên 18 năm kinh nghiệm
- ☆ Đảm trách mọi dịch vụ mua bán nhà cửa, đầu tư đất đai và cơ sở thương mại
- ☆ Có nhiều chương trình mượn nợ, đổi nợ toàn vùng Bay, Santa Clara & Alameda County với lãi suất thấp
- ☆ Có đầy đủ danh sách nhà đang bán trên thị trường của tất cả các văn phòng địa ốc

Thủ Tục  
Đơn Giản  
Nhanh Chóng  
Lệ Phí  
Hạ Nhất!



*You Have Chosen The Right Realtor!*

**Harrison Tran**

R.E. Broker/Loan Consultant

Mobile Phone: (408) 858-7708

Email: Harrison\_Tran2000@yahoo.com

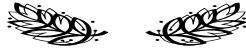
**PHONG TRÀO CURSILLO**  
 NGÀNH VIỆT NAM – GIÁO PHẬN SAN JOSE – CALIFORNIA

**LỊCH SINH HOẠT**  
**NĂM 2014**

THÁNG	NGÀY	GIỜ	ĐỊA ĐIỂM	SINH HOẠT
Tháng 1	5 Chúa Nhật	11:00AM – 2:00PM	Trung Tâm Công Giáo*	Ultreya
	10 Thứ Sáu – 12 Chúa Nhật	5:00PM - 3:00PM	St. Clare’s Retreat Center	Tĩnh tâm thường niên
	25 Thứ Bảy	5:30PM – 6:30PM	Hội Trường GX Đức Mẹ La Vang	Lễ Quan Thầy PT- Thánh Phaolô trở lại
	26 Chúa Nhật	5:00PM – 9:30PM	Dynasty Restaurant	Tiệc Tất Niên
Tháng 2	16 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	TLĐ
Tháng 3	2 Chúa Nhật	11:00AM – 2:00PM	Trung Tâm Công Giáo	Ultreya
	16 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	TLĐ
Tháng 4	7 Chúa Nhật	11:00AM – 2:00PM	Trung Tâm Công Giáo	Ultreya
	20 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	TLĐ
Tháng 5	4 Chúa Nhật	11:00AM – 2:00PM	Trung Tâm Công Giáo	Ultreya
	18 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	TLĐ
Tháng 6	1 Chúa Nhật	11:00AM – 2:00PM	Trung Tâm Công Giáo	Ultreya
	22 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	Khai Mạc Tĩnh Huấn
	29 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30PM	Trung Tâm Công Giáo	Tĩnh Huấn Tuần 2
Tháng 7	6 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	Tĩnh Huấn Tuần 3
	13 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	Tĩnh Huấn Tuần 4
	20 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	Tĩnh Huấn Tuần 5
	27 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	Tĩnh Huấn Tuần 6
Tháng 8	3 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	Tĩnh Huấn Tuần 7
	10 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30 PM	Trung Tâm Công Giáo	Tĩnh Huấn Tuần 8
	<b>14 TN – 17 CN</b>	<b>5PM TN – 6PM CN</b>	<b>Camp St. Francis</b>	<b>K3N #46 Nam</b>
	<b>21 TN – 24 CN</b>	<b>5PM TN – 6PM CN</b>	<b>Camp St. Francis</b>	<b>K3N #47 Nữ</b>
<b>Tháng 9</b>	<b>7 Chúa Nhật</b>	<b>11:00AM – 2:00PM</b>	<b>Trung Tâm Công Giáo</b>	<b>Ultreya-Đón Tân Cursillistas</b>
	21 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30PM	Trung Tâm Công Giáo	TLĐ
Tháng 10	5 Chúa Nhật	11:00AM – 2:00PM	Trung Tâm Công Giáo	Ultreya
	19 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30PM	Trung Tâm Công Giáo	TLĐ
Tháng 11	2 Chúa Nhật	11:00AM – 2:00PM	Trung Tâm Công Giáo	Ultreya
	16 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30PM	Trung Tâm Công Giáo	TLĐ
Tháng 12	7 Chúa Nhật	11:00AM – 2:00PM	Trung Tâm Công Giáo	Ultreya
	21 Chúa Nhật	7:00PM – 9:30PM	Trung Tâm Công Giáo	TLĐ

\*Địa chỉ: Trung Tâm Công Giáo, 2849 South White Road, San Jose, CA 95148 (Gần Quimby Rd)

**Phong Trào Cursillo Việt Nam  
San Jose**



**KỶ YẾU 25 NĂM**

**Nhóm Thực Hiện**

*Phạm Huy Dũng, Nguyễn Hoà Trinh, Nguyễn Lô, Dana Đỗ,  
Nguyễn Thị Bạch Hương, Nguyễn Bạch Tuyết, Nguyễn Ngọc Phan,  
Đào Tiến, Nguyễn Thị Nguyệt, Nguyễn Hồng Mỹ, Bùi Hùng,  
Vũ Thùy Linh, Phan Hoàng Vương, Trần Văn Trung, Trần Hiếu*

**Địa chỉ liên lạc**

1524 Hemmingway Road, San Jose, CA 95132

Email: [hieutransj@gmail.com](mailto:hieutransj@gmail.com)

Điện thoại: 408-655-5331

**Đọc trên mạng, xin vào**

<http://viet-cursillo.com/btu.html>

In tại PAPHYRUS Printing

1002 S. 2nd St.

San Jose, CA 95112

Email: [papyrusqt@yahoo.com](mailto:papyrusqt@yahoo.com)